

Số 164 - Tháng 7/2015

*Nguyệt San*

## DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

**Dien Dan Giao Dan, Inc.  
Non-Profit Organization #2455155**

14916 Dillow Street  
Westminster, CA 92683  
USA

**714-894-5826**

Website: www.DienDanGiaoDan.com  
Email: toabaoddgd@yahoo.com

*Linh Hương*

Lm. Cao Phương Kỹ

*Cố Vấn Pháp Luật*

L.S. Nguyễn Đình Khương

*Nhóm Chủ Trương*

Nguyễn Xuân Hân, Lê Tinh Thông, Nguyễn Văn Huệ, Trần Ngọc Vân, Nguyễn Đức Tuyên, Nguyễn Trường Khoan, Kim Loan, Trần Tấn Toan, Hoàng Quý, Lê Văn Trang, Trần Quang Tuyến, Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Văn Bách, Đinh Lưu Nhã, Lê Thiên, Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Tất Hạnh, Nguyễn Đức Chuyên, Laura Trần, Phạm Đình Đài, Trần Văn Cảo, Nguyễn Văn Quát

*Tòa Soạn*

**Chủ Nhiệm:**

Trần Văn Cảo,

Trần Nguyên Thao, Phụ tá

**Chủ Bút:**

Mặc Giao

Nguyễn Mạnh Chí, Phụ Tá

**Tổng Thư Ký:**

Nguyễn Văn Quát

Nguyễn Xuân, Phụ tá

*Trị Sự*

Nguyễn Khoa Khương, Nguyễn Mạnh Thường, Phạm Bá Cát, Nguyễn Đức Chuyên, Nguyễn Thị Thêu, Đỗ Trí Tuệ, Nguyễn Văn Quát

*Ban Biên Tập*

Trần Phong Vũ, Nguyễn Đức Tuyên, Trần Hữu Khắc, Nguyễn Tiến Ích, Lê Tinh Thông, Lê Thiên, Nguyễn Chính Kết, Thanh Hiền, Phạm Minh Tâm, Đỗ Mạnh Trí, Nguyễn Tiến Cảnh, Minh Võ, Phạm Hồng Lam

*Trình Bày*

Việt-Linh & Thanh-Trúc

## Trong Số Này

### Thường Xuyên

Thư Tòa Soạn ..... DDGD 3  
Hộp Thư Độc Giả ..... DDGD 4

### Chủ Đề

Thư Ngỏ ..... DDGD 6  
Thông Điệp Mới của ĐGH Phanxicô ..... G. Trần Đức Anh, OP 8  
Đức Thánh Cha Kêu Gọi Đón Nhận Thông Điệp Mới G. Trần Đức Anh, OP 14  
Thơ: Bài Ngợi Ca Chúa Trời ..... Lê Đình Bảng 15  
Mỹ Việt Tại Ngưỡng Cửa TPP ..... Hà Minh Thảo 16  
Lượm Lặt Đó Đây: ..... Trần Phong Vũ 22  
Kinh Tế: Hiệp Định Ký Nhiều, Tiền Trong Tay Đảng ..... Trần Nguyên Thao 26  
Viết Từ Canada – Trò Hề Mới: Trung Cầu Dân Ý ..... Mặc Giao 28  
Hiện Tượng Người Trẻ Lê Văn Thành ..... Trần Phong Vũ 48  
Thơ Gió Chướng: Khổ Thân Các Cụ ..... Cường Phong 76

### Tôn Giáo

“Có Một Lễ Tạ Ôn Như Thế” ..... Lê Thiên 33  
Giải Đáp Giáo Lý: Bí Tích Khác Á Bí Tích Thế Nào ..... LM Fx. Ngô Tôn Huân 53  
Sống Đạo Giữa Đời: ĐHY Kazimierz Swiatek ..... Lê Thiên & Lê Tinh Thông 55  
Tin Mừng Giữa Dòng Đời: Dụ Ngôn Người Cha Nhân Hậu ..... Trần Việt Cường 58

### Thông Tin, Văn Hoá, Xã Hội, Linh Tinh

Số Tay Thường Dân: K’Tiên - Nỗi Đau Của Núi ..... Tường Năng Tiến 37  
Câu Chuyện Từ Nước Đức: Vài Điều Về Alexandre De Rhodes Phạm Hồng Lam 40  
Tinh Trung Thực Về Lịch Sử ..... Trang Đài Glassey Trảnguyễn 45  
Tiếp Tục Chữa Bệnh Miễn Phí Cho Anh Em Thương Phế Binh ..... Huỳnh Anh Tú 64  
Gia Chánh: Bò Nướng Hành Xả ..... Bà Hương Bình 65  
Trang Y Học: Bệnh Lẹo Mắt ..... BS Vũ Thế Truyền 66  
Cách Mạng Mùa Thu: Oán Thù Chông Chát! ..... Đoàn Thanh Liêm 67  
Yêu Cầu Thanh Tra: Lệnh Phong Tỏa Tài Khoản ..... Phạm Hiện 72  
Loạn Thánh, Loạn Thần Ở VN ..... Hoàng Xuân 73  
Hậu Quả Của Khủng Bố & Đức Hạnh của Hy Vọng ..... Uwe Siemon-Netto 78  
Sinh Hoạt Chính Trị ..... Trần Hữu Khắc 81  
Cuộc Điều Trần Tại Quốc Hội Canada Về Vi Phạm Nhân Quyền Tại VN ..... 83  
TQ Cải Tạo Đảo Ở Biển Đông Đề Giấu Tàu Chiến ..... Theo VOV 88  
Những Tin Đáng Ghi Nhận Trong 30 Ngày Qua ..... 84  
Vài Điều Cần Lên Tiếng Nhân Đọc Bài Viết Của Nguyễn Phi Thọ Trần Phong Vũ 91  
Lm Phan Văn Lợi Phát Biểu Về Một Số Vấn Đề Thời Sự ..... 96  
Thư Mời “Ngày Cầu Nguyện Cho QHVN” ..... Lm. Aug Phạm Sơn Hà, OSB 100  
Con Gái Hà Nội Rất Xinh Nhưng... Nói Tục Quá! ..... Minh Trí 101  
Pétru Trương Vĩnh Ký ..... 102  
Bản Lên Tiếng Về Vụ Án Bia Sơn ..... Tổ chức Xã Hội Dân Sự Độc Lập VN 112  
Vinh Quy Bái Tổ Năm Thứ 14 Tại Houston, Texas ..... 116

## Giá Biểu Một Năm

- Hoa Kỳ  
Đọc giả thường: 50MK  
Đọc giả ân nhân: 60MK  
trở lên
- Canada: 70MK
- Âu Châu: 80MK
- Á và Úc Châu: 80MK

■  
Các Đại Diện  
**La Puente, CA:**  
Nguyễn Đức  
(626) 917-7487

**Los Angeles, CA:**  
Nguyễn Ngọc Chánh  
(626) 810-6346

**Milpitas, CA:**  
Phạm Văn Tường  
(408) 946-4027

**Riverside, CA:**  
Đỗ Tâm  
(909) 272-3446

Trần Huy Thống  
(929) 788-4637

**San Diego, CA:**  
Phạm Văn Hội  
(619) 516-3573 (619) 261-1250

**San Jose, CA:**  
Chu Quang Định  
(408) 972-5445

Nguyễn Đình Sang  
(408) 230-6418

**San Francisco/ Oaland, CA:**

Nguyễn Văn Hiệp  
(510)363-8964

**Stockon, CA:**  
Nguyễn Anh Quý  
(209)952-3914

**Colorado:**  
Trần Công Huấn  
(719) 574-9818

**Denver, CO:**  
Lê Văn Giáo  
(303) 761-0072

**Florida:**  
Lê Ngọc Thanh  
(561) 249-4201

**Georgia:**  
Bùi Mai Quốc Tuấn  
(770) 507-3247

**Indiana:**  
Mt. Nguyễn Đình Cận  
(260) 755-0774

**Chicago, IL:**  
Nguyễn Thọ Khải  
(773) 478-1128

**Louisville, KY:**  
Nguyễn Văn Đăng  
(502) 375-0284

**Wichita, KS:**  
Lê Văn Thành  
(316) 655-7118



Cách đây 61 năm, Hiệp Định đình chiến được ký ở Genève ngày 20-7-1954 đã mở đầu cho việc phân chia đất nước và cuộc di cư vĩ đại của gần một triệu người bỏ vùng cộng sản kiểm soát phía Bắc để đi tìm tự do trong vùng chính phủ Quốc Gia ở phía Nam. Sau 9 năm chiến tranh, dân Việt đã tưởng được an cư lập nghiệp trong hòa bình. Tiếc thay, đảng cộng sản không muốn thế. Ở ngoài Bắc, họ phát động cải cách ruộng đất để vơ vét hết tài sản của nhân dân. Bao bắt công, oan khuất đã xảy ra. Bao sinh mạng đã bị lấy đi một cách oan ức. Vừa xong thảm họa cải cách ruộng đất, đảng cộng sản liền phát động cuộc chiến tranh xâm chiếm miền Nam với quyết tâm thâm tóm toàn thể đất nước trong bàn tay độc tài, đảng trị của họ. Tài nguyên nhân lực và vật lực đổ hết vào chiến tranh, khiến dân miền Bắc đói khổ, hàng triệu thanh niên “sinh Bắc tử Nam”, gây bao đau thương tang tóc cho hàng ngàn, vạn gia đình.

Trong khi dân miền Nam nỗ lực xây dựng cuộc đời mới, hàn gắn những vết thương chiến tranh, sửa soạn cho một tương lai tươi sáng hơn, thì lại bị bắt buộc phải cầm súng tự vệ. Vừa chiến đấu vừa xây dựng, miền Nam đã đứng vững hai chục năm, thực hiện những tiến bộ rất xa so với miền Bắc, chẳng những về kỹ thuật, kinh tế, giáo dục, mà còn cả việc tôn trọng quyền của con người, quyền của công dân. Dù miền Nam thua trận, vì sự dối trá chính trị và quyền lợi giữa các đại cường, và vì sự phản bội của đồng minh, chính nghĩa của miền Nam, của Việt Nam Cộng Hòa vẫn sáng ngời. Dân miền Bắc sau khi được mở mắt đã nhìn ra điều ấy. Không ít cán bộ, đảng viên cộng sản cũng đã thấy đảng sai, tiếc thời trai trẻ hy sinh cho đảng để ngày nay thấy dân cực khổ, lãnh thổ, lãnh hải bị mất vào tay ngoại bang, trong khi những “đồng chí” có chức quyền trong đảng giàu “nứt đố đổ vách”, về hưu mà còn ngồi trên ghế nạm vàng như vua chúa thời xưa. Thành phần bất mãn mỗi ngày mỗi gia tăng. Thùng thuốc súng đã nóng, có thể nổ tung bất cứ lúc nào.

Gần một triệu đồng bào miền Bắc đã bỏ phiếu bằng chân lần đầu tiên năm 1954. Hàng triệu đồng bào miền Nam cũng đã bỏ phiếu bằng chân sau ngày 30-4-1975. Chúng ta đã tìm tự do, đã kiên trì chiến đấu cho tự do từ 61 năm nay. Cuộc tranh đấu của chúng ta đã kéo dài suốt ba bốn thế hệ. Chúng ta không nản lòng. Tự do sẽ phải đến. Đất nước sẽ tái sinh. Sớm hay muộn tùy thuộc chúng ta.

\*

Trong số báo này, DDGD cũng đặt vấn đề trách nhiệm với giáo quyền Giáo Phận Orange về việc một số giáo xứ Việt Nam cho công ty Paris by Night đến nhà thờ giáo xứ ca hát, thu hình thu âm để làm DVD đem bán trên thị trường thương mại. Bià của những đĩa DVD này in cả tên Đức ông, các linh mục quản xứ và ca đoàn tổng

**Marrero, LA:**  
Trần Văn Bình  
(504) 348-1346  
Ngô Tám  
(504) 368-0055

**Kenner, LA:**  
Nguyễn Đình Nghiêem  
(504) 254-1150

**Boston, MA:**  
Phạm Duy Lý  
(617) 265-7934

**Brooklyn, MN:**  
Trần Ngọc Bái  
(763) 315-3942

**Kansas City, MO:**  
Nguyễn Lưu  
(816) 231-2413

**Durham, NC:**  
Nguyễn Sương  
(919) 361-5472

**Lincoln, NE:**  
Trần Văn Trị  
(402) 438-4415

**Las Vegas, NV:**  
Phan Văn Sỹ  
(702) 221-1688

**Cincinnati, OH:**  
Francis Đình Khải  
(513) 227-4711

**Oklahoma:**  
Lê Minh Khôi  
(405) 759-3645

**Tulsa, OK:**  
Ngô Thiện Tích  
(918) 437-6253  
Nguyễn Minh Tuấn  
(918) 627-2046

**Portland, OR:**  
Ngô Trường James  
(503) 591-0871  
Đoàn Trọng Thu  
(714) 642-8365

**Philadelphia, PA:**  
Nguyễn Đức Phong  
(215) 329-0538

**Arlington, TX:**  
Trần Văn Minh  
1-866-246-3702

**Arkansas:**  
Lê Thiên Hoàng  
(479) 471-7238

**Austin, TX:**  
Phạm Trí Thức  
(512) 832-6408

**Irving, TX:**  
Đoàn Thanh Hùng  
(972) 790-2216 / 3500

hợp như những người cộng tác sản xuất món hàng thương mại này. Các vị cho đề tên trên đó làm gì? Đề thêm uy tín cho Paris by Night? Đề món hàng bán chạy hơn vì có tên các “Ngôi sao” (stars) có chức thánh? Đề làm sáng danh Chúa? Chúa có cần quảng cáo kiểu này không? Tội nghiệp Chúa, và tội nghiệp cả Ngài Giám Mục giáo phận. Ngài chẳng hiểu mô tê gì cũng bị ton hót và kéo đi dự ca nhạc Paris by Night ngay giữa nhà thờ. Dự xong còn ban phép lành. Ban phép lành cho ai? Cho cái gì? Chẳng lẽ cho đào kép và các đầu nậu doanh thương được có nhiều “shows” và buôn may bán đắt?

Nếu tệ trạng này không chấm dứt, nhiều nhà thờ sẽ trở thành rạp hát. Chúa sẽ bỏ đi, để con chiên bơ vơ. Nếu Chúa ở lại, Chúa sẽ khóc ròng, vì bị nhốt vào một xó, nhường chỗ cho người ta ca hát, nhảy múa. Lúc đó chắc Chúa sẽ phẫn nộ như tại đền thờ Jerusalem ngày xưa. Người sẽ rút thắt lưng quật những tên mua bán trong nhà Chúa và phán:

*“Nhà Cha ta là nơi cầu nguyện, không phải hang ổ trộm cắp”.*

Một đề tài quan trọng khác của số báo này là Thông Điệp LAUDATO SI (Chúc tụng Chúa) của Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Thông Điệp nói về việc bảo vệ môi trường, săn sóc căn nhà chung của nhân loại là trái đất. Từ nhiều thập niên qua, con người đã tàn phá môi sinh, phá hoại di sản đẹp đẽ và quý giá Chúa ban cho. Nếu không biết giữ gìn, trái đất của chúng ta sẽ trở thành địa ngục trần gian với bầu khí quyển bị hâm nóng làm tan băng sơn, nước biển dâng cao, tràn ngập nhiều thành phố, nhiều vùng đất canh tác. Trong khi đó, trong nội địa, hiện tượng sa mạc hóa lan rộng, rừng bị thu nhỏ, cây cỏ khô héo. Thêm vào đó là nạn ô nhiễm không khí và nước uống. Trước viễn tượng này, Giáo Hội phải lên tiếng để kêu gọi nhân loại hãy ngừng tàn phá môi trường, tái tạo trái đất theo như hình ảnh Thiên chúa tạo dựng lúc ban đầu. Nhờ đó con người mới có thể được sống hạnh phúc trên trần gian này.

Bảo vệ môi sinh hiện là vấn đề thời thượng. Ai cũng nói tới nhưng mấy ai chịu làm. Đức Giáo Hoàng đặt vấn đề trách nhiệm cho lương tâm mỗi người. Biết thì phải làm, không thể ngồi chờ hay đẩy cho người khác. ■

## DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

### Tiếng Nói Trung Thực Của Những Công Dân Tín Hữu Công Giáo Việt Nam

#### Chúng Tôi Chủ Trương:

- Tôn trọng Sự Thật như Chúa Giêsu đã dạy: “Sự Thật sẽ giải thoát anh em.”
- Tuyệt đối trung thành với giáo huấn của Hội Thánh Công Giáo.
- Không chỉ trích cá nhân khi những hành vi ngôn ngữ của cá nhân không phương hại tới quyền lợi chung của Giáo Hội, Xã hội và Dân Tộc.
- Nói thay cho những đồng bào, đồng đạo không có tiếng nói trên Quê Hương trong nỗ lực tranh đấu cho tự do tôn giáo, nhân quyền và nhân phẩm Việt Nam.
- Góp phần xây dựng một xã hội công bằng, nhân ái dưới ánh sáng soi dẫn của Tin Mừng Chúa Kitô.
- Diễn Đàn Giáo Dân góp phần trình bày các sự kiện và dành quyền xem xét, phán đoán và phản ảnh cho độc giả.

#### Do Chủ Trương Trên Đây:

- Chúng tôi dành quyền tối hậu trong việc hiệu đính, rút gọn hay từ chối không đăng tải những bài vở không phù hợp với chủ trương trên đây gửi cho Diễn Đàn Giáo Dân. Mong quý vị thông cảm.
- Tất cả những thiếu sót, có thể có, đều ra ngoài ý muốn của nhóm Chủ Trương.

**Houston, TX:**

Kim Mai  
(281) 970-4903

**Palacio, TX:**

Phạm Đức Thành  
(361) 972-6404

**Round Rock, TX:**

Nguyễn Thái Long  
(504) 254-2660

**San Antonio, TX:**

Nguyễn Văn Nghiênn  
(210) 614-3753

Lê Hào

(713) 661-5537

**Washington:**

Lâm Phát Giang  
(509) 928-3178

**Renton, WA:**

Phạm Niênn  
(425) 277-8641

Vũ Nam Hải

(425) 228-8023

**Úc Châu:**

Phạm Minh Tâm  
0421600100

Bà BS Trần Văn Thịnh

618-9276-3146

**Pháp Quốc:**

Trần Ngọc Lan  
0143403114

**Đức Quốc:**

Phạm Hồng Lam  
(+49) 821 455 06 09

Phan Đức Thông  
0821-593-522

**Giá Biểu Quảng Cáo**

Diễn Đàn Giáo Dân nhận quảng cáo từ khắp các quốc gia và các tiểu bang. Kính mong Quý Cơ Sở Kinh Doanh và các Dịch Vụ tiếp tay nuôi dưỡng và phát triển tờ báo của ngàn lớp giáo dân bằng cách gửi đăng quảng cáo trên Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân. Đây là giá biểu quảng cáo cho mỗi kỳ:

- Giá Thường:
  - 1 trang bìa màu: \$300 MK
  - 1 trang trong: \$100 MK
  - 1/2 trang trong: \$50 MK
- Giá Ủng Hộ:
  - 1 trang trong: \$120 MK
  - 1/2 trang trong: \$60 MK
- Giá Ân Nhân: không giới hạn trên giá ủng hộ.

**HỘP THƯ ĐỘC GIẢ****■ Bà Ngô Bạch Tuyết, CA**

*Trước hết, nguyên xin Chúa và Mẹ Maria ban muôn ơn lành hồn xác cho Quý vị và gia đình. Sau, xin kính gửi đến Quý vị đôi lời tạ lỗi và cảm ơn. Báo Diễn Đàn Giáo Dân của tôi đã hết hạn từ tháng 12/2014. Nhưng vì bận rộn và quên sót nên mãi đến hôm nay tôi mới gửi check trả tiền báo... Quý vị đã vẫn gửi báo hàng tháng cho tôi mặc dù tôi đã hết hạn từ lâu! Cũng xin chân thành cảm ơn Quý vị đã dành hết tim óc để đem đến cho độc giả những bài vở và những tài liệu vô cùng quý giá về hiện tình đất nước và Giáo Hội mà các sách báo khác không có...*

*Xin Thiên Chúa trả ơn bội hậu cho tất cả mọi hy sinh của Quý vị...*

Thưa Bà Ngô Bạch Tuyết,

Chân thành cảm ơn những chia sẻ của Bà. Diễn Đàn luôn cố gắng làm tròn sứ vụ Truyền Thông và luôn cố gắng đưa món ăn tinh thần đến tay Độc Giả đều đặn cho dù Độc Giả đã đảo hạn lệ phí vì quên hoặc gặp lúc khó khăn về tài chánh. Xin Bà đừng những nhận xét của Bà để quảng bá cho thêm nhiều người biết và đọc ĐGDĐ

**■ Ông Trần Văn Lâm, CA**

*Kính thưa quý báo,*

*Tháng hai vừa qua khi đọc bài "Nói hay đừng" đăng nơi cuối số Xuân Diễn Đàn Giáo Dân tôi không tin đó là sự thật vì tôi không thể tin những sự kiện như thế lại có thể xảy ra tại một giáo xứ có đông đảo giáo dân Việt Nam vào bậc nhất nhì của Giáo Phận Orange, Tiểu Bang California, Mỹ Quốc. Và cũng để đáp lại lời mời gọi của quý Báo xin Độc Giả góp ý, tôi đã lên NET tìm coi thì, Chúa Ôi! các hình ảnh và lời nói đập vào mắt tôi, vào tai tôi làm tôi sửng sờ choáng váng. Ma xui, qui khiến hay sao mà LM. Vũ Ngọc Long, quản xứ GX. St. Barbara lại đứng trên Cung Thánh mời MC Nguyễn Ngọc Ngạn, một người mà cộng đồng tị nạn hải ngoại đã từng chống đối, lên án kể từ cuốn băng Thuý Nga số 40 được đồng bào mĩa mai gán cho tên băng B 40, lên cảm ơn với lời bốc thom vô lễ trước mặt vị GM chủ chăn người Mỹ rằng nếu chủ đi tu thì chủ đã làm GM. Nhưng kinh khủng hơn khi nghe liền sau đó LM còn đưa lời mời sang năm rước chủ về giảng tĩnh tâm cho giáo xứ! Rất may, Tạ ơn Chúa, Giáo Phận đã tống cổ ông đi mất tăm mất tích rồi. Không biết vụ này có dính giảng gì đến dự tính mời chủ Ngạn về giảng tĩnh tâm hay còn nhiều vụ bê bối khác nữa của LM. Long?*

*Chưa hết, nhìn hàng khán giả mà coi, tôi thấy có đủ thành phần gồm Giám Mục, Linh Mục, Nữ Tu ngồi chật các hàng ghế đầu "Danh Dự" đứng với chữ "Special Guest" in trên trang bìa trước cuốn DVD Gloria. Các vị khách danh dự này cũng cười nghiêng ngả khi nghe MC điều cốt hay các ca sĩ múa may, uốn éo trên sân khấu Cung Thánh, ngay dưới chân Chúa chịu nạn! Sau hơn hai ngàn năm mà các Thầy dậy, các Thầy cả Thượng Phẩm đang tâm*

hành hạ Chúa dường đó sao? Sao các Đấng lại nữ biến Cung Thánh, Thánh Đường là nơi thờ phượng Chúa thành nơi giải trí, thành chốn hí trường để con buôn Văn nghệ kinh tài? Các cha vẫn giảng “Các con không thể làm tôi hai chủ. Nếu chủ mới vào thì chủ cũ phải ra đi”? Vậy nếu Thần Tài và Ô Úé đã tiến lên Cung Thánh thì còn chỗ đâu cho Chúa? Khi người ta đã “Thánh hoá” những bản tình ca như “Hai mùa Noel” v.v... cho các ca sĩ ẽo ợt trình diễn trong cái gọi là Chương Trình Thánh Ca Giáng Sinh thì hết chỗ để nói.

Tôi không coi băng nhạc Thuý Nga, nhưng qua vụ này, tôi lên NET xem còn tuồng tích nào tái diễn tương tự như thế? Và quả thực tôi đã thấy DVD Gloria số II phát hành tháng 12 năm 2014 thu hình trực tiếp mà sân khấu cũng là Cung Thánh của Thánh Đường GX. Đức Mẹ La Vang cũng thuộc Giáo Phận Orange. Đây là Thánh Đường nguy nga mới xây cất được cung hiến Đức Mẹ dưới danh hiệu Đức Mẹ La Vang mà giáo dân Việt Nam đã đóng góp nhiều công sức và tài chánh. Cha chánh xứ là LM. Nguyễn Văn Luân và LM. Thái Quốc Bảo là phó xứ. Khi mở You Tube “Hậu Trường Sân Khấu” tôi cứ ngỡ mình được xem cảnh các

ca nhạc sĩ trong hậu trường sân khấu nhưng ngay phần đầu là cuộc phỏng vấn hai LM. Chánh, phó xứ. LM. Chánh xứ cho biết đã cộng tác với đoàn Văn nghệ Thuý Nga để thực hiện Chương Trình Thánh Ca Giáng Sinh rất công phu và tốn kém để lấy tiền giúp xây Tượng Đài Đức Mẹ La Vang và toà nhà Đức Tin trị giá 16 (!) triệu MK. LM. Bảo, Phó xứ, được hỏi xen kẽ, đã cười thoải mái không tiếc lời ca tụng băng nhạc Thuý Nga và cho biết LM. đã yêu thích từ khi còn ở Việt Nam. Đến đây tôi phải tắt máy vì sợ còn phải nghe thêm những lời hoặc hình ảnh đầu độc trí óc tôi thêm nữa. Nghe nói cả LM. Long và LM. Bảo đều là con Linh tông của LM. Luân. Đây là sự trùng hợp ngẫu nhiên hay theo dân gian là “Cha nào con nấy”? Xin đợi thời gian trả lời dùm. Viết đến đây tôi cũng xin ghi nhận một điều là tiếng chuông cảnh báo đang trên Quý Báo trong số Xuân vừa qua đã có tiếng vang và hiệu quả là công cuộc vận động của Thuý Nga Paris By Night để được trình diễn Thánh Ca Giáng Sinh tại GX. Thánh Linh tương tự như hai lần trước đã thất bại thê thảm. Tôi thường đi dự Lễ tại giáo xứ Thánh Linh (Holy Spirit) thành phố Fountain Valley nên nghe được tin Đức Ông Phạm Quốc Tuấn, chánh xứ Giáo Xứ Thánh Linh đã

triệu tập buổi họp bất thường Hội Đồng Điều Hành, gồm các trưởng, phó Ban, Ngành để thông báo về vấn đề đoàn Văn Nghệ Thuý Nga muốn đến giáo xứ trình diễn và yêu cầu bỏ phiếu kín. Kết quả là tuyệt đại đa số thành viên hiện diện (52/55?) đã bỏ phiếu bác bỏ. Nếu quý Độc Giả nào còn bán tính bán nghi về những điều tôi viết xin cứ liên lạc với các vị tôi đã nêu tên hoặc lên NET gõ mấy chữ [thuynga.com/gloria II](http://thuynga.com/gloria II) để xem tận mắt, nghe tận tai...

Thưa Ông Trần Văn Lâm,

Cám ơn ông đã viết lá thư rất dài sau khi đã bỏ thì giờ tìm hiểu vấn đề khá cặn kẽ. Diễn Đàn chân thành cám ơn Quý Độc Giả đã đáp lại lời mời của ĐGD góp ý về việc dùng Thánh Đường làm rạp hát và Cung Thánh làm sân khấu cho các buổi trình diễn thu băng bán DVD để kinh tài. Là những Tín Hữu Công Giáo, chúng tôi cực lực phản đối việc dùng Thánh Đường cho bất kỳ đoàn Văn nghệ thương mại nào làm công việc kinh doanh hay dựa vào để tạo uy thế, gây chia rẽ v.v... Chúng tôi kêu gọi mọi người, mọi nơi đề cao cảnh giác bọn ma quỷ, nhất là quỷ đỏ, đang dùng mọi qui kế thâm nhập và phá phách Giáo Hội trong và ngoài nước.

(xem tiếp trang 15)

## Ý CẦU NGUYỆN

1. Cầu nguyện theo ý Đức Thánh Cha
2. Cầu nguyện cho cuộc Tông Du Hoa Kỳ của Đức Thánh Cha đem lại nhiều hoa trái cho Giáo Hội và Mỹ quốc.
3. Cầu nguyện cho Quê hương Việt Nam sớm thoát cơn đau thương vì họa Cộng sản và xâm lược của Trung cộng.

*Mỗi thứ bảy, hiệp thông cùng LM. Linh Hương trong Thánh Lễ cầu nguyện cho các Ân Nhân, Độc Giả và Cộng Tác Viên còn sống cũng như đã qua đời.*



# THƯ NGỎ

Kính gửi:

Quý Giám Mục  
Quý Linh Mục, Thầy Sáu  
Quý Tu Sĩ Nam Nữ  
Quý Tín Hữu Giáo Dân

## V/V ĐEM ĐOÀN HÁT THƯƠNG MẠI LÀM KINH TÀI TRONG THÁNH ĐƯỜNG

*Westminster ngày 19 tháng 6 năm 2015*

Trong tinh thần hiệp thông, tin yêu và xây dựng, Diên Đàn Giáo Dân kính gửi đến toàn thể Quý Vị lá Thư Ngỏ này:

### I. Nhận Định:

1- Là Tín Hữu Công Giáo ai cũng biết và xác tín rằng: Thánh Đường, Cung Thánh, Bàn Thánh là nơi đã được Làm Phép, Xức Dầu Thánh Hiến làm nơi cầu nguyện, cử hành các Bí Tích và các nghi thức Phụng Vụ Thánh. Bước vào Thánh Đường hay khi tiến lên Cung Thánh, từ Giáo Dân đến Giáo Sĩ, ai ai cũng đều giữ thái độ nghiêm trang, tôn kính. Ai làm ô uế, xúc phạm đến các nơi Thánh, các Á Bí Tích trên là mắc tội Phạm Thánh.

2- Trong thời gian qua đoàn Văn nghệ Thuý Nga Paris By Night (Thuý Nga) đã thành công trong việc đưa đoàn hát với MC Nguyễn Ngọc Ngạn vào trình diễn trên Cung Thánh các Thánh Đường St. Barbara và Thánh Đường Đức Mẹ La Vang thuộc Giáo Phận Orange Tiểu Bang California, Hoa Kỳ.

Cả hai lần trình diễn này đều được thu hình trực tiếp để sản xuất và phát hành DVD với nhãn hiệu ấn phẩm đặc biệt Gloria Thánh Ca Giáng Sinh. Gloria I "Cao Cung Lên" và Gloria II "Đề Chúa đến" buôn bán, kinh doanh rầm rộ khắp nơi. Tên các Linh Mục và Ca Đoàn Tổng Hợp được in trên bìa DVD để quảng cáo. Số điện thoại và Văn Phòng GX Đức Mẹ La Vang được dùng vào việc phát hành băng nhạc DVD Thuý Nga.

3- Sự hiện diện, ban phép lành và tham gia trình diễn của Giám Mục, Linh Mục và Ca đoàn khiến Giáo Dân lầm tin là việc trình diễn của Thuý Nga là chính đáng (?), do đó vô tình tạo uy tín cho một cơ sở thương mại vốn đã bị sứt mẻ từ cuốn băng số 40 mang chủ đề MẸ mà đồng bào Tị Nạn CS mĩa mai gọi là cuốn băng B40.

Sự hiện diện của vị Giám Mục người Mỹ có thể do không thấu hiểu nội tình hình sinh hoạt văn hoá, chính trị cũng như những âm mưu xảo quyệt của Công sản VN. Song cũng có thể do sự trình bày, diễn giải sai lạc của các Linh Mục Việt Nam có trách nhiệm tại các Giáo xứ trên. Tuy nhiên, cũng không loại trừ sự kiện có sự mua chuộc bằng nhiều qui kè.... trong chiến dịch thi hành Nghị quyết 36.

4. Những buổi trình diễn Thánh Ca trong Giáo Đường, theo truyền thống, được thực hiện trong mùa Giáng Sinh do các Ca đoàn, Liên Ca đoàn trình diễn những bài Thánh Ca trong khuôn khổ Giáo luật để chúc tụng và đón mừng Thiên Chúa Ngôi Hai giáng trần.

Nó không thể và chưa bao giờ được thay thế bởi một đoàn hát thương mại có đăng ký hành nghề vào trình diễn trên Cung Thánh một Thánh đường, có cả những bản tình ca với ca sĩ múa may khêu gợi, để thu băng bán dưới dạng những ấn phẩm đặc biệt.

Chính Ông Ngạn đã thú nhận trong DVD: "Trong 21 năm làm MC trên nhiều sân khấu nhưng chưa bao giờ như thế này!" Đúng thế, làm sao mà một người điều khiển đào kép thương mại lại có thể đứng trên Cung

Thánh giáo đường để ba hoa, kể chuyện diều và điều khiển từ Giám Mục, Linh Mục, ca sĩ lên trình diễn ngay trên Cung Thánh?

5. Đoàn văn nghệ Thúy Nga đã và đang vận động để thực hiện tiếp các "show" tương tự tại các giáo xứ khác. Bằng chứng là:

5a. Tại Giáo Xứ Thánh Linh, cũng thuộc Giáo Phận Orange, Đức Ông Phạm Quốc Tuấn, chánh xứ, vừa triệu tập phiên họp bất thường Hội Đồng Điều Hành Giáo Xứ để thông báo việc Thúy Nga muốn đến trình diễn tại Giáo Xứ trong mùa Giáng Sinh năm nay. Rút kinh nghiệm từ hai giáo xứ nói trên, Đức Ông Tuấn đã cho bỏ phiếu kín. Kết quả: tuyệt đại đa số thành viên hiện diện đã bỏ phiếu chống.

5b. Nguồn tin từ Ban Tổ chức Đại Hội Thánh Ca Hải Ngoại, dự trù vào tháng 10 năm 2015 tới đây tại khuôn viên Nhà Thờ Chánh Toà Giáo Phận Orange, cho biết Thúy Nga cũng vận động bảo trợ Đại Hội và cho Ông Ngạn làm người điều khiển chương trình (MC) nhưng hình như đã bị từ chối?

## II. Yêu cầu:

1. Xin giáo quyền trong Giáo Phận Orange cũng như các nơi khác nghiêm chỉnh xem xét lại và chấm dứt ngay việc cộng tác, cho phép các đoàn văn nghệ thương mại dùng thánh đường làm nhà hát và cung thánh làm sân khấu trình diễn, thuê băng làm kinh tài.

2. Xin hội đồng điều hành và giáo dân các giáo xứ lưu tâm, đề cao cảnh giác để sớm phát hiện và có hành động thích nghi chống lại các âm mưu biến nhà Chúa thành "hang trộm cướp" như xưa Chúa Giêsu đã cầm roi vọt xua đuổi bọn buôn bán trong Đền Thờ.

3. Xin chấm dứt việc dùng văn phòng giáo xứ bán các băng nhạc Gloria ■

■ Nguyệt San **DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN**



Ca sĩ múa may trên Cung Thánh



Có cả ĐGM Giáo phận Orange ban phép lành



DVD nhạc thương mại của Paris By Night có tên Đức Ông Phạm Quốc Tuấn, hai Linh mục và ca đoàn tổng hợp La Vang

Văn Phòng GX Đức Mẹ La Vang (có kèm số điện thoại) được dùng để bán DVD "Gloria II"

# Thông điệp Mới

## CỦA ĐỨC GIÁO HOÀNG PHANXICÔ

### Laudato sí: một “bản đồ”, môi trường và ý nghĩa cuộc sống

*Bản văn này nhằm giúp đọc Thông điệp lần đầu tiên, giúp lãnh hội diễn tiến tổng quát và nhận ra những hướng đi căn bản của Thông điệp. Phần “Một cái nhìn tổng quát” trình bày tổng quan Thông điệp, sau đó trình bày nội dung mỗi chương, nêu rõ mục tiêu và trích dẫn vài đoạn nòng cốt. Các con số ở trong ngoặc đơn là số đoạn của Thông điệp.*

#### Một cái nhìn tổng quát

“Loại thế giới nào chúng ta muốn chuyển lại cho những người đến sau chúng ta, cho các trẻ em đang lớn lên?”. Câu hỏi này chính là trọng tâm thông điệp “Laudato sí”, Thông điệp của Đức Giáo Hoàng Phanxicô mà người ta chờ đợi về việc săn sóc căn nhà chung. Ngài viết tiếp: “Câu hỏi này không phải chỉ liên quan riêng đến môi trường mà thôi, vì ta không thể đặt câu hỏi một phần”, và điều này khiến ta tự hỏi về ý nghĩa cuộc sống và những giá trị làm căn bản cho đời sống xã hội: “Chúng ta đến trần thế này để làm gì? Chúng ta hoạt động và tranh đấu với mục đích nào? Tại sao trái đất lại cần chúng ta?”. Đức Giáo Hoàng viết: “nếu chúng ta không đặt những câu hỏi căn bản ấy, thì tôi không tin rằng những quan tâm của chúng ta về môi trường có thể có những hiệu quả quan trọng”.

Thông điệp lấy tên từ lời cầu của thánh Phanxicô. *‘Laudato sí, mi Signore’* (Lạy Chúa của con, chúc tụng Chúa), trong bài ca của

các thụ tạo có nhắc nhở rằng trái đất là căn nhà chung của chúng ta, “cũng như người chị chúng ta, chúng ta chia sẻ cuộc sống với chị ấy, và như người mẹ tươi đẹp đón nhận chúng ta trong vòng tay của mẹ” (1). Chính “chúng ta là đất” (Xc St 2,7). Chính thân thể chúng ta được cấu thành nhờ những yếu tố của trái đất, không khí là yếu tố mang lại cho chúng ta hơi thở và nước của trái đất làm cho chúng ta được sống và được bổ dưỡng” (2).

Giờ đây, trái đất, bị ngược đãi và cướp phá đang kêu than và những tiếng than trách của trái đất đang hiệp với những tiếng rên xiết của tất cả những người bị bỏ rơi trên thế giới này. Đức Giáo Hoàng Phanxicô mời gọi hãy lắng nghe họ, ngài kêu gọi tất cả và từng người - cá nhân, gia đình, tập thể địa phương, quốc gia và cộng đồng quốc tế - hãy “hoán cải về môi sinh”, theo kiểu nói của thánh Gioan Phaolô 2, nghĩa là “đổi hướng”, đón nhận vẻ đẹp và trách nhiệm dân thân để ‘săn sóc căn nhà chung’. Đồng thời Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhìn nhận rằng: “Người ta nhận thấy có sự nhạy

cảm ngày càng gia tăng đối với môi trường và việc săn sóc thiên nhiên, và thành thực lo lắng vì những gì đang xảy ra cho hành tinh của chúng ta” (19), hợp thức hóa cái nhìn hy vọng mà toàn thể Thông điệp làm nổi bật và gửi đến tất cả mọi người một sứ điệp rõ ràng và đầy hy vọng: “**Nhân loại còn có khả năng cộng tác để xây dựng một căn nhà chung**” (13); “con người còn khả năng can thiệp tích cực” (58); “không phải tất cả đã bị mất mát, vì con người, tuy có khả năng thoái hóa tốt độ, nhưng vẫn còn có thể tự vượt thắng, tái chọn lựa điều thiện và tái tạo” (205).

Dĩ nhiên ĐGH Phanxicô ngỏ lời với các tín hữu Công Giáo, ngài nhắc lại lời thánh Gioan Phaolô 2: “Đặc biệt các tín hữu Kitô nhận thấy rằng nghĩa vụ của họ giữa lòng thiên nhiên, các nghĩa vụ của họ đối với thiên nhiên và Đấng Tạo Hóa là thành phần đức tin của họ” (64), nhưng họ “đặc biệt muốn đối thoại với tất cả mọi người về căn nhà chung của chúng ta” (3): đối thoại được nói đến trong toàn Thông điệp, và trong chương V nó trở thành một phương thế để đối phó và giải quyết các vấn đề. Ngay từ đầu Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhắc nhở rằng cả “các Giáo Hội và các Cộng đoàn Kitô khác - cũng như các tôn giáo khác - đã phát triển sự quan tâm sâu xa và một suy tư quý giá” về đề tài môi sinh học (7). Đúng hơn, họ đóng góp đặc biệt, bắt đầu tự sự đóng góp của “Đức Thượng Phụ chung quý mến Bartolomeo” (7), được trích dẫn nhiều trong các đoạn số 8-9. Rồi nhiều lần, Đức Giáo Hoàng cảm ơn những người giữ vai chính trong công cuộc này - các cá nhân cũng như các hiệp



hội và tổ chức - ngài nhìn nhận rằng “suy tư của vô số nhà khoa học, triết gia, thần học gia và các tổ chức xã hội đã phong phú hóa tư tưởng của Giáo Hội về những vấn đề ấy” (7) và Đức Giáo Hoàng mời gọi tất cả mọi người hãy nhìn nhận “sự phong phú mà các tôn giáo có thể đóng góp cho một nền môi sinh học toàn diện và cho sự phát triển trọn vẹn con người” (62).

Lộ trình của Thông Điệp được trình bày trong số 15 và được khai triển trong 6 chương. Văn kiện đi từ một sự lắng nghe tình trạng, dựa trên những thủ đắc khoa học tốt nhất ngày nay (ch. 1), đối chiếu với Kinh Thánh và truyền thống Do thái - Kitô (ch. 2), nêu rõ căn cội của các vấn đề (ch. 3) trong thời đại kỹ thuật làm chủ và trong thái độ co cụm thái quá tự tham chiếu của con người. Chủ trương của Thông điệp (ch 4) là

**một ‘nền môi sinh học toàn diện, bao gồm rõ rệt các chiều kích nhân bản và xã hội’** (137), gắn chặt với vấn đề môi trường. Trong viễn tượng ấy, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đề nghị (ch. 5) khởi sự một cuộc đối thoại chân thành trên mọi bình diện của đời sống xã hội, kinh tế và chính trị, cuộc đối thoại này cơ cấu hóa các tiến trình quyết định minh bạch và ngài nhắc nhở (ch.6) rằng không dự phóng nào có thể hữu hiệu nếu không được linh hoạt nhờ một lương tâm được huấn luyện và có tinh thần trách nhiệm, Đức Giáo Hoàng đề nghị những

điểm để tăng trưởng trong chiều hướng này trên bình diện giáo dục, tu đức, Giáo Hội, chính trị và thần học. Thông điệp kết thúc với 2 kinh nguyện: một được trình bày để chia sẻ với tất cả những người tin nơi “Một Thiên Chúa Sáng Tạo và là Cha” (246) và một được đề ra cho những người tuyên xưng niềm tin nơi Chúa Giêsu Kitô, theo nhịp điệp khúc “Laudato sí” khởi đầu và kết thúc Thông Điệp.



Thông Điệp được **một số chủ đề hướng dẫn**, được cứu xét dưới những viễn tượng khác nhau, mang lại cho nó một sự nhất thống vững mạnh: “Quan hệ thâm sâu giữa những người nghèo và sự mong manh của trái đất; xác tín rằng mọi sự trên trái đất có liên hệ mật thiết với nhau; sự phê bình mô hình mới và những hình thức quyền lực xuất phát từ kỹ thuật; lời mời gọi tìm kiếm những cách thức khác để hiểu kinh tế và tiến bộ; giá trị riêng của mỗi thụ tạo; ý nghĩa nhân bản của môi sinh học; sự cần thiết phải có những cuộc thảo luận chân thành

và ngay thẳng; trách nhiệm hệ trọng của chính trị quốc tế và địa phương; nền văn hóa gạt bỏ và đề nghị một lối sống mới” (16)

## **Chương I. Những gì đang xảy ra cho nhà chúng ta**

Chương này tóm lược những thủ đắc khoa học mới nhất về môi trường như một cách thức để lắng nghe tiếng kêu của thiên nhiên, “biến những gì xảy ra cho thế giới thành đau khổ đang xảy ra cho bản thân mình, và như thế nhìn nhận đâu là sự đóng góp mà mỗi người có thể mang lại” (19). Chương này đề cập đến “các khía cạnh khác nhau của cuộc khủng hoảng môi trường hiện nay” (15).

- *Những thay đổi khí hậu*: “Những thay đổi khí hậu là một vấn đề hoàn cầu với những hệ lụy trầm trọng về môi trường, xã hội, kinh tế, phân phối và chính trị, và chúng là một trong những thách đố chính hiện nay đối với nhân loại” (25). **Nếu “khí hậu là một thiện ích chung của tất cả và cho tất cả mọi người” (23)**, thì ảnh hưởng nặng nề nhất của sự thay đổi khí hậu đè nặng trên những người nghèo nhất, nhưng “nhiều người có nhiều tài nguyên và quyền lực kinh tế hoặc chính trị hơn, dường như chỉ chú tâm tới việc che đậy vấn đề hoặc dấu nhem những triệu chứng của sự thay đổi khí hậu” (26): “sự thiếu phản ứng đứng trước những thảm trạng ấy của anh chị em chúng ta là một dấu hiệu cho thấy có sự

mất ý thức trách nhiệm đối với những người đồng loại của chúng ta, trách nhiệm này vốn là nền tảng của mọi xã hội dân sự' (25).

- *Vấn đề nước uống*: Đức Giáo Hoàng khẳng định rõ ràng rằng “có được nước uống an toàn là một nhân quyền thiết yếu, cơ bản và của tất cả mọi người, vì nó ảnh hưởng tới sự sống còn của con người và vì thế, đây là điều kiện để thực thi các nhân quyền khác”. Tước bỏ quyền của người nghèo được nước uống có nghĩa là “phủ nhận quyền sống vốn bắt nguồn từ chính phẩm giá bất khả nhượng của họ” (30).

- *Bảo vệ sự đa dạng sinh vật (biodiversità)*: “**Mỗi năm có hàng ngàn loại thực vật và động vật biến mất mà chúng ta không có thể biết chúng nữa, các con cháu chúng ta không thể thấy chúng nữa, chúng biến mất vĩnh viễn**” (33). Không những chúng là những “tài nguyên” có thể khai thác được, nhưng còn có giá trị tự mình. Trong viễn tượng đó “thật là đáng ca ngợi và ngưỡng mộ những cố gắng của các nhà khoa học và kỹ thuật tìm cách giải quyết các vấn đề do con người gây ra”, nhưng sự can thiệp của con người, khi nó nhắm phục vụ cho tài chính và sự thiêu thụ, thì “làm cho trái đất nơi chúng ta sinh sống bớt phong phú và tươi đẹp hơn, ngày càng giới hạn và u ám hơn” (34)

- *Món nợ môi sinh*; trong khuôn khổ một nền luân lý đạo đức về các quan hệ quốc tế, Thông điệp của Đức Giáo Hoàng cho thấy có “**một thứ nợ về môi sinh**” (51), nhất là nợ của các nước giàu đối với những nước nghèo trên thế giới. Đứng trước những thay đổi khí hậu, có “những trách nhiệm khác

nhau” (52), và trách nhiệm của các nước phát triển thì lớn hơn.

Ý thức về những khác biệt sâu xa về các vấn đề này, Đức Giáo Hoàng Phanxicô tỏ ra rất ngạc nhiên vì “**chỉ có những phản ứng yếu ớt**” trước những thảm trạng của bao nhiêu con người và dân tộc. Mặc dù không thiếu những ví dụ tích cực (58), nhưng Thông điệp tố giác “một thái độ thiếu nhạy cảm và một thứ vô trách nhiệm thiếu suy xét” (59). Thiếu một nền văn hóa thích hợp (53) và sự sẵn sàng thay đổi lối sống, sản xuất và tiêu thụ (59), trong khi đó cần cấp thiết “kiến tạo một hệ thống qui phạm (...) đảm bảo hệ thống môi sinh” (53).

## Chương II - Tin Mừng về sự sáng tạo

Đề đương đầu với những vấn đề được trình bày trong chương thứ I, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đọc lại các trình thuật Kinh Thánh, và trình bày một cái nhìn toàn diện đến từ truyền thống Do thái - Kitô và nêu rõ “trách nhiệm lớn lao” (90) của con người đối với thiên nhiên, mối liên hệ thâm sâu giữa tất cả các loài thụ tạo và sự kiện “môi sinh là một thiện ích chung, là gia sản của toàn thể nhân loại và là trách nhiệm của mọi người” (95).

Trong Kinh thánh, “Thiên Chúa giải thoát và cứu vớt cũng là Đấng đã tạo dựng vũ trụ.. [...] nơi Ngài, lòng quý mến và sức mạnh liên kết với nhau” (73). Ở vị thế trung tâm là trình thuật về sự sáng tạo để suy tư về tương quan giữa con người và các loài thụ tạo khác, và cho thấy tội lỗi phá vỡ sự quân bình của toàn thể thiên nhiên nói chung: “Các trình thuật này gợi

ý về <B>“Cuộc sống con người dựa trên 3 tương quan căn bản có liên hệ mật thiết với nhau: tương quan với Thiên Chúa, tương quan với tha nhân và tương quan với trái đất”<D>. Theo Kinh Thánh, 3 tương quan sinh tử này bị cắt đứt, không những bên ngoài, nhưng cả bên trong chúng ta nữa. Sự tan vỡ ấy chính là tội lỗi” (66)

Vì thế, cho dù “đôi khi các tín hữu Kitô đã giải thích Kinh Thánh không đúng, nhưng ngày nay chúng ta phải mạnh mẽ phủ nhận rằng từ sự kiện được dựng nên theo hình ảnh Thiên Chúa và từ mệnh lệnh thống trị trái đất, người ta có thể biện minh cho một sự thống trị tuyệt đối trên các loài thụ tạo” (67). Loài người có trách nhiệm “vun trồng và gìn giữ” vườn thế giới (Xc St 2,15), vì biết rằng “<B>mục đích chung kết của các loài thụ tạo khác không phải là chúng ta. Trái lại tất cả tiến bước, cùng với chúng ta và qua chúng ta, hướng về một mục tiêu chung, là Thiên Chúa” (83).

Sự kiện con người không phải là chủ thể của vũ trụ, “không có nghĩa là mọi sinh vật đều giống như nhau và tước bỏ giá trị đặc thù của chúng”; và “cũng không bao hàm sự thần thánh hóa trái đất, làm cho chúng ta không còn ơn gọi cộng tác và bảo vệ sự mong manh của trái đất” (90), nhưng <B>“một tâm tình kết hiệp thâm sâu với các hữu thể khác trong thiên nhiên, không thể là một tâm tình chân chính, nếu đồng thời trong tâm hồn không có sự dịu dàng, cảm thông và quan tâm đến con người” (91). Cần ý thức về một sự hiệp thông đại đồng: “Được cùng một Cha dựng nên, tất cả hữu thể của vũ trụ chúng ta được liên kết với

nhau bằng những mối dây vô hình và chúng ta hợp thành một thứ gia đình đại đồng, [...] thúc đẩy chúng ta có thái độ tôn trọng thánh thiêng, yêu thương và khiêm tốn” (89).

Chương này kết thúc điều nòng cốt của mạc khải Kitô giáo: “Chúa Giêsu trần thế”, với “tương quan rất cụ thể và thương yêu của Ngài với thế giới”, đã “sống lại vinh hiển, hiện diện trong mọi thụ tạo với quyền chủ tể đại đồng của ngài” (100)

### **Chương III: căn cội sự khủng hoảng môi sinh do con người gây ra**

Chương này trình bày một phân tích tình hình hiện nay, “để có thể nhận thấy, không những các triệu chứng, nhưng cả những nguyên do sâu xa” (15), trong một cuộc đối thoại với triết học và các khoa học nhân văn.

Điểm nòng cốt trước tiên của chương III là những suy tư về kỹ thuật: với lòng biết ơn, nhìn nhận những đóng góp của kỹ thuật để cải tiến các điều kiện sống (102-103), tuy nhiên kỹ thuật “**mang lại một sự thống trị lớn lao trên toàn thể nhân loại và thế giới cho những người nắm giữ kiến thức kỹ thuật và nhất là quyền lực kinh tế để khai thác nó**” (104). Chính chủ trương thống trị bằng kỹ thuật đưa tới sự phá hủy thiên nhiên và khai thác bóc lột con người và các dân tộc yếu thế hơn. “Mô hình kỹ thuật trị có xu hướng thi hành sự thống trị trên cả kinh tế và chính trị” (109), ngăn cản không cho nhìn nhận rằng “**nguyên thị trường [...] không đảm bảo sự phát triển toàn diện con người và không làm cho mọi người được hội**

**nhập xã hội**” (109).

Nơi căn cội người ta nhận thấy trong thời đại tân tiến ngày nay một chủ trương quy hướng vào con người thái quá (116): con người không còn nhìn nhận vị thế đúng đắn của mình so với thế giới và tự tham chiếu, chỉ qui hướng mọi sự về mình và quyền lực của mình. Từ đó nảy sinh chủ trương “sử dụng rồi vứt bỏ” biện minh cho mọi thứ gạt bỏ, dù là môi trường hay con người, đối xử với tha nhân và thiên nhiên như những đồ vật và dẫn tới vô số những hình thức thống trị. Đó là thứ chủ trương dẫn tới sự khai thác trẻ em, bỏ rơi người già, biến những người khác thành nô lệ, đánh giá quá cao khả năng của thị trường tự điều khiển, thực hành việc buôn người, buôn bán da thú vật đang trên đường bị triệt tiêu và “những kim cương đẫm máu”. Đó cũng chính là chủ trương của nhiều tổ chức bất lương mafia, buôn bán cơ phận con người, những kẻ buôn bán ma túy và gạt bỏ các thai nhi vì chúng không đáp ứng các dự phóng của cha mẹ (123).

Dưới ánh sáng ấy, Thông Điệp cứu xét hai vấn đề nghiêm trọng đối với thế giới ngày nay. Trước tiên là lao công: “Trong bất kỳ sự áp dụng nền môi sinh học toàn diện nào, không loại trừ con người, điều tối cần thiết là phải nhìn nhận giá trị lao công” (124), và nhìn nhận rằng “**từ khước không đầu tư vào con người, để được lợi nhuận ngay tức khắc, đó thực là một lối kinh doanh tệ hại nhất cho xã hội**” (128).

Vấn đề thứ hai liên quan đến những giới hạn của tiến bộ khoa học, cụ thể là những thực phẩm biến thái hệ di truyền, gọi tắt là

OGM (132-136), đây là “một vấn đề phức tạp” (135). Mặc dù “tại một số vùng, việc sử dụng loại thực phẩm này đã làm tăng trưởng kinh tế, góp phần giải quyết một số vấn đề, nhưng người ta gặp những khó khăn lớn không thể coi thường” (134), bắt đầu từ sự “tập trung đất đai canh tác vào tay một thiểu số người” (134). Đức Giáo Hoàng Phanxicô đặc biệt nghĩ đến các nhà sản xuất nhỏ và các công nhân ở miền quê, sự đa dạng sinh học, các hệ thống môi sinh (ecosistemi). Vì thế cần “có một cuộc thảo luận khoa học và xã hội theo tinh thần trách nhiệm và có tính chất rộng rãi, có thể cứu xét tất cả thông tin hiện có và gọi đích danh sự vật” từ “những đường hướng nghiên cứu độc lập và liên ngành” (135)

### **Chương IV: Môi sinh học toàn diện**

Trọng tâm đề nghị của Thông Điệp là một nền môi sinh học toàn diện như một mô hình công lý: một nền môi sinh học “**hội nhập chỗ đứng đặc biệt của con người trong thế giới này và tương quan của con người với thực tại xung quanh**” (15). Thực vậy, **chúng ta không thể coi thiên nhiên như cái gì tách biệt khỏi chúng ta hay như một cái khung cho đời sống chúng ta**” (139). Điều này có giá trị vì chúng ta sống trong các lãnh vực khác nhau: trong kinh tế và chính trị, trong các nền văn hóa khác nhau, đặc biệt trong những nền văn hóa bị đe dọa nhất, và thậm chí trong mọi lúc đời sống thường nhật của chúng ta.

Viễn tượng toàn diện cũng đòi một nền môi sinh học về các cơ chế: “Nếu mọi sự đều có liên hệ với nhau, thì tình trạng sức khỏe

của các cơ chế trong một xã hội cũng có những ảnh hưởng đối với môi trường và tới chất lượng đời sống con người: **“Những gì làm thương tổn tình liên đới và tình thân hữu của dân chúng cũng đều gây hại cho môi trường”** (142).

Với nhiều thí dụ cụ thể, Đức Giáo Hoàng Phanxicô lập lại tư tưởng của ngài, đó là có một liên hệ giữa các vấn đề môi sinh và các vấn đề xã hội và con người mà không bao giờ người ta có thể phá vỡ. Vì thế, “sự phân tích các vấn đề môi trường không thể tách rời khỏi sự phân tích các bối cảnh nhân bản, gia đình, lao động, thành thị, và tách khỏi tương quan của mỗi người với chính mình” (141), xét vì “không có hai cuộc khủng hoảng riêng rẽ, một cuộc khủng hoảng môi trường và một cuộc khủng hoảng xã hội, nhưng chỉ có một cuộc khủng hoảng duy nhất và phức tạp về xã hội và môi trường” (139).

Nền môi sinh học toàn diện này “không thể tách rời khỏi ý niệm công ích” (156), nhưng phải hiểu một cách cụ thể: trong bối cảnh ngày nay, trong đó “có bao nhiêu bất công và ngày càng có nhiều những người bị gạt bỏ, thiếu các nhân quyền căn bản”, sự dân thân cho công ích có nghĩa là thực hiện những chọn lựa liên đới trên căn bản **“sự chọn lựa ưu tiên dành cho những người nghèo nhất”** (158). Đó cũng là cách thức tốt nhất để để lại một thế giới lâu bền cho các thế hệ mai sau, không phải qua những lời tuyên bố, nhưng qua sự dân thân săn sóc người nghèo ngày nay, như Đức Giáo Hoàng Biển Đức 16 đã nhấn mạnh: **“ngoài sự liên đới chân thành giữa các thế hệ, còn cần tái khẳng định nhu cầu cấp thiết về luân lý cần có sự**

**liên đới được canh tân giữa các thế hệ”** (162).

Nền môi sinh học toàn diện cũng ảnh hưởng tới đời sống thường nhật, điều mà Thông Điệp đặc biệt chú ý trong môi trường thành thị. Con người có khả năng lớn trong việc thích ứng và **“thật là điều đáng ngưỡng mộ óc sáng tạo và lòng quảng đại của các cá nhân và các nhóm có khả năng gỡ bỏ các giới hạn của môi trường [...], học cách định hướng cuộc sống của họ giữa sự xáo trộn và bấp bênh”** (148). Dầu vậy, một sự phát triển chân chính đòi phải cải tiến toàn diện về chất lượng cuộc sống con người: không gian công cộng, nhà ở, phương tiện di chuyển, v.v. (150-154).

Cả thân xác chúng ta cũng đặt chúng ta trong tương quan trực tiếp với môi trường và với các sinh vật khác. **Sự đón nhận thân thể mình như hồng ân của Thiên Chúa là điều cần thiết để đón tiếp và chấp nhận toàn thể giới như món quà của Chúa Cha và như căn nhà chung; trái lại một chủ trương thống trị trên thân xác mình đang biến thành một thứ thống trị nhiều khi rất tinh vi”** (155).

## **Chương V: Một vài đường hướng và hoạt động**

Chương này đề cập đến câu hỏi: chúng ta có thể và phải làm gì? Nếu chỉ phân tích mà thôi thì không thể đủ: còn cần phải có những đề nghị “đối thoại và hành động đòi có sự can dự của mỗi người chúng ta, cũng như của nền chính trị quốc tế nữa” (15) và “giúp chúng ta ra khỏi cái vòng lẩn tránh tự hủy diệt mà chúng ta đang phải

đương đầu” (163). Đối với Đức Giáo Hoàng Phanxicô, một điều không thể loại bỏ, đó là làm sao để việc xây dựng những hành trình cụ thể không được cứu xét như một ý thức hệ, hời hợt hoặc thu hẹp. Vì thế một điều không thể thiếu, đó là đối thoại, một từ luôn đặc nhắc đến trong mỗi phần của chương IV này: “Có những cuộc thảo luận, về những vấn đề liên quan đến môi trường, trong đó thật là khó đạt tới một sự đồng thuận. [...], **Giáo Hội không chủ trương giải quyết các vấn đề khoa học, cũng không thay thế chính trị, nhưng tôi mời gọi thảo luận chân thành và minh bạch, để những nhu cầu đặc thù hoặc các ý thức hệ không làm thương tổn công ích”** (188).

Trên căn bản đó, Đức Giáo Hoàng Phanxicô không sợ đưa ra một phán đoán nghiêm khắc về những hoạt động quốc tế gần đây: **“Các hội nghị thượng đỉnh thế giới về môi trường trong những năm gần đây không đáp ứng các mong đợi, vì thiếu quyết định chính trị, chúng không đạt tới các hiệp định môi trường hoàn cầu thực sự có ý nghĩa và hữu hiệu”** (166). Và ngài tự hỏi: “tại sao ngày nay người ta muốn duy trì một quyền bính sẽ được nhắc đến trong tương lai là không có khả năng can thiệp khi cấp thiết và cần phải hành động?” (57). Trái lại - như các vị Giáo Hoàng đã nhiều lần lập lại kể từ Thông điệp “Hòa bình dưới thế”, cần có những hình thức và dụng cụ hữu hiệu để quản trị thế giới” (175): **“Chúng ta cần một hiệp định về các chế độ quản trị cho toàn thể những gì gọi là công ích của thế giới”** (174), xét vì “sự bảo vệ môi trường không thể được bảo đảm dựa trên tính

toán tài chánh về phí tổn và lợi lộc mà thôi. Môi trường là một trong những thiện ích mà các cơ cấu thị trường không có khả năng bảo vệ hoặc thăng tiến một cách thích hợp” (190, trích dẫn *Sách Toát yếu đạo lý xã hội của Hội Thánh*).

Cũng trong chương này, Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhấn mạnh việc phát triển những tiến trình quyết định lương thiện và minh bạch, để có thể “phân định” đâu là những chính sách và sáng kiến xí nghiệp có thể đưa tới một “sự phát triển toàn diện” (185). Đặc biệt, việc nghiên cứu ảnh hưởng của một dự án mới về mặt môi sinh “đòi có những tiến trình chính trị minh bạch và có sự đối thoại, trong khi **nạn tham ô che đậy ảnh hưởng thực sự về môi sinh của một dự án để đổi lấy những ân huệ, nó thường đưa tới những hợp đồng mơ hồ, trốn tránh nghĩa vụ thông tin và một cuộc thảo luận sâu rộng**” (182).

Đặc biệt quan trọng là lời kêu gọi gửi đến những người nắm giữ các trách vụ chính trị, để họ “tránh tiêu chuẩn hành động duy hiệu năng và nhất thời” (181) đang thịnh hành ngày nay; “**Nếu họ có can đảm làm, thì họ sẽ có thể tái nhìn nhận phẩm giá mà Thiên Chúa đã ban cho họ như một người và họ sẽ để lại một chứng tá về trách nhiệm quảng đại, sau khi họ đi vào lịch sử**” (181)

## **Chương VI: Giáo dục và linh đạo môi sinh**

Chương cuối cùng đi thẳng vào trọng tâm sự hoán cải môi sinh mà Thông Điệp mời gọi. Những căn cội cuộc khủng hoảng văn hóa tác động sâu xa và không dễ điều

chỉnh lại những tập quán và cách cư xử. Giáo dục và huấn luyện vẫn là những thách đố chủ yếu: “**Mọi thay đổi cần có những động lực và một hành trình giáo dục**” (15); cần có sự can dự của tất cả các lãnh vực giáo dục, trước tiên là “trường học, gia đình, các phương tiện truyền thông, việc huấn giáo” (213).

Điểm đầu tiên là “**nhắm đến một lối sống mới**” (203-208), có thể tạo ra cơ hội “gây một sức ép lành mạnh trên những người nắm giữ quyền bính chính trị, kinh tế và xã hội” (206). Và điều này xảy ra khi những chọn lựa của những người tiêu thụ “thay đổi được cách hành xử của các xí nghiệp, bó buộc họ chú ý xét ảnh hưởng về môi sinh và những kiểu mẫu sản xuất” (206).

Ta không thể coi nhẹ tầm quan trọng của hành trình giáo dục về môi sinh có khả năng ảnh hưởng tới những cử chỉ và thói quen thường nhật, từ sự giảm bớt tiêu thụ nước, cho đến việc thu lượm rác theo các loại khác nhau, ‘tắt những đèn điện vô ích’ (211): **Một môi sinh học toàn diện được thực hiện kể cả bằng những cử chỉ đơn sơ thường nhật trong đó chúng ta phá vỡ lý lẽ bạo lực, khai thác bóc lột, ích kỷ**” (230). Tất cả điều ấy sẽ đơn giản hơn nhờ cái nhìn chiêm niệm đến từ đức tin: “Đối với tín hữu, thế giới không được chiêm ngắm từ bên ngoài nhưng từ bên trong, nhìn nhận những lối liên hệ qua đó Chúa Cha liên kết chúng ta với mọi sinh vật. Ngoài ra khi làm tăng trưởng khả năng đặc thù mà Thiên Chúa ban cho mỗi tín hữu, sự hoán cải môi sinh dẫn đưa họ đến chỗ phát huy khả năng sáng tạo và sự hăng hái” (220). Trở lại đường hướng được đề nghị trong Tông Huấn “*Niềm vui Phúc Âm*”:

“**Sự điều độ, được sống một cách tự do và ý thức, có tác động giải thoát**” (223), cũng vậy “hạnh phúc đòi phải biết giới hạn một số nhu cầu làm cho chúng ta choáng váng, và nhờ đó tỏ ra sẵn sàng đối với nhiều cơ may do cuộc sống mang lại” (223); theo cách thức đó, chúng ta có thể tái cảm thấy chúng ta cần lẫn nhau, chúng ta có một trách nhiệm đối với nhau và đối với thế giới, và sống tốt lành lương thiện là điều thật bổ công” (229)

Các thánh tháp tùng chúng ta trong hành trình này. **Thánh Phanxicô** nhiều lần được trưng dẫn, là “mẫu gương tuyệt hảo về sự chăm sóc những gì là yếu đuối và một nền môi sinh toàn diện, được sống trong vui mừng” (10), mẫu gương về sự “không thể tách biệt nhau giữa mối quan tâm đối với thiên nhiên, công bằng đối với người nghèo, dân thân trong xã hội và hòa bình nội tâm (10). Nhưng Thông điệp cũng nhắc đến **thánh Biển Đức, thánh Têrêsa thành Lisieux, chân phước Charles de Foucauld**.

Sau thông điệp Laudato sí này, việc xét mình, - phương thế mà Giáo Hội luôn cổ võ để định hướng cuộc sống của mình dưới ánh sáng tương quan với Chúa, - phải bao gồm một chiều kích mới: không những chú ý xét xem ta đã sống tình hiệp thông với Thiên Chúa, với tha nhân và với bản thân như thế nào, nhưng còn với toàn thể các loài thụ tạo và thiên nhiên nữa. ■

Theo bản dịch của

■ *Lm G. Trần Đức Anh, OP*



VATICAN.

**T**rong buổi tiếp kiến chung các tín hữu hành hương sáng ngày 17-6-2015, ĐTC đưa ra 2 lời kêu gọi: đón nhận Thông điệp mới và cứu giúp người tị nạn.

Ngỏ lời với 30 ngàn tín hữu ở Quảng trường Thánh Phêrô, ĐTC nói: “Như anh chị em đã biết, ngày mai (18-6), sẽ công bố Thông điệp về việc săn sóc “căn nhà chung” là thiên nhiên. “Căn nhà” này của chúng ta đang bị hư hỏng và điều này gây hại cho tất cả mọi người, nhất là những người nghèo nhất. Vì thế, dựa trên căn bản nghĩa vụ mà Thiên Chúa đã ủy thác cho con người khi Ngài tạo dựng, tôi kêu gọi trách nhiệm “vun trồng và gìn giữ” “cái vườn” trong đó Chúa đã đặt con người (Xc St 2,15). Tôi mời gọi tất cả mọi người hãy đón nhận Văn kiện này với tâm hồn rộng mở, Văn kiện này ở trong đường hướng giáo huấn xã hội của Hội Thánh.”

ĐTC cũng nhắc đến Ngày Thế giới người tị nạn sẽ được cử hành vào thứ bảy, 20-6 tới đây, do LHQ cổ võ. Ngài nói: “Chúng ta hãy cầu nguyện cho bao nhiêu anh chị em đang tìm nơi tị nạn xa quê hương của họ, họ đang tìm một căn nhà để

## **Đức Thánh Cha kêu gọi đón nhận Thông điệp mới**

có thể sống mà không sợ hãi, chúng ta hãy cầu nguyện để họ luôn được tôn trọng trong phẩm giá của họ. Tôi khuyến khích hoạt động của những người đang giúp đỡ người tị nạn và cầu mong cộng đồng quốc tế hành động một cách hòa hợp và hữu hiệu để phòng ngừa những nguyên nhân tạo nên những cuộc cưỡng bách xuất cư. Và tôi mời gọi tất cả anh chị em hãy xin lỗi vì những người và những tổ chức khép cửa đối với những người đang tìm kiếm một gia đình, tìm cách được bảo vệ”. ■

## **Đức Thánh Cha phê chuẩn các đại biểu Thượng HĐGM 14**

VATICAN.

**Đ**TC đã chính thức phê chuẩn thêm danh sách các đại biểu thuộc 36 HĐGM sẽ tham dự Thượng HĐGM thế giới kỳ thứ 14 sẽ tiến hành từ ngày 4 đến 25-10 tới đây tại Roma về gia đình.

2 đại biểu của HĐGM Việt Nam, Đức TGM Phaolô Bùi Văn Đọc và Đức Cha Giuse Đinh Đức Đạo, đã được phê chuẩn trong đợt trước đây.

Trong số các vị được phê chuẩn theo danh sách được

công bố hôm 16-6-2015, có 4 vị thuộc HĐGM Canada, 4 vị thuộc HĐGM Hoa Kỳ, ngoài ra có các đại biểu thuộc các Giáo hội Công Giáo Đông phương tự quản.

ĐTC cũng phê chuẩn danh sách 10 nghị phụ do Liên hiệp các Bề trên Tổng quyền dòng nam bầu lên, trong đó có Cha Adolfo Nicolas, Bề trên Tổng quyền dòng Tên, cha Bruno Cadoré, Bề trên Tổng quyền dòng Đa Minh, Cha Marco Tasca, Bề trên Tổng quyền dòng Phanxicô Viện Tu.

Các vị Thủ lãnh các cơ quan trung ương Tòa Thánh cũng như các vị thủ lãnh các Giáo hội Công Giáo Đông phương, đương nhiên là nghị phụ tham dự Thượng HĐGM thế giới sắp tới. Trong thời gian tới đây, Văn phòng Tổng thư ký Thượng HĐGM sẽ công bố danh sách các nghị phụ do ĐTC đích thân bổ nhiệm.

Trong Thượng HĐGM thế giới khóa đặc biệt từ ngày 5 đến 19-10-2014 có 253 tham dự viên. ■ (SD 16-6-2015)

■ **G. Trần Đức Anh OP**



# HỘP THƯ ĐỘC GIẢ

(tiếp theo trang 5)

Chúng tôi tin rằng với kết quả của cuộc bỏ phiếu áp đảo “Bác Bò” việc mời đoàn văn nghệ thương mại Thúy Nga Paris By Night tại GX. Thánh Linh, như Ông viết, Linh Mục ở các nơi khác sẽ rút kinh nghiệm mà tránh đi vào vết xe đổ.

## ■ Ông Đào Đình Thái, HI

... Chúng tôi là Độc Giả của Quý Báo đã lâu năm. Trong số báo 162 tôi mới nhận được thấy giới thiệu sách mới xuất bản “Chính Đê Việt Nam”, bản tóm tắt của Tùng Phong, nên chúng tôi muốn mua một cuốn, chi phiếu đính kèm...

Toà báo có cuốn “Chính Đê Việt Nam” in 2009 xin cho tôi biết để tôi gửi mua...

Thưa Ông Đào Đình Thái,

Tòa Soạn hiện không có cuốn

“Chính Đê Việt Nam” ấn bản 2009 nhưng sẽ tìm và cho Ông biết sau. Hy vọng ông đã nhận sách. Xin Ông tiếp tục giới thiệu Diễn Đàn cho Đồng Hương tại Hawai.

## NHÂN TIN

### ■ Ông Hồ Sĩ Hùng, CA

Đã nhận check Ông gửi lại

### ■ Ông Martin Huỳnh, CA

TS. đã đổi địa chỉ mới cho Ông

### ■ Ông Nguyễn Toan, CA

TS. đã gửi 3 cuốn Hành Trình Đức Tin cho Ông

### ■ Ông Đinh Văn Thuận, MO

TS. đã nhận. Xin thưa không có phiên Hà gì cả

### ■ Ông Trần Ngọc Cẩm, LA

Cám ơn Ông đã gửi lệ phí

### ■ Ông Thái Bá Châu, CA

Toà Soạn đã nhận lệ phí. Xin Ông giới thiệu thêm Độc Giả mới.

### ■ Ông Trần Nguyên Nghị, WI

Xin Ông quảng bá và giới thiệu thêm Độc Giả mới. Cám ơn Ông đã gửi lệ phí.

### ■ Ông Phạm Hữu Đức, CA

TS. đã cập nhật địa chỉ mới cho Ông

### ■ Ông Phạm Anh Tuấn, MD

TS. sẽ cập nhật theo ý Ông

### ■ Michael Long Châu, WA

TS. đã nhận lệ phí. Xin cổ vũ và tham dự Đại Hội Giới Trẻ.

### ■ Ông Trương Ngọc Thạch, CA

Cám ơn Ông đã gửi lệ phí.

### ■ Ông Lê Văn Ý, CA

TS. đã nhận. Chân thành cám ơn

### ■ Ông Nguyễn Hương Nguyên, FL

TS. đã nhận lệ phí. Xin Chúa chúc lành

## Bài Ngợi Ca Chúa Trời

Ngợi khen Chúa, linh hồn tôi hớn hờ  
Và reo ca phời phới những mùa vui  
Hôm nay, trời nhật nguyệt sáng tinh khôi  
Xin cảm tạ Ngài thương tôi bé mọn

Cây phước đức đã nảy ngành xanh ngọn  
Từ trong sân đền thánh ngát hương hoa  
Là nguồn mạch thiêng nhà Chúa tuôn ra  
Như sữa, mật ong, dầu thơm, nguyệt quế

Để từ nay, đến muôn muôn thế hệ  
Sẽ tung hô Chúa cả trên trời  
Dưới bóng từ bi, tôi được nghỉ ngơi  
Bông hoa đại nở trong vườn rào kín

Cả đời tôi là bài ca hạnh nguyện  
Xin trọn một niềm tin kính, hiến dâng  
Lạy Chúa Trời, tôi phó thác, xin vâng  
Phận mỏng cánh chuồn, hơi may ghềnh đá

Đừng để tôi ra hư vô, tàn tạ  
Như tiếng cầm ca buồn nhớ Sion  
Một nhánh cây non dễ gãy, héo hon  
Con chim hót ở bìa rừng xa vắng

Để yêu tôi như đồng xu quên lãng  
Khi thửa vườn được đào xới, ương gieo

■ Lê Đình Bằng

## Tại Ngưỡng Cửa TPP

■ Hà Minh Thảo

Hiệp định Đối tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương (TPP, Trans-Pacific Strategic Economic Partnership Agreement, tiếng Anh và Accord de partenariat transpacifique, tiếng Pháp) là một thỏa thuận thương mại tự do với mục đích hội nhập các nền kinh tế thuộc khu vực Á châu – Thái Bình Dương.

Hiệp định, thoát tiên, được sự đồng thuận giữa các quốc gia: Brunei, Chí lợi (Chile), Tân tây lan (New Zealand) và Tân gia ba (Singapore) ngày 03.06.2005, có hiệu lực từ ngày 28.05.2006. Sau đó, 5 nước tham gia đàm phán để gia nhập là: Úc đại lợi (Australia), Mã lai (Malaysia), Peru, Hoa kỳ, và Việt Nam. Ngày 14.11.2010, cuối Hội nghị thượng đỉnh Diễn đàn Hợp tác Kinh tế (APEC, Asia-Pacific Economic Cooperation, tiếng Anh và Coopération économique pour l'Asie-Pacifique, tiếng Pháp) tại Nhật bản, lãnh đạo 10 quốc gia (9 nước trên và Nhật bản, Japan) đã tán thành lời đề nghị của Tổng thống Obama về việc thiết lập mục tiêu các cuộc đàm phán tại kỳ Thượng đỉnh APEC năm 2011 tại Hoa kỳ. Sau cùng, Mê tây cơ (Mexico) và Gia nã đại (Canada) cũng tham gia để đưa tổng số nước dự tuyển là 12. Từ đó đến nay, đã có 20 vòng đàm phán mà việc hình thành vẫn chưa xong.

Trong thời gian gần đây, Tổng thống Barack Obama cho biết các quan chức Trung quốc đã ngó ý

muốn tham gia Hiệp định này. Đây là điều đã không được dự trù trước vì ý đồ Mỹ khi hình thành TPP là để tái cân bằng về lực lượng chính trị, quân sự và kinh tế, trong đó có thương mại ở Á châu. Trong 12 quốc gia đang thương thảo để thành hình TPP thì 11 đang là nước tư bản, chỉ duy có Việt Nam là nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Do đó, Hoa kỳ mặc nhiên được coi là đại diện các nước khác để đặt vấn đề nhân quyền và quyền lao động tại các doanh nghiệp nhà nước, nơi mà chỉ có công đoàn của đảng cộng sản chèn ép công nhân để có giá thành thấp. Về dân số, Việt Nam đứng thứ tư sau Mỹ, Mexico, Canada nhưng về Tổng sản lượng nội địa (TSLND) {Gross Domestic Product (GDP), tiếng Anh và Produit Intérieur Brut (PIB), tiếng Pháp} lại nhỏ nhất.

Mục tiêu TPP là nhằm giảm bớt các loại thuế xuất nhập cảng giữa các nước thành viên và thỏa thuận toàn diện các khía cạnh chính của một hiệp định thương mại tự do, bao gồm trao đổi hàng hóa, các quy định về xuất xứ, can thiệp, rào cản kỹ thuật, trao đổi dịch vụ, vấn đề sở hữu trí tuệ, các chính sách của chính quyền...

### I. NHỮNG ĐIỂM KHÁC NHAU GIỮA VIỆT NAM VÀ HOA KỲ

#### A. Về nền kinh tế

1./ Việt Nam áp dụng nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ

nghĩa, tương tự Trung cộng, hai quốc gia thực thi duy nhất trên thế giới, tức một cơ chế quản lý kinh tế được đảng Cộng sản Việt triển khai trong nước từ thập niên 1990 và việc thực thi nó cũng được ghi vào Hiến pháp (Điều 51). Các kinh tế gia đảng chỉ có thể hiểu đây là một nền kinh tế vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý chặt chẽ của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa hướng tới mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Sau 20 năm thi hành, kết quả hoàn toàn trái ngược:

– Nợ công gia tăng 50-60% so với TSLQN theo Bộ Tài chính nhưng các chuyên viên ngoại quốc ước tính trên 106%, theo tiêu chuẩn Ngân hàng Thế giới đặt ra. Đồng hồ nợ công toàn cầu (Global debt clock) ngày 03.05.2015 ghi nợ công Việt Nam đã lên tới 89,07 tỷ mỹ kim, tăng 3 tỷ trong vòng 5 tháng. Tính trung bình, người Việt Nam hiện gánh nợ này hơn 979,77 mỹ kim. Ngày 03.09.2014, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Nguyễn Văn Nên cho biết phải phát hành khoảng 1 tỷ mỹ kim trái phiếu quốc tế vì không có ngoại tệ để thanh toán nợ đáo hạn;

– Trong báo cáo triển vọng hệ thống Ngân hàng Việt Nam năm 1914 của Công ty thẩm lượng tín dụng Moody ngày 18.02.1914 đánh giá tỷ lệ nợ xấu gần 15% tổng số dư nợ, thay vì chỉ 4,70% như Ngân hàng Nhà nước công bố tháng 10/2013. Chuyên gia tài chính Bùi Kiến Thành ở Hà nội nói với Phóng viên Nam Nguyên (RFA) ngày 19.08.2014: « Hiện giờ theo những thông tin được biết thì Ngân hàng Nhà nước yêu cầu các ngân hàng phải khai báo đầy đủ những nợ khó đòi và nợ xấu... nhưng ngân hàng không làm. Cho nên tỷ lệ nợ xấu nợ khó đòi 7%, 8%,

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN



9% hay 15%, 17% chẳng ai biết rõ được.

– Với những con số thống kê bất nhất như vậy, cựu Phó Thủ tướng Vũ Khoan đã nhận định ‘Các con số Việt Nam cứ thế nào ấy. Tôi không dám tin. Thế mà chúng ta lại đem số liệu đấy ra phân tích nữa thì chắc là càng không đúng’ khi nghe Báo cáo thống kê nửa chặng đường phát triển kinh tế Việt Nam trong 5 năm 2011-2015. Khi lý giải nguyên nhân tại sao nền kinh tế nước nhà suy giảm, rất ít người phân tích những sai lầm chủ quan, thường viện vào 2 lý do : tác động bên ngoài (kinh tế thế giới khó khăn) và những vấn đề nội tại bên trong. Tuy đúng nhưng không phải trọng yếu. Kinh tế thế giới khó khăn, vẫn có các nước trong khu vực cùng chịu ảnh hưởng như chúng ta nhưng lại không bị tác động mạnh. Về các vấn đề nội tại khó khăn là chuyện đã hàng chục năm nay, chứ có phải là mới đâu. Vì vậy nếu chỉ lý giải dựa trên hai lý do này thì chưa đủ’, ông Khoan nhận định (báo Dân Việt, 24.09.2013).

Để đơn giản hóa sự tìm hiểu, chúng ta có thể nói : cụm từ ‘kinh tế thị trường’ chỉ để cho thấy Việt Nam cũng có một nền kinh tế như những nước khác, nhưng ‘xã hội chủ nghĩa’ có nghĩa là ‘cộng sản’, tức ‘công hữu tài sản’ làm cho mọi người sợ. Trong thực tế, chiêu bài ‘đất đai thuộc sở hữu toàn dân, do nhà nước quản lý’ đã tạo dịp để đảng viên tham nhũng tràn lan, gây cảnh ‘dân oan’ phải đổ máu và thiệt mạng khắp nước.

2./ Hoa kỳ, cũng như các nước dự tuyên TPP, đều áp dụng nền kinh tế thị trường. Theo đó, các sinh hoạt kinh tế đều do tư nhân vận dụng theo định luật ‘cung cầu’ (loi d’offre et et demande) tức xí nghiệp sản xuất

(cung) hàng hóa khi có người mua (cầu). Quyền tư hữu các phương tiện sản xuất được xã hội và pháp luật bảo vệ, sự chuyển đổi quyền này phải thông qua giao dịch dân sự được pháp luật và xã hội quy định. Cá nhân dùng sở hữu tư nhân để tự do kinh doanh bằng hình thức các công ty tư để thu lợi nhuận thông qua cạnh tranh trong các điều kiện thị trường tự do: mọi sự phân chia của cải đều thông qua quá trình mua bán của các thành phần tham gia vào quá trình kinh tế. Các công ty này là thành thành phần kinh tế tư nhân, chủ yếu của nền kinh tế tư bản.

### **B. Tổ chức công quyền**

1./ Hoa kỳ thực thi Tam quyền phân lập, tức quyền lực quản lý nhà nước được chia làm ba Lập pháp (làm luật), Hành pháp (thi hành luật) và Tư pháp (xét xử các hành vi phạm luật) nhằm mục tiêu kiểm chế quyền lực để hạn chế lạm quyền, bảo vệ tự do và công bằng trước pháp luật. Những quyền này được trao cho ba cơ quan khác nhau, độc lập nhưng không biệt lập với nhau : Quốc hội, Chính phủ và hệ thống Tòa án các cấp. Do không biệt lập, các cơ quan này có thể kiểm tra và giám sát hoạt động lẫn nhau. Trong thể chế này, không một cơ quan hay cá nhân nào có quyền lực tuyệt đối trong sinh hoạt chính trị quốc gia...

2./ Việt Nam có độc đảng Cộng sản, toàn quyền nhưng vô trách nhiệm. Đảng ban chức quyền cho nhân viên các cơ quan, hầu hết đều có đảng tịch. Đa số vừa làm luật lẫn thi hành luật hay vừa làm luật kiêm nhiệm xử án. Điều đó chứng minh không có dân chủ ở Việt Nam vì người dân có quyền bầu trực tiếp đâu. Điều 2.3 Hiến pháp 2013 quy định: “ Quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự

phân công, phối hợp, kiểm soát giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, tư pháp, hành pháp” Hiện nay, bộ máy nhà nước được tổ chức theo hướng tập trung quyền lực tuyệt đối vào đảng Cộng sản cầm quyền. Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định ‘Nhà nước ta không tam quyền phân lập’.

## **II. TIẾN TRÌNH BUÔN BÁN GIỮA MỸ VÀ VIỆT NAM CỘNG SẢN**

**A. Hiệp ước Thương mại Song phương (United States-Vietnam Bilateral Trade Agreement, BTA).** Để ký được hiệp định này, hai nước đã phải mất tới 5 năm với 11 vòng đàm phán: Vòng 1 bắt đầu từ ngày 21.01.1996 tại Hà nội đến vòng 11 ngày 03.07.2000 tại Washington để hoàn tất và được ký kết ngày 13.07.2000 tại thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, Hiệp ước Thương mại này được chuyển qua Quốc hội để phê chuẩn.

Lúc đó, Việt Nam chưa là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO: World Trade Organization), lại muốn hưởng những điều kiện buôn bán bình thường với Hoa kỳ, nên cần phải có một Thương ước. Hiệp ước Thương mại song phương đó đòi hỏi phải có sự phê chuẩn của Quốc hội. Quốc hội Hoa kỳ, để rõ sự việc trước khi biểu thảo luận, đã tham ý Ủy ban Hoa kỳ về Tự do Tôn giáo Quốc tế, cơ quan có nhiệm vụ cố vấn Hành pháp và Lập pháp về tình trạng vi phạm Tự do Tôn giáo trên thế giới. Vì thế, Ủy ban đã mời nhiều thuyết trình viên người Việt lẫn ngoại quốc, trong có Linh mục Tadêô Nguyễn Văn Lý và Thượng toạ Thích Thái Hòa ở Việt Nam tham gia cuộc điều trần ngày 13.02.2001. Sau phiên điều trần, Ủy ban đưa ra

các khuyến cáo giới cầm quyền Việt Nam mà các điểm chính là:

– Quốc hội chỉ chấp thuận Thương ước Việt-Mỹ sau khi đã thông qua nghị quyết đòi Việt Nam phải cải thiện Tự do Tôn giáo,

– Trả tự do cho tất cả những người bị giam cầm và quản chế vì lý do tôn giáo,

– Các Tôn giáo được tự do hành động (tự quản lý, đề cử lãnh đạo, phân phối các ấn phẩm tôn giáo), thực hiện các công tác giáo dục, từ thiện, nhân đạo.

Sau đó, Ban Đối thoại với Việt Nam Quốc hội lại mời Linh mục Lý điều trần tại Hạ nghị viện vào ngày 16.05.2001 (giờ Washington). Do Cha vẫn không thể đến được, Mục sư Kiền tuần Nam, thay mặt để đọc bản điều trần của Cha. Đáp câu hỏi mà các Dân biểu Mỹ đã đặt cho những nhân vật Việt ở trong và ngoài nước và người ngoại quốc ‘Quốc hội Hoa kỳ có nên phê chuẩn Hiệp ước Thương mại Song phương (BTA) với Việt Nam vào mùa Xuân 2001 không? Việc này sẽ ảnh hưởng thế nào đến Tự do Tôn giáo tại Việt Nam’. Nhiều vị được mời tham vấn đã không trả lời câu hỏi này, nhưng Cha Lý đã viết: “ Là một nhà tu hành, không chuyên môn về vấn đề thương mại và chính trị, chỉ đứng trên quan điểm một người Việt, yêu Tổ quốc nồng nàn và thiết tha đến nhân quyền của đồng bào, tôi xin đóng góp các ý kiến thô thiển như sau:

1. Việt Nam rất cần BTA để phát triển kinh tế. Trên nguyên tắc, tôi thiết tha mong ước nước tôi được các nước tin cậy, trong đó có Hoa kỳ, để nước tôi được sớm giàu mạnh, dân tộc tôi được no ấm hạnh phúc, đồng bào tôi được

văn minh và phát triển về mọi mặt.

2. Nhưng nếu cộng sản Việt Nam (CSVN) vẫn duy trì chế độ toàn trị độc đoán, không tôn trọng các quyền tự do cơ bản của dân chúng, mà Hoa kỳ tạo thêm điều kiện thuận lợi cho CSVN duy trì việc cai trị độc đoán này, thì Hoa kỳ chỉ giúp cho thiểu số đang cầm quyền thêm thuận lợi, kéo dài đau khổ cho Dân tộc chúng tôi, còn thực tế tuyệt đại đa số người dân thấp cổ bé miệng chúng tôi chỉ hưởng được đôi điều rất ít ỏi không đáng kể do BTA nhưng phải oằn vai gánh chịu kiếp đọa đày áp bức lâu dài thêm.

3. Về việc ký kết và phê chuẩn các Hiệp ước với CSVN thì tôi thiết tha kêu gọi Hoa kỳ không nên tin vào sự ngay thẳng giả tạo của CSVN như chính Hoa Kỳ đã kinh nghiệm một cách chua cay trong nhiều năm qua.

4. CSVN đã ký rất nhiều Hiệp ước về Nhân quyền, nhưng không thực tâm tuân giữ, chỉ muốn ký để lừa gạt cộng đồng quốc tế mà thôi. Nếu các Tổ chức Nhân quyền Quốc tế dễ dàng chấp thuận cho CSVN ký kết thì tạo nên 3 hậu quả tai hại: Thứ nhất, làm có cho CSVN rêu rao rằng họ đang có đầy đủ nhân quyền, tạo nên một hình ảnh không trung thực về CSVN. Thứ hai, làm giảm uy tín các Tổ chức này vì đã tỏ ra quá ngây ngô nhẹ dạ, bị CSVN lừa gạt quá dễ dàng. Thứ ba, có tội lớn với nhân dân Việt Nam vì tiếp tay cho CSVN tiếp tục cai trị dân chúng trong độc đoán áp bức, biết đến bao giờ mới chấm dứt. Ví dụ, CSVN đã ký tên xin gia nhập Công ước Quốc tế về các quyền Dân sự và Chính trị ngày 24.09.1982, nhưng những điều 18, 19 về quyền tự do tư tưởng, tự do tôn giáo, tự do ngôn luận, không họ bao giờ tuân thủ.

5. Vì vậy, nếu Hoa kỳ thật lòng yêu thương Dân tộc quá bất hạnh thương đau của chúng tôi, thật lòng quan tâm đến vấn đề nhân quyền, và đặc biệt là quyền tự do tôn giáo trên đất nước chúng tôi, thì Hoa kỳ không nên tiếp tay làm cho CSVN kéo dài thêm chế độ độc đoán toàn trị mà nên: vừa ngưng ngay những hiệp ước tai hại, vừa tìm mọi cách gây sức ép để Việt Nam sớm có dân chủ, tự do thực sự ».

Chỉ vài giờ sau đó, Linh mục Lý bị 600 công an đến bắt khi Cha đang chuẩn bị dâng Thánh Lễ sáng ngày 17.05.2001, khoảng 6 giờ. Ngày 19.10.2001, tòa án ở Huế đã tuyên phạt Cha 15 năm tù và 5 năm quản chế vì phạm tội ‘phá hoại đoàn kết quốc gia’ và ‘không tuân theo lệnh quản chế hành chính’. Nhiều người Công Giáo, giáo sĩ lẫn giáo dân, vì lý do nào đó, đã kết luận: Linh mục Lý làm chính trị. Thời gian trôi qua, đến nay, những điều Cha đã tiên tri đã trở thành Sự Thật: BTA có giúp kinh tế Việt Nam tăng trưởng, nhưng tiền lời chỉ chạy vào tay những kẻ nằm trong các nhóm lợi ích. Người nghèo ngày càng thiếu ăn, nhà cửa họ bị bọn tư bản đồ thuê đảng viên cầm quyền sai công an và côn đồ cướp phá. Nếu chống lại, nhân danh luật rừng, chúng thẳng tay đánh đập và, trong nhiều trường hợp, giết chết nạn nhân. Trước kia, các Cha Dòng Chúa Cứu thế đã hiệp dâng Thánh Lễ để cầu nguyện Công lý và Hòa bình, nhưng từ vài tháng nay, Nhà Dòng với Bê trên Giám tỉnh mới, Thánh Lễ cầu nguyện đặc biệt này đã bị ngưng...

Trước áp lực của hành và lập pháp các quốc gia tây phương và các tổ chức phi chính phủ, Cha Tadêô Nguyễn Văn Lý đã được trả tự do ngày 01.02.2005, nhưng phải bị

quản chế tại Nhà Chung Tòa Tổng Giám mục Huế.

## **B. Mỹ giúp Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới**

Để hình thành Hiệp định Thương mại song phương Mỹ-Việt, ngay từ ngày 11.03.1998, Tổng thống Bill Clinton đã tuyên bố miễn áp dụng tu chính án (amendment) Jackson-Vanik đối với Việt Nam. Tu chính án này, do Quốc hội Mỹ biểu quyết năm 1974, cấm dành quy chế tối huệ quốc (MFN, most favoured nation) trong buôn bán với các nước cộng sản và không cho phép các quốc gia này tiếp cận những chương trình hỗ trợ của Chính phủ Mỹ... Nhưng quyết định này chỉ có giá trị trong vòng một năm, nên hàng năm Chính phủ và Quốc hội Mỹ phải bày tỏ thái độ về việc áp dụng tu chính án đối với Việt Nam. Do đó, ngày 14.07.2000, tại Washington D.C., đại diện hai nước mới có thể ký BTA sau nhiều vòng đàm phán. Sau khi lưỡng viện Quốc hội thông qua, ngày 17.10.2001, Tổng thống George W. Bush ký ban hành Hiệp định này. Hoa kỳ cũng giúp đỡ không ít để Việt Nam được thu nhập vào Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO, World Trade Organization, tiếng Anh và OMC, Organisation mondiale du commerce, tiếng Pháp) từ ngày 11.01.2007, sau khi nộp đơn xin gia nhập từ tháng 01.1995. Một lý do khác không được loan báo, nhưng không thể thiếu, là Việt Nam chỉ được phép gia nhập WTO sau khi Trung cộng đã vào tổ chức này vào ngày 11.12.2001.

Một vấn đề thật quan trọng khác mà Chính phủ và giới Lập pháp Mỹ vẫn lớn tiếng ‘hứa lèo’ với người dân Việt đau khổ, nạn nhân của họ, là các Thương ước ký giữa Hoa kỳ và Việt

cộng sẽ được hình thành dựa trên căn bản : Nhân quyền có được Chính phủ Việt cộng tôn trọng như đã hứa hay không. Tin tưởng chính giới Mỹ, ngay từ năm 1999, người Mỹ gốc Việt đã có những cuộc vận động với Chính phủ cũng như các vị dân cử Quốc hội Hoa kỳ hầu có những cải thiện về tình trạng tự do tôn giáo tại Việt Nam. Ủy ban Tự do Tôn giáo Quốc tế Hoa kỳ (USCIRF – United States Commission on International Religious Freedom), một cơ quan độc lập, hoạt động với ngân quỹ trực tiếp từ Quốc hội, đã yêu cầu Bộ Ngoại giao ghi tên Việt Nam vào danh sách các ‘Quốc Gia Đáng Quan Tâm Đặc Biệt’ (Country of Particular Concern, CPC) nhiều lần và, đến lúc, phải thành công... Năm 2004 là năm có Bầu cử Tổng thống. Ngày 15.09.2004, Ngoại trưởng Colin Powell chính thức chỉ định Việt Nam vào danh sách này bên cạnh các nước khác : Miến điện, Trung cộng, Iran, Bắc hàn, Sudan, Eritrea và Ả Rập Saudi. Ngày 02.11.2004, kết quả Tổng thống George Bush thắng nhiệm kỳ 2 với 50,73% số phiếu hợp lệ so với 48,27% cho Jonh Kerry rõ rệt hơn năm 2000, chỉ thu được 47,87% so với 48,38% cho Al Gore (hơn nhau về số đại cử tri : Bush 271 và Gore 266).

Đến năm 2006, ông Bush (con) cần một quà tặng cho nhà nước Việt Nam khi ông đến Hà nội để dự Hội nghị Thượng đỉnh Diễn đàn Hợp tác (APEC – Asia-Pacific Economic Cooperation) ngày 18 và 19.11.2006. Lúc đầu, ông ta tin chắc là Thượng viện lẫn Viện Dân biểu thông qua dễ dàng Quy chế Thương mại Bình thường Vĩnh viễn (Permanent normal trade relations – PNTR) cho Việt Nam cần thiết để gia nhập Tổ chức Thương mại Thế

giới WTO. Nhưng cuộc bầu cử bán kỳ ngày 07.11.2006, đảng Dân chủ chiếm đa số tại Viện Dân biểu đã không thông qua dự luật HR. 5602 thiết lập quy chế này. Thất bại vụ PNTR, ông Bush, theo đề nghị của cô Condoleezza Rice, Ngoại trưởng, đã gạch bỏ tên Việt Nam khỏi danh sách các Quốc gia Đáng Quan tâm Đặc biệt (CPC) để làm quà biếu cho Việt cộng.

## **C. Hiệp định Đối tác Kinh tế Chiến lược xuyên Thái Bình Dương**

(TPP, Trans-Pacific Strategic Economic Partnership Agreement hay Trans-Pacific, tiếng Anh và Accord de partenariat transpacifique, tiếng Pháp) là một thỏa thuận thương mại tự do với mục đích hội nhập các nền kinh tế thuộc khu vực Á châu – Thái Bình Dương. Hiệp định, thoạt tiên, được sự đồng thuận giữa các quốc gia : Brunei, Chí lợi (Chile), Tân tây lan (New Zealand) và Tân gia ba (Singapore) ngày 03.06.2005, có hiệu lực từ ngày 28.05.2006. Hiện nay, 8 nước đang đàm phán để gia nhập : Uúc đại lợi (Australia), Mã lai (Malaysia), Mê tây cơ (Mexico), Peru, Hoa kỳ, Việt Nam, Gia nã đại (Canada) và Nhật bản (Japan). Ngày 14.11.2010, cuối Hội nghị thượng đỉnh Diễn đàn Hợp tác Kinh tế (APEC, Asia-Pacific Economic Cooperation, tiếng Anh và Coopération économique pour l’Asie-Pacifique, tiếng Pháp) tại Nhật bản, lãnh đạo 9 quốc gia (trong đó có Nhật bản) đã tán thành lời đề nghị của Tổng thống Obama về việc thiết lập mục tiêu các cuộc đàm phán tại kỳ Thượng đỉnh APEC năm 2011 tại Hoa kỳ. Từ đó đến nay, đã có 20 vòng đàm phán mà việc hình thành vẫn chưa xong. TPP nhằm mục tiêu giảm bớt các loại thuế xuất nhập

cảng giữa các nước thành viên và thỏa thuận toàn diện các khía cạnh chính của một hiệp định thương mại tự do, bao gồm trao đổi hàng hóa, các quy định về xuất xứ, can thiệp, rào cản kỹ thuật, trao đổi dịch vụ, vấn đề sở hữu trí tuệ, các chính sách của chính quyền... Đây là những điều khoản mang tính chuyên môn, đang thương lượng giữa 11 quốc gia áp dụng nền kinh tế thị trường và theo nền dân chủ tam quyền phân lập, trừ Việt Nam không chỉ những đặc tính này, Do đó, 10 nước khác, hình như, để mặc Hành và Lập pháp Hoa kỳ thảo luận với Nhà nước đảng trị Việt Nam những điều kiện được cho là bảo vệ nhân quyền và quyền lập công đoàn khác với tổ chức lao động tùy thuộc Đảng cho người dân Quê hương này.

Ngày 26.10.2014, ông Tom Malinowski, Trợ lý ngoại trưởng Hoa kỳ phụ trách về vấn đề Dân chủ, Nhân quyền và Lao động Mỹ, trong một hội nghị bàn tròn với các giới chức Việt Nam tại Hà nội. Ngày 20.05.2015, sau cuộc gặp gỡ với người Việt ở Washington, đã trả lời phóng viên Hải Ninh(RFA)(xintóm):

– có nhiều cơ hội tốt trong năm nay về vấn đề nhân quyền ở Việt Nam vì là năm rất quan trọng giữa Mỹ và Việt Nam, kỷ niệm 20 năm bình thường hoá quan hệ và cần có những quyết định quan trọng đưa ra về TPP, liệu hai bên có thể tiến tới quan hệ đối tác chiến lược hay không. Chúng tôi đã tỏ rõ quan điểm với chính phủ Việt Nam rằng tất cả điều đó phụ thuộc vào những tiến bộ của Việt Nam trong vấn đề nhân quyền.

– những thay đổi gì từ Việt Nam khi TPP kết thúc? Tiến trình dài và khó khăn. Đầu tiên, Quốc hội cần thông qua Dự luật TPA (xin xem bên

dưới) và thông qua hiệp ước cuối cùng. Điều quan trọng là xuyên suốt tiến trình này chính phủ Việt Nam có những thay đổi về những vấn đề như cải cách luật pháp, thả tù nhân lương tâm, cho phép tự do tôn giáo, v.v... Cuối cùng, nếu được như vậy, tôi nghĩ nó sẽ tốt cho Việt Nam, được giàu có hơn, sẽ có quan hệ gần gũi hơn với Mỹ, và các tổ chức dân sự ở Việt Nam sẽ mạnh mẽ hơn. Những thay đổi trong luật lao động, Việt Nam phải có một công đoàn tự do và độc lập.

– đúng, Việt Nam cần phải thay đổi nhiều, nhưng ngay khi ông đang ở Việt Nam, một nhà hoạt động bị đánh. Sau khi ông về lại Mỹ thì vài người khác bị tấn công, bị tra hỏi và bị cấm xuất cảnh? Tôi nghĩ họ đang gửi nhiều thông điệp tới chính người dân nước họ: có những người hiểu rằng đất nước sẽ hùng mạnh, thịnh vượng hơn nếu người dân được tự do lên tiếng nói và sống cuộc theo ý; những người khác lo bị đe dọa bởi viễn cảnh thay đổi. Vì thế, có những căng thẳng và đấu tranh trong đó. Họ thả tù nhân và cũng có những nhà hoạt động bị đe dọa hay bị đánh.

– Việt Nam luôn nói họ không có tù nhân lương tâm. Không sao, chúng ta cần đạt một kết quả tốt cho hai nước và quan tâm hai bên được giải quyết. Khi ai được thả, tôi vui mừng, không cần biết chính phủ Việt Nam gọi họ là gì. Tất nhiên, về lâu dài, điều quan trọng nhất là cải tổ luật pháp để thay đổi những định nghĩa về các loại tội mà chúng tôi đã ký. Đó là điều chính phủ Việt Nam hứa sẽ làm và khuyến khích họ thực hiện lời hứa đó.

– tù nhân này khi được được đưa sang Mỹ tị nạn. Mỹ là chỗ chứa những người làm trái pháp luật ở

VN sao? giúp họ ở lại Việt Nam hoạt động tiếp không?

Điều đó không hay. Chúng tôi nói rõ với họ rằng để thúc đẩy phát triển về nhân quyền, họ cần thả người và cho phép những người đó được tiếp tục sống ở trong nước. Thực ra cũng có một số người được thả và tiếp tục sống ở Việt Nam rồi.

– Việt Nam mang tiếng là nuốt lời hứa. Để TPP được hoàn tất thì họ cần phải có những thay đổi đã. Khi thỏa thuận hoàn tất, hai bên sẽ bị ràng buộc về pháp lý, sẽ có nghĩa vụ với nhau về kinh tế, về luật lao động, ... Khi có tranh cãi, sẽ có cơ chế để xác định bên nào đúng, bên nào sai.

Mỹ làm gì để giúp các xã hội dân sự ở Việt Nam hoạt động hiệu quả hơn? So với 10 năm trước thì các tổ chức này đã có nhiều ‘đất’ hơn. Họ không chỉ vận động cho dân chủ mà còn nhiều mặt phát triển nữa cho Việt Nam, như bảo vệ môi trường, bảo vệ cây xanh ở Hà Nội, làm rất nhiều điều tốt cho đất nước và tôi nghĩ nhiều người trong chính phủ bắt đầu nhận ra rằng họ nên hợp tác với các tổ chức xã hội dân sự để đạt được mục tiêu của nhà nước.

Ngày 08.05.2015, khi nói chuyện về TPP tại trụ sở công ty Nike, sản xuất đồ thể thao, ở Portland, tiểu bang Oregon, Tổng thống B. Obama có đưa Việt nam như một ví dụ để chứng minh cho người Mỹ thấy rằng nếu có TPP thì điều kiện làm việc của công nhân ở Việt nam sẽ được cải thiện, và đây là lần đầu tiên một quốc gia như Việt nam sẽ có được tổ chức công đoàn độc lập.

Ngày 21.05.2015, Đại sứ Lưu động về Tự do Tôn giáo Quốc tế Hoa kỳ David Saperstein đã gặp và trao đổi với Hội đồng Liên tôn Việt Nam

(phi quốc doanh) tại Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn. Vì các Linh mục Dòng này đang tĩnh tâm nên phái đoàn Công Giáo không tham gia được. Thầy Thích Không Tánh trình bày : ề Sự thật mà nói, không có cái gọi là ‘tự do tôn giáo ở Việt Nam’. Chỉ có các tôn giáo quốc doanh mới được chính quyền tạo điều kiện, các tôn giáo độc lập nói chung và Giáo Hội Phật giáo Việt Nam Thống nhất nói riêng, từ sau 30.04.1975 đến nay đều bị nhà cầm quyền cộng sản đàn áp tịch thu tài sản, đất đai, các cơ sở thờ tự Ừ. (Giáo Hội Công Giáo không quốc danh, nhưng giáo sĩ được nhà nước chấp thuận trước khi được phong chức...). Trường phòng chính trị Tổng Lãnh sự Mỹ tại Sài Gòn Charles Sellers cho biết rất ngạc nhiên khi nghe các trình bày vì hoàn toàn trái ngược với các văn bản mà chính quyền Việt Nam cung cấp. Những trao đổi hôm nay được ghi nhận. Ông Saperstein nói : “ Cám ơn quý chức sắc đã dành thời gian cung cấp cho đoàn những thông tin rất quý giá và sẽ đưa vào nội dung cuộc đàm phán TPP với Việt Nam. Hoa kỳ mong muốn Việt Nam sẽ trả tự do cho một số tù nhân lương tâm trong nay mai. TPP có thể đem lại cơ hội phát triển kinh tế cho Việt Nam. Nhưng quyền lợi luôn đi đôi với trách nhiệm, chúng tôi muốn thúc đẩy Hà nội phải cải tiến các điều kiện nhân quyền, tự do tôn giáo trong nước”. Gần đây, Dự thảo 4 đã được gửi đến lãnh đạo các tôn giáo toàn văn Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo để góp ý. Ngày 04.05.2015, Hội đồng Giám mục Việt Nam không đồng ý Dự thảo này. Hội đồng Liên tôn Việt Nam cũng có kháng thư về Dự luật ngày ngày 10.05.2015.

Ngày 06.05.2015, Cố vấn Ngoại trưởng Mỹ Tom Malinowski gặp và

đề nghị các đại diện 14 tổ chức dân sự tại Hà nội đặt mình trong vai trò của 535 dân biểu Mỹ đầu phiếu cho Việt Nam gia nhập TPP. Kết quả có 5/14 phiếu ủng hộ, 1 trắng và 8 chống. Luật sư Nguyễn Văn Đài đã bỏ phiếu ủng hộ và đã giải thích trên Facebook : “Tôi hoàn toàn tin tưởng vào Bộ ngoại giao và chính phủ Hoa kỳ sẽ đạt những thỏa thuận tốt nhất về nhân quyền cho Nhân dân Việt Nam”.

Về nội bộ Hoa kỳ, ngày 12.05.2015, dự luật ‘Thẩm quyền xúc tiến Mậu dịch’ (TPA, Trade Promotion Authority) đã không được đưa ra tranh luận tại Thượng nghị viện vì không đủ túc số 60 phiếu (52 thuận) đồng ý của các Nghị sĩ. Luật này, nếu được Quốc hội thông qua, sẽ cho phép Tổng thống thương lượng các hiệp định tự do mậu dịch, kể cả TPP. Sau đó, Quốc hội chỉ có quyền chấp thuận hay bác bỏ, chứ không được sửa đổi. Các Nghị sĩ Dân chủ, phe ông Obama, đã chống đối mạnh nhất, trong khi phe Cộng hòa, đa số tại hai Viện, ủng hộ luật này. Nhưng hôm 22.05.2015, các nghị sĩ Mỹ, với 62 phiếu thuận và 37 chống đã thông qua luật cho Tổng thống Obama quyền đàm phán nhanh các hiệp định tự do mậu dịch. Tại Hạ nghị viện, Dân biểu Nancy Pelosi, Trưởng khối Dân chủ thiểu số đã lên tiếng đe dọa sẽ chặn dự luật TPA tại Viện này để có thời gian tu chính. Bà không đồng ý cho Tổng thống quá rộng quyền trong thời gian hiệu lực 6 năm, để có thể dẫn đến lạm quyền.

Ngày 11.06.2015, bà Pelosi và các đồng viện Dân chủ đã biến lời đe dọa đó thành sự thật, dù sáng hôm đó, Tổng thống Obama đã đến Điện Capitol để mời gọi lần cuối các vị này vì họ lo ngại TPP sẽ giúp đem thêm nhiều công việc làm ở Mỹ ra nước ngoài và gây ô nhiễm môi trường.

Viện Dân biểu (Hạ viện), bằng 302 phiếu chống và 126 thuận, đã bác dự luật Điều chỉnh Trợ giúp Thương mại (TAA, Trade Adjustment Assistance) do Thượng viện đã thông qua buộc đi kèm với dự luật TPA. TAA ấn định chính sách trợ giúp cho các công nhân Mỹ bị mất việc làm do ảnh hưởng của thương ước. Sự từ chối này làm chính quyền Obama thêm khó khăn trong việc thỏa thuận với 11 nước khác về TPP.

### **Kết luận : Có hai câu hỏi**

1.- Tổng thống Hoa kỳ Barack Obama có kịp thấy TPP thành hình trước khi chấm dứt nhiệm kỳ ngày 20.01.2017 không ?

2.- Trước sức ép của Hoa kỳ về Dân chủ và Nhân quyền (trong quá khứ, chỉ là ‘chiêu bài bài’), đảng Cộng sản Việt Nam có đồng ý cải thiện thật sự không ? Nên nhớ, Đại hội Đảng đã gần kề 2016 và thời điểm 2020 không còn xa đâu. Việt Nam thật sự nếu có TPP thì họ tuyên truyền là Việt Nam có dân chủ và nhân quyền và các nhóm lợi ích thu thêm quyền và tiền. Nếu không có TPP, thì họ được Tàu gia tăng buôn bán không những hàng hóa, dịch vụ mà còn đất biển nữa. ▣

(18-6-2015)



# Lượm Lặt Đó Đây

■ *Trần Phong Vũ*



**Phương danh những Anh Hùng tuần tiết ngày 30-4-75 được đặt tên những con đường lớn tại Houston, Texas**

Lang thang trên mạng vào những ngày trung tuần tháng 6-2015, người ta đọc được tin vui sau đây:

Năm 2005, chính quyền thành phố Houston, tiểu bang Texas (Hoa Kỳ) đã quyết định vinh danh người Mỹ gốc Việt và lấy tên của 18 danh nhân Việt Nam như Lê Lợi, Nguyễn Huệ, Hai Bà Trưng, Trần Hưng Đạo, ... để đặt tên cho các con đường nằm trong khu downtown Houston, bên cạnh những tên đường của người bản xứ. Sắp tới đây, thành phố Houston lại chuẩn bị có các bảng tên đường tiếng Việt khác tại vùng Southwest Houston TX, trong đó có những đại lộ mang phương danh những tướng tá trong QLVNCH đã tuần

tiết trong ngày cộng sản Bắc Việt xâm chiếm Miền Nam Việt Nam.

Ngày 09/5/2015 tại văn phòng Dân biểu Hubert Võ, các đại diện cộng đồng người Việt tại Houston và vùng phụ cận đã thành lập Ủy Ban Thực Hiện Bảng Tên Đường Việt Nam (UBTĐVN) để tiến hành việc gây quỹ gắn bảng tên đường bằng tiếng Việt Nam trong vùng



*Bellaire kèm tên Saigon Blvd – Kirwood kèm tên Nguyễn Khoa Nam*

Southwest Houston. Việc gắn bảng tên Việt Nam đã được chính quyền địa phương cho phép thực hiện trên 12 đoạn đường trong số có tên 8 vị Tướng Tá trong quân lực và cảnh sát sau đây:

Trung tá Ngụy Văn Thà (1943 – 1974), Trung tá Cảnh Sát Quốc Gia VNCH Nguyễn Văn Long

(1919 – 1975), Đại tá Hồ Ngọc Cẩn (1938 – 1975), Chuẩn tướng Lê Nguyên Vỹ (1933 – 1975), Chuẩn tướng Trần Văn Hai (1925 – 1975), Chuẩn tướng Lê Văn Hưng (1933 – 1975), Thiếu Tướng Nguyễn Khoa Nam (1927 – 1975), và Thiếu tướng Phạm Văn Phú (1929-1975).

**DCCT Thái Hà, Hà Nội và Sài Gòn cầu nguyện cho CL & HB**

Hai Giáo xứ Thái Hà tại Hà Nội và Đức Mẹ HCG tại Sài Gòn của tỉnh DCCT Việt Nam đều cầu nguyện cho công lý và hòa bình vào lúc 20 giờ, Chúa Nhật hôm qua 31.5. Trên FB của cha Giuse Nguyễn Ngọc Nam Phong, người chủ tế và giảng lễ tối 32-5 cho biết, thánh lễ công lý và hòa bình tối qua đặc biệt “cầu nguyện cho các Ki-tô hữu tại Trung Quốc đang bị chính quyền Bắc Kinh triệt hạ các cơ sở thờ tự, cầu nguyện cho ngư dân Việt Nam được bình an trước hành vi ngang ngược cấm đánh bắt cá trên Biển đông của nhà cầm quyền Bắc Kinh và cầu nguyện cho chính quyền Hà Nội biết tôn trọng quyền tự do tôn giáo khi ban hành luật Tín Ngưỡng Tôn giáo”.

Trong khi ấy, tại Gx. Đức Mẹ HCG Sài Gòn Thánh Lễ được cha hướng dẫn Giuse Nguyễn Văn Toàn mời gọi cầu nguyện cho nhà cầm quyền Việt Nam biết tôn trọng mạng sống của người dân khi những tháng qua tiếp tục xảy ra tình trạng an ninh, công an giả dạng côn đồ hay bảo kê cho côn đồ tấn công những người bất đồng chính kiến; cầu nguyện cho lãnh thổ, lãnh hải Việt Nam được toàn vẹn và cầu nguyện cho vấn đề tự do tôn giáo tại Việt Nam. Thánh lễ do cha Antôn Lê Ngọc Thanh chủ tế và giảng lễ.



*LM Antôn Lê Ngọc Thanh chủ tế, giảng lễ & quý LM đồng tế. Ảnh Giêra*

tur lên đến 30 triệu USD. Tuy nhiên, sau đó nhà nước Việt Nam đã tịch thu tài sản của ông và đem ông ra xét xử 2 cấp sơ thẩm kết án 13 năm tù qua phúc thẩm giảm xuống 11 năm tù. Sau khi bị giam tù ông tìm cách trốn qua Cambodia và về Hoà Lan kiện ra một Trung tâm trọng tài quốc tế tại Stockholm, Thụy điển đòi bồi thường 100 triệu USD vào năm 2005. Cầm chắc thất bại nên phía Việt Nam chọn hòa giải ngay với các cam kết:



*LM Gioan Nguyễn Ngọc Nam Phong và cộng đoàn cầu nguyện tại GX Thái Hà*



*Anh Đinh Quang Tuyền tham dự thánh lễ ở GX Đức Mẹ Sài Gòn. Anh Tuyền bị CACS đánh hôm 19/5 ở quận 8, Sài Gòn. Ảnh Giêra*

### **Ông Trịnh Vĩnh Bình kiện Hànội đòi 1 tỷ USD**

Trong một bài viết đăng trên mạng DânLam Báo, tác giả Đinh Bá Hải cho hay ông Trịnh Vĩnh Bình đã chính thức đưa chính phủ Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam ra Tòa án Trọng tài Quốc tế ở Den Haag-The Hague (Tiếng Anh) hay La Haye (Tiếng Pháp) - Hoà Lan. Vụ kiện chính thức khởi sự tháng 1.2015. Ngày 30.4.2015 phía Tòa án Quốc Tế đã chính thức gửi lệnh thông báo đến nhà nước Việt Nam. Người đứng tên là ông Trịnh Vĩnh Bình, mang quốc tịch Hoà Lan. Nội dung đòi Hànội với các liên can trực tiếp là Bộ kế hoạch đầu tư và UBND tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu phải bồi thường cho ông 1 tỷ USD vì đã trắng trợn vi phạm cam kết mật giữa ông và phía chính phủ Việt Nam vào năm 2005.



*Trịnh Vĩnh Bình*

Ông Bình đến Hoà Lan tỵ nạn. Năm 1987 ông đã đem 3,5 triệu USD về Việt Nam đầu tư. Ban đầu ông rất thành công và nâng tổng số tài sản đầu

1. Bồi thường cho ông Trịnh Vĩnh Bình 15 triệu (mười lăm triệu) USD là tiền chi phí đi kiện số tiền này giao ngay trong năm 2005

2. Phía Việt Nam trao trả toàn bộ tài sản ở VN cho ông Trịnh Vĩnh Bình bao gồm phân xưởng, nhà kho, đất đai bất động sản. Việc trao trả tài sản chậm nhất vào năm 2012.



3. Phía Việt Nam cho ông Trịnh Vĩnh Bình ra vào Việt nam tự do để làm từ thiện.

Về phía ông Bình, có nghĩa vụ giữ kín cam kết mật nói trên không được tiết lộ cho bất cứ cơ quan truyền thông nào.

Cho đến hết năm 2014, phía Việt Nam chỉ thực hiện được 2 việc là trả 15 triệu USD tiền mặt cho ông Bình và cho ông vào ra Việt Nam làm từ thiện ở bãi biển tại Tuy Hòa- Phú Yên. Riêng chuyện trao trả tài sản thì chưa trả bất cứ động sản hay bất động sản nhà kho phân xưởng nào cho ông Bình. Vì chuyện cam kết bị vi phạm ông Trịnh Vĩnh Bình lần này nhờ đến một Tòa án quốc tế can thiệp. Tổ hợp luật sư của ông Trịnh Vĩnh Bình kỳ này cũng là các luật sư từng giúp cho tỷ phú dầu mỏ của Nga là ông Khodorkovsky. Do đó, người ta dự đoán khả năng thắng kiện của ông Bình lần này rất cao.

Một chi tiết quan trọng là ông Bình đon hứa, nếu thắng kiện sẽ dùng 90% số tiền để làm từ thiện và giúp những nạn nhân thừa kiện những vụ án oan sai do Hànội gây ra.

### Những bức ảnh gây chấn động về thói xấu của 1 số người Việt Nam

Trong mấy ngày qua, chúng tôi cũng nhận được những tin kèm theo hình ảnh không vui liên quan tới những thói xấu của không ít người Việt Nam chúng ta. Nó bao gồm những chuyện từ ăn cắp, buôn bán hàng cấm, lấy đồ ăn quá dư thừa trong những nhà hàng buffet cho đến hành vi tranh giành, chen lấn, phóng uế hay đổ rác bừa bãi nơi công cộng... đã đã làm xấu mặt người Việt tại nhiều quốc

gia bạn trên thế giới.

Tháng 4/2014, Nippon TV (Nhật Bản) đã đưa tin kèm đoạn video quay tại hiện trường cảnh 2 nghi phạm người Việt bị cảnh sát bắt giữ vì tình nghi ăn cắp mỹ phẩm tại một cửa hiệu ở tỉnh Kagawa. Theo bản tin của Nippon TV, 2 nghi phạm nói trên (nam giới, 23 tuổi và 25 tuổi) bị cảnh sát Nhật bắt khi đang cố gắng chạy trốn. Hai nghi phạm này thuộc nhóm 5 người Việt Nam bị cảnh sát Nhật theo dõi từ tháng 12/2013 vì hành vi ăn trộm mỹ phẩm và thực phẩm chức năng tại các nhà thuốc ở 2 thành phố Muragame và Mitoyo, tỉnh Kagawa.



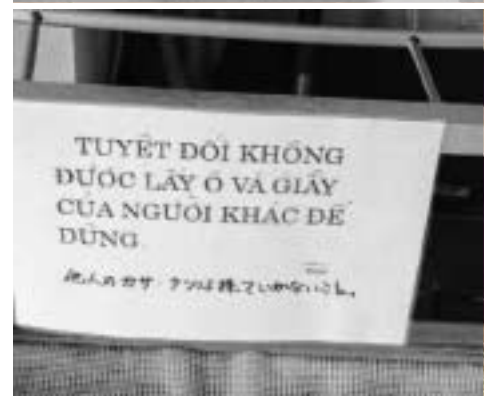
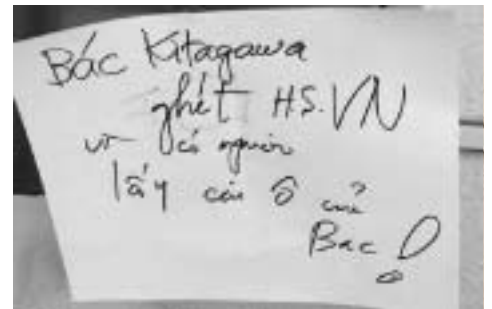
Hình ảnh được cư dân mạng chia sẻ, chụp tại Wako-shi, Nhật. Ảnh: Internet

Tám biển cảnh báo tại một siêu thị ở Nhật Bản này được cư dân mạng cũng như truyền thông đưa lại rất nhiều lần. Không chỉ tội ăn cắp vặt, vào thời gian gần đây dư luận còn đưa tin khá nhiều về cuộc sống của một số người Việt ở Nhật có những biểu hiện không tốt như thiếu trật tự, lộn xộn, trốn vé tàu... thậm chí sống ngược lại với văn hóa Nhật, tạo nên những kỳ thị

của người Nhật đối với người Việt Nam. Ảnh: Internet



Câu chuyện cái ô của bác Gen cũng gây chấn động một thời trên mạng. Chuyện rằng bác Gen Kitagawa đến Trường Nhật ngữ An Narimasu với chiếc ô của mình. Đến khi bác về, trời mưa, bác không tìm thấy chiếc ô ở nơi bác để nó – góc riêng cho mọi người để ô ở trường. Bực tức, bác Gen viết một mẫu giấy, dán ở nơi để ô, nội dung: “Bác Kitagawa ghét HS VN vì có người lấy cái ô của bác!”.



Thêm một cảnh báo khác ở Nhật. Ảnh: Internet





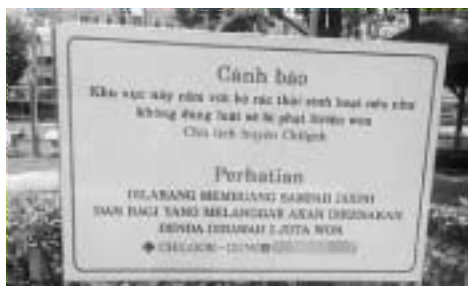
Không chỉ ở Nhật, Đài Loan cũng có biển cảnh báo về thói ăn cắp vặt của người Việt. Ảnh: Internet



Tám biển với chữ Việt chưa chuẩn để nhắc nhở người thiếu ý thức khiến nhiều người nhìn thấy phải cúi đầu xấu hổ. Ảnh: Internet



Chụp tại Singapore... Ảnh: Internet



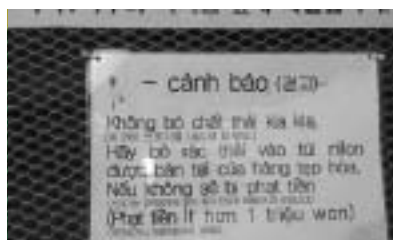
Hình chụp tấm biển cấm vứt rác bừa bãi có tiếng Việt tại Hàn Quốc.



Những hình ảnh tranh giành đồ ăn, lấy đồ ăn nhiều vô tội vạ cũng gây tai tiếng cho người Việt. Ảnh: Internet



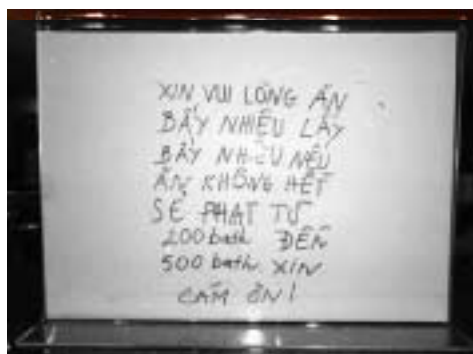
Chụp tại Lào. Ảnh: Internet



Một tấm khác cảnh báo người Việt ở Hàn Quốc. Ảnh: Internet



Bức ảnh chụp ở Lào, cảnh báo thói đi vệ sinh bừa bãi bằng tiếng Việt. Ảnh: Internet



Bảng cảnh cáo này chụp tại Thái Lan... Ảnh: Internet

**Lưu Ý:**  
**Xin quý độc giả coi ngày đáo hạn lệ phí trên góc phải label của bao thư gửi báo. Nếu đã đáo hạn, xin gửi check đề Diễn Đàn Giáo Dân kèm theo tên họ và số ký danh ID của độc giả, in trên góc trái của label để khỏi nhầm lẫn; hoặc cắt miếng label kèm vào thư. Đa tạ.**



# HIỆP ĐỊNH KÝ NHIỀU, TIỀN TRONG TAY ĐẢNG, DÂN VẪN ĐÓI MEO

■ Trần Nguyễn Thảo



*Lời Tòà soạn: Trong lúc Diễn Đàn Giáo Dân đến nhà in, thì Thượng Viện Mỹ chấp thuận dự luật TPA, dành cho Hành Pháp quyền đàm phán nhanh các hiệp định thương mại, trong đó có TPP, mà Việt cộng là một trong số 12 nước đang mong kết thúc đàm phán sớm. Dự luật TPA dính đến Hiệp Định TPP gây ra nhiều bất đồng giữa Lập Pháp và Hành Pháp Mỹ. Những diễn tiến trước ngày 18 tháng 6, dẫn đến quyết nghị của Thượng Viện ngày 22 tháng 6, Tòà Soạn vẫn giữ nguyên như dưới đây, để quý độc giả đánh giá đúng tầm mức của biến chuyển này.*

Hanoi được Nga hồi thúc “a-dua, ăn có” vào hiệp định Liên Minh Kinh Tế Á-Âu (Eurasian Economic Union = EEU) do Nga tập hợp 4 nước trong khối Xô Viết cũ, với tham vọng “dựng lại quyền lực kinh tế, hình thành một làn ranh trong thế chiến kinh tế mới; nuôi dưỡng ý tưởng Đại Nga qua chủ nghĩa Neo-Eurasianism do lý thuyết gia Alexandr Dugin hàng đầu của Nga chủ xướng. Dù được Mạc Tư Khoa ưu ái đưa vào cùng chiến tuyến, nhưng Hanoi vẫn khát khao ký được hiệp định thương mại Xuyên Thái Bình Dương TPP, do Mỹ cầm đầu. Bởi vì trong mắt Hanoi TPP mới thực là cái phao có sức mạnh nhất để vực dậy nền kinh tế Việt Nam và đồng thời cứu chế độ thoát khỏi vực thẳm. Tuy nhiên, như đã trình bày ở bài trước, Đối với Hanoi, TPP ngày càng có thêm thách đố, khó khăn mới: tự do nghiệp đoàn và cho dân thêm quyền đề sống, là hai lãnh vực phía Mỹ đòi hỏi phải mở ra thì Hanoi lại muốn xiết chặt.

Trong cuộc “mà cả bót một thêm hai” Lập Pháp Mỹ, đang chơi đòn “cầm chân” Hành Pháp trong

tiến trình kết thúc thương thảo Hiệp Định Đối Tác Xuyên Thái Bình Dương TPP. Hạ viện Hoa Kỳ hôm thứ Sáu 12/6 bỏ phiếu về hai dự luật “Quyền đàm phán nhanh” (TPA) và “Hỗ trợ Điều chỉnh Thương mại” (TAA). Hai dự luật này “dính liền” với nhau, cho phép Hành Pháp xúc tiến đàm phán nhanh các thỏa thuận thương mại quan trọng, trong đó có Hiệp định Đối tác Xuyên Thái Bình Dương (TPP).

Dự luật TPA (Trade Promotion Authority) đã được thông qua với số phiếu 219 thuận và 211 chống. Tuy nhiên vì TPA đi kèm với dự luật Hỗ Trợ Điều Chỉnh Thương Mại - Trade Adjustment Assistance (TAA), đã bị bác trước đó với 302 phiếu chống, 126 phiếu thuận cho nên TPA không được chuyển đến Tổng thống Obama để ký ban hành.

Theo tin từ Hạ viện thì TAA (Trade Adjustment Assistance) sẽ được mang ra bỏ phiếu lại sau khi hai bên Lập Pháp và Hành Pháp Hoa kỳ đạt đến một giải pháp tương nhượng.

Tuy nhiên, bên Lập Pháp vừa hé thêm cánh cửa vào ngày 18 tháng



6, qua việc Hạ viện tách rời dự luật TAA khỏi TPA và đã bỏ phiếu với tỷ lệ 218 phiếu thuận và 208 phiếu chống để thông qua TPA, cho phép tổng thống thẩm quyền sớm hoàn tất tiến trình đàm phán các thỏa thuận thương mại, trong đó có TPP. Dự luật nay sẽ được đưa lên Thượng viện, nơi Nhà Trắng và lãnh đạo đảng Cộng hòa đang tìm cách có thỏa thuận với những nghị sĩ Dân chủ ủng hộ thương mại.

Chắc chắn là Tổng thống Obama phải có một số nhượng bộ với cả hai đảng Dân chủ và Cộng hòa. Nếu không, Hiệp Định TPP coi như trong tình trạng “nhì nhằng, lơ lửng” như trạm không gian trong vũ trụ! Trường hợp này nếu xảy ra, thì chuyến đi Mỹ của người cầm đầu cộng đảng Hanoi đến Hoa Thịnh Đốn vào thời gian sắp tới cũng chỉ giá trị như một màn ngoại giao “trình diễn”, quần áo lượt là, ký kết vài hợp đồng mua bán thương mại, không mang tính chiến lược nào cả.



Chủ tịch Tiểu Ban Nhân Quyền Toàn Cầu của Hạ Viện Mỹ Chris Smith, hôm 17 tháng 6 chủ tọa buổi điều trần, “chính phủ Việt Nam cần hợp tác an ninh và lợi ích kinh tế của Mỹ hơn là Mỹ cần Việt Nam,” đã tuyên bố rằng “*nếu các vấn đề nhân quyền không được nói kết một cách rõ rệt với các quyền lợi an ninh và kinh tế, chúng ta sẽ có mối rủi ro là các cuộc thảo luận về thương mại và quốc phòng tiến về phía trước, trong lúc tình trạng nhân quyền thụt lùi về phía sau. Thương mại giữa Mỹ và Việt Nam đã tăng theo cấp số nhân kể từ khi Việt Nam được bình thường hóa quan hệ thương mại với Mỹ vào năm 2000. Nếu sự gia tăng này tiếp tục trong Hiệp Định Thương Mại Xuyên Thái Bình Dương, gọi tắt là TPP, thì người dân Mỹ phải ít nhất biết chắc rằng Việt Nam, hiện là nguồn nhập khẩu lớn thứ 15 của chúng ta, đang bảo vệ những quyền tự do cơ bản.*”

Hanoi có chân trong nhiều tổ chức thương mại quốc tế như WTO, Vietnam & Hàn Quốc (VKFTA), Việt Nam & Âu Châu (EFTA), Liên Minh Á Âu (EEU). Còn TPP, Hanoi đang mong đợi trở thành hiện thực.

Về hiệp định EEU, phía Hanoi tuyên bố là: “*vấn kiện này sẽ thúc đẩy mạnh mẽ quan hệ giữa Việt Nam với Nga và các nước khác.*” Điều này được báo chí lề dân vạch

ra rằng, Mạc Tư Khoa nuôi tham vọng bá quyền và Hanoi đã có cam kết ngầm sẽ công hiến những gì Mạc Tư Khoa cần đến.

Việt Nam ký kết các hiệp định trên trong tình tạng cộng đảng vẫn nắm độc quyền kinh tế. Doanh nghiệp nhà nước chiếm đến 4715 gồm Tập đoàn, Tổng công Ty, và công ty, nhưng lại chỉ sản xuất được 32% GDP. Nợ công đến 303 tỷ Đô-la. Doanh nghiệp tư nhân có đăng ký chỉ có 11,2%, còn lại là kinh tế gia đình. Tiền tệ và tín dụng nằm trong tay cộng đảng.



Báo cáo kinh tế của tòa đại sứ Anh phân tích: “*54% các DNNN được điều hành bởi chính quyền địa phương, 27% dưới sự chỉ đạo của các bộ ngành và 19% được xếp vào nhóm “tập đoàn kinh tế và các tổng công ty”.*”

Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam Trần Đình Thiên từng nói rằng kinh tế Việt Nam “*là nền kinh tế định hướng “công nghiệp - phi công nghệ”, không khuyến khích sản xuất nội địa, không có công nghiệp hỗ trợ.*”

Theo ông Thiên, có tới 76% máy móc, thiết bị dây chuyền công nghệ ở Việt Nam thuộc thế hệ 1950-1960 và Việt Nam “*quá thiên lệch về khuyến khích nhập khẩu để*

*gia công lắp ráp (thường gọi là chế xuất), và mang tính đầu cơ.*”

Ông Thiên cho rằng kinh tế Việt Nam phát triển và tái cơ cấu chậm là do “*đang tồn tại một hệ thống không chịu trách nhiệm và không thể chịu trách nhiệm*”.

Kết quả khảo sát Chi số Môi trường Kinh doanh (BCI) lần thứ 18, do Phòng Thương mại châu Âu tại Việt Nam cho thấy BCI giảm từ 78 điểm trong cuối năm 2014 xuống còn 75 điểm vào đầu năm 2015.

Với hiện trạng nêu ở trên, Tiên sỹ Nguyễn đăng Doanh nhận định: “*Điều quan trọng nhất không phải là ký kết được nhiều hiệp định thương mại, mà là cải cách để thực hiện những cam kết đó, nhằm lớn mạnh lên về mặt chất lượng, chứ không phải số lượng.*”

Cả phía Quốc Hội và chuyên gia kinh tế Việt Nam đều rất âu lo về “*nguy cơ khó khăn đến từ nhiều mặt*”. Kinh tế gia Nguyễn Trần Bạt cho rằng, “*bao lâu kinh tế khu vực không có cải thiện đáng kể thì chính phủ vẫn phải tiếp tục sử dụng đầu tư để bù đắp suy thoái kinh tế*”

Việt Nam hiện không còn được hưởng các khoản vay ưu đãi của quốc tế và phải tiếp cận vốn vay thương mại nước ngoài nhiều hơn trong thời gian tới là một bất lợi lớn. Ông Bạt nhận thấy, “*Các chi phí dành cho các khoản vay nợ để đầu tư sẽ lớn hơn. Kiếm ra tiền để trả lãi sẽ là một gánh nặng thực sự. Việc tăng thu chi đủ để trả lãi nếu không giảm được nợ công.*”

Tiên sỹ kinh tế Mai Hữu Tín,  
(xem tiếp trang 44)

# Viết Từ CANADA

Mặc Giao



## TRÒ HỀ MỚI: TRUNG CẦU DÂN Ý

Cái Quốc Hội được bày làm cảnh ở Hà Nội không có việc gì làm nên đảng phải vẽ ra giùm những trò cù không cười cho có việc. Chuyện đảo, biển mất đến nơi thì không được họp bàn, không có một tiếng nói. Nạn tham nhũng hoành hành thì không đưa ra một biện pháp giải quyết nào. Tình trạng giáo dục, y tế xuống cấp, sa lầy, các đại biểu “thay mặt dân”(?) mặt vẫn trơn như phồng đá... Khi đảng muốn sửa Hiến Pháp để nắm thêm nhiều quyền hơn thì sai Quốc Hội om sòm hỏi ý dân, nhưng cuối cùng không sửa một dấu phẩy theo bản đề nghị của đảng. Khi đảng muốn xiết cổ thêm các tôn giáo thì Quốc Hội lú lú đưa ra Dự Luật 4 Tôn Giáo Tín Ngưỡng để hỏi ý kiến các tôn giáo và yêu cầu trả lời trong vòng 21 ngày. Bây giờ cũng phải bó tay ra việc, với sự cho phép của đảng, bày ra trò trung cầu dân ý để mỹ dân.

Đầu tháng 6-2015 vừa qua, dự luật Trung cầu dân ý được đưa ra Quốc Hội thảo luận. Mấy ông đại biểu được đề ra, lớn lên và uốn nắn trong chế độ độc tài độc đảng có biết trung cầu dân ý là gì không mà bàn? Có lẽ họ chỉ hiểu trung cầu dân ý là cho dân bỏ phiếu ủng hộ những gì

do đảng và nhà nước đề xuất. Nếu hiểu như vậy thì trung cầu dân ý chỉ là một hành động tuyên truyền, hoàn toàn vô ích. Vì đảng từ trước tới nay muốn làm gì thì làm, có bao giờ thềm nghe và làm theo ý dân đâu? Việc hỏi ý dân về sửa đổi Hiến Pháp cách đây 2 năm đã chứng minh điều này.

Trung cầu dân ý (referendum) không phải là một trò chơi. Đó là hỏi ý dân về những vấn đề quan trọng của đất nước, và khi dân đã quyết định thế nào thì chính phủ bắt buộc phải thi hành như thế. Đa số các nước dân chủ đã ghi thể thức trung cầu dân ý trong hiến pháp. Có lãnh đạo còn đem cả chức vụ của mình vào ván bài trung cầu dân ý, như trường hợp Tướng Charles de Gaulle của Pháp. Sau cuộc nổi loạn của sinh viên “Mai 1968”, ông đã cho tổ chức trung cầu dân ý về biện pháp cải tổ địa phương. Ông tuyên bố sẽ từ chức tổng thống nếu đa số dân không chấp thuận. Ngay khi kết quả cuộc bỏ phiếu cho biết ông thua, ông và phu nhân đã lặng lẽ rời ngay điện Élysée về sống trong căn nhà riêng ở một vùng quê. Có lãnh tụ cộng sản nào dám làm thế không? Ngoài ra, nhiều quốc gia

cũng dùng trung cầu dân ý để tu chỉnh hiến pháp. Có quốc gia còn hỏi ý dân về toàn bộ bản hiến pháp đã được quốc hội lập hiến soạn thảo và biểu quyết. Trung cầu dân ý là như vậy. Nó hoàn toàn trái ngược với nguyên tắc đảng trị.

Giả dụ mai một luật Trung cầu dân ý được biểu quyết ở Hà Nội, chắc chắn luật này sẽ là một thứ đầu voi đuôi chuột. Ý dân được đề cao trên văn bản, nhưng trên thực tế sẽ bị chặn đầu cắt đuôi, cuối cùng chỉ còn ý đảng được chấp thuận. Ý định xuyên tạc ý dân đã được biểu lộ ngay trong phiên họp Quốc Hội khi thảo luận về dự luật này. Đại biểu QH Hà Minh Huệ, Phó Chủ Tịch Hội Nhà Báo Việt Nam, đã phát biểu: “*Dân chủ của ta có giới hạn, dân trí còn rất thấp, số người dân trí cao là thiểu số, trung cầu dân ý có khi gây hại, không thể tùy tiện*”.

Ông Huệ còn nói thêm:

*“Nước ta đang phát triển mọi mặt, trình độ dân trí tăng lên, nhưng trình độ thực hiện dân chủ chưa có đủ kinh nghiệm để làm, nên tôi đề nghị làm việc gì cũng hết sức thận trọng, đặc biệt là vấn đề trung cầu dân ý.*”

*“Các thế lực thù địch bên ngoài sẽ thúc đẩy trung cầu dân ý, và khi có một vấn đề cần trung cầu dân ý mà họ xúi giục người dân thì chúng ta phải làm như thế nào giải quyết những vấn đề đó?”*

Với vai trò đại biểu Quốc Hội, bảo vệ những quyền lợi của người dân, ông Hà Minh Huệ đã không bảo vệ quyền của dân được tự do lên tiếng và được chính quyền lắng nghe.

Với tư cách một nhà báo, lại giữ chức Phó Chủ Tịch Hội Nhà Báo VN, ông Hà Minh Huệ chủ trương

cầm đoán tự do ngôn luận. Như vậy là ông chủ trương bịt miệng chính ông và các đồng nghiệp của ông.

Với vị thế “được dân bầu ra” (!?), ông Hà Minh Huệ coi thường dân, khinh dễ dân, cho dân là dốt nát, chưa xứng đáng hưởng quyền dân chủ. Chắc dân dốt mới bầu ra người dốt! Tâm trạng này hợp với chủ trương đề đảng và nhà nước lo hết, dân chỉ có việc vỗ tay hoan hô và chịu đựng thân phận nô lệ. Ông có biết là gần một tỷ dân Ấn Độ đã hưởng quyền tự do bỏ phiếu và chế độ đa đảng từ năm 1948, tức 67 năm trước? Lúc đó dân trí Ấn Độ có cao hơn dân trí Việt Nam bây giờ không? Nếu dân trí Việt Nam vẫn còn thua dân Ấn Độ cách đây 67 năm thì lỗi tại ai? Có phải là nhờ công ơn dạy dỗ của “Bác” đảng?

Các “thế lực thù nghịch” được dùng như con ngáo ộp để trì hoãn mọi biện pháp cởi mở và trả lại quyền cho người dân. Chế độ tự xưng là “đỉnh cao trí tuệ”, là dân chủ gấp trăm lần các chế độ dân chủ Âu Mỹ sao lại sợ lắm thứ thế? Sợ dân trong nước, sợ thế lực từ đâu đâu có thể làm hại. Nếu đủ mạnh, đủ tự tin, được nhân dân ủng hộ thì chẳng có thế lực nào có thể đe dọa. Ấn gian nói dối mới sợ bị lật tẩy. Đàn áp và vợ vét của dân mới sợ dân phản nộ. Vi phạm đủ thứ nhân quyền mới sợ bị quốc tế lên án. Có tội mới sợ. Có tội mới tìm cách lấp liếm kiểu “gái đã già mồm”. Chẳng khác gì cô gái lâu xanh già đóng vai tiết hạnh khả phong. Ai chỉ trán gọi đúng nghề của mình thì lồng lộn lên chửi người là vu oan giá họa.

Trung cầu dân ý đối với loại này chỉ là thêm một mảnh vải lòa loét để che đậy những cái khó coi bên trong.

## HÀNH HƯƠNG FATIMA

Tôi không thích kể chuyện về mình, nhưng thấy nên tường trình ngắn gọn cuộc hành hương Fatima của chúng tôi trong tháng 5 vừa qua để quý độc giả nào chưa đi biết thêm chút thông tin về nơi thánh địa nổi tiếng này.

Tiện nội và tôi đã đi viếng Đức Mẹ Fatima trong 4 ngày. Trước đây, trong những năm sống ở Pháp, chúng tôi nghĩ đi hành hương Fatima là chuyện dễ dàng, đi lúc



*Vương Cung Thánh Đường Fatima. Bên trái tấm hình là Nhà nguyện nơi Đức Mẹ hiện ra*

nào chẳng được, chỉ cần vượt qua Tây Ban Nha là đến Bồ Đào Nha. Đến khi rời Pháp đi tái định cư ở Canada mới thấy mình đã để mất cơ hội đi đường gần thăm Đức Mẹ. Đến nay, sau 30 năm, chúng tôi mới thực hiện được, và phải đi đường xa gấp bốn lần.

Cũng giống như Lộ Đức, thánh địa Fatima có một khung cảnh nhộn nhịp nhưng tràn đầy tinh thần cầu nguyện, thân ái, huynh đệ. Khách sạn, tiệm ăn, những cửa hàng bán ảnh tượng và kỷ vật cũng nhiều như Lộ Đức nhưng có vẻ êm đềm, trầm lặng hơn, ít tính cách buôn bán thánh hơn. Có lẽ vì dân Bồ Đào Nha hiền hơn, không năng động bằng

dân Pháp. Giá sinh hoạt ở đây cũng rẻ hơn ở Pháp.

Khu thánh địa rất lớn. Đứng chỗ nào trong thành phố cũng nhìn thấy tháp Vương Cung Thánh Đường Mân Côi, được dựng theo lời Đức Mẹ truyền cho ba trẻ. Trước Thánh Đường là một quảng trường rất rộng, có thể chứa được cả triệu người. Quảng trường được xây dựng một cách khôn ngoan, không hiểu do thế đất hay do sự tính toán của của những người xây. Với hình bầu dục

hơi có thể lòng chảo, ở giữa hơi trũng, chung quanh hơi cao, đi lên đi xuống không mệt nhọc, địa thế của quảng trường giúp người hành hương đứng chỗ nào cũng không bị che mắt, dù giữa đám đông.

Trong quảng trường, gần Đại Thánh Đường là nhà nguyện nơi Đức Mẹ hiện ra. Nhà nguyện chỉ có sức chứa vài trăm người, nhưng phía trước mở rộng, tường hai bên bằng kính, nên người đứng ngoài vẫn có thể thông công. Nơi đây đặt tượng Đức Mẹ Fatima, có lễ misa mỗi giờ, bằng đủ thứ tiếng, kể cả tiếng Việt Nam do các cha hướng dẫn các đoàn hành hương người Việt cử hành. Buổi tối có lần hạt Mân Côi chung, dân nước nào đọc theo tiếng



*Rước kiệu Đức Mẹ khi trời tối*

nước đó, chỉ có kinh Lạy Cha và kinh Sáng Danh là được hát chung bằng tiếng La Tinh. Lân hạt xong là rước kiệu Đức Mẹ. Ngày Thứ Bảy, con cái Mẹ kéo đến đông hơn. Cuộc rước kiệu Đức Mẹ buổi tối Thứ Bảy chúng tôi tham dự có khoảng 10,000 người, dù ngày đó không có lễ gì đặc biệt. Giữa ánh nến lung linh của một rừng người, với lời ca tiếng hát ngân vang, tượng Đức Mẹ đứng trên một dàn hoa trắng được các thanh niên mặc lễ phục khiêng rước quanh quảng trường, là biểu tượng của vinh quang, của tình yêu, là tình liên đới “tứ hải giai huynh đệ” của con cái Mẹ đến từ khắp năm châu. Đức Mẹ đứng là “Nữ Vương Hòa Bình”.

Các lễ misa không phải chỉ được cử hành tại nguyện đường Đức Mẹ hiện ra, nhưng còn được liên tục cử hành tại nhiều cơ sở thờ phượng khác, trong đó có Vương Cung Thánh Đường Chúa Ba Ngôi được xây ở cuối quảng trường, có đủ chỗ ngồi cho 10,000 người dự lễ.

Ở hai bên trước Thánh Đường rộng lớn này có tượng Đức Giáo Hoàng Phaolô Đệ Lục và Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô Đệ Nhì,

những vị đã đến đây cầu xin Đức Mẹ. Tượng đúc bằng đồng, cao và to gấp bốn, năm lần người thường. Riêng Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, Ngài đã đến Fatima hai lần. Lần đầu, năm 1982, để tạ ơn Đức Mẹ đã cứu Ngài trong vụ Ngài bị ám sát tại quảng trường Thánh Phêrô, La Mã, năm trước đó. Ngài mang đến dâng Đức Mẹ viên đạn được lấy ra từ cơ thể Ngài. Điều lạ là triều thiên đặt trên đầu tượng Đức Mẹ được giới phụ nữ Bồ Đào Nha dâng hiến cách đây trên nửa thế kỷ có một chỗ trống vừa y để đặt viên đạn vào đó. Lần thứ hai Đức Giáo Hoàng Gioan Phaolô II đến Fatima, năm 2000, để chủ tọa lễ phong Chân Phước cho hai trẻ chăn cừu Phanxicô và Jacinta được Đức Mẹ hiện ra cùng với người chị họ Lucia. Chị Lucia lúc đó còn sống. Chị qua đời 5 năm sau, 2005, thọ 98 tuổi, được mai táng cùng chỗ trong Đại Vương Cung Thánh Đường Đức Mẹ Mân Côi, thánh đường chính của Fatima.

Mỗi lần Đức Mẹ hiện ra đều truyền một thông điệp cho con cái. Ở Lộ Đức (Lourdes, Pháp), năm 1858, Đức Mẹ công bố cho nhân loại, qua cô bé Bernadette, Mẹ là “Đấng Vô

Nhiệm Nguyên Tội”. Ngày 13-5-1917, Đức Mẹ hiện ra lần đầu tiên tại Fatima với ba chị em chăn cừu Lucia, Jacinta và Phanxicô. Sau đó Đức Mẹ hiện ra thêm 5 lần nữa, tổng cộng 6 lần, mỗi lần cách nhau một tháng và đều vào ngày 13. Trong 6 lần hiện ra, Đức Mẹ truyền cho ba trẻ phổ biến cho nhân loại 3 mệnh lệnh:

**1- Cầu nguyện và lân hạt Mân Côi**

**2- Cải thiện đời sống**

**3- Hãm mình để cầu xin cho những người có tội ăn năn trở lại.**

Vào thời điểm đó, nước Nga mới bị đặt dưới sự cai trị của chế độ Cộng sản vô thần, chủ trương bách hại tôn giáo và gây tai họa cho nhân loại. Đức Mẹ phán phải dâng nước Nga cho Trái Tim Mẹ và cầu nguyện cho nước Nga trở lại. Đức Mẹ cũng tiết lộ 3 điều bí mật:

**1 - Chiến tranh sắp chấm dứt.**

Quả đúng như vậy, Thế Chiến thứ nhất (1914-18) kết thúc vào năm sau, 1918.

**2 - Nước Nga sẽ trở lại.**

Điều này cũng đã xảy ra khi chế độ cộng sản Liên Xô sụp đổ tại nước này vào đầu thập niên 90 của thế kỷ trước

**4- Giáo Hội bị đau khổ và Đức Giáo Hoàng sẽ bị ám sát.**

Điều bí mật này chỉ được nói tới khi ĐGH Gioan Phaolô II bị bắn. Không hiểu đây đúng là điều bí mật thứ ba hay chỉ là sự suy đoán sau khi vụ ám sát bất thành xảy ra.

Trong lần hiện ra thứ sáu ngày 13-10-1977 ở Fatima, Đức Mẹ

không những chỉ cho ba trẻ thấy sự lạ, mà còn cho cả 70,000 người, trong đó có nhiều người không tin, nhiều người đến để tìm cách chỉ trích, thấy phép lạ mặt trời như một cái đĩa khổng lồ nhảy múa, quay cuồng trên đầu họ, có lúc như sắp lao xuống đất, một hiện tượng không một nhà khoa học nào giải thích nổi. Mọi người sợ hãi kêu khóc, tưởng trái đất sắp bị tận diệt. Nhiều người ăn năn tội, xin Chúa và Mẹ cứu linh hồn họ. Sau một hồi nhào lộn, mặt trời trở về vị trí cũ và tỏa ánh nắng ấm áp, bình an trên mọi người, khiến quần áo ướt nhèm của họ vì trận mưa trước đó bỗng trở nên khô ráo. Không một nhân chứng nào có thể phủ nhận phép lạ này. Đức Mẹ đã báo trước sẽ có một phép lạ xảy ra trong lần xuất hiện thứ ba ngày 13 tháng 7, cách đó 3 tháng trước.

Đức Mẹ ở khắp mọi nơi khi chúng ta kêu cầu hay tưởng nhớ tới Mẹ. Đức Mẹ không chỉ ở Lộ Đức hay Fatima. Người có cơ hội được đi hành hương những nơi này không phải là người “có phúc” hơn những người khác, nhưng là người được Đức Mẹ gọi đến để dạy dỗ, cho mở lòng, mở mắt, mở trí vì còn ngu, còn quáng gà, còn cứng đầu. Đến những nơi này rồi mà không biết thay đổi thì đúng là hết thuốc chữa! Vì vậy tôi tâm niệm đi hành hương là để cầu nguyện, học hỏi và thêm đức tin, không phải đi du lịch.

### **GẶP GỠ TẠI PHÁP**

Sau cuộc hành hương Fatima, chúng tôi trở lại Pháp để gặp gỡ và thăm anh em, bạn bè. Gặp thì nhiều, nhưng có hai cuộc gặp gỡ tôi xin ghi lại ít hàng.

Đầu tiên, chúng tôi được anh chị Đỗ Mạnh Tri tiếp tại căn nhà



xinh đẹp, gọn ghẽ của anh chị tại Sucy- Bonneuil, vùng phụ cận Paris. Chúng tôi đi xe điện RER tới ga, gọi điện thoại cho anh Tri. lát sau, thấy một cụ cao niên, tóc tai rất có vẻ triết gia, lái chiếc xe láng coóng đậu xích trước ga, đưa tay vẫy. Chúng tôi được anh chở về nhà và được chị làm cơm chờ sẵn.

Tôi đã được gặp anh chị Tri tại Hoa Kỳ. Bà xã tôi lần đầu được gặp anh chị. Vậy mà hai bên bắt chuyện thân mật rất lạ. Có lẽ vì đã biết nhau qua sách vở và qua ĐGD.

Anh chị Tri sang Pháp du học từ thập niên 50 của thế kỷ trước. Tôi rất ngạc nhiên khi thấy anh chị còn nói tiếng Việt rất giỏi, rất dí dỏm, đôi khi còn pha tí giọng địa phương rất Bắc Kỳ. Giáo sư triết Đỗ Mạnh Tri viết sách, làm báo tiếng Việt từ nhiều thập niên qua, thí dụ những cuốn “Hiện Tượng Nguyệt Biều”, “Ngón Tay Và Mặt Trăng”, “Di Sản Mác Xít Tại Việt Nam”... báo Tin Nhà, báo Diễn Đàn Giáo Dân... Hiện nay anh chị vẫn còn hoạt động tích cực trong một tổ chức dân chủ cho Việt Nam ở châu Âu. Anh Tri cũng là chim đầu đàn quy tụ anh chị

em viết và phát hành cuốn “30 Năm Công Giáo Việt Nam Dưới Chế Độ Cộng Sản” cách đây 10 năm, và cuốn tiếp theo “Công Giáo Việt Nam Dưới Chế Độ Cộng Sản - Từ Tòa Khâm Sứ Đến Mỹ Yên” sẽ được ĐGD phát hành trong tháng 7 này để đánh dấu 40 năm dưới chế độ cộng sản..

Gặp đàn anh tri ngộ cùng viết chung sách, chung báo, tôi nói chuyện huyền thuyên với anh, “*un peu de tout, un peu de rien*”, chẳng chuyện nào ra chuyện nào, nhưng rất thú vị và cũng không kém sôi nổi. Rất tiếc thời giờ có hạn. Chúng tôi phải cáo từ sau khi đã vặt hết trái chín của cây cerise trong vườn nhà anh chị.

Cám ơn anh chị Tri. Cầu xin cho anh chị luôn vui khỏe để còn tiếp tục viết sách, làm báo với anh em, thỉnh thoảng còn làm chuyến du hành Bắc Mỹ để anh chị em gặp gỡ nhau và cùng ngắm nhau xem già như thế nào.

Cuộc gặp gỡ đáng nói tiếp theo là với nhà văn Vũ Thư Hiên, tác giả “*Đêm Giữa Ban Ngày*” trong một bữa cơm tại nhà ông bạn lâu năm



Mặc Giao, Vũ Thư Hiên, Từ Thức Trần Công Sung

của tôi, nhà báo, nhà văn Từ Thức Trần Công Sung. Vũ Thư Hiên là con ông Vũ Đình Huỳnh, giám đốc Lễ Tân của ông Hồ Chí Minh, tương tự như giám đốc Nha Nghi Lễ của VNCH. Thực tế, ông Hồ với ông Huỳnh còn thân thiết hơn nhiều. Ông Huỳnh hầu như kiêm luôn cả chức Chánh Văn phòng cho ông Hồ. Vậy mà ông Hồ để cho đám đàn em Lê Duẩn, Lê Đức Thọ bắt bỏ tù không án cha con ông Huỳnh vì nghi ngờ theo nhóm xét lại. Bà Huỳnh, người thường cho ông Hồ ăn cơm với gia đình bà, đi gặp ông Hồ để nhờ ông vì tình mà can thiệp trả tự do cho chồng và con trai. Ông Hồ trả lời: “Không được đâu thím ạ. Để anh em người ta làm”. Bà Huỳnh quay phắt ra về và thề từ đó không gặp mặt ông Hồ nữa.

Vũ Thư Hiên, sau khi được thả, đã được Văn Bút Quốc Tế (Pen Club) bảo lãnh sang châu Âu nghỉ dưỡng và tiếp tục sáng tác. Anh đã viết thêm được mấy cuốn sách, trong đó có cuốn “Thời Thơ Ấu” rất được độc giả ưa thích. Anh hiện sống ở Paris, đã 83 tuổi. Sức khỏe ổn định tuy vẫn có bệnh mai phục. Tuy vậy, anh vẫn sáng suốt, nói năng đâu ra đó và vẫn còn nhâm nhi được vài ly rượu đỏ.

tác phẩm “Đêm Giữa Ban Ngày” của anh. Anh trả lời: “Tôi mới viết một phần mười sự thật. Họ ác lắm, không có tình người”. Anh kể một hình phạt gọi là “bay tiên”. Tội nhân phải đưa hai tay ra đằng sau, cao ngang vai (nếu tay thả thấp thì quá khô), lòng bàn tay quay ra ngoài, hai cổ tay bắt chéo để cài tù khóa bẻ, xương ngực dãn ra, đau đớn vô cùng. Ai khỏe lắm cũng chỉ chịu được nửa giờ là ngã. Riêng Nguyễn Chí Thiện lập kỷ lục, chịu được một tiếng rưỡi mới gục.

Tôi biết anh đã gặp ông Hồ nhiều lần nên hỏi ý kiến anh về việc có người viết sách nói đó là một anh Tàu đóng giả Hồ Chí Minh, còn ông Hồ thật thì chết trước đó lâu rồi. Vũ Thư Hiên không tin điều đó. Anh nói khi anh còn nhỏ đã nhiều lần được ông Hồ nắm tay dẫn đi chơi. Lớn hơn một chút, anh đã biết toa rập với một đứa trẻ khác mà gia đình cũng được ở gần “Bác” để rút trộm thuốc lá của “Bác”. “Bác” toàn hút thuốc ba số 5 hay Craven A, dù ở trong chiến khu. Chất Nghệ An của ông Hồ rất nặng. Ngoài tiếng Nghệ mà ai không sinh trưởng ở vùng này khó có thể bắt chước, ông còn thói quen ăn uống đúng kiểu Nghệ, rất ghiền

Tôi món cà pháo muối mặn (trái cam Bó Hạ, quả cà Nghệ An). Có người đặt nghi vấn là ông không muốn gặp bà chị ruột ra Hà Nội thăm ông và không muốn về thăm quê Nghệ An vì sợ bị lộ tẩy là Hồ giả. Anh chế độ cộ n g sản mà anh là n ậ n và đã kể lại trong một người cộng sản không có tình cảm, lại phải gồng mình làm gương là không lụy tình gia đình, làng xóm (tam vô mà). Ông Hồ đóng kịch rất giỏi. Ngoài ra ông cũng ngại gặp bà chị nhà quê, cái miệng chề bè, thích khoe khoang, trách móc, xin xỏ, khiến ông mất mặt với người chung quanh.

Tôi đồng ý với những lý luận của anh Vũ Thư Hiên và thêm rằng người ta có thể bắt chước hầu hết những dáng điệu và thói quen của một người khác nhưng không thể bắt chước được cái phong cách và văn hóa của một con người. Dù sao cũng phải nhận ông Hồ là người có văn hóa. Bố ông đậu cử nhân và đã được cử chức tri huyện, chẳng lẽ người con không biết được dăm ba chữ, không thấm nhập được chút văn hóa của ông cha? Ông Hồ làm thơ tuyên truyền thì dở ẹc, nhưng ông cũng biết làm ca trù cho ả đào hát. Một anh Tàu đóng giả vai ông Hồ không thể làm như thế được.

Chúng tôi còn trao đổi về tình hình đất nước. Chuyện dài không thể nói hết ở đây. Điều đáng nói là một anh từng phục vụ chế độ Hà Nội, một anh đã phục vụ chế độ Sài Gòn, ngày trước gặp nhau có thể giết nhau, nay tình cờ gặp gỡ trên xứ người lại có nhiều quan điểm tương đồng với nhau đến bất ngờ. Vì vậy, “hòa giải” không phải là một cấm kỵ nếu hai bên đều có thiện chí nhìn nhận sự thật. ■



# “Có một lễ tạ ơn như thế”

■ Lê Thiên

17/6/2015

## Tại Việt Nam “có một lễ tạ ơn như thế”.

Người ta đọc thấy bài viết nhan đề “**Có một lễ tạ ơn như thế**” của Micae Bùi Thành Châu trên trang web Dòng Chúa Cứu Thế Việt Nam ngày 03/6/2015 với lời mở đầu:

“Cuộc đời mỗi người, có những mốc dừng lại để mừng, để tạ ơn vì biến cố đó trong đời.

Sống đời hôn nhân, để đánh dấu giai đoạn chung sống 10, 25, 50 năm ... nhiều gia đình, con cháu đã tổ chức những lễ tạ ơn mừng kỷ niệm cho cha mẹ mình thật hoành tráng. Đời tu, đời tận hiến cũng thế. Không dễ mà có được những dấu mốc kỷ niệm 25, 50 năm mừng ... nên khi có thì thật đáng để mừng.”

Nhìn về những dấu mốc kỷ niệm, tác giả tỏ ý dè dặt: “**Thế nhưng, mừng kỷ niệm, mừng dấu ấn đó như thế nào lại là chuyện khác.**” Rồi ông thốt lên “**Thật giạt mình** khi vừa mới đến dự thánh lễ tạ ơn 25 năm linh mục của hai cha Giuse Nguyễn Ngọc Bích và Giuse Phan Đức Hiệp – Dòng Chúa Cứu Thế hôm nay.”

Chuyện gì ghê gớm lắm khiến Micae Bùi Thành Châu đã phải “**thật giạt mình**” khi “vừa mới đến dự thánh lễ tạ ơn 25 năm

linh mục” của hai linh mục Dòng Chúa Cứu Thế (Cha Giuse Nguyễn Ngọc Bích, tân Giám tỉnh DCCT Việt Nam và Cha Giuse Phan Đức Hiệp)?

Tác giả Bùi Thành Châu “thật giạt mình” là vì ông “*tưởng nghĩ sau lễ sẽ có “lạc” như bao nhiêu dịp mừng khác nhưng tôi hoàn toàn bất ngờ. Bất ngờ vì lẽ sau lễ chỉ là ly nước trà với những mẫu chuyện tình thân chứ hoàn toàn không tiệc tùng, bia bọt như bao nơi mừng khác.*”

Nhưng sau những “*giạt mình*” và “*bất ngờ*”, tác giả lại bảo rằng chuyện “*sau lễ chỉ là ly nước trà với những mẫu chuyện tình thân chứ hoàn toàn không tiệc tùng, bia bọt như bao nơi mừng khác*” là chuyện “*cũng dễ hiểu bởi trong thánh lễ tạ ơn, cộng đoàn dân Chúa, có cả tôi được nghe kể về cuộc đời của những linh mục vào thời thập niên 90 đó.*”

Đâu có gì để mà giạt mình hay bất ngờ, phải không? Có “*lễ*” mà không có “*lạc*” đối với lễ tạ ơn 25 năm linh mục của Cha tân Giám tỉnh DCCTVN Nguyễn Ngọc Bích và Cha Phan Đức Hiệp cùng Dòng là chuyện **dễ hiểu**. Dễ hiểu, phải chăng vì hai Cha đã trải qua bao khó khăn để đạt tới chức linh mục hồi thập niên năm 1990? Bây giờ các ngài muốn gợi nhắc cái thời



khó khăn ấy và tổ chức một lễ tạ ơn mang sắc màu nghèo khó để **đánh dấu một thời khốn khó?**

Thật vậy, theo tác giả bài báo, trước khi được thụ phong, các Thầy Chủng sinh, “*mỗi người một nơi, mỗi người một việc tìm kế sinh nhai chứ không còn được ở dưới mái trường đào tạo êm ấm như trước nữa. Thầy thì đi làm thuê, thầy thì đi dạy học để kiếm sống ... trong đó, thầy Giuse Nguyễn Ngọc Bích lại “ôm” chiếc xích lô đầy kỷ niệm trong 5 năm trời ròng rã.*”

Từ cái nhìn trên, tác giả suy rằng, “*có lẽ chính cái nghèo, cái khó khăn của thời đó đã đi vào tận xương tủy của các cha nên các cha khó quên cũng như sẽ diễn tả cung cách nghèo đói trong đời sống tu trì của mình. Chính vì thế, hai cha Giuse ngày hôm nay cùng nhau đi đến quyết định là không tổ chức “lạc” sau thánh lễ như bao thánh lễ tạ ơn khác.*”



Nhân bàn tới cái “lẽ” không “lạc” trong lễ Tạ ơn 25 Lm của hai Cha DCCT Việt Nam, đặc biệt là Cha tân Giám tỉnh Nguyễn Ngọc Bích, Micae Bùi Thành Châu nhắc tới một vài hiện tượng lễ tạ ơn của một số linh mục khác. Ông viết: “Được biết, cũng gần đây, một số thánh lễ tạ ơn dấu ấn của đời linh mục được tổ chức **không phải một hai nơi mà là đến năm nơi** với số lượng bàn tiệc nghe xong ... chóng mặt. Cha đã đánh dấu kỷ niệm đời linh mục của mình bằng nhiều bàn tiệc, nhiều nơi thật hoành tráng.”

Theo ông Châu, “Cha mở tiệc mừng nhiều bàn và nhiều nơi theo tôi tưởng nghĩ cũng chẳng sai bởi lẽ đó là quyền của cha. Thế nhưng, xét trong cung cách của nhà tu, đứng ở góc cạnh của đời tu trì ta nên chẳng nhìn lại cung cách tổ chức đó.”

Từ suy xét trên, ông Châu đưa ra lời khuyên chung cho các đồng

làm thầy: “*Hẳn nhiên, theo tôi nghĩ chẳng ai trách là sau “lẽ” mà không có “lạc”. Có chăng là trách là tại sao sau lễ mà “lạc” lại nhiều quá! ‘Lạc’ nhiều kèm theo những hệ quả của nó là giáo dân phải đóng góp hay lại nhờ cậy vào sự giúp đỡ nào đó của những đại gia.*

Lời khuyên được tác giả tiếp tục kéo dài cho đến cuối bài: “*Vẫn mong có những thánh lễ tạ ơn nhẹ nhàng và giản đơn như thế để nói lên tiếng nói, nói lên cung cách sống nghèo của Giáo Hội giữa cuộc đời mà người ta vẫn chạy theo phú quý giàu sang.*”

Có lẽ không ít người đồng ý với tác giả “*mong có những thánh lễ tạ ơn nhẹ nhàng và giản đơn như thế.*” Nhưng có bao nhiêu người đọc đồng tình với ông Châu rằng, những thánh lễ như thế có thể “*nói lên tiếng nói, nói lên cung cách sống nghèo của Giáo Hội giữa cuộc đời mà người ta vẫn chạy theo phú quý giàu sang?*”

Chính cách sống, thái độ hành xử và cái tâm của con người, nhất là người mục tử có thể hiện hay không “*cung cách sống nghèo của Giáo Hội*”, có tinh thần hòa mình vào kiếp nghèo của người nghèo và vào nỗi đau của người cùng khổ hay không, nhất là những kẻ cùng khổ vì thương tật do chiến tranh để lại nơi thân thể tàn tạ của họ. Ấy mới lời cốt lõi của tinh thần vì người nghèo và người cùng khổ.

“*Ly nước trà với những mẫu*

*chuyện tình thân*” sau Thánh lễ Tạ ơn có lẽ chưa hẳn là chứng từ “*nói lên tiếng nói, nói lên cung cách sống nghèo của Giáo Hội*” nếu những nhân vật chính ở đây chưa thể hiện cụ thể tinh thần mà Đức Thánh Cha Phanxicô gọi là tinh thần của một Giáo Hội nghèo, vì người nghèo, với người nghèo, cho người nghèo, hòa mình vào người nghèo, đồng lao cộng khổ với kẻ khốn cùng và người bị ruồng rẫy, vô thừa nhận!

Làm được cái công việc tổ chức một “lẽ” tạ ơn không “lạc” mà chỉ có “*ly nước trà và những mẫu chuyện tình thân*” với nhau có lẽ chưa nói lên được gì cả trừ khi những người trong cuộc có hành động thiết thực và cụ thể đem những kẻ khốn cùng về với mình thay vì xua đuổi họ với trăm ngàn “lý do chính đáng” mà thực chất chỉ là những “cái cớ” để biện minh, biện hộ!

### **Tại Hoa Kỳ “có một lễ tạ ơn như thế”.**

Nhan đề của bài báo trên trang web DCCT Việt Nam “**Có một lễ tạ ơn như thế**” nhắc tôi nhớ tới **một lễ tạ ơn như thế** với một khung cảnh khác hết sức đặc thù tại một



nhà thờ ở Mỹ mới chỉ diễn ra cách đây vài hôm mà tôi là một trong hàng chục giáo dân nhân chứng.

Đó là lễ tạ ơn ngày 14/6/2015 tại ngôi Thánh đường nhỏ của Giáo xứ Đức Mẹ Czestochowa, tọa lạc trên Hamilton Boulevard, South Plainfield, New Jersey, Hoa Kỳ.

Hôm ấy, ngày 14/6/2015 nhằm Chúa nhật. Các Thánh lễ cộng đồng của Giáo xứ kể cả lễ Mỹ cũng như lễ Việt đều đã kết thúc sau Thánh lễ 1 giờ 30 chiều. Nhà thờ không còn Thánh Lễ nào nữa trong ngày. Thế nhưng vào lúc 4 giờ chiều hôm đó tại ngôi Thánh đường trên đã diễn ra một thánh lễ ngoại thường mà cả cộng đoàn dân Chúa người Mỹ lẫn người Việt, chẳng mấy ai hay biết. Đó là Thánh lễ Tạ Ơn do 14 linh mục người Việt đồng tế trước một cử tọa rất nhỏ gồm trên dưới 20 nam nữ tu sĩ với khoảng 30 giáo dân (vài bà lão và các ca viên của Ca đoàn Cộng đoàn Giáo xứ sở tại).

Một Thánh Lễ Tạ Ơn mà các Thầy Cả dâng lễ lẫn cử tọa dự lễ chỉ khoảng 60-70 người! Phải chi toàn thể Cộng đoàn CGVN sở tại cùng thân hữu hôm đó có mặt thì đông vui nhộn nhịp biết ngần nào. Ít ra cũng khoảng 500 giáo dân trong Cộng đoàn tham dự; lễ lạc ắt hẳn sẽ linh đình và “hoành tráng” biết mấy! Nhưng đây rõ ràng là một Lễ “tạ ơn” xuất phát từ đáy sâu của lòng thành, chứ không từ cái rình rang bên ngoài.

Đó là Lễ Tạ Ơn Hồng Ân Linh mục và Khấn Dòng của một “tập thể” linh mục và tu sĩ từ nhiều nẻo đường Miền Đông Bắc Hoa Kỳ (New Jersey, New York, Pennsylvania, Virginia, Massachusetts...) cùng tập hợp lại

với nhau. Có vị kỷ niệm 52 năm linh mục với 82 tuổi đời, như Cha già Nguyễn Trường Cửu (NY). Có vị chỉ mới thụ phong cách đây ba tháng, như linh mục Nguyễn Phương, Dòng Cát Minh. Các vị khác, kể cả linh mục lẫn tu sĩ nam nữ, vị thì 30 năm, vị 20 năm, vị khác 15 năm, 10 năm, 5 năm. Một nữ tu được giới thiệu đang mừng kỷ niệm 25 năm khấn trọn.

Đây là một sáng kiến “lạ” do Lm Phêrô Trần Việt Hùng, Quản nhiệm (Administrator) của Giáo xứ Our Lady of Czestochowa, South Plainfield kiêm Quản nhiệm CĐCGVN sở tại khởi xướng và tự nguyện đứng ra tổ chức, được các linh mục và tu sĩ hưởng ứng nồng nhiệt.

Việc các linh mục, tu sĩ ở Mỹ cùng tập hợp với nhau tại một địa điểm vào ngày Chúa Nhật không hề là chuyện đơn giản. Vậy mà Cha Phêrô Việt Hùng đã làm được. Các linh mục và tu sĩ đã sắp xếp được thời biểu của mình hầu cùng đến với nhau trong bầu khí đầy tình thân thương. Một bước thử nghiệm ngoạn mục hứa hẹn những kỳ vọng sáng ngời trong tương lai.

Chủ tế Thánh lễ tạ ơn là Lm Trần Văn Đám (Chánh xứ nhà thờ Mỹ ở New York, kỷ niệm 20 năm linh mục). Điều khiển Ca đoàn là Linh mục nhạc sĩ Nguyễn Hùng Cường. Các bài hát cho Thánh lễ đều do Cha Hùng Cường tuyển chọn hay biên soạn theo chủ đề tạ ơn và dâng hiến.

Ngoài một lọ hoa và bức ảnh “Tiệc Ly” dưới chân bàn thờ, không có biểu ngữ, băng-rôn, không có tặng hoa, dâng hoa, múa hoa, không có diễn văn, chúc từ ca ngợi công đức, kể lễ chặng đường

gian truân trước khi tiến vào vinh quang!

Lm Đặng Vũ Khiêm, chánh xứ một giáo xứ Mỹ ở Pennsylvania, cũng kỷ niệm 20 năm linh mục, phụ trách giảng lễ.

Bài giảng của Cha Khiêm không có tầm vóc một bài giảng, mà chỉ là những “mẩu truyện vụn vặt” kể cho vui về “cái cảnh lên voi xuống chó” đầy kịch tính của đời linh mục Việt Nam trên xứ sở Mỹ. Bao lần bị vật ngã. Bao lần được Chúa diu đỡ lên. Rồi lại ngã và được kéo chỗi dậy. Bài giảng của Cha Khiêm mang lại cho cử tọa những tràng cười giòn giã vui nhộn, nhưng không vì vậy mà nó mất đi chất thâm thúy của những câu chuyện dở khóc dở cười đối với những khoảnh khắc đời linh mục thiếu vắng bóng Chúa.

Hình tượng cây Thánh Giá ngất ngưỡng nơi cao chót vót của tháp nhà thờ được Cha Khiêm diễn tả vừa hài hước vừa thâm sâu qua hình ảnh một Nhân vật ngang nhiên “ngạo nghễ” giang tay thách thức mọi thế lực thù địch dưới cõi trần. Chính Thánh Giá ấy, cái thập tự khổ hình lại là ngôi sao dẫn đường cho người linh mục thoát ra khỏi cái tăm tối của cái “tôi” đầy tội lỗi và bao tật xấu của chính mình. Bị đánh đòn, bị đội mũ gai, bị đóng đinh trong tư thế giang tay, Đấng bị treo lơ lửng kia vẫn là ngọn hải đăng, là đuốc soi đường cho mọi người. Ngài quả là nhà lãnh đạo tuyệt vời cho những ai hiến dâng đời mình cho cuộc sống tu trì hay cho lý tưởng phục vụ Giáo Hội, phục vụ nhân sinh!

Lời kết của bài giảng cũng chon chắt mà không kém ý nhị khiến người nghe cảm thấy bị



thu hút để nhớ đời. Cha Khiêm tự thú: “*Làm linh mục thì chịu nhiều mũi tên, nhiều viên đạn bắn vào, bắn sẻ có, bắn liên thanh có, bắn liên miên, bắn tới tấp, bắn ngang, bắn dọc, bắn từ đằng sau, từ đằng trước, nghĩa là từ mọi phía và hầu như mọi ngày, khiến tôi đã phải thốt lên với những kẻ nhắm bắn tôi: **Bạn hãy cứ bắn, bắn nữa đi, bắn chỗ nào trên người tôi cũng được, trờ trái tim tôi ra, vì trong tim tôi có bạn! Phải chăng như vậy mà tôi được cứu để còn nói, còn cười với cử tọa hôm nay?***”

Còn Cha chủ tế Trần Văn Đảm vào lúc cuối lễ đã chia sẻ mấy lời, nhìn nhận tính chất “*tư tế*” đặc thù của thành phần không nhận

chức thánh: “*Không phải chỉ linh mục, giám mục, mà cả giáo dân cũng thuộc hàng **tư tế** của Chúa, thi hành sứ vụ tư tế của mình theo cách thức riêng do Chúa phân định từ gia đình tới sở làm phù hợp với hoàn cảnh và môi trường riêng của thời đại.*”

Lễ xong, mọi người cùng chụp vài tấm hình chung kỷ niệm. Trời đã xế chiều, có lẽ ai nấy đã đói mà đường về của mỗi người thì hãy còn dài, nên tất cả đều được mời vào hội trường, không phải để thưởng thức một bữa ăn thịnh soạn, cao lương mỹ vị, món ngon vật lạ cho xứng tầm với lễ tạ ơn! Chỉ có mỗi một món ăn duy nhất ở mỗi bàn ăn! Dĩa cá tôm sống với tàu

hủ, rau cải và ít bún bên cạnh lò ga nhỏ đang nổi lửa, mỗi người tự phục vụ. Tất cả cùng chan hòa trong tình thân!

Cũng như trong nhà thờ, ở hội trường không hề có băng rô, biểu ngữ, bông hoa hay diễn văn, diễn từ, ca ngợi công đức! Phong bì, quà tặng cũng không. Chỉ có trao nhau lời tâm sự và vui ca thỏa thích trong khi ăn rồi lần lượt chào biệt nhau, thơ thới ra về!

Tôi đã từng dự những thánh lễ tạ ơn “*tập thể*” của những cặp vợ chồng kỷ niệm hôn phối 5 năm, 10 năm, 15 năm, 20 năm, 30 năm, 40 năm, 50 năm...

Nhưng thú thật, đây là lần đầu tiên được diễm phúc tham dự một Thánh lễ Tạ ơn “*tập thể*” các linh mục và tu sĩ “*ăn mừng*” hồng ân 5 năm, 10 năm, 15 năm, 20 năm... 50 năm đời tận hiến, lần đầu tiên được thấy “*Có một lễ tạ ơn như thế*” và được hân hạnh dự phần vào “*một lễ tạ ơn như thế*”.

Xin cảm ơn Cha Phêrô Trần Việt Hùng về sáng kiến đặc biệt trên. Cảm ơn các linh mục và tu sĩ nêu gương sáng về tình liên đới trong Hội Thánh. Thấm thía thay lời nhắn nhủ của Thầy Chí Thánh Giêsu mà các vị linh mục và tu sĩ trên đã thực hiện: “*Ut sint unum – Xin cho họ nên một!*” ☐

New Jersey, 17/6/2015

**KÍNH MỜI ĐỘC GIẢ VÀ THÂN HỮU ĐÓN COI CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH  
DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN TRÊN ĐÀI SBTN VÀO LÚC 1:30PM (giờ miền Tây HK)  
MỖI THỨ BẢY ĐẦU THÁNG**

**CHƯƠNG TRÌNH NÀY CŨNG ĐƯỢC LƯU TRỮ TRÊN TRANG NHÀ  
WWW.DIENDANGIAODAN.US**

Chính quyền từ trung ương đến địa phương đều cùng một duộc... chỉ nói vu vơ ngoài pháp luật... không giải quyết gì, tôi đến chỗ Hà Nội này tôi mới biết được rằng có rất nhiều người dân oan như chúng tôi cũng đang phải gánh chịu những hậu quả mà đảng và nhà nước đã gây cho mọi dân tộc...

Ma Văn Pá  
(Dân Oan H'mông)



Báo Dân Trí, số ra ngày 20 tháng 5 năm 2015, đã vô cùng hoan hỉ gửi đến cho độc giả một tin vui:

Cô bé H'mông vượt "cổng trời" ra phố đi học... 11 tuổi, Mị vượt 50 cây số đường rừng, vượt những con dốc cao, lội qua những con suối mùa mưa nước cuộn cuộn chảy để đi học thêm cái chữ.

Học giỏi, múa hay, là liên đội trưởng xuất sắc, Mị vinh dự đại diện cho hàng nghìn bạn nhỏ H'mông được ra Hà Nội báo công với Bác nhân dịp kỉ niệm 125 năm ngày sinh của Người.

Vừa qua, trong Hội thi "Chúng em kể chuyện Bác Hồ", bằng giọng kể trầm ấm, diễn xuất sinh động, cô học trò người H'mông Vừ Y Mị vinh dự đạt giải Nhất toàn huyện. Câu chuyện "Bác Hồ với câu hát dân ca" mà Mị kể khiến nhiều người cảm động. "Chúng em chỉ được gặp Bác qua những câu chuyện kể và

## Sổ Tay Thường Dân Tưởng Năng Tiến

### K\* TIÊN - NỖI ĐAU CỦA NÚI

biết rằng, Bác dành nhiều tình yêu mến cho những làn điệu dân ca đã nuôi dưỡng tâm hồn Người từ thuở thiếu thời. Yêu Bác, em thêm yêu hơn những câu ví, giặm quê mình. Người H'mông nay không còn du canh du cư nữa, trẻ em H'mông được cấp sách tới trường... Người H'mông ơn Đảng, ơn Bác Hồ nhiều", Vừ Y Mị chia sẻ.

Lời lẽ của cháu Mị khiến tôi nhớ đến bản nhạc (Người Mèo On Đảng) của Thanh Phúc:

*Bao đời nay sống nghèo lam lũ  
Nay cuộc sống dân Mèo từ đây sáng  
rời ...  
Người Mèo ơn Đảng suốt đời.*

Đảng vốn hào ngọt nên "nhạc sĩ" pha chế nước đường (cho uống bằng thích) là chuyện thuận lý nhưng nếu chỉ vì thế mà bắt cả một sắc tộc, hàng triệu người miền núi, phải "ơn Đảng suốt đời" thì chơi hơi bị ép. "Cuộc sống của dân Mèo" (nói nào ngay) không "sáng" gì cho lắm, nếu chưa muốn nói là ngược lại. Gia cảnh của ông Thắng A Di có thể được coi là một trong những trường hợp (tối tăm) tiêu biểu:

"Cùng với 6.500 người Hmong khác, cũng chạy nạn từ Lào sang, gia đình ông Thắng A Di bị nhà cầm quyền Thái Lan coi là những di dân bất hợp pháp. Từ ngày 4 tháng 7, họ bị xua đuổi và không còn chỗ nào khác hơn là tập trung trên hành lang dài 2 KM, dọc theo con lộ

chính nơi Bản Làng Bên Dòng Sông Trắng.

Họ che những tấm vải nhựa, nhưng rõ ràng là khó vượt qua được cái nóng vẫn còn gay gắt, hoặc những trận mưa đầu mùa ở vùng đông Bắc Thái ... Họ đã trải qua bốn ngày điều đình như người chạy loạn, không nơi che mưa nắng, không thực phẩm, không nước sạch, kể cả không có chỗ làm công việc vệ sinh cần thiết ..."

Dù vậy, vẫn theo tường trình của Nam Nguyên (từ Phet Chabun - Bắc Thái) ông Thắng A Di cứ nhắc đi nhắc lại nhiều lần với phóng viên RFA rằng "nếu phải chết em thà chết tại đây."

Ừa, chớ có sao mà cái ông Thắng A Di này lại nói năng lạng quạng (và liều mạng) dữ vậy cà? Câu trả lời có thể tìm được qua lời phát biểu của một thanh niên H'mông khác, anh Ma Văn Pá (tại vườn hoa Mai Xuân Thưởng) vào hôm 9 tháng 10 năm 2013:

"Chính quyền từ trung ương đến địa phương đều cùng một duộc... chỉ



Ảnh: Dân Trí

nói vu vơ ngoài pháp luật... không giải quyết gì, tôi đến chỗ Hà Nội này tôi mới biết được rằng có rất nhiều người dân oan như chúng tôi cũng đang phải gánh chịu những hậu quả mà đảng và nhà nước đã gây cho mọi dân tộc...”



Người H'Mông biểu tình ở Hà Nội.  
Ảnh: Trần Thị Cẩm Thanh

Những lời lẽ thẳng thắn và bộc trực (thượng dân) cũng giúp cho công luận hiểu thêm tại sao có biến động Mường Nhé – xảy ra hồi năm 2011, ở tỉnh Điện Biên – khiến cho hàng trăm người H'mông bị sát hại, hàng ngàn người khác bị bắt giữ, và vô số kẻ phải rời bỏ quê hương bằng làng để tìm đường lánh nạn.

Cùng với những sách nhiễu (thường xuyên) liên quan đến vấn đề tôn giáo, văn hoá và sắc tộc ..., môi trường sống của người H'mông hiện nay cũng đang bị huỷ hoại không thương tiếc. Từ Hà Nội, tác giả Đặng Hoàng Giang (qua BBC – vào hôm 4 tháng 3 năm 2015) đã bày tỏ sự lo ngại “Rồi Tất Cả Sẽ Trở Thành Đồ Sơn” trong tương lai gần:

“Từ sau khi đường cao tốc Hà Nội - Lào Cai khánh thành, lượng khách tới Sapa tăng đột biến. Dịp Tết Nguyên đán vừa rồi, ô tô và xe khách biển số 29 và 30 chen chúc nhau nhích từng tí một trên những

con phố dốc và hẹp ở trung tâm, rú ga giữ máy, bấm còi inh ỏi...

Không còn nhìn thấy núi non gì nữa vì hai bên đường đã kín hàng quán bán đồ lưu niệm. Trẻ con Hmong xếp hàng đợi được phát bánh kẹo như là khi trong sở thú.

Những đứa bạo dạn hơn thì đi giật lùi trước mặt khách, chúng từ chối kẹo, chỉ nhận tiền, và đồng thanh kêu như những cái máy vô hồn, tiếng Kinh không sôi ‘cô cho hai nghìn, cô cho hai nghìn.’ Một cộng đồng và một vùng

thiên nhiên đã đánh mất nhân phẩm của mình vì du lịch...

Hiện nay, mỗi du khách tới Sapa sau khi bỏ ra 1 triệu đồng cho việc đi lại, khách sạn, ăn uống - tất cả chảy vào túi người Kinh, kể cả tiền cho một chai nước trắng - thì mới bỏ ra 10 nghìn mua mấy cái đồ thổ cẩm của người dân tộc. Thậm chí nhiều hướng dẫn viên du lịch còn dẫn khách tới các cửa hàng bán thổ cẩm nhập từ Trung Quốc vì họ được hoa hồng từ đây.

Và như vậy, những người Hmong, người Dao, người Tày, người Giáy, sẽ chủ yếu là đứng châu rìa ở ngay trên quê hương họ.”

Thay vì được quan tâm, nâng đỡ để có thể dễ dàng hoà nhập vào dòng sống chung của cả dân tộc thì tất cả những sắc dân bản địa đều bị “châu rìa” ráo trọi, chứ có riêng chi người H'mông. Và sau khi bị đẩy ra khỏi biên giới Việt Nam thì hầu như

họ đều sống bấp bênh (“bên lề cuộc đời”) dù trôi dạt đến bất cứ nơi đâu.

Tôi có theo dõi nhưng không tìm được tin tức gì thêm về gia đình của ông Thắng A Di, chả biết họ cảm cực được bao lâu trong điều kiện sống “không nơi che mưa nắng, không thực phẩm, không nước sạch, kể cả không có chỗ làm công việc vệ sinh cần thiết...” nơi Bản Làng Bên Dòng Sông Trắng và – chung cuộc – đã lưu lạc đến chân trời góc biển nào rồi?

Cuối tháng Năm vừa qua, ở Thái Lan, tôi có dịp ngồi uống rượu suốt buổi với một người H'mông khác. Ông không đồng ý cho tôi chụp hình, và cũng chỉ cho biết mình họ Sùng nhưng không muốn nêu tên vì sợ những chuyện phiền phức có thể xảy ra cho bà con hay bè bạn ở quê nhà.

Ông Sùng quê ở Hà Giang, mang gia đình vào Đắc Nông làm ruộng rẫy đã lâu. Ông hơi nghễng ngãng sau khi “bị các ông cán bộ thay phiên tát tai liên tục mấy giờ đồng hồ liền vì tôi không chịu thề bỏ đạo.” Chuyện



Bên lề cuộc đời. Ảnh lấy từ BBC

cưỡng bức đức tin, tuy thế, không phải là nguyên do chính để ông rời bỏ Việt Nam.

Đất đai canh tác bị thu hồi mới thực sự là giọt nước tràn ly khiến ông Sùng đã dắt díu vợ con chạy băng qua Lào, rồi (cuối cùng) đến Thái.

- Nó bảo đất mới khai thác chưa được 10 năm thì nhà nước không có đền bù đồng nào cả. Không có đất thì chúng tôi biết sống làm sao nên phải tìm chỗ để đi thôi.

“Đi đâu?” Có lẽ chưa bao giờ là câu hỏi ông Sùng đặt ra một cách ... nghiêm trang:

- Người ta chạy thì chúng tôi cũng chạy theo, chứ muốn ở lại cũng không được đâu. Khó sống với Nhà Nước lắm!

Kiểu lập luận giản dị của ông Sùng, tất nhiên, không được cả Cao Ủy Tị Nạn và chính quyền Thái Lan chấp nhận. May mắn là IDC (Immigration Detention Center, Nhà Giam Cửa Cơ Quan Di Trú) ở Thái Lan luôn ở trong tình trạng quá tải nên cả gia đình ông không ai bị truy tố và giam giữ về tội nhập cư trái phép.

Thế là cả nhà sống lêu bêu giữa thủ đô Bangkok. Tiền không có một cắc, tiếng không biết một chữ, và cũng chả quen biết bất cứ ai để có thể nhờ cậy hay tá túc.

Cuối cùng – cứ như là phép lạ – họ may mắn được “cứu sống” bởi những nhân viên của cơ quan thiện nguyện ở Thái. Hiện ông Sùng đang chen chúc với nhiều gia đình, gồm cả trăm người H’ông Việt Nam khác, trong một căn nhà thuê bốn tầng (do một hội thánh Tin Lành tài trợ) ở ngoại ô Bangkok.

Cả ông lẫn bà đều đã ngoài sáu mươi nên ở nhà giữ mấy đứa cháu. Con trai ông Sùng đưa làm nghề phụ hồ, đứa bán kem. Hai cô con dâu đi rửa chén cho quán ăn gần đó.

- Cũng kiếm đủ ăn đấy nhưng buồn quá ông ơi. Chúng tôi nhớ nương rẫy lắm. Ở đây chả có cây cối gì cả. Vợ tôi cứ khóc hoài. Nó đòi về nhưng làm sao mà mình về được?

Nam vô tửu như kỳ vô phong. Chúng tôi đã cưa gần hết một chai Regency Brandy Thai (một loại rượu mạnh rất rẻ tiền và bốc rất hỗn) nhưng cả hai đều vẫn ngồi xụi lơ, buồn bã. Trầm ngâm một lát, rồi ông Sùng ngại ngần tiếp:

- Thế liệu rồi chúng tôi có được đến Mỹ không?
- Dạ, chắc phải được chứ!

Tôi nói láo, tất nhiên. Thực tình thì tôi không “chắc” lắm. Sau đợt cưỡng bách mấy ngàn người H’ông phải quay về Lào, hồi cuối năm 2009, cả chính phủ Thái lẫn Cao Ủy Tị Nạn bị dư luận chỉ trích nặng nề. Nhờ thế, những người H’ông Việt Nam đến sau (sau biến động Mường Nhé) như gia đình ông Sùng, mới được “yên lành” cho mãi đến hôm nay.

Vô hình trung nhóm người H’ông này (bồng) trở thành một thứ “cây cảnh về lòng nhân đạo” để trang điểm cho cả nước Thái lẫn Cao Ủy Tị Nạn. Họ không đông lắm, chỉ vài trăm người nên không phải là một gánh nặng đáng kể. Họ lại rất thuần phác, hiền lành, chăm chỉ và chả bao giờ dám lên tiếng đòi hỏi hay làm phiền chi cả.

Sự hiện diện của họ tránh cho Thái Lan, cũng như Cao Ủy, khỏi bị điều tiếng về chuyện trục xuất người tị nạn. Chính vì vậy, rất có thể, họ sẽ không bao giờ có cơ hội được đặt chân đến nước thứ ba.

Lý do, giản dị, ai cũng biết là nếu mấy trăm con người khốn khổ này mà được định cư thì chỉ vài tuần sau (hay vài ngày sau) thôi sẽ có ít nhất là hàng ngàn (hay chục ngàn) người

H’ông khác – từ Việt Nam và Lào – lại tiếp tục ồ ạt chạy qua biên giới Thái. Cái cột đèn mà còn phải đi thì nói chi đến người, nhất là người H’ông hay người Thượng.

Ngoài bờ biển phía Đông ra, phần biên giới còn lại của Việt Nam đều là nơi cư ngụ của những dân tộc bản địa tự ngàn xưa. Với cuộc sống đơn giản và hài hoà cùng thiên nhiên, họ đã giữ cho môi trường sinh thái được quân bằng và tạo một “vòng đai xanh” cho cả nước.

Cũng chính họ là những kẻ đứng ở tuyến đầu, giữ gìn vòng đai an ninh cho tổ quốc. Có sao lại tỏ thái độ kỳ thị, khinh thị, và cương quyết tìm mọi cách đẩy người ta đến tận bước đường cùng như thế?

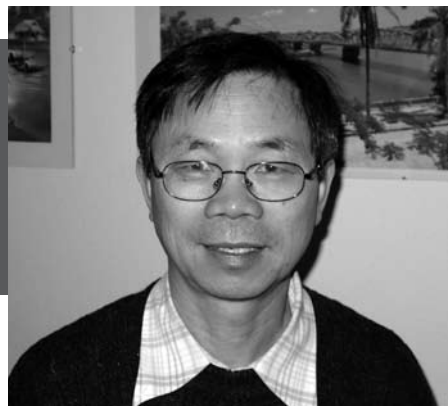
”Khi bọn bành trướng Bắc Kinh tràn sang hồi năm 1979, một bộ phận không nhỏ dân tộc thiểu số, sống ở vùng biên giới, đã đồng loạt ngã theo, làm tay sai cho ngoại bang. Đó chính là hậu quả của chính sách sai lầm trong lãnh vực sắc tộc” (Lý Hồng Xuân. *Nhận diện chân dung nhà văn*. Văn Nghệ: California 2000,177).

“Bọn bành trướng Bắc Kinh” (rõ ràng) đang muốn tràn sang lần nữa, và “những chính sách sai lầm trong lãnh vực sắc tộc” thì mỗi lúc lại một thêm ngu xuẩn và tệ hại hơn! ■



# Câu Chuyện Từ Nước Đức

■ Phạm Hồng-Lam



## Vài điều về

## ALEXANDRE DE RHODES

Ngày 18.1.1615 ba tu sĩ dòng Tên Franceso Buzomi, Diego Carvalho và Antonio Diaz đặt chân lên đất Việt Nam, mở đầu một cuộc truyền giáo của dòng, mà theo Alexandre de Rhodes nhận định, đây sẽ là một trong những cánh đồng nhiều hoa trái nhất trên toàn cõi Đông phương.

Từ đó tới nay đúng 400 năm.

Nhân kỉ niệm biến cố trọng đại này, một sử gia người Đức thuộc dòng Tên, linh mục giáo sư Klaus Schatz đã hoàn thành một biên khảo (250 trang) về Alexandre de Rhodes, để giới thiệu cho các dân tộc nói tiếng Đức về hành trạng và ý nghĩa lịch sử con người thừa sai lạ lùng đó. Cuốn sách “...Dass diese Mission eine der blühendsten des Ostens werde. Alexander de Rhodes und die frühe Jesuitenmission in Vietnam” (... Rằng đây sẽ là một trong những cuộc truyền giáo nhiều hoa trái nhất ở phương Đông. A. de Rhodes và cuộc truyền giáo ban đầu của dòng Tên tại Việt Nam) đã được trình làng trong dịp Đại Hội Công Giáo Việt Nam tại Đức trong tháng 5 vừa qua. Gs. Schatz đã mất bốn năm để hoàn thành tác phẩm, kể cả ba tháng sang



Việt Nam tới tận những địa danh lịch sử mà các đồng nghiệp của mình ngày trước đặt chân để tìm hiểu.

Tôi là một trong hai người chuyển tác phẩm này ra tiếng Việt. Lúc đầu, cứ tưởng sẽ chẳng có gì mới lạ đối với mình trong cuốn sách tương đối mỏng đó. Nhưng càng đi sâu vào nội dung, càng mở mắt ra, và nhất là càng phục cái tinh thần làm việc kĩ càng và tinh táo của một sử gia.

Ở đây, tôi không làm chuyện điếm sách hay giới thiệu tác phẩm. Mà chỉ muốn dùng một số kiến thức trong sách cũng như của một số nhà nghiên cứu đứng đắn khác đã viết về

de Rhodes, để giải đáp cho mình một số thắc mắc về nhân vật lắm người khen mà cũng không thiếu người chê này.

Trong số những người chê, trước hết dĩ nhiên là đảng và chính quyền việt cộng. Nhiều chục năm dài, đảng này tuyên án de Rhodes là một tay mở đường cho thực dân, chỉ vì một câu nói trong cuốn sách “Diverses voyages et mission” của ông. Số là sau ba năm (1649-52) ở Roma vận động Giáo Tông (lúc đó là In-nô-xen-xô 10) và Bộ Truyền Giáo (mới được lập năm 1622) gởi giám mục sang Viễn Đông để truyền chức cho người Việt không thành, de Rhodes được lệnh của Tổng Quyền dòng Tên sang Pháp (Paris, 1652-54) tìm ứng viên giám mục và thừa sai cho Việt Nam, và có lẽ cả tìm tài chánh cho cuộc truyền giáo nữa. Trong sách, ông cho hay, ông sẽ sang Pháp, nơi vốn: “là một Vương Quốc đạo đức nhất trần gian” và nước này sẽ cung cấp cho ông “**nhieu chiến sĩ để đoạt chiếm toàn cõi đông phương và đưa nó thần phục Giê-su Ki-tô, và nhất là ở đó tôi có cơ hội tìm được các giám mục, họ sẽ là cha và thầy của chúng ta trong các Giáo Hội này**”. Rõ ràng hai từ “chiến sĩ” và “chiếm đoạt” trong câu trên đây chỉ có nghĩa là (có được nhiều) thừa sai để đem toàn cõi Viễn Đông về với đạo Chúa. Đảng và chính quyền cộng sản – hẳn là qua sự cố vấn của các học giả của



chế độ - đã cho ghi đậm câu này bên dưới hình de Rhodes trong một bảo tàng ở Hà Nội để lên án ông. Mãi tới giữa thập niên 1990 người ta mới chịu gỡ đi, vì sự phản đối cũng như nhờ những khai minh của nhiều học giả đứng đắn. Chuyện này hình như thời đó Hồng Nhuệ đã làm ồn lên, và ông đã ghi lại sự kiện trong một cuốn sách nhỏ viết về A. de Rhodes. Tám bìa kỉ niệm de Rhodes do Hội Trí Tri và Hội Truyền Bá Quốc Ngữ dựng lên năm 1941 bên bờ Hồ Gươm cũng bị cộng sản gỡ vứt năm 1957; tới 1995 người ta tìm lại được.

Năm 2007 tôi đọc được đầu đó bài “Đi tìm nguồn gốc chữ Quốc Ngữ” của một tác giả ghi là Gs-Ts [Vật Lí] Phạm Văn Hường (ĐH Bordeaux). Đọc thấy là lạ và ấn tượng, vì nghĩ ông Giáo Sư Bordeaux này hẳn là tay thứ thiệt: ông thông thạo ngôn ngữ, bỏ công đi thực địa tới nơi tới chốn, đến Ma-cao và tới tận Avignon tìm tài liệu ... Nghĩ thế, tôi lưu lại bài viết. Nay, nhân làm việc với cuốn sách của giáo sư Schatz, tình cờ sự nhớ, lòi ra lại, thì thấy những điều ông Hường viết ... ra sao ấy!

Bài viết của ông Hường mở đầu với câu “*Bài viết này có tính chất nghiên cứu khoa học, mọi ý kiến phản biện tranh luận tác giả sẵn sàng lắng nghe...*” Một “bài nghiên cứu khoa học” chưa đầy hai trang giấy với những kết luận chắc như đinh đóng cột, nhưng chẳng có lấy một chỉ dẫn quy chiếu (Referenz) nào cả, để người đọc có thể tham khảo tìm hiểu. Vì hạn chế của một bài báo, tôi chỉ trích lại sau đây vài đoạn của ông Giáo Sư, để độc giả tường, và sau đó sẽ bàn sơ vào nội dung từng điểm. Tất cả những phát biểu của ông Hường liên quan tới de Rhodes đều có vấn đề. Nhưng tôi chỉ bàn sơ vài điểm thôi, dựa

vào những gì đọc được trong sách Gs. Schatz và trong hai bài sau đây: Huỳnh Ái Tông, *Nguồn gốc chữ Quốc Ngữ*. <http://chimviet.free.fr/ngonngu/phuctrun/phu1050.htm> và Hồng Nhuệ, *Alexandre de Rhodes và sự hình thành chữ Quốc Ngữ*. [www.diendan.org/tai-lieu/bao-cu/so-008/a.de.rhodes-va-quocngu](http://www.diendan.org/tai-lieu/bao-cu/so-008/a.de.rhodes-va-quocngu). Các số liệu và trích dẫn đều từ ba nguồn này.

## **Đi tìm nguồn gốc chữ quốc ngữ**

GS-TS Phạm Văn Hường (ĐH Bordeaux)

(hiện có đăng trên trang [sachhiem.net/vanhoc](http://sachhiem.net/vanhoc))

*[...] Hai giáo sĩ do Amaral và Barbosa trước khi mất có để lại trong nhà thờ San Pauli ở Macau những quyển từ điển Việt – Bồ – La tinh mà họ đã sáng tạo. Alexandro Rhodes là người mang từ điển đó về Âu châu. Năm 1651 người ta thấy có quyển từ điển Việt – Bồ Đào Nha – La tinh xuất bản ở Roma, với tên tác giả là Alexandro de Rhodes [...]*

*Tôi có đi Macau, tìm nguồn nhưng vô hiệu. Tôi cũng tìm đến nơi gia đình họ Rhodes ở gần Avignon... Linh mục Công giáo địa phận này cho tôi tài liệu in bức thư của Alexandro Rhodes khi ông này xin giáo hội dòng Jesus cho ông đi truyền đạo ở Đông Nam Á. Cuối bức thư ấy quả thật có tên Alexandro Rhodes. Nhưng khi rời Á Đông trở về Âu châu, ông này đã kèm thêm tên de quý phái khi ra quyển từ điển lịch sử ấy!*

*Đó là lừa đảo, hay nói thẳng ra đó là hành vi “đạo” công trình của Gaspar do Amaral và Antonio Barbosa, lại tự ý ghép tên mình thêm chữ de ketch côm! [...]*

*Vị đạo sĩ “đạo” công trình này còn hoang mang dẫn đến sai sót chết người trong cuốn Phép giảng tám ngày.*

*Thường lệ, lễ đạo theo chu trình 7 ngày hay một tuần lễ [...]*

*Trong các nước Âu châu [...] ngày chủ nhật là ngày cuối tuần. Chỉ có ở Lusitana, tên Bồ Đào Nha xưa, chủ nhật là ngày lễ đầu tuần. Kế tiếp là ngày lễ thứ hai, feria secundo, v.v... Dựa theo truyền thống Bồ Đào Nha, họ đã tạo nên những Việt ngữ: chủ nhật, thứ hai, thứ ba v.v... cho đến thứ bảy. Thứ tự những ngày lễ trong tuần này khác hẳn thông lệ ở Pháp, nơi chôn nhau cắt rốn của Alexandro. Có lẽ trước sự hoang mang, bán tín bán nghi, không biết lễ chủ nhật nằm đầu tuần hay cuối tuần nên Rhodes sinh ý Phép giảng tám ngày [...]*

*Cũng vì thế, sau này khi Alexandro Rhodes xin phép giáo hội để trở lại Đông Nam Á, thì bị khước từ. Tiếp theo đó Alexandro trôi dạt vào Iran cho đến một ngày đầu tháng 11-1660 thì chết ở Isfahan, thọ 69 tuổi, kết thúc một đời tu hành gian trá [...] – hết trích.*

Hãy đi vào từng điểm

### **1. Ăn cắp công trình của do Amaral và Barbosa để in thành “Từ Điển Việt-Bồ-La” của mình.**

Do Amaral, người Bồ, truyền giáo ở Đàng Ngoài (miền Bắc) từ 1626-30 và từ 1631-38. Tiếng Việt của ông là tiếng miền Bắc. Ông mất vì đắm thuyền khi đang trên đường trở lại Đàng Ngoài vào năm 1645. Xem lời phiên âm tiếng Việt có phương pháp của ông, thì biết ông giỏi tiếng Việt. Ông dùng tiếng Bồ để phiên âm (lấy Nh tiếng Bồ để phiên âm vần Nhò viet nam; X phiên

âm vần Xờ), vì thế lối phiên âm gần với thứ tiếng Việt ngày nay. Nhưng khả năng nói và viết đến đâu thì không biết, một phần vì cuốn tự điển Việt-Bồ (Annamiticum-Lusitanium) của ông không còn. Trong lúc đó de Rhodes phiên âm theo lối tiếng Ý và Pháp (dùng Gn để phiên âm vần Nhờ; Sc để phiên âm vần X). Về sau, ông ngã theo lối phiên âm của Amaral và Barbosa.

Antonia Barbosa, cũng người Bồ, truyền giáo ở Đàng Ngoài từ 1636 tới 1642, giỏi tiếng Việt, cũng làm từ điển (giọng Bắc) Bồ-Việt (Lusitanium-Annamiticum), nhưng cũng đã thất lạc. Ông mất năm 1647 khi đang trên đường đi Goa.

Ta biết sự có mặt hai cuốn tự điển đó, nhờ de Rhodes ghi lại trong sách ông như sau: *“Tôi lợi dụng công việc của các giáo sĩ khác cũng thuộc dòng Tên, nhất là của Gasparo do Amiral và Antonio Barbosa. Cả hai ông này, mỗi ông đều làm một cuốn tự điển. Ông Gasparo do Amaral làm cuốn Annamiticum-Lusitanum; ông Antonia Barbosa làm cuốn Lusitanum-Annamiticum. Nhưng tiếc rằng, hai ông đều chết sớm. Tôi lợi dụng công việc của cả hai ông viết ra cuốn tự điển mới, có chưa thêm tiếng La tinh, mục đích để giúp người bản xứ học tiếng La tinh theo lệnh của các đức hồng y”*.

A. de Rhodes truyền giáo ban đầu ở Đàng Trong (1624-26, sau ra Đàng Ngoài (1627-30) rồi lại vào Đàng Trong (1640-45). Tiếng Việt của ông là tiếng miền Trung. Tự điển Việt-Bồ-La của ông (xuất bản tại Roma 1651) đúng ra phải gọi là tự điển Đàng Trong-Bồ-La, vì những từ ông dùng chủ yếu là tiếng miền Trung, tuy có chưa thêm từ miền Bắc. Sách Giáo lí của ông cũng là

tiếng miền Trung.

Ông Hường “nghiên cứu” de Rhodes mà chẳng đọc sách của de Rhodes, nên chửi bậy. Vì không biết đến nơi đến chốn, nên ông cũng chẳng hiểu hai cuốn tự điển của Amaral và Barbosa mang tên gì. Ông bảo, ông đi Macao tìm hai tự điển này, nhưng không thấy. Làm sao thấy được, khi hai sách này có thể đã được hai ông uỷ cho de Rhodes mang về Roma, vì từ tháng 7 tới tháng 12.1645, nghĩa là trước ngày de Rhodes lên đường về lại Roma, cả ba tu sĩ này cùng có mặt trong Trường nhà dòng ở Macao. Theo lệ của dòng Tên thời đó, khi chuyển thư hay tài liệu, người ta sao ra nhiều bản, gởi cho nhiều thuyền mang đi, để lỡ thuyền này đắm thì còn thuyền khác. Hai tự điển kia có thể cũng đã được sao ra để giữ lại. Nhưng toàn bộ thư khó dòng Tên đã được di chuyển từ Macao sang Phi-luật-tân khoảng năm 1759-60 và sau đó nhà cầm quyền tây-ban-nha đã tịch thu toàn bộ tài liệu thư khó này khoảng năm 1770 đem về Madrid. Mọi nhà nghiên cứu biết điều này. Người ta đi lục tài liệu ở Lissabon, Madrid hay Roma, chứ chẳng ai dờ hơi tới Macao. Nhân đây nói thêm: Cố Gs Thanh Lăng cho biết ở thư viện Vatican có hai cuốn tự điển do linh mục Philipê Bình sao lục, nhưng không ghi tác giả, khi ông này làm việc ở Lissabon từ 1796 tới 1832. Đó là quyển Dictionarium Annamiticum-Lusitanum kí hiệu Borg Touch 23 dày 288 trang và Dictionarium Lusitanum-Annamiticum kí hiệu Touch 23 dày 324 trang. Có thể đây là hai tự điển thất lạc kia. Nhưng vì là sách sao lục và không có tác giả, nên không thể xác định.

**2. “lại tự ý ghép tên mình thêm chữ “de” kệch cỡm!”**

Nghĩa là ông Hường muốn nói, Alexandre thêm chữ đệm “de” người đời tưởng ông thuộc giai cấp quý tộc. Nếu quả thực ông Hường là giáo sư dạy Bordeaux, có sống và hiểu chút ít văn hoá pháp hoặc âu châu, thì ông tất phải hiểu rằng, chữ đệm “de” ở đây không có dính dáng gì tới tên quý tộc cả. Có lúc “de” là tên của quý tộc, mà nhiều lúc “de” chỉ là lối đặt để phân biệt nhiều người cùng tên mà thôi. Catarina de Sienna, Teresa de Calcutta... Có hàng trăm Catarina, hàng ngàn Teresa, nhưng đây chỉ muốn nói tới bà thánh Catarina (sinh) ở thành Sienna, chân phước Teresa (sống) ở thành phố Calcutta. Trước đây, giáo sư Roland Jacques người Pháp, cũng là một nhà nghiên cứu lịch sử chữ Quốc Ngữ, đã trả lời rõ ràng điểm này rồi. Mới đây, tôi hỏi Gs. Schatz, thì ông cũng bảo “de” này chẳng phải tên quý tộc. Nghĩa là đối với người Âu châu, chẳng có vấn đề, nó chỉ “kệch cỡm” cho ông Hường mà thôi. Cũng nên nhớ, gốc de Rhodes là người Do-thái vốn ở vùng Calatayud, Tây-ban-nha; dòng họ nội mang tên *de Rueda*. Có lẽ vì những vụ xử dị giáo ở Tây-ban-nha, nên dòng họ này di cư sang Avignon khoảng năm 1492. Bố của Alexandre là ông Bernadin đã được nâng lên hàng quý tộc.

**3. “sai sót chết người trong cuốn Phép giảng tám ngày”**

Đọc ông Hường, thấy các từ ông dùng, biết ông không phải là Ki-tô hữu hoặc là Ki-tô hữu nhưng không có kiến thức gì về đạo mình. Dĩ nhiên, một người ngoài Ki-tô Giáo cũng có thể nói về Ki-tô Giáo, đôi lúc nói còn hay hơn một người ki-tô giáo, với điều kiện người đó hiểu tới nơi tới chốn điều mình nói. Tôi không hiểu ông Hường muốn nói gì với câu “*Thường lệ, lễ đạo theo*

chu trình 7 ngày hay một tuần lễ” và “Có lẽ vì sự hoang mang, bán tín bán nghi, không biết lễ chủ nhật nằm đầu tuần hay cuối tuần nên Rhodes sinh ý Phép giảng tám ngày”? Phải chăng, theo ông Hường, de Rhodes lẽ ra phải viết cuốn Phép Giảng 7 ngày thì mới đúng lễ đạo? Nhưng vì ông hoang mang giữa hai lối gọi tên các ngày trong tuần của Bồ và của Pháp, nên đã nhầm lẫn mình viết một cuốn giáo lí dành cho 8 ngày! Nếu hiểu như vậy thì thật ngớ ngẩn. De Rhodes có thể đã viết một cuốn Phép giảng không chỉ 8, mà có thể 6 hay 10 ngày, tùy theo số lượng đề tài giáo lí ông dự trù.

#### **4. Vì gian trá mà Giáo Hội đã không cho phép de Rhodes trở lại Đông Nam Á (sic) và cuối cùng phải trôi dạt sang Iran và chết ở đó.**

Thời đó chưa có địa danh “Đông Nam Á” ông Hường ạ; người ta gọi miền đó là Viễn Đông (Extrême Orient). Tại sao de Rhodes không trở lại Việt Nam?

De Rhodes bị trục xuất vĩnh viễn khỏi Đàng Trong năm 1645. Đàng Ngoài cũng không muốn nhận ông. Tại sao? Các chúa Trịnh và Nguyễn không muốn ông có mặt, đã đành. Các đồng nghiệp dòng Tên cũng sợ lối truyền giáo liêu lĩnh và trấn át “lợi bất cập hại” của ông. Họ bảo ông làm ào ào, chỉ làm sao cho được việc trước mắt mà không nghĩ tới hiểm nguy có thể xảy ra cho toàn dòng. Cũng vì thế mà từ 1630, sau khi rời Đàng Ngoài, ông phải ở lại Ma-cao đến năm 1640 mới quay trở lại Đàng Trong. Đàng Trong ra lệnh trục xuất các thừa sai dòng Tên nhiều lần, nhưng các ông cứ trốn ở lại. Nhưng năm 1645, ông không thể trốn ở lại được nữa, phải về lại Ma-cao.

Động lực chính thôi thúc các thừa sai thời đó đi giảng đạo, là vì cho rằng, ngoài Giáo Hội không có ơn cứu rỗi, thành ra phải hết mình làm sao đưa thật nhanh thật nhiều linh hồn vào Đạo để cứu họ. Đặc biệt nơi de Rhodes, mong ước cứu linh hồn và ước ao được phúc tử đạo là hai lực chi phối mọi suy nghĩ và hành động của ông. Thành ra tới bất cứ chỗ nào, gặp bất cứ ai, dù là ông hoàng, quan quyền, người cu-li nô lệ hay giáo sĩ các tôn giáo khác, ông cũng tìm cách bắt chuyện, nói về Thiên Chúa và khuyên nhủ, chiêu dụ họ vào Đạo. Vì thế có lần sớm bị một nhóm tin lành ở Pháp ném xuống sông, vì cãi nhau về Đạo. Ông lo lắng nhảm tính, nước Trung-hoa có 250 triệu dân, như vậy mỗi năm phải có tới 5 triệu linh hồn người Hoa chết sa hoả ngục. Mà đã chết rồi là hết cách cứu, mọi cầu nguyện cho hồn kẻ ngoại đều vô ích. Lòng ông như thiêu như đốt trước viễn tượng đó, mà đành phải bó tay, chẳng làm gì được!

Vì không thể trở lại Việt Nam, bèn trên Tỉnh Dòng Nhật cử de Rhodes về lại Roma, để vận động giám mục sang thụ phong linh mục cho người bản xứ, hầu xây dựng một hàng giáo phẩm địa phương. Chuyến đi kéo dài ba năm rưỡi, từ cuối 1645 tới giữa 1649. Ở lại Roma 3 năm để vận động mà chẳng được gì cả, vì Giáo Tông lúc đó (In-nô-xen-xô X) sợ chính quyền Bồ, không dám quyết định; còn Bộ Truyền Giáo cũng mới thiết lập, chỉ có danh chứ chẳng có thừa sai nào để mà gởi đi. Các thừa sai lúc đó là người của các dòng. Còn việc truyền giáo thì đã được các giáo tông trước đó uỷ cho Tây-ba-nha và Bồ-đào-nha, mỗi nước phụ trách một nửa thế giới. Thời gian này, de Rhodes hoàn chỉnh và cho in cuốn từ

điển và cuốn giáo lí, nhằm tạo thêm áp lực thúc Roma gởi giám mục.

Thấy bế tắc, Tổng Quyền khuyên ông sang vận động ở Pháp, đồng thời cho biết, sau thời gian ở Pháp, ông sẽ đi truyền giáo ở Ba-tư. Ở Pháp thuận lợi hơn. Ở đây, người ta chọn được hai ứng viên giám mục (de la Motte và François Pallu) để Roma quyết định. Nhưng In-nô-xen-xô X vẫn không dám làm gì, vì Bồ chống. Bồ không chấp nhận người ngoại quốc và không do Bồ chỉ định. Trong lúc đó vua Bồ yêu cầu dòng Tên tìm cho tối thiểu 70 thừa sai, lần này không nhất thiết phải là người Bồ, để đưa đi Ấn-độ. Dòng chỉ có được 25 người, trong số đó không có tên de Rhodes, vì mọi nỗ lực của de Rhodes ở Roma đã không tránh được con mắt theo dõi của Bồ. Việc de Rhodes bị loại khỏi danh sách đi Viễn Đông lúc đó quả là một thảm kịch. Tổng Quyền dòng Tên bị sức ép rất mạnh, nhưng ông vẫn không thay đổi ý kiến, vì những lí do sau:

Dĩ nhiên khi Bồ đã chống, thì không có cách nào khác sang Viễn Đông được, vì mọi thừa sai đi Viễn Đông lúc đó đều phải khởi hành từ Lissabon, do thuyền Bồ chở, đường bộ chưa có. Ngoài ra, lúc đó chỉ có de Rhodes là người duy nhất mang hi vọng có thể truyền đạo được cho người Ba-tư. Số là trên đường từ Ma-cao trở về Roma (ông đi thuyền tới Ấn-độ, sau đó đi đường bộ) ông có ngang qua Ba-tư, thấy các ông hoàng của Vương Quốc này, vốn theo đạo Islam, nhưng tỏ ra dễ dãi hơn các tiểu vương khác. Các ông hoàng Ba-tư cho phép dòng Tên ở đó tổ chức những buổi đối thoại liên tôn. Do đó Roma có ý định mở mặt trận truyền giáo ở đó và nuôi hi (ảo) vọng sẽ kéo được các ông hoàng hồi giáo vào Ki-tô Giáo một ngày không

xa. De Rhodes cũng báo cho Tổng Quyền sự lạc quan đó của mình, thành ra, khi khuyên ông sang vận động tại Pháp, Tổng Quyền đồng thời cũng cho ông hay, nhiệm sở của ông sau đó sẽ là Isfahan. Thêm nữa, lúc đó nữ hoàng Ba-lan đã tặng một khoản tiền rất lớn, để dùng Tên mở giáo điểm truyền giáo tại Ba-tur, và Tổng Quyền đã hứa với nữ hoàng sẽ tiến hành việc này.

Vì thế, Ba-tur không phải là nơi lưu đày, mà chỉ là giải pháp ưu tiên hai của de Rhodes. Dù tình thế không cho phép sang lại Viễn Đông, trái tim ông vẫn hướng về đó. Và từ Ba-tur, ông nuôi í định sẽ tìm một con đường bộ qua Viễn Đông, để tránh sự lệ thuộc vào bảo hộ Bồ, đây cũng là một mong muốn của Bộ Truyền Giáo lúc đó.

Sau một năm hành trình, ông

tới thủ đô Isfahan tháng 11.1655, lúc đó đã 64 tuổi. Ông lao vào học tiếng Ba-tur, sau hai năm rưỡi đã giảng được. De Rhodes là người có khiếu ngôn ngữ hơn bình thường: ngoài tiếng Pháp mẹ đẻ và La-tinh, ông nói lưu loát tiếng Í và Bồ, có thể hiểu tiếng Tây-ban-nha, sử dụng được tiếng Konkani (một vùng ở Ấn-độ), tiếng Nhật, tiếng Hoa, và dĩ nhiên cả lưu loát tiếng Việt.

Tháng 9.1660 ông có triệu chứng đau dạ dày. Một tháng sau, thêm chứng xuất huyết, có lẽ do ung thư dạ dày và ruột. Chiều tối mùng 5.11.1660, ở tuổi 67 (không phải tuổi thọ 69! như ông Hường ban cho ông) sau khi chịu các phép, ông kết thúc cuộc đời “như một ngọn nến leo lét dần”. Không trở lại được miền ao ước, nhưng ông cũng đã mãn nguyện, vì nỗ lực của mình đã kết quả: năm 1658 tân Giáo Tông A-lê-

xăng-đrô VII đã phong giám mục cho de la Motte và Pallu để hai vị sang Viễn Đông.

Người công giáo Việt nam mang ơn de Rhodes – dĩ nhiên cả các thừa sai khác nữa - về đạo Chúa. Dân tộc Việt nam mang ơn de Rhodes và các thừa sai dòng Tên về Quốc Ngữ. Nhưng không vì thế mà ta có bản phận phải bảo vệ hay nói tốt cho de Rhodes. Sự thật có sao thì cần được nói lên như thế.

Trong bài trước, khi bàn về khả năng khách quan và óc khoa học của người Việt, tôi có nhận xét: *Với người Việt, làm khoa học hay làm văn hoá, trước hết đó là một cách thế để tuyên xưng hoặc giải toả tình cảm cá nhân.* Bài của “Gs-Ts Phạm Văn Hường (ĐH Bordeaux)” trên đây là một thí dụ. ■

Augsburg, 13.06.2015

## HIỆP ĐỊNH KỶ NHIỀU...

(tiếp theo trang 27)

đại biểu tỉnh Bình Dương, sáng thứ Hai 8/6 đã có bài phát biểu được báo chí Việt Nam mô tả là “chấn động nghị trường”, trong đó

mai Việt Nam với Trung Quốc là 43,8 tỷ Đôla, cao hơn rất nhiều so với con số 29,8 tỷ mà chúng ta công bố. Một khoản chênh lệch gần 15 tỷ đôla”.

Một thực trạng nữa là số liệu nhập khẩu từ Trung cộng vào Việt Nam, phía Việt Nam ghi nhận thấp hơn số liệu từ phía Trung cộng vào khoảng 20 tỷ đôla chỉ tính riêng trong năm 2014. Ông Mai Hữu Tín cho rằng “đó là 20 tỷ đôla hàng hóa Trung cộng lọt vào Việt Nam không qua ghi nhận của các cơ quan chức năng. Nếu sử dụng số liệu xuất nhập khẩu với Trung cộng theo số liệu của

phía Trung cộng thì chúng ta chưa từng xuất siêu kể từ năm 2012-2014 như đã công bố, mà tiếp tục nhập siêu trong suốt 20 năm qua với con số nhập siêu 2014 lên đến 13 tỷ đôla.”

Hình ảnh của kinh tế Việt Nam hiện nay được báo chí lẽ dân mô tả: *“Nền kinh tế mà từ cái mục đích thực sự của nó đã không phải là hướng tới thịnh vượng của Dân Tộc, gần trăm triệu người (trong đó mới có số vài triệu đảng viên cộng sản), mà là chỉ cho thịnh vượng của số ít đảng viên để cai trị số đông, trong khi lực lượng lao động vẫn là số đông bị trị, chịu cảnh bán cùng, đói khổ, thực chất là nền kinh tế nô lệ trá hình, thì làm sao nền kinh tế đó tồn tại được lâu dài, chưa nói đến phát triển.”* ■

TNT June 18, 2015



ông nói về “một nền kinh tế ngầm” trong giao thương với Trung Cộng. Riêng năm 2014, thâm hụt thương



Lý Tiểu Trần Trọng Kim  
(1889 - 1968)

# Tính Trung Thực và Lịch Sử trong "MỘT CON GIÓ BỤI"

■ *Trang Đài Glassey-Trần Nguyễn*

*Đã được tác giả trình bày trong buổi ra mắt sách  
"Một Con Gió Bụi" của Học giả Trần Trọng Kim  
ngày 24 tháng 5, 2015 tại Việt Báo, Little Saigon.*

Xin trân trọng kính chào Quý  
Vị,

Khi Ban Tổ Chức nhờ tôi góp lời trong buổi ra mắt sách "một con gió bụi" của Học giả Trần Trọng Kim, tôi dự định sẽ trình bày đôi điều về những đóng góp quan trọng của ông trong tiếng Việt và giáo dục. Tôi muốn viết từ kinh nghiệm một người dạy tiếng Việt từ khi mới qua Mỹ, và từ những công việc tôi được tham gia gần đây nhất liên quan đến chương trình giáo dục song ngữ Anh Việt ở trường công lập của Hoa Kỳ. Tuy nhiên, khi tìm hiểu về tác phẩm này, tôi bị thu hút bởi tính trung thực về lịch sử trong hồi ký, và những biến cố và chi tiết lịch sử không được ghi lại trong sách Anh ngữ về lịch sử Việt Nam mà tôi đã đọc. Trong khuôn khổ một bài nói ngắn, tôi xin chú trọng về tính trung thực của quyển hồi ký, qua những chứng từ gần đây nhất, cũng như qua những gì tôi cảm kích về tác giả. Qua đó, tôi cũng đưa ra nhận định về giá trị của tác phẩm này đối với một người thuộc thế hệ 1.5 như tôi.

Trong Tháng Tư vừa qua, người Việt ở hải ngoại và một số người Việt trong nước đã tưởng niệm 40 năm ngày miền Nam bị cưỡng chiếm. 1975, 40 năm trước, một quân đội đã tuần tiết. 2015, 40 năm sau, một dân

tộc đã tái sinh. Tôi dùng chữ tuần tiết, thay vì tan rã, bởi vì có rất nhiều tướng lãnh và binh sĩ của Quân đội Việt Nam Cộng Hoà đã chiến đấu đến phút cuối cùng, hoặc đã tự sát vì chính nghĩa và danh dự, vì muốn cùng chết với một miền Nam đã bị bức tử. Tôi nói đến tái sinh, vì những mầm sống mới đã nảy lộc xanh ở hải ngoại, và ngay cả trong nước, dù dưới một chế độ độc tài.

Tôi nhắc đến Tháng Tư 1975, không chỉ vì đây là một biến cố quan trọng trong lịch sử dân tộc, mà còn vì mối liên hệ của biến cố này và quyển hồi ký "một con gió bụi" của học giả Trần Trọng Kim, nhất là ở chỗ ông viết hồi ký này bằng một tâm lòng yêu nước, mà như ông nói, là "làm hết bổn phận làm người" (tr. 171). Ông đã viết với chính nghĩa, với danh dự, và trách nhiệm trong những năm cuối đời, ở cuối thập niên 1940.

Phụ đề của quyển sách là: Hồi ký về một giai đoạn lịch sử đau thương. Giai đoạn lịch sử ấy có liên hệ máu mủ đến đời sống của người Việt ở bất cứ nơi nào trên thế giới, vì nếu Chính phủ Trần Trọng Kim không bị Đảng Việt Minh cướp, thì làn sóng đỏ đã không tràn khắp Việt Nam. Và có thể người Việt đã không phải bỏ nhà bỏ xứ ra đi trong những

hoàn cảnh nghiệt ngã nhất, chạy từ Bắc vào Nam, và từ Nam đi khắp thế giới trong suốt sáu thập niên qua.

Hơn nữa, giai đoạn lịch sử hiện nay của dân tộc trên quê hương cũng còn lắm những đau thương, mà một phần nguyên do của những đau thương hiện nay khởi đi từ những biến cố mà Trần Trọng Kim đã ghi lại trong hồi ký. Ôn cố, tri tân. Chúng ta ôn lại những đau thương của thời trước, để biết tại sao dân tộc dù đã nhiều lần 'khô tận' mà tới giờ vẫn chưa được 'cam lai,' dù ở thập niên 1940, Việt Nam đã có một vận hội mới để được độc lập và duy tân.

Kính thưa Quý Vị,

Trần Trọng Kim là một con người đa tài và có óc khai phóng. Ông là một sử gia lỗi lạc, một học giả uyên bác, một nhà ngữ học có công cách tân tiếng Việt, một nhà văn hoá, một nhà Phật học, một nhà chính trị (dù miễn cưỡng, nhưng khi đã nhập cuộc thì tận tâm), và một triết gia. Độc giả cần lưu tâm điều này để đón nhận "một con gió bụi" một cách thấu đáo, để thấy rằng những tài liệu gọi chính phủ của ông là 'bù nhìn của Pháp và Nhật' là sai lệch.

"Con gió bụi" mà Trần Trọng Kim ghi lại cho chúng ta đã diễn ra hơn sáu thập niên trước. Bụi đã lắng.

Hôm nay, chúng ta được nhìn về giai đoạn lịch sử đó từ một nơi ở ngoài quê hương, và nhìn về nó với một khoảng cách thời gian. Hơn nữa, chúng ta còn nhìn về nó với những biến cố lịch sử đã diễn ra ngay sau đó. Nhờ tất cả những thuận lợi này, chúng ta có thể có một cái nhìn rõ ràng về một giai đoạn lịch sử nhiều biến động.

Nhưng chúng ta còn có một lợi thế khác, thật quý và cần, đó là phần phụ đề trong hồi ký này. Những chứng từ của những người trong cuộc mà tôi xin gọi là ‘từ phía bên kia,’ đã viết lại những điều liên quan đến “một cơn gió bụi,” như bài viết của Tô Hải, như trích đoạn “Đèn Cù” của Trần Đình, góp phần xác nhận tính trung thực của hồi ký Trần Trọng Kim. Đây là công việc vẫn còn cần được tiếp tục, đề như Tô Hải kêu gọi, “hãy bạch hoá tất cả những gì có được trong tay” (tr. 260). Những chứng từ này góp phần vạch ra những bìm bịp chính trị, để giúp dân tộc tái sinh. Chứng từ của những người như Tô Hải và Trần Đình giúp giải thích tại sao Trần Trọng Kim và chính quyền của ông không được nhắc đến trong nhiều sách sử liên quan đến Việt Nam, như quyển “The Emergence of Modern Southeast Asia” do Norman Owen chủ biên, Nxb Đại học Hawai’i tại Honolulu ấn hành năm 2005.

Điều đáng chú ý là Chí sĩ Trần Trọng Kim đã không đồng ý để cho Nhật đẹp Việt Minh, dù ngay từ đầu, ông đã thấy rõ sự vong thân vọng ngoại của Việt Minh lúc đó. Ông viết (tr. 170), “Đã hay rằng đảng cộng sản có cái tính cách tôn giáo, phải mê và tin, tin là chỉ có mình là phải, còn người ta là sai lầm hết cả, song những người làm chính trị có quan hệ đến vận mệnh một nước, phải hiểu thời thế mà tùy cơ ứng biến. Theo ý

tôi thì đó là chỗ những người cầm quyền trong đảng Việt Minh phải liệu mà hành động.” Ở thời điểm này, các nước Đông Nam Á đang tìm cách giành độc lập từ tay thực dân. Một khi có độc lập, chính phủ mới cần phải hài hoà giữa duy trì bản sắc dân tộc và duy tân cùng văn minh thế giới. Ý thức này giúp Thủ Tướng Trần Trọng Kim vạch ra một hướng đi thích hợp cho chính phủ của ông, khác với cái mà đảng Việt Minh gọi là “Chúng tôi chỉ có một con đường thẳng đi đến hoàn toàn độc lập chứ không có hai” (tr. 80).

Trong lúc đứng trong chính trường một cách bất đắc dĩ, Trần Trọng Kim vẫn hành xử như một nhà văn hoá. Tài năng và đức độ của Trần Trọng Kim đã khiến Vua Bảo Đại uỷ thác công việc lãnh đạo Đế Quốc Việt Nam độc lập cho ông, trong vai trò Thủ Tướng. Với sự bao dung và thái độ luôn đặt dân tộc quốc gia làm đầu, ông đã tìm cách kết hợp với Đảng Việt Minh để cứu nước. Trong buổi gặp mặt với một người của Đảng Việt Minh, ông ngỏ lời, “Chúng tôi ra làm việc chỉ vì nước mà thôi, chứ không có ý cầu danh lợi gì cả, tôi chắc đảng các ông cũng vì nước mà hành động. Nếu vậy chúng ta tuy đi con đường khác nhau, nhưng cũng một mục đích như nhau, các ông thử xem ta có thể hợp tác với nhau, kể ở trong người ở ngoài, để cứu nước được không?” Người của Đảng Việt Minh nói (tr. 80-81), “Sự hành động của chúng tôi đã có chủ nghĩa riêng và có chương trình nhất định để đem nước đến chỗ hoàn toàn độc lập. Chúng tôi có thể làm lấy được... Chúng tôi chắc thế nào cũng thành công. Nếu có hại cũng không cần, có hại rồi mới có lợi. Dù người trong nước mười phần chết mất chín, chúng tôi sẽ lập một xã hội mới với

một thành phần còn lại, còn hơn với chín phần kia.” Quả thật Cộng Sản Việt Nam đã theo đúng chủ trương này từ đầu đến cuối, không chỉ trong giai đoạn này, mà cả về sau, như qua chiến dịch Đường Trường Sơn, Tết Mậu Thân, vân vân, thí mạng cả quân lẫn dân để đạt được mục đích. Sau một vài câu trao đổi nữa, Trần Trọng Kim đã nói với người của Đảng Việt Minh (tr. 81), “Tương lai còn dài, các ông nhận lấy trách nhiệm đối với quốc dân và lịch sử.”

Hồi ký của ông giúp cho hậu thế hiểu được nội tình của một giai đoạn lịch sử mấu chốt, một bước ngoặt lý tưởng nhưng đã bị bẻ ngược, những chọn lựa tốt đẹp mà Việt Nam có sau khi thoát khỏi chế độ thực dân nhưng không đạt đến được, và nguyên nhân đưa đến những ngang trái này. Trần Trọng Kim mong mỗi một điều khi viết quyển hồi ký (tr. 171), “Mà cũng không phải là tôi thiên vị chủ nghĩa nào, hay đảng phái nào, tôi đã nhưt quyết không mưu cầu danh lợi gì hết, chỉ mong người trong nước bỏ bớt cái lòng tư tâm tư lợi mà ra sức giúp cho nước nhà chóng được yên ổn và thịnh vượng, để cùng với thế giới đi lên con đường tiến bộ. Cũng bởi tấm lòng vì dân vì nước ấy và thấy khi quốc gia gian nan, không lẽ ngồi nhìn...”

Sau khi rời khỏi chính trường, ông lưu lạc nhiều nơi. Trong thời gian tạm trú ở Nam Vang, ông không hề thấy phiền não hay thoái chí, mà lại rất bình tâm, thanh thản đọc sách, nhìn rõ vạn pháp. Triết gia Trần Trọng Kim viết (tr. 165), “Cuộc đời của tôi đi đến đáy đối với người ngoài cho là thật hiu quạnh, song tự tôi lại thấy có nhiều thú vị hơn là những lúc phải lo toan làm công việc nọ việc kia, giống như người đóng tuồng ra sân khấu, nhảy múa nhọc mệt rồi hết

trò, đầu lại vào đây. Đàng này ngồi yên một chỗ, ngắm rõ trò đời và tự mình tinh sát để biết cái tâm tinh của mình.” Vì đối với ông, “Người có trí tuệ mà biết giữ mình ở chỗ vô danh là bậc cao sĩ tuyệt bậc” (tr. 165-166). Thái độ của ông làm tôi nhớ đến hai câu trong bài thơ “Cảnh Nhàn” của Trạng trình Nguyễn Bình Khiêm,

*“Ta dại ta tìm nơi vắng vẻ  
Người khôn người đến chốn lao xao”*

Kính thưa Quý Vị,

Bây giờ, tôi xin phép để Học giả Trần Trọng Kim vui với đời sống thanh tịnh của ông, để trở về đầu thế kỷ 20, khi mà báo chí tại Việt Nam, tuy vẫn chịu những khuôn khổ pháp lý của thực dân, đã tạo ra một không gian chung để những nhà yêu nước gặp gỡ và hành động. Kể từ đó, báo chí đã đi vào mọi mặt của đời sống, và ngày nay, báo chí trên thế giới đã biến thiên, đi từ in đến báo ảo, từ những bản in vở đến phone app. Đầu năm 2013 mang đến một chứng từ khác của thời đại điện tử. Newsweek, một trong những tay báo cự phách tại Mỹ, đã tuyên bố phát hành ‘ấn bản in cuối cùng’ để đổi sang ấn bản điện tử vĩnh viễn. Chủ bút Tina Brown nói, đây là một thay đổi cần thiết. Tôi hoàn toàn đồng ý với bà, dù tôi yêu bút mực hơn là màn ảnh computer.

Tháng 2 năm 1995, khi Nicholas Negroponte tiên đoán rằng người ta sẽ mua sách báo qua mạng, ông đã bị cười nhạo. Bây giờ thì mọi việc đã rõ. Tháng 11 năm 2013, báo Toronto Star đã đưa tin buồn đến những người yêu sách trên thế giới: Nhà Sách Lớn Nhất Thế Giới, một landmark của Toronto từ năm 1980, sẽ đóng cửa vào tháng Hai năm sau. Báo Mỹ rút bản in, báo Việt hải ngoại càng thu hẹp. Sách Mỹ di cư về miền điện tử,

sách Việt càng hạ số in.

Vậy trong khi cả thế giới đang di cư về miền chữ nghĩa điện tử, tại sao Nhà xuất bản Sống lại dày công thực hiện bản in của một quyển hồi ký đã ra đời cách đây sáu thập niên? Câu trả lời nằm trong phần Tựa của ấn bản này. Tôi xin phép không lập lại ở đây. Nhưng riêng tôi, thì Nhà xuất bản Sống in lại quyển sách này, nhằm để gây sóng gió trong gia đình tôi.

Cái hôm tôi mang quyển hồi ký về nhà, tôi cứ khát giờ cơm, 5 phút thành 10 phút, cơm nóng thành cơm lạnh. Chồng tôi cũng là người nghiện ngập chữ nghĩa như tôi, nên rất thông cảm khi vợ đọc sách. Nhưng anh không hiểu sao quyển sách này lại có bản lãnh làm vợ mình bỏ chồng, bỏ con, bỏ cơm, trốn trong phòng. Anh nói, anh muốn đánh ghen với quyển sách, nhưng không biết phải làm sao. May thay, tôi ôm sách một ngày thì xong, và gia đình hết sóng gió. Xin cảm ơn Thủ Tướng Trần Trọng Kim, đã cho gia đình tôi đã có được “một cơn sóng gió” thật cần thiết. Tôi mong rằng “một cơn gió bụi” cũng sẽ gây sóng gió trong gia đình quý vị. Nhưng để cho đồng đều, tôi đề nghị quý vị mua hai quyển: hai vợ chồng cùng đọc - và cùng ghen!

Một trong những lý do mà “một cơn gió bụi” thu hút tôi, là vì quyển hồi ký này ghi lại nhiều biến cố mà chỉ có người trong cuộc mới biết, những biến cố giải thích cho chúng ta về những ngã rẽ của lịch sử từ thời Trần Trọng Kim đến sau này. Khi tuần tiết năm 1975, miền Nam chịu nhiều thiệt thòi, trong đó có việc mất rất nhiều tài liệu lịch sử. Khi mất Sài Gòn, những vị tướng lãnh đã huỷ tất cả hồ sơ để bảo vệ tính mạng cho đồng đội. Đã vậy, chính quyền mới còn viết sử một chiều và xuyên tạc

sự thật. Nếu những thế hệ sau muốn thiết lập một văn khố về lịch sử miền Nam 1954-1975, thì họ sẽ đối diện với nhiều khoảng trống, những trang sử trắng - khá nhiều trang sử trắng. Nên đối với những trang sử mà chúng ta còn tìm được, thì chúng ta cần phải coi chúng như những gia bảo. “một cơn gió Bụi” là một phần của gia bảo đó, vì như tôi đã thưa ở trên, những biến cố được thuật lại trong hồi ký là tiền đề cho những gì xảy ra trên quê hương từ thập niên 1950 đến hôm nay. Qua hồi ký này, sử gia Trần Trọng Kim đã để lại cho chúng ta những thước phim tài liệu quan trọng và giá trị - bằng chữ, được chấp cánh với tinh thần trách nhiệm của một nhân chứng trung thực.

Kính thưa Quý Vị,

Người Việt hải ngoại đã xây dựng những đài tưởng niệm ở khắp nơi trên thế giới: Đài tưởng niệm thuyền nhân, Đài ghi ân những quốc gia đã cứu mang chúng ta, Đài chiến sĩ Việt Mỹ, vân vân. Trong nhiều dịp khác nhau, người Việt quây quần bên những đài tưởng niệm để ôn lại quá khứ và truy niệm những người đã vị quốc vong thân, những người bỏ mình vì lý tưởng tự do. Tôi cho rằng những dịp này giúp chúng ta đi tìm lịch sử, để giữ tương lai.

Hôm nay, chúng ta cũng quây quần bên một đài tưởng niệm làm bằng chữ nghĩa, mang tên “một cơn gió bụi” - một đài tưởng niệm lưu động, có thể đi khắp nơi trên thế giới, dù đài tưởng niệm này chắc sẽ không được cấp chiếu kháng vào Việt Nam, nhưng tôi tin, là dù đã mang kiếp lưu vong, đài tưởng niệm này sẽ hồi hương, và nó vẫn và sẽ đi vào tâm tư của những thế hệ hôm nay và ngày mai trên quê hương.

*(xem tiếp trang 50)*

# Hiện tượng người trẻ

## Lê Văn Thành

### trong bối cảnh đất nước ta hôm nay

■ *Trần Phong Vũ*



Hình chụp Lê Văn Thành trong Video “Phản động là gì?”

Đầu thiên nhiên thứ ba, chính xác là năm 2001, Bùi Chát, một người trẻ gốc Công giáo Hồ Nai, Biên Hòa vừa chẵn 22 tuổi. Sau khi tốt nghiệp ngành Văn học, khoa Ngữ văn – Báo chí, Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn Sài Gòn, anh dần thân, thành một nghệ sĩ tự do và hoạt động xuất bản độc lập (nói theo ngôn ngữ trong nước là xuất bản “chui”). Cùng với một số bạn hữu, anh thành lập Nhóm Mở Miệng và nhà xuất bản Giấy Vụn. Từ đây khái niệm “thơ rác”, “thơ via hè” “thơ Nghĩa Địa” bắt đầu xuất hiện khắp nơi. Trong một bài viết vào những ngày chuẩn bị đón Xuân Canh Dần 2010, tôi mệnh danh họ Bùi là một hiện tượng của VN thời CS những năm đầu đệ tam thiên niên.

Sau đó không lâu, nhiều “hiện tượng” tương tự khác nảy sinh trong lòng chế độ độc tài độc đảng CS ở quốc nội. Việt Khang. Đặng Chí Hùng. Nguyễn Đắc Kiên.

Cả ba đều ở lứa tuổi còn rất trẻ. Việt Khang với những bản nhạc “Anh là Ai?”, “Việt Nam Tôi Đâu?”. Đặng Chí Hùng với hàng loạt bài được tũ sách Tiếng Quê Hương ấn hành trong “Những Sự Thật Cần Phải Biết” tập I (Tập II sẽ ra tiếp ngày gần đây). Nguyễn Đắc Kiên, ký giả biên chế trong hệ thống báo chí nhà nước và cũng là tác giả những bài thơ nội dung chứa đựng những tư tưởng bị đảng coi là phản động.

Mở đầu bài tựa thi phẩm “Hãy Ngẩng Mặt” của Nguyễn Đắc Kiên do Tiếng Quê Hương xuất bản năm 2013, tôi viết: “Giới trí thức trong nước mệnh danh Nguyễn Đắc Kiên là một hiện tượng, một mẫu người trẻ hiếm có trong xã hội Việt Nam thời cộng sản. Người ta coi bài phản biện của anh hôm 26-3-2013 nhắm vào lời tuyên bố ở Vĩnh Phúc một ngày trước đó của Nguyễn Phú Trọng, TBT đảng CSVN như một trái bom đánh thẳng vào trung tâm cơ chế quyền lực Hà Nội.”

Sau 30-4-2015 đánh dấu 40 năm mất Miền Nam, hàng ngũ những người đối đầu với chế độ trong nước lại trở sinh một hiện tượng mới: người bạn trẻ 19 tuổi Lê Văn Thành.

Người thanh niên họ Lê đến với cư dân mạng trong và ngoài nước dưới một hình thái âm thầm, khiêm tốn qua những Video Clip chính anh thực hiện để đáp lại yêu cầu của đám đông, của bạn bè. Có thể anh đã làm

nhiều hơn những gì chúng tôi biết giới hạn trong 3 Video Clip mang chủ đề: 1/ 40 năm sau, Nhìn lại Kê Thắng, Người Thua. 2/ Cây Xanh: Kê Sát Nhân. 3/ Phản động là gì? Ai mới thật sự là Kê Phản Động?

Tôi đã khai triển chủ đề thứ nhất trong bài: “**Những kẻ hãnh tiên, cười giỡn trên nỗi tang thương của dân tộc**” - *Vài suy nghĩ rời, dỗi theo tâm tình và tư duy của một người trẻ “Bên Thắng Cuộc”*, nhân dịp nhìn lại 40 năm ngày Hà Nội xua quân xâm chiếm miền nam Việt Nam-. Bài này được đăng tải trên tuần báo Việt Tide và nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân mới đây. Sau đó đã được Nhóm thân hữu cố thi sĩ Nguyễn Chí Thiện đưa vào chương trình Sẽ Có Một Ngày.

Bài viết hôm nay tập chú vào Video Clip thứ ba của người bạn trẻ họ Lê, trả lời câu hỏi: Phản động là gì? Ai mới thật sự là Phản động?

Với tâm tình xúc động và cảm phục dâng đầy, tôi đã lặng người quan sát cử điệu tự nhiên, nét mặt hiền hòa nhưng linh hoạt, thoáng chút hài hước của Lê Văn Thành trong khi lắng nghe anh nói. Chỉ với 5 phút 39 giây phù du, Thành đã trả lời cặn kẽ hai câu hỏi hàm ẩn một đề tài được coi là khá rộng rãi trên đây.

Mở đầu, anh cho biết:

“Gần đây khi lên Internet, tôi nhận thấy những người bị coi là phản động càng gia tăng, và những người hể mở miệng là nói người khác phản động, ngày một nhiều.”

Sau khi nêu câu hỏi, không rõ người ta có hiểu ý nghĩa từ “phản động” là gì không, Lê Văn Thành bắt đầu đi vào cội nguồn để giải thích nghĩa đen và nghĩa đơn giản nhất mà người ta thường hiểu của từ này. Anh nói:

“Theo wikipedia: nghĩa đen,

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN



phản động là chống lại sự thay đổi do tác động của nội lực hay ngoại lực khách quan. Nghĩa thông dụng là có tư tưởng, lời nói hoặc hành động chống lại cách mạng, chống lại trào lưu, nhằm giữ lại một xã hội lạc hậu hoặc không còn hợp với thời đại.

Hay hiểu một cách đơn giản thì: “phản” có nghĩa là chống lại, đi ngược lại; “động” có nghĩa là không đứng yên, là vận động, chuyển động, thay đổi, phát triển, tiến bộ, vân vân... Vậy về mặt xã hội mà nói, thì phản động có nghĩa là chống lại hoặc ngăn cản sự vận động, phát triển và tiến bộ xã hội.”

Từ phần dẫn giải mang tính biểu kiến, quen thuộc, theo cách hiểu thông dụng kể trên, anh dẫn vào những suy tư thực tiễn rút ra từ chủ trương cố tình ‘hoán vị’ hay ‘đánh tráo’ khái niệm ‘phản động’ của những kẻ có quyền, nhưng bất nhân, chỉ biết tôn thờ bạo lực. Rồi, vẫn với giọng êm đềm, bình thân, thoáng chút mỉa mai, anh nói:

“Có hai khái niệm mà nhiều người hiểu nhầm mà đánh đồng, đó là chống phá nhà nước và phản động. Tức là cứ chống phá nhà nước thì bị coi là phản động.

Cái đó không hẳn đúng là ở chỗ: không phải lúc nào nhà nước và chính quyền cũng là đại diện cho chính nghĩa và sự tiến bộ.”

Tiếp theo, người bạn trẻ 19 tuổi họ Lê lần lượt đưa ra những dẫn chứng cụ thể rút trong lịch sử cận đại, -của mình, của người-, từ đây khơi gợi cho khán thính giả đang nghe anh liên tưởng tới những chuyện thời sự hàng ngày đang diễn ra trước mặt để tự tìm ra câu trả lời cho câu hỏi: **ai, khối lực nào mới thực sự là kẻ phản động?** Anh nói:

“Đơn cử như chế độ phong kiến, vào giai đoạn suy vong của nó, thì chế độ phong kiến vẫn là nhà nước và chính quyền, nhưng nó không còn đại diện cho văn minh tiến bộ và lợi ích của nhân dân nữa. Vậy thì những người đứng lên chống phá chế độ phong kiến, đòi hỏi một xã hội công bằng dân chủ hơn, đâu có thể gọi là phản động?”

Thậm chí, khi chế độ phong kiến sụp đổ, họ còn được gọi là những nhà canh tân, những nhà cách mạng. Thí dụ như cụ Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh hay cụ Tôn Trung Sơn ở bên Trung Hoa.

Vì vậy hai khái niệm chống phá nhà nước và phản động có sự khác biệt và chúng ta phải bóc tách nó ra để suy xét.

Theo định nghĩa về phản động vừa nói, thì chúng ta có hai kiểu người phản động. Kiểu thứ nhất là những người vì lợi ích cá nhân, hoặc lợi ích phe nhóm mà bưng bít thông tin, kìm hãm sự phát triển của tập thể xã hội, nhằm điều hướng dư luận và trục lợi.

Đó, như vậy các bạn hãy suy nghĩ thật kỹ nhé.

Ai? Những ai mới thật sự là phản động?

Ai? Những ai đang ngày đêm bưng bít thông tin, kìm hãm sự phát triển chung để trục lợi riêng?”

Xa hơn một bước, Lê Văn Thành còn cảnh giác bạn bè anh, đồng bào anh, cụ thể là những người đang nghe anh nói, về một hình thái thứ hai của mẫu người cũng bị coi là phản động. Đó là những kẻ thờ ơ, vô cảm trước nỗi đau chung của dân tộc, từng được mô tả trong văn chương bình dân Việt Nam: “cháy nhà hàng xóm bình chân như vại”.

Sau khi gọi lại trường hợp những người chứng kiến cảnh bắt công, phi luân lý, phi đạo đức, trái luật pháp, mà vẫn thản nhiên không muốn hoặc không dám lên tiếng để bảo vệ công bằng, lẽ phải, anh thẳng thắn nêu lên quan điểm riêng của mình: **im lặng trước cái ác chính là một hình thái khác của phản động. Vì theo anh, như thế là đồng lõa, là tiếp tay cho kẻ ác.** Mặc dầu trong một Video khác, Lê Văn Thành đã bàn sâu vào vụ nhà cầm quyền cộng sản triệt hạ 6700 cây xanh ở Hà Nội, trong dịp này anh cố ý nhắc qua lại câu chuyện như một dẫn chứng trước mắt, minh họa đặc tính phản động của nhà cầm quyền CSVN hiện nay. Anh cho biết:

“Lấy ví dụ về vụ chặt cây xanh tại Hà Nội trong thời gian qua. Khi chính quyền Hà Nội ra quyết định chặt hạ 6700 cây xanh trong khu vực thủ đô, đã có hàng trăm người dân đeo băng rôn, biểu ngữ, đồng phục, xuống đường tuần hành ca hát và hô vang những khẩu hiệu bảo vệ cây xanh và đòi hỏi sự minh bạch trong dự án này.

Khi thấy cảnh tượng đó, có rất là nhiều người đã bĩu môi, suy nghĩ, hoặc nói thẳng ra như kiểu là “bố cái bọn rảnh rồi”, “mẹ cái lũ phản động”.

Hừ!.. Không!.. Tại sao họ lại là rảnh rồi và phản động? Trong sự việc chặt cây lần này, theo quan điểm của tôi, thì chính quyền đã hoàn toàn sai. Chúng ta chưa xét tới việc chặt cây đó có cần thiết hay không, nhưng riêng cái cách tiến hành rất là vội vã, mập mờ, không hỏi ý kiến và không tôn trọng ý kiến người dân thì đã là sai rồi.

Vậy thì việc người dân xuống đường tuần hành bảo vệ cây xanh

và đòi hỏi mình bạch hóa là hoàn toàn chính đáng chứ. Trong khi họ đã chọn ngày nghỉ, để ít ảnh hưởng tới dân sinh nhất, họ cũng đã tổ chức một cách rất là chuyên nghiệp. Thậm chí là đã cắt cử những người chuyên biệt để đi nhặt rác, mà đoàn tuần hành để lại.

Quan trọng nhất là thái độ của họ hết sức ôn hòa.

Những hoạt động như vậy sẽ giúp cho xã hội tiến bộ hơn, và tiếng nói của người dân có trọng lượng hơn. Có nghĩa là dân chủ hơn. Thế thì phải khích lệ họ chứ! Tại sao lại quy chụp cho họ là phản động? Chính những người làm khó họ mới là phản động!”

Ý tịn gôn ngoạ i. Ý nằ m ở ngoà i lờ i.

Xuyên qua nhận định chắc nịch trên đây của Lê Văn Thành, chúng ta hiểu khi nhấn mạnh trường hợp những bạn bè anh và đồng bào anh ở Hà Nội xuống đường bảo vệ cây xanh là chính đáng, là thể hiện tinh thần dân chủ, tự do, không thể bị quy chụp là phản động, trái lại phải khích lệ, mặc nhiên anh cũng tuyên xưng những nhà báo, những bloggers, những người trẻ hiện đang lâm cảnh tù dày vì công khai phát biểu hoặc

xuống đường chống tham nhũng, chống kẻ ác, chống Trung cộng xâm lược, để đi tới phán quyết cuối cùng: **chính đảng và nhà nước CSVN mới là những kẻ phản động.**

Trước khi kết thúc bằng một danh ngôn của đại đế Napoléon nói về tác hại ghê gớm của thái độ bàng quan, vô cảm đối với sự ác như một lời nhắc nhở các thế hệ trẻ hôm nay cần can đảm dẫn thân hơn nữa, anh nhận định:

“Hiện nay đa số những người gọi là phản động, thực chất đơn thuần là họ lên án những sự việc nhức nhối và bất công trong xã hội, và đòi hỏi một cách giải quyết công bằng dành cho những người trong cuộc. Lời lẽ của họ có thể hơi gay gắt, nhưng nếu như bạn đặt mình, hoặc là người thân của mình vướng phải những chuyện bất công như vậy, thì bạn sẽ thông cảm hơn đối với họ.

Tôi mong mọi người hãy suy xét thật kỹ, trước khi gọi ai đó là phản động. Và cũng thật tinh táo và khách quan, để nhận biết ai mới là kẻ phản động thật sự.

Hãy lên tiếng khi thấy bất công ngang trái. Đừng bàng quan trước nỗi đau của đồng bào. Chúng ta có

quyền đấu tranh cho một xã hội tốt đẹp hơn, cho bạn, cho tôi. Và quan trọng nhất là cho con em của chúng ta.

Để kết thúc Video này, tôi xin được trích dẫn một câu nói nổi tiếng của Napoléon đại đế: **‘Thế giới phải chìm trong đau khổ, không phải chỉ bởi vì tội ác của những kẻ xấu, mà còn bởi sự im lặng của những người tốt’.**

Cùng với giới trí thức, những nhà văn hóa, những nhà báo, những Bloggers và giới trẻ trong nước, Lê Văn Thành đã chọn con đường đấu tranh riêng cho sự thật, cho công bằng, lẽ phải ngay sau cánh cửa gia đình, Người thanh niên 19 tuổi họ Lê âm thầm gửi hình ảnh, tiếng nói và tâm huyết của anh vào không gian mạng. Nó không chỉ giới hạn ảnh hưởng nơi 90 triệu đồng bào trong nước. Hơn thế, những suy tư chân thật, nhiệt thành, bùng cháy của anh đã và đang thổi vào các cộng đồng người Việt tị nạn hải ngoại một luồng gió mới, một nguồn sáng hi vọng cho tương lai cận kề của quốc gia, dân tộc. ▣

Nam California, trung tuần tháng 6 năm 2015

## TÍNH TRUNG THỰC VỀ ... (tiếp theo trang 47)

Quyển hồi ký “một con gió bụi” của Học giả Trần Trọng Kim là một đài tưởng niệm bằng chữ nghĩa, tưởng niệm một giai đoạn lịch sử nhiều biến động và một vận hội tốt đẹp nhưng bị bức tử của dân tộc. Nếu mỗi người Việt Nam giữ cho mình một đài tưởng niệm này trong tủ sách gia đình, thì giai đoạn lịch sử này sẽ không bị mai một.

Từ thập niên 1940, những thủ đoạn của Đảng Việt Minh đã làm dờ dang vận mệnh của dân tộc, và đến hôm nay, chính quyền Việt Nam tiếp tục đưa đất nước đi đến bĩ cực. Chúng ta cần trả lại cho lịch sử Việt Nam những trang sử trung thực và rất đẹp, những trang sử vẫn còn đang bị lưu đày vì chính quyền hiện nay cần che giấu những thủ đoạn giành công và những dối trá của họ. Hồ Chí Minh không phải là người duy nhất bôn ba đi tìm đường cứu nước, và

càng lại không phải là người mang lại độc lập cho dân tộc.

Hãy trả những trung thực của lịch sử Việt Nam lại cho lịch sử Việt Nam, và hãy trả những dối trá của Cộng Sản lại cho Cộng Sản. Xin cảm ơn Nhà xuất bản Sống đã làm điều đó qua việc tái bản ‘một con gió bụi,’ và xin cảm ơn Quý Vị cũng đã làm điều đó bằng chính sự hiện diện quý báu của Quý Vị trong ngày hôm nay.

Xin trân trọng kính chào Quý Vị. ▣

# Hồng Mai

RESTAURANT



## Lừng Danh Nhất Hoa Kỳ

Bún Vịt  
Sáo Măng

Bún Riêu

Cua Tươi

Bún Mắm  
Thịt Heo Quay



Tel: (714) 839-3368

9741 Bolsa Ave., Suite 114

Westminster, CA 92683

(Catinat Plaza)

1-888-HONGMAI (466-4624)



**15471 BROOKHURST ST. WESTMINSTER, CA 92683**

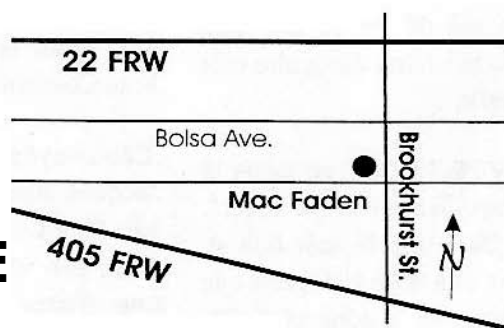
**Tel. (714) 531-9800 Fax: (714) 531-9700**



**THỰC PHẨM TƯƠI, NGON  
BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG  
PHỤC VỤ AN CẦN**



**THUẬN ĐƯỜNG ĐI  
NHIỀU CHỖ ĐẬU XE**



**BAN GIÁM ĐỐC SAIGON CITY MARKETPLACE KÍNH MỜI**

## Hỏi: Xin cha giải thích sự khác biệt giữa bí tích và á bí tích

**Trả lời:** Trước khi nói đến sự khác biệt giữa Bí tích và Á bí tích, ta cần biết rõ bí tích là gì, công dụng ra sao, và khác với Á bí tích như thế nào?

**1. Bí Tích (Sacrament):** có thể định nghĩa cách vắn gọn như sau:

Bí tích là dấu chỉ hữu hình, hay hữu thanh mà qua dấu chỉ này Chúa Giêsu ban ơn thánh của Người cho chúng ta qua tay các thừa tác viên con người như Giám mục, linh mục (và Phó tế khi rửa tội cho trẻ em).

Thí dụ: khi cử hành bí tích Thánh tẩy (rửa tội) thì nước, **nền sáng, áo trắng và lời đọc ta rửa con nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần** là những dấu chỉ hữu hình (visible signs) và hữu thanh (audible) mà qua đó, người lãnh nhận được tái sinh trong sự sống mới và được tha hết một lần mọi tội nguyên tổ và cá nhân (người lớn).

Cũng vậy, **bánh và rượu nho cùng lời truyền phép: các con hãy nhận lấy mà ăn vì đây là Mình Thầy...** là những dấu chỉ hữu hình và hữu thanh khi cử hành bí tích Thánh Thể (Eucharist). Nghĩa là bắt buộc phải có những dấu chỉ trên thì bí tích mới thành sự (valid) được. Dĩ nhiên một yếu tố rất quan trọng khác phải có là người cử hành bí tích này phải là một tư tế có chức linh mục thực thụ thì lời truyền phép mới có hiệu lực thành bí tích, tức là có Chúa Kitô thực sự hiện diện trong hình bánh và rượu nho.

Trong Giáo Hội Công Giáo và Chính Thống Giáo Đông Phương (Eastern Orthodox Churches) có tất



## Giải Đáp Giáo Lý

■ Lm. FX Ngô Tôn Huân

### BÍ TÍCH KHÁC Á BÍ TÍCH NHƯ THẾ NÀO?

cả bảy Bí Tích như sau:

- 1- Rửa tội
- 2- Thêm sức (confirmation)
- 3- Thánh Thể (Eucharist)
- 4- Hòa giải (reconciliation, penance)
- 5- Sức dầu bệnh nhân (anointing of the sick)
- 6- Truyền chức thánh (Holy Orders)
- 7- Hôn phối (Matrimony)

Trong bảy Bí tích nói trên, Rửa tội là bí tích hàng đầu, là cửa ngõ đi vào các bí tích khác, và là bí tích cứu độ, căn cứ vào chính lời Chúa Giêsu đã nói với các Tông Đồ trước khi Người về trời như sau:

**“Ai tin và chịu phép rửa, sẽ được cứu rỗi. Còn ai không tin sẽ bị luận phạt.”** (Mc 16:16)

Là cửa ngõ đi vào các bí tích khác có nghĩa là nếu không được rửa tội thành sự, thì không thể lãnh nhận bất cứ bí tích nào khác thành sự được.

Nói rõ hơn, nếu chưa được rửa tội, thì không thể đi xưng tội hay rước Mình Thánh Chúa được. Phải nói rõ điều này vì ở nơi kia, có linh mục đã dạy người dự tòng (catechumen) phải đi xưng tội trước khi được rửa tội, thêm sức và rước Mình Thánh

Chúa. Điều này không đúng, vì khi người dự tòng được rửa tội thì mọi tội cá nhân và tội nguyên tổ đều được tha hết một lần, nên không phải xưng tội trước đó. (X SGLGHCG số 1226). Như thế, ai phụ trách giảng dạy giáo lý cho người dự tòng, thì phải giải thích rõ cho họ hiểu là tội nguyên tổ (original sin) và mọi tội cá nhân đã mắc phạm cho đến khi được rửa tội thì đều được tha hết một lần qua bí tích Rửa tội. Có xưng tội là xưng sau này, sau khi được rửa tội, rồi lại phạm tội cá nhân ít nhiều lần nữa.

Thừa tác viên chính của bí tích Rửa tội là linh mục và Giám mục. Phó tế chỉ được phép rửa tội cho trẻ em, không cho người lớn (adult), vì người lớn, khi được rửa tội thì cũng được thêm sức luôn. Nên chỉ có linh mục và giám mục được rửa tội và thêm sức cho người lớn mà thôi.

Tuy nhiên, trong trường hợp nguy tử, thì bất cứ người giáo dân nào đã được rửa tội- và ngay cả người chưa lãnh nhận bí tích này, cũng được phép rửa tội nếu dùng nước và đọc đúng công thức qui định. (x SGLGHCG số 1256)

Với bí tích Thánh Thể, bí tích này được cử hành trong khuôn khổ

Thánh Lễ Tạ Ôn (Eucharist) qua đó Chúa Kitô dâng lại hy tế thập giá mà Người đã một lần dâng lên Chúa Cha trên thập giá năm xưa để xin ơn tha thứ cho toàn thể nhân loại. Ngày nay trên bàn thờ, Chúa tiếp tục dâng hy tế đền tội đó cách bí nhiệm (sacramentally) qua tay các thừa tác viên con người là các linh mục và giám mục đang hiệp thông trọn vẹn với Giáo Hội. Lại nữa, qua Thánh Lễ Tạ Ôn, Chúa Kitô cũng diễn lại Bữa ăn sau hết của Người với các Tông Đồ, qua đó Chúa tiếp tục biến bánh và rượu thành mình máu Người cho chúng ta ăn và uống, như các Tông Đồ xưa trong bữa ăn sau hết với Chúa. Vì thế, mỗi khi tham dự Thánh Lễ Tạ Ôn, các tín hữu được mời gọi hiệp lễ hay rước Mình Máu Thánh Chúa hiện diện thực sự trong bánh và rượu nho. Nhưng cho được rước Mình Máu Chúa cách xứng đáng, thì phải sạch tội trọng.

Do đó, ai biết mình đang có tội trọng chưa được tha qua bí tích hòa giải, thì không được làm lễ (linh mục) và rước Lễ (giáo dân) (x giáo luật số 960, SGLGHCG số 1415). Lại nữa, ai không có chức linh mục mà dám cử hành Thánh Lễ hay giải tội cho người khác, thì sẽ mắc vạ tuyệt thông tiền kết. (x Giáo luật số 1378, triệ 1-2).

Với bí tích hòa giải, Chúa tha mọi tội lỗi con người có thể mắc phạm trừ tội phạm đến Chúa Thánh Thần, là tội hoàn toàn chối bỏ Thiên Chúa và tình thương của Người. Nếu còn tin tưởng và chạy đến với Chúa, thì Chúa còn có thể tha thứ được. Nhưng nếu đã hoàn toàn từ khước không chạy đến xin Chúa tha thứ, thì làm sao thứ tha được nữa ?

Cũng liên quan đến bí tích này, muốn cho được hưởng nhờ những

ơn ích của bí tích, thì hối nhân phải thực lòng sám hối và thành thật xưng các tội mình đã phạm với linh mục. Thành thật có nghĩa không được dấu tội nào, đặc biệt các tội phạm đến giới răn thứ sáu và thứ chín. Nếu dấu tội thì bí tích sẽ không có hiệu quả, bởi vì **“nếu bệnh nhân mắc cỡ không mở cho thầy thuốc xem vết thương của mình thì y khoa không thể chữa lành những gì nó không biết”** theo lời dạy của Thánh Giêrônimo (x SGLGHCG số 1505).

Sau hết, không thể nói như anh em Tin Lành là không cần xưng tội với ai, mà chỉ cần xưng trực tiếp với Chúa thôi. Nói như vậy là không đọc lời Chúa Giêsu đã với các Tông Đồ khi Người trao quyền tha tội cho các ông như sau :

**“Anh em tha tội cho ai, thì người ấy được tha; Anh em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ.”** (Ga 20: 23)

Căn cứ vào lời Chúa truyền dạy trên đây mà Giáo Hội dạy phải xưng tội với các thừa tác viên có chức thánh là linh mục và giám mục. Các ngài tha tội cho hối nhân, nhân danh Chúa Kitô (in persona Christi). Như thế, khi xưng tội với bất cứ linh mục nào, thì hối nhân cũng xưng tội với Chúa nhưng qua trung gian của linh mục và nhận lãnh ơn tha thứ của Chúa qua tay linh mục hay giám mục. Phải có lòng tin như vậy để không e ngại khi xưng tội với linh mục nào. Cũng cần nói thêm là linh mục buộc phải giữ kín những điều hối nhân kể ra trong tòa giải tội. Đó là ấn tòa giải tội (seal of confessions) mà mọi linh mục buộc phải tôn trọng. Ai vi phạm, sẽ bị vạ tuyệt thông tiền kết (x giáo luật số 1388, triệ 1).

Sau hết, với bí tích hôn phối thì thừa tác viên chính của bí tích là hai

người phối ngẫu hoàn toàn tự do muốn kết hôn với nhau trong Giáo Hội. Nhưng lời hứa kết hôn này của hai người phải nói lên trước mặt đại diện của Giáo Hội (linh mục, phó tế) cùng với hai người làm chứng (witness). Thiếu một trong những yếu tố này thì bí tích không thành sự được.

## **2. Á Bí Tích (sacramentals):**

Á bí tích là những vật dụng, hình ảnh hay lời nói có liên hệ đến việc lãnh nhận ơn thánh của Chúa trong Giáo Hội.

Thí dụ: lời ban phép lành của linh mục, giám mục hay của Đức Thánh Cha.

Nước thánh (holy water) là phương tiện thanh tẩy các tội nhẹ. Chén thánh (Chalice) là vật dụng linh mục dùng để dâng Thánh lễ, Bình đựng Mình Thánh Chúa (Ciborium) để lưu trữ Thánh Thể trong Nhà Tạm (Tabernacle)... Áo lễ (chasuble) là Á bí tích linh mục, giám mục mặc khi dâng Thánh Lễ.

Tràng hạt (chuỗi mân côi) các ảnh tượng Chúa Giêsu, Đức Mẹ, Thánh Cả Giuse và các Thánh nam nữ, hài cốt các thánh (Relics)...v.v đều là các Á Bí Tích được tôn kính trong Giáo Hội. Á Bí tích khác Bí tích ở điểm căn bản là bất cứ bí tích nào cũng là phương tiện thông ban ơn Chúa cho người lãnh nhận, trong khi Á bí tích –tự nó- không có mục đích thông ban ơn thánh của Chúa mà chỉ là các dụng cụ hay hình ảnh có liên quan đến việc lãnh nhận ơn Chúa mà thôi.

Thí dụ tràng hạt (chuỗi Mân Côi) là phương tiện sùng kính Đức Mẹ và để lãnh nhận ơn Chúa ban qua lời cầu bầu của Đức Mẹ. Cũng vậy, sách

*(xem tiếp trang 68)*



# SÔNG ĐẠO GIỮA ĐỜI:

## ĐHY Kazimierz Swiatek



### Chúng nhân anh hùng chống CS bạo tàn

Ngày 06/10/2011, người ta đọc thấy trên trang web VietCatholic News bài viết của Trầm Thiên Thu về một “Ông già chiến thắng Stalin”. Đó là ĐHY Kazimierz Swiatek, người đã từ già cõi trần vào ngày 21/7/2011.

Trầm Thiên Thu đã *Chuyển ngữ* bản tin từ *CatholicHerald.co.uk*. Theo bản tin này, ĐHY Kazimierz Swiatek, qua đời hồi tháng 7-2011, là một trong các giáo sĩ lão thành, sống sót sau thời gian bị tù và đi đày trước khi được bổ nhiệm điều hành Giáo hội Công giáo Ba Lan qua những năm khó khăn độc lập. Nhưng sự đóng góp của ngài được nhận biết, là người dẫn đường “*Giáo hội Thầm lặng*” trong thời Cộng sản Sô viết trên con đường tha thứ và hòa giải.

#### Chặng đường đầy chông gai.

ĐHY Kazimierz Swiatek sinh tháng 10-1914 trong một gia đình người dân tộc tại Valga ở Estonia, ngài bị đày tới Siberia lúc mới 3 tuổi, dưới chế độ Nga hoàng (Tsarist regime), nhưng ngài được trở về sau khi cuộc Cách mạng Bolshevik (Cộng sản Nga) trả gia đình ngài về Đông Ba Lan, nơi ngài nhập chủng viện Công giáo ở Pinsk và được thụ phong linh mục vào ngày trước khi bùng nổ Thế chiến II.

Tháng 4-1941, sau 2 năm làm linh mục, ngài bị Soviet NKVD bắt

ngay tại nhà xứ ở Pruzany và bị kết tội sau 2 tháng thẩm vấn dữ dội vì bị coi là “giáo sĩ phản động” (reactionary cleric). Tháng 6-1941, khi quân Đức xâm lăng đánh đuổi quân Soviet, LM Swiatek trốn thoát và trở về giáo xứ.

Thời gian yên ổn chẳng được bao lâu, LM Swiatek lại thoát án tử



khác của Đức quốc xã (Nazis), khi quân Soviet trở lại năm 1944. Nhưng rồi ngài lại bị NKVD (mật vụ Cộng sản Ba Lan) bắt và kết án khổ sai 10 năm, phục vụ cho họ ở trại Marvinsk và Vorkuta.

Ngài trở lại Belarus vào tháng 6-1954, tại đây ngài hoạt động bí mật suốt 35 năm với tư cách chính xứ nhà thờ chính tòa Pinsk cho tới khi ĐGH Gioan Phaolô II bổ nhiệm ngài làm giám mục và tổng đại diện năm 1989.

Trở lại nhà thờ chính tòa Pinsk, ngài đã bật khóc khi người ta nói linh mục quản xứ đã bị kết án 25 năm tù,

giáo dân bơ vơ phải tự lo liệu. Ngài liền đảm nhiệm quản xứ, nhưng thường bị KGB (mật vụ Liên Xô) cản trở và đe dọa cho tới khi họ “bỏ tay” (chịu thua cuộc) và cho phép ngài hoạt động.

Ngài cay đắng nhớ lại: “*Mặc dù biết tình hình của Giáo hội thời Liên bang Soviet, Tây phương vẫn không can thiệp để bảo vệ các tín hữu bị chế độ độc tài đàn áp và bách hại – có thể bị ảnh hưởng vì lý do nào đó hoặc do động lực chính trị. Nhưng Giáo hội, ngay cả khi thiếu cấu trúc Giáo hội, chịu đựng và thậm chí đôi khi phải đổ máu, vẫn sống và năng động*”.

#### Tiếp tục đối đầu với độc tài.

Tháng 4-1991, 3 tháng trước khi Belarus giành độc lập, ĐGH Gioan Phaolô II đã bổ nhiệm ngài cai quản TGP Minsk-Mogilev tái lập, và tháng 11-1994, ngài được tấn phong hồng y tiên khởi của đất nước thuộc Đông Slavic này vào 3 năm sau.

Công giáo Belarus chiếm 17% trong 10,3 triệu dân. ĐHY Swiatek thận trọng lèo lái Giáo Hội trong chế độ của tổng thống Lukashenko, một cựu điệp viên KGB, lên nắm quyền năm 1994, tái đắc cử 3 lần theo yêu cầu của việc lắp ráp đầu phiếu (ballot-rigging) và đe dọa.

Kiểu độc tài và cách phối hợp của Lukashenko để tái hợp với Nga gọi lên sự thừa nhận của Tây phương và

cho Belarus danh tiếng lập lờ của một nước hà khắc nhất Âu châu. Nhưng ĐHY Swiatek cương quyết khẳng định nhiệm vụ của ngài dành cho Giáo hội chứ không dành cho chính trị.

Có lần ngài tâm sự: *“Nếu người ta mệt mỏi, chỉ trích, phản đối, họ cũng nên nhớ rằng chính họ quyết định muốn có trật tự mới này, theo kế hoạch của tổng thống Lukashenko. Có thể luôn chịu sự cai trị của Nga, Ba Lan và Lithuania đã khiến nó khó trả lại nguyện vọng quốc gia cho thực tế. Nhưng mỗi quốc gia chịu trách nhiệm về chính mình – nó tạo sự đồng nhất, cũng như cương vị quốc gia”* (Bản dịch của Trầm Thiên Thu).

Tuy nhiên, ĐHY Swiatek có thể cứng rắn vì quyền lợi của giáo hội được quan tâm. Năm 2001, ngài phản đối kế hoạch làm đường cao tốc ở Kuropaty, vành đai Minsk, vùng này có 250.000 dân cư, kể cả nhiều người Công giáo, bị cảnh sát của Stalin bắn chết hồi thập niên 1930, ngài nói rằng người ta có quyền “nói thẳng và đứng lên chống lại những người đe dọa”.

Năm 2002, ngài phản đối khi đài phát thanh nhà nước bỏ chương trình phát thanh thánh lễ hàng tuần để phát chương trình điều binh của Nga. Khi các linh mục và nữ tu Ba Lan bị từ chối cấp visa, ngài đã can thiệp với chính quyền.

Trong khi đó, ngài đã ngoài bát tuần và mắt kém, ngài luôn đi đây đó, tái xây dựng các nhà thờ và khuyến khích mục vụ cho giáo dân. Ngài triệu tập công nghị quốc gia từ năm 1996-1998 để đưa ra “kế hoạch hành động” của Giáo hội, và trở thành chủ tịch Hội đồng Giám mục đầu tiên của Belarus. Lúc đó HĐGM Belarus có 6 giám mục, được thành lập năm 1999.

ĐHY Swiatek lãnh đạo Giáo hội trong thời gian gay go là sắp giao thời thiên niên kỷ, khi các giám mục Belarus hứa tha thứ cho những kẻ bách hại Giáo hội thời Soviet – kể cả những người *“đưa những người vô tội sang Siberia, bỏ tù hoặc đuổi họ ra khỏi quê hương”*.

Bản tuyên ngôn, do ĐHY Swiatek đã ấn ký, ghi: *“Giáo hội tại Belarus tạ ơn vì điều thiện đã hình thành và vẫn đang hình thành lịch sử của nền cộng hòa chúng ta. Nhưng đó không là thoát khỏi sự yếu đuối của con người”*.

Tài liệu này ghi: *“Chúng tôi xin lỗi đã có những người Công giáo hợp tác với Đức quốc xã hồi Thế chiến III, đồng thời chịu trách nhiệm về việc bắt bớ và giết chết những người vô tội. Chúng tôi cũng xin lỗi vì người Công giáo đã không luôn giúp đỡ những người bị chế độ độc tài bách hại. Chúng tôi tha thứ cho những người đã gây tổn thương và bất công, những người cướp phá và hủy hoại nhà thờ, các chủng viện, các Thánh giá, các nhà thờ và các nhà nguyện của chúng tôi. Chúng tôi cũng tha thứ cho những người đã dùng quyền cai trị của đảng mà xóa bỏ Thiên Chúa trong tâm hồn của người khác và triệt tiêu lương tâm con người”*.

### **Vị giáo chủ nhiệt thành, khiêm tốn và khoan dung.**

Có những vấn đề không ngừng, kể cả việc thiếu ơn thiên triệu tại chủng viện Harodnia duy nhất ở Belarus, và thiếu thiện chí từ Chính thống giáo nổi trội tại đất nước này. Nhưng ĐHY Swiatek vẫn rất lạc quan.

Ngài nghỉ hưu từ tháng 6-2006, lúc 91 tuổi, giám mục cao niên nhất, Giáo hội Công giáo đã phát triển gấp

tur trong vòng 15 năm, tăng về số giáo xứ tại quốc gia Liên Xô cũ Belarus hơn 400 và số linh mục người bản xứ tăng từ 60 tới 380.

Luật về Tự do Lương tâm và Tổ chức Tôn giáo năm 2002 (2002 Law on Freedom of Conscience and Religious Organisations) đã công nhận *“vai trò lịch sử, văn hóa và tinh thần của Công giáo”*, trong khi đó Belarus chứng kiến đông đảo khách hành hương, và phép xây dựng được cấp để xây dựng 8 nhà thờ mới ở Minsk.

Tháng 6-2008, tổng thống Lukashenko, kẻ vô thần có tuyên thệ (avowed atheist), đã thương thuyết về giáo ước (concordat, ký ước giữa giáo hoàng và chính phủ).

Tháng 4-2009, ĐHY Swiatek gặp ĐGH Bênêdictô XVI, và ĐGH nhận lời mời thăm Belarus, trong một sứ điệp hồi tháng 10 nhân dịp sinh nhật thứ 95 của ĐHY Swiatek, tổng thống Lukashenko đã kính trọng ĐHY Swiatek là người *“dũng cảm, tự trọng và lạc quan trong việc gợi hứng cho các tín hữu về tính sáng tạo luân lý và tinh ưu tú”*.

Dù có những đóng góp sinh động, ĐHY Swiatek vẫn khiêm nhường và nhiệt tình, gây ấn tượng là ngài không bao giờ hoàn toàn hạn chế những thay đổi lạ về vận mệnh tiêu biểu cuộc đời ngài. Tại Rôma, tháng 4-2005, ngài vào mật viện (conclave) để chọn người kế vị Đức cố GH Phaolô II. Ngài được trao giải *“Nhân chứng Đức tin”* (Witness of Faith prize) chỉ vài tháng trước đó; nhưng ĐHY Swiatek, dù yếu sức ở tuổi 90, đã đến dự Mật nghị Hồng Y mà không có ai đi theo như các hồng y khác.

ĐHY Swiatek nhấn mạnh rằng vị thế hòa giải đã thỏa mãn bằng *“sự biết ơn và sự công nhận”*. Ngài nói: *“Chắc*



chấn còn quá sớm để nói chúng ta có đang trên đường tiến tới kỷ nguyên mới của các giá trị vĩnh hằng hay không – theo quan điểm phê phán, sự cáo buộc lẫn nhau chắc chắn tiếp tục đối với việc sát hại và hủy diệt”.

Đối với đa số người Công giáo, điều ngạc nhiên là một vị hồng y vẫn mang dấu vết của cuộc bách hại trên cơ thể mình mà vẫn có thể tha thứ. Ngài nói: “Ngay khi nhiều lời kết án chống lại tôi đã qua, tôi vẫn cảm thấy muốn trả thù. Nhưng chúng ta phải tha thứ, như Lời Chúa dạy: ‘Đừng xét đoán để không bị xét đoán’”.

## Được đại diện của Giáo Hội vinh danh

Cũng trên Viet Catholic News, hồi Tháng 9, năm 2004, Học Viện Phaolô VI tại Brescia, --- quê hương của Thánh Giáo Hoàng Phaolô VI, --- đã tổ chức cuộc Tọa Đàm về Tự Do Tôn Giáo theo Công Đồng Vaticanô II, để mừng 25 năm thành lập Học Viện. Trong cuộc Tọa Đàm, Học Viện đã quyết định chọn Đức Hồng Y Kazimierz Swiatek, tổng giám mục của Tổng Giáo Phận Minsk-Mohilev, để lãnh giải thưởng “**Chứng Nhân Đức Tin**” của Học Viện.

Học Viện Phaolô VI đã gửi phái đoàn về chào Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II (nay là Thánh Gioan Phaolô II) tại Castel Gandolfo. Và sáng thứ Hai, ngày 27 tháng 9 năm 2004, ĐTC Gioan Phaolô II đã tiếp riêng phái đoàn này; đặc biệt trong buổi tiếp kiến, ĐTC đã đích thân trao giải thưởng “**Chứng Nhân Đức Tin**” cho Đức Hồng Y Kazimierz Swiatek.

Ngỏ lời với ĐHY Kazimierz Swiatek, ĐTC Gioan Phaolô II phát biểu: “*Thưa Đức Hồng Y Kazimierz Swiatek đáng kính và thân yêu, tôi muốn gửi đến ngài những lời chúc*

*mừng sâu xa vì sự nhìn nhận đáng giá mà Học Viện Phaolô VI dành cho ngài. Thật vậy, việc nhìn nhận ngài là ‘Chứng Nhân Đức Tin’ là điều thích hợp nhất, đối với người Kitô; nhất là đối với một vị chủ chăn có tước vị Hồng Y như ngài; trong những năm khó khăn của việc bách hại giáo hội tại Đông Âu, ngài đã can đảm và trung thành làm chứng cho Chúa Kitô và cho Tin Mừng của Chúa”.*

Nhắc lại quá trình chấp nhận khôn khó vì Chúa của ĐHY Kazimierz Swiatek, ĐTC Gioan Phaolô II xác quyết “*ĐHY đã lãnh nhận chức linh mục không bao lâu trước khi thế chiến thứ hai bùng nổ. Hai năm sau, Thiên Chúa Quan Phòng đã gọi ngài tiến bước trên con đường ‘thập giá’, chịu bách hại, cùng liên đới chia sẻ cuộc thương khó của dân Kitô được trao phó cho ngài chăm sóc mục vụ; chính ngài đã phải mang lấy thập giá của cuộc tù đày, của việc bị kết án bất công, của trại tập trung lao động với những mệt nhọc, chịu cảnh đói khát và lạnh lẽo”.*

ĐTC cho biết chính ĐHY đã tâm sự: “*Người ta chỉ có thể sống sót qua cơn bách hại nhờ sức mạnh của đức tin mà thôi!*” Từ đó, ĐTC Gioan Phaolô II xác tín: “*Thiên Chúa đã ban cho ngài [ĐHY Kazimierz Swiatek] một đức tin mạnh mẽ và can đảm, để thắng vượt cuộc thử thách dữ dằn và lâu dài này; cuối cùng, Ngài được trở về trong cộng đoàn giáo hội như là một ‘chứng nhân có uy tín hơn nữa’ cho Tin Mừng của Chúa”.*

ĐTC quả quyết: “*Ngài [ĐHY Kazimierz Swiatek] là ‘Chứng Nhân của Đức Tin’ (Fidei Testis)”.*

Cuối cùng Thánh Gioan Phaolô II (tức cố Giáo hoàng Gioan Phaolô II) long trọng tuyên dương gương sáng của ĐHY Kazimierz Swiatek: “*Bằng*

*lời nói và bằng gương sống, ngài đã rao giảng cho tất cả mọi người, --- những kẻ có lòng tin và những ai không tin, --- (rao giảng cho tất cả mọi người) sự Thật của Chúa Kitô, Đấng là ánh sáng soi chiếu cho mọi người”.*

## Kết

Xem ra kế hoạch Thiên chúa đã dành cho vị Hồng Y đáng kính cái sứ mạng cao cả là dẫn dắt Giáo Hội Công Giáo ở Belarus để làm nên một Giáo Hội Belarus.

Suốt 10 năm trải qua các trại tập trung của Stalin, ĐHY đã chứng kiến bao nhiêu người bị giam giữ, bị hành hạ chỉ vì họ yêu Tổ quốc của họ - yêu nước Latvia, yêu nước Lithuania, nước Ukraine, nước Ba Lan và nước Belarus. Suốt đời mình, ĐHY không ngừng nhớ đến những hình ảnh trên.

ĐHY cầm đầu Giáo Hội Công Giáo ở Belarus từ năm 1991 đến 2006 và ngài quyết giữ tiếng Belarus làm ngôn ngữ chính cho Giáo Hội Công Giáo trong khi ở Belarus, tiếng Nga là ngôn ngữ chính, và tiếng Ba Lan cũng có cơ hội chiếm thế thượng phong. Belarus nằm giữa các nước Nga, Latvia, Lithuania, Ba Lan và Ukraine.

ĐHY Swiatek có thể vẫn là một “người Ba Lan tốt” và phát huy những “tinh hoa” và “quyền lợi” của Ba Lan. Nhưng ngài có còn là một người Công Giáo tốt không nếu ngài suy nghĩ và hành động theo hướng ấy? Ngài đã chọn đức tin và noi gương Tông đồ cả của Giáo Hội là Thánh Phaolô, vị Tông đồ đã từng nhìn nhận mình là “*người Do Thái cho người Do Thái, người Hy Lạp cho người Hy Lạp*”.

ĐHY Swiatek cũng vậy. Ngài đã trở nên “*người Belarus cho đất nước Belarus*”. . ■



# Tin Mừng Giữa Dòng Đời

■ *Trần Việt Cường*

LTS.- Mục “Tin Mừng Giữa Dòng Đời” được mở ra trên Diễn Đàn Giáo Dân kể từ số 79 phát hành tháng 6 năm 2008. Những bài đăng trong mục này được ghi lại từ những lời chia sẻ tóm kết mang tính bộc phát của BS Trần Việt Cường sau những buổi hội nhóm hàng tuần của liên nhóm Gioan Tiê Ho thuộc PT Cursillo Giáo phận Orange. Những bài Tin Mừng chia sẻ trong phiên họp không theo Lịch Phụng Vụ và cũng không phải là những bài được lựa chọn, nhưng tuân tự nối tiếp cả bốn Phúc Âm Thư. Vì là nguyệt san, nên mỗi kỳ báo DĐGD chỉ có thể giới thiệu với độc giả một hoặc hai bài chia sẻ trong tháng mà thôi. Trong tương lai, nếu có điều kiện, loạt bài chia sẻ này sẽ được ấn hành thành sách.

Theo lời minh định của tác giả mục này thì đây chỉ là những cảm nghiệm cá nhân và không phải là những bài giải thích Phúc Âm theo tiêu chuẩn thần học.

## DỤ NGÔN NGƯỜI CHA NHÂN HẬU

*Lu-ca 15:11-32*

Rồi Chúa Giê-su nói tiếp: “Người kia có hai con trai. Người con thứ nói với cha rằng: “Thưa cha, xin cho con phần tài sản con được hưởng. Và người cha đã chia của cải cho hai con. Ít ngày sau, người con thứ thu góp tất cả rồi trốn đi phương xa. Ở đó anh ta sống phóng dăng, phung phí tài sản của mình.

“Khi anh ta đã ăn tiêu hết sạch, thì lại xảy ra trong vùng ấy một nạn đói khủng khiếp. Và anh ta bắt đầu lâm cảnh túng thiếu, nên phải đi ở đợ cho một người dân trong vùng; người này sai anh ta ra đồng chăn heo. Anh ta ao ước lấy đậu muông heo ăn mà nhét cho đầy bụng, nhưng chẳng ai cho. Bấy giờ anh ta hồi tâm và tự nhủ: “Biết bao nhiêu người làm công cho cha ta được ăn uống dư thừa, mà ta ở đây lại chết đói! Thôi, ta đứng lên, đi về cùng cha và thưa với người: “Thưa cha, con đã lỗi phạm với Trời và với cha, con không đáng được gọi là con cha nữa. Xin cha coi con như một người làm công trong nhà. Thế rồi anh ta đứng lên đi về cùng cha.

Anh ta còn ở đằng xa, thì người cha đã trông thấy. Ông chạnh lòng thương, chạy ra ôm cổ anh ta và hôn lấy hôn để. Bấy giờ người con nói rằng: “Thưa cha, con đã lỗi phạm với Trời và với cha, con không đáng được gọi là con cha nữa... Nhưng người cha liền bảo các đầy tớ rằng: “Mau đem áo đẹp nhất ra đây mặc cho cậu, xỏ nhẫn vào ngón tay, xỏ dép vào chân cậu, rồi đi bắt con bê béo làm thịt để chúng ta mở tiệc ăn mừng! Vì con ta đây đã chết mà nay sống lại, đã mất mà nay lại tìm thấy”. Và họ bắt đầu ăn mừng.

Lúc ấy người con cả của ông đang ở ngoài đồng. Khi anh ta về gần đến nhà, nghe thấy tiếng đàn ca nhảy múa, liền gọi một người đầy tớ ra mà hỏi xem có chuyện gì. Người ấy trả lời: “Em cậu đã về, và cha cậu đã làm thịt con bê béo, vì gặp lại cậu ấy mạnh khoẻ. Người anh cả liền nổi giận và không chịu vào nhà. Nhưng cha cậu ra năn nỉ. Cậu trả lời cha: “Cha coi, đã bao nhiêu năm trời con hầu hạ cha, và chẳng khi nào trái lệnh, thế mà chưa bao giờ cha cho lấy được một con dê con để con ăn mừng với bạn bè. Còn thằng con của cha đó, sau khi đã nuốt hết của cải của cha với bọn điếm, nay trở về, thì cha lại giết bê béo ăn mừng!” Nhưng người cha nói với anh ta: “Con à, lúc nào con cũng ở với cha, tất cả những gì của cha đều là của con. Nhưng chúng ta phải ăn mừng, phải vui vẻ, vì em con đây đã chết mà nay lại sống, đã mất mà nay lại tìm thấy.”

(Tiếp theo bài suy niệm Người Con Trai Hoang Đàng trong số báo kỳ trước )

Chúng ta tiếp tục suy niệm về dụ ngôn Người Con Hoang Đàng hay còn được gọi là dụ ngôn Người Cha Nhân Hậu để nhấn mạnh về tình thương yêu của người cha trong dụ ngôn.

Sau những năm tháng phóng đãng ăn chơi sa đọa, người con thứ đã lâm vào tình trạng khốn khổ cùng cực, và trong hố sâu của tuyệt vọng anh đã nhớ tới cha già và đã thật tình hối hận. Anh cảm nhận rõ sự nặng nề của tội lỗi anh đã phạm, một tội nặng tày đình nên anh mới dự tính về với cha để xưng thú: *Thưa cha, con đã lỗi phạm với trời và với cha.* Anh quyết định trở về cùng cha, nhưng đây không phải là một quyết định dễ dàng vì anh thấy rõ mình không còn được như xưa nữa. Không còn là một thanh niên đầy nhựa sống, tâm hồn còn trong trắng hồn nhiên. Tâm hồn anh đã vương đầy gió bụi của cuộc đời, trái tim anh đã phai tàn vì những ăn chơi trác táng, thân xác anh là thân tàn ma dại vì những lạm dụng của đam mê. Chắc anh cũng đã phân vân, và tâm hồn anh cũng có những giằng co giữa một đàng muốn đi về nhà cha, một đàng là sự sợ hãi và xấu hổ khi gặp lại cha và những người xưa cũ. Thế nhưng có lẽ những kỷ niệm về người cha và hình ảnh nhân từ của cha đã cho anh đủ can đảm và nghị lực, và anh đã: *“Đứng lên đi về cùng cha.”*

Tin Mừng không nói gì về cuộc hành trình về nhà cha của người con thứ nhưng ta có thể hình dung ra là một cuộc hành trình không dễ dàng. Nên nhớ rằng khi ra đi anh có dư thừa tiền bạc và muốn khỏi vùng ảnh hưởng của cha để mặc tình ăn chơi nên đã đi mãi tận phương xa. Bây giờ anh là một kẻ không nhà, bạc tiền không có, ăn không đủ no, áo quần dơ bẩn, thân hình tiều tụy.

SỐ 164 THÁNG 7-2015

Cuộc hành trình của anh không những đầy gian khổ, mà còn không chắc có còn đủ sức để sống sót quay về, nhìn được cha lần cuối để nói lời tạ tội. Nhưng anh đã cương quyết lên đường, mặc dầu trong lòng vẫn rối bời những lo âu. Anh đi mà bao nhiêu tâm sự vui đầy, phần thì xấu hổ không biết còn mặt mũi nào nhìn lại những người quen biết, nhất là những người làm công trong nhà cha. Phần khác là nỗi sợ hãi vì thấy tội lỗi mình quá lớn, không biết cha có tha thứ mà nhận cho làm công trong nhà cha? Nỗi ước mơ lớn nhất của anh lúc đó là được trở thành một gia nô trong nhà cha. Được làm công cho cha không những về vật chất được bảo đảm không còn phải lo lắng về cơm ăn, áo mặc mà đôi khi còn được nhìn mặt cha, và nghe tiếng nói của cha. Có lẽ anh đã tự nhủ lòng cương quyết sẽ trở thành một người làm gương mẫu trong nhà cha.

Điều anh không thể ngờ tới là tình thương yêu của cha. Món quà bất ngờ mà anh không bao giờ dám mơ tưởng là tình thương yêu nhân hậu của cha. Anh trở về với thân hình thân tàn ma dại, chẳng ai nhận ra anh. Hình dung tiều tụy, lem luốc vì đã bao tháng ngày thiếu ăn, áo quần thì rách nát, dơ bẩn vì phải đi chăn heo. Anh tự nghĩ có lẽ mình cũng chẳng nhận ra mình nữa. Thế mà thật không ngờ: *“Anh ta còn ở đàng xa, thì người cha đã trông thấy. Ông chạnh lòng thương, chạy ra ôm cổ anh ta và hôn lấy hôn để.”*

Cha anh đã nhận ra anh từ đàng xa là vì từ ngày anh ra đi, người vẫn ngày đêm thương nhớ. Hình bóng anh đã ghi sâu vào tâm khảm của cha. Mặc dầu con người anh đã thay đổi rất nhiều, nhưng chỉ cần nhìn dáng đi, nét bước của anh thì từ xa cha anh đã nhận ra ngay. Cha anh đã

nhìn thấy anh bằng cặp mắt tinh tế của tình yêu. Cặp mắt đã mòn mỏi vì bao tháng năm mong chờ thương nhớ người con thứ. Con thứ của cha mặc dầu ham chơi nhưng lại là niềm vui của gia đình. Khi con ở nhà bao giờ không khí gia đình cũng vui vì luôn vang vọng tiếng nói cười, nô đùa của con. Con thứ của cha có nhiều khuyết điểm nhưng tình cảm lại bộc lộ, dễ thương. Con vui tính của cha. Từ ngày con đi rồi cả nhà buồn lắm. Ôi người cha nhân hậu với bao nhiêu tâm sự vui đầy. Cha đã nhận ra con ngay từ xa và trái tim của cha đã tràn ngập nỗi vui mừng. Nỗi vui mừng này thật khôn lời diễn tả: *Con của ta đã chết mà nay sống lại, đã mất mà nay lại tìm thấy!* Niềm vui như đã cho cha già một người sinh lực mới. Thấy con từ xa ông đã chạy tới để ôm hôn con.

Mặc dầu thương con vô bờ bến, người cha vẫn tôn trọng tự do của con. Ông đã không cho gia nhân đi tìm con để bắt con trở về, nhưng khi người con tự do quay về anh sẽ nhận được tình thương yêu của cha. Tôn trọng tự do là một đặc nét của tình yêu thương của Thiên Chúa. Tình yêu của Thiên Chúa tôn trọng tự do của con người vì là một tình yêu trao ban, không vị kỷ. Điều này khác với tình yêu đam mê và muốn chiếm đoạt của con người: muốn chiếm hữu người mình yêu bằng mọi giá, bất kể đến tự do của người yêu. Tình yêu muốn chiếm đoạt này thật sự không đáng được gọi là tình yêu mà chỉ là một đam mê ích kỷ trá hình dưới dạng tình yêu. Nếu người cha trong dụ ngôn đã dùng quyền thế và ảnh hưởng của mình để bắt con thứ trở về, thì dù thân xác anh có bị bắt về thì tâm hồn anh vẫn còn thật sự còn ở rất xa.

Trở lại với người con thứ, anh

**Cali  
Home  
Finance**

**VĂN PHÒNG  
CHO VAY TIỀN  
VÀ MUA BÁN  
BẤT ĐỘNG SẢN**

10246 Westminster Ave.  
Garden Grove, CA 92843  
**(714) 636-9880**



**TRẦN QUANG VINH**  
RES: (714) 530-8703

- Purchase & Refinance
- 15 năm & 30 năm
- First T.D. & Second T.D.
- Fixed, Adjustable, GPM, Buy Down Rate
- Residential, Commercial, Apartment & Land Loan
- Có chương trình cho thân chủ bị trở ngại về Credit



**TRẦN QUANG HÙNG**  
(714) 636-9880



Quality from the top...

**ROOFING & SOLAR Power**

Lic.#: 870435

Chuyên trị mái nhà, gắn năng lượng mặt trời

Vince Lê **(714) 531-4249**

**ROOFING &  
SOLAR Power**



Quality from the top...

Lic.#: 870435 **Bond and Insured!!!**

**Định giá miễn phí.  
Free Estimate!**



- For Residential, Commercial.
- Hãy tận dụng 30% off Federal Tax Rebate for Solar Power để giảm bớt tiền điện hàng tháng.
- Chúng tôi chuyên về mái nhà, lắp ráp năng lượng mặt trời.
- Có thợ trên 15 năm kinh nghiệm.
- Dùng vật liệu tốt. Công việc bảo đảm tận tâm.

**Please call Vince Lê (714) 531-4249**

# PARACEL Seafood

## Nhà Hàng Tiệc Cưới HOÀNG SA



- **Mở cửa phục vụ khách hàng từ 11am đến 10pm, 7 ngày mỗi tuần**
- **Có LUNCH SPECIAL từ 11am đến 3pm**

- ❖ Nơi lý tưởng để tổ chức cưới hỏi với trên 500 chỗ ngồi.
- ❖ Nhà hàng Paracel đã được báo chí và giới sành điệu bầu là nhà hàng đẹp và sang trọng nhất quận Cam
- ❖ Có giá đặc biệt cho các hội đoàn, học sinh, sinh viên, Đại Nhạc Hội, Cải Lương và các Quân Binh chủng.
- ❖ Bếp chánh từng nổi tiếng tại Hồng Kông đảm trách
- ❖ Parking trên 500 xe, an toàn và rộng rãi.

**ĐẢM TRÁCH TIỆC CƯỚI TẠI CÁC KHÁCH SẠN TRONG QUẬN CAM**

**15583-15589 Brookhurst St., Westminster, CA, 92683**

**Tel (714) 775-3077 Cell: 714-697-8614**

đang đi len lén từ xa, có lẽ anh thấy cảnh vật nơi quê cũ cũng đã có phần đổi thay từ ngày anh bỏ nhà ra đi. Anh vẫn còn ở xa xa, mới thấy dáng mái nhà quen thuộc và còn đang phân vân lo sợ. Không biết cha có tha thứ cho lỗi lầm và tội phạm quá lớn của anh? Rồi gia nhân, người quen sẽ nhìn anh bằng cặp mắt khinh bỉ, lên án thế nào? Khi anh còn đang lo sợ thì cha anh đã chạy đến và ôm hôn anh với tất cả tình thương yêu. Anh chưa nói gì thì cha đã tha thứ hết cho anh. Anh như bị choáng váng, ngỡ ngàng tình tình thương yêu nhân hậu của cha. Trước đây anh lo sợ bị nghiêm phạt vì anh đã suy tính bằng tâm tư của mình, anh đã đo lường bằng mức độ tình yêu của trái tim mình và anh không bao giờ ngờ được tình thương yêu nhân hậu vô bờ của cha. Anh như bị choáng ngợp trong lòng biển của tình thương yêu tha thứ và mới chợt nhận ra trái tim mình còn khác xa với trái tim nhân hậu của cha. Đây là niềm hy vọng lớn lao cho tất cả chúng ta. Vì mỗi người trong chúng ta đều là những tội nhân. Và dù bằng cách này hay cách khác ta vẫn luôn đi xa nhà, có nghĩa là xa lia tình yêu. Ta ở xa nhà khi sống trong đam mê, thù hận, hờn ghen hay ích kỷ. Tình thương yêu của người cha trong dụ ngôn là tương trưng cho tình yêu nhân hậu hải hà của Thiên Chúa. Tình thương đó là lời mời gọi tuyệt vời nhất để ta ănăn thống hối quay về. Nhiều khi chúng ta đo lường tình thương yêu tha thứ của Thiên Chúa bằng tiêu chuẩn nhỏ bé của trái tim mình và không dám tin tưởng trở về. Không dám thật sự tin rằng Chúa có thể tha thứ những lỗi tội đã bao lần tái phạm của mình, để hoàn toàn mở rộng trái tim đón nhận ơn tha thứ của Ngài. Chúa Giêsu nói trong dụ ngôn Mục

Từ Nhân Lành là cả Thiên Đàng vui mừng vì một tội nhân ăn năn trở về hơn là 99 người công chính không cần hối cải. Và trong câu chuyện dụ ngôn hôm nay thì nỗi vui mừng của người cha khi ôm con trở về còn lớn lao hơn nỗi vui mừng của người con nữa. Ôi tình thương yêu nhân hậu của Thiên Chúa, con người không bao giờ suy thấu!

Người con thứ, mặc dầu đang ngỡ ngàng vì món quà bất ngờ là tình thương yêu của cha, khi người đã từ xa chạy tới ôm hôn anh; nhưng anh vẫn còn nhớ những điều anh đã dự tính nói với cha trước khi quyết định trở về nhà. Lời thú tội và van xin được cha nhận làm người làm công trong nhà. Nhưng anh chỉ mới nói được nửa chừng: *"Thưa cho con đã lỗi phạm đến trời và đến cha, con không đáng được gọi là con cha nữa..."* thì cha anh không để anh nói tiếp. Người đã tha thứ hết cho anh từ lúc chạy đến ôm anh và hôn anh tha thiết. Không những tha thứ hết tội tình, người còn cho anh được phục hồi tước vị. Không những yêu thương anh như trước mà có thể còn hơn trước nữa: *Lấy áo đẹp nhất mặc cho cậu.* Áo dài (robe) sang trọng biểu tượng của sự quý phái, và cha nói phải là áo đẹp nhất. Áo đẹp nhất này nói lên sự hãnh diện của cha về người con trong gia đình giòng tộc sang trọng của mình. Mặc dầu khi anh mới trở về thì còn trong tình trạng rách rưới, nghèo nàn dơ bẩn; cũng giống như chúng ta khi còn trong tình trạng tội lỗi. Khi ta quyết tâm từ bỏ con đường tội lỗi để trở về với tình yêu thì Thiên Chúa cũng vui mừng và hãnh diện về ta như vậy. *Xỏ nhẫn vào ngón tay:* Nhẫn biểu hiệu cho uy quyền, tước vị. Mặc dầu người con thứ đã phung phí hết phần gia nghiệp của mình, giờ đây

cha của anh lại phục hồi cho anh trọn vẹn tước vị làm con với quyền thừa kế. *Xỏ dép vào chân cậu:* Cha anh không muốn chỉ nhận anh như một người làm công như lòng anh ước vọng khi quyết định trở về. Cha đã vội vã sai người nhà lấy giày dép xỏ vào đôi chân vẫn còn dơ bẩn của anh. Vì người làm công hay nô lệ thời đó phải đi chân đất và không được mang giày dép. Mang giày dép là biểu tượng của người tự do, của con cái trong nhà chứ không phải của người nô lệ.

Nhưng như vậy cũng chưa đủ diễn tả tình thương yêu và nỗi vui mừng của người cha nhân hậu khi thấy con trở về. Cha còn sai gia nhân bắt con bê béo làm thịt và mở tiệc ăn mừng; không phải chỉ là con bê thường mà là con bê ngon nhất trong đàn gia thú. Mỗi chi tiết của dụ ngôn đều được chú trọng và được xử dụng để nói lên tình thương yêu tha thứ và nhân hậu tuyệt vời của người cha. Và người ta đã bắt đầu mở tiệc ăn mừng. Người con thứ đã tắm rửa sạch sẽ, đầu tóc đã được cắt cho gọn ghẽ và chải chuốt. Chân mang giày dép, tay đeo nhẫn ngọc, áo dài mới thật đẹp và sang trọng. Trong tòa biệt thự vang lừng tiếng đàn ca, múa hát, nói cười. Đúng là một tiệc mừng của tình yêu, một kết cuộc tuyệt vời cho câu chuyện.

Thế nhưng tình yêu không dễ đón nhận như ta tưởng. Người con cả đã không thể chấp nhận được tình yêu nhân hậu của cha. Anh ta vốn được coi là người con gương mẫu, và quả anh có tốt thật, như lời anh đã nói: *Con đã bao nhiêu năm hầu hạ cha, không bao giờ trái lệnh.* Thế nhưng khi đối diện với tình yêu ta mới thấy tâm hồn của anh còn khác xa tâm hồn của cha đến chừng nào. Qua những lời anh nói, ta mới thấy mặc

dù anh vẫn ở nhà mà tâm hồn anh đã ở rất xa nhà. Anh đã sống trong tâm tình của một người làm công hơn là tâm tình của người con. Đã bao năm anh phục vụ, làm việc cật lực nhưng thiếu vắng tâm tình của một người con. Vì thiếu tình yêu nên anh cũng chẳng có niềm vui. Anh còn thầm mang một tâm trạng bực bội trách móc mà đến giờ này anh mới nói ra: “*Thế mà chưa bao giờ cha cho lấy được một con dê con để ăn mừng với bạn bè*”. Có lẽ anh đã lấy thước đo khắc nghiệt của tâm hồn mình mà xét đoán cha, nên không bao giờ dám xin cha một con dê nhỏ mà cứ âm thầm oán trách trong lòng. Chứ



tâm lòng của cha vẫn minh mông như đại dương: “*Tất cả những gì của cha đều là của con.*”

Trong khi con thú trở về nhà và được cha đón mừng thì anh cả con đang mãi mê làm việc. Xong công việc anh trở về nhà và rất ngạc nhiên nghe tiếng nói cười, đàn ca múa nhảy. Anh ngạc nhiên có lẽ vì từ ngày em anh bỏ đi cả nhà vẫn vắng lặng buồn tênh. Tính anh nghiêm nghị nên trong nhà cũng ít nghe tiếng nói cười. Anh tò mò hỏi xem có chuyện gì, và khi nghe hết đầu đuôi câu chuyện anh vô cùng tức giận và nhất định không chịu vào nhà. Có lẽ anh còn la mắng

âm ĩ nên gia nhân mới phải đi báo cho cha anh biết. Không những anh không mừng rỡ khi thấy em trở về mạnh khoẻ, mà còn nổi cơn ghen tức như mất hết cả lý trí. Có thể anh còn buồn bực vì từ nay anh không còn là người con kế thừa duy nhất nữa.

Đọc dụ ngôn tới đây chúng ta có lẽ sẽ lên án người con cả cũng như trước đây đã từng lên án người con thứ. Nhưng Lời Chúa trong dụ ngôn không phải chỉ là một câu chuyện, dù là câu chuyện rất hay và thú vị, để cho ta đọc như một người ngoài cuộc. Lời Chúa là lời mạc khải: mạc khải về tình yêu của Thiên Chúa và mạc khải về chính con người của ta.

Lời Chúa là một tấm gương soi để ta nhận ra chân diện mạo của mình. Vì cả hai người con cả và người con thứ phần nào vẫn hiện diện trong mỗi người chúng ta. Ta giống người con thứ khi xa lìa tình yêu để chạy theo đam mê, dục vọng hay tiền của. Và ta cũng giống người con cả khi xét đoán người khác nghiêm ngặt và không chịu thứ tha. Ta giống người con cả khi tự cho mình

là tốt hơn người khác, cho là mình, đạo đức, thánh thiện hay công chính hơn. Khi đó mặc dầu bên ngoài ta có vẻ là người con tốt đang ở trong nhà cha nhưng thực sự trong tâm hồn ta đang ở rất xa nhà. Nhà Thiên Chúa là cha chúng ta chính là nhà của Tình Yêu. Xa tình yêu cũng đồng nghĩa với xa nhà. Xa tình yêu ta không thể vào nhà cha. Như người anh cả đã không chịu bước vào nhà vì tâm hồn anh không có tình yêu. Trong khi em của anh đang ở trong nhà và đang vui hưởng tình thương nồng ấm chở che của cha thì anh lại cô đơn đứng ngoài trong cơn gió lạnh của giận hờn.

Tội lỗi làm cho con người xa nhau, như người anh cả đã không nhận em thứ là em của mình nữa. Anh đã nói những lời nhẫn tâm và đầy hận học ghen tức: “*Nhưng chẳng con của cha đó, sau khi đã nuốt hết của cải của cha với bọn điếm, nay trở về thì cha lại giết bê béo ăn mừng*”. Tội lỗi làm chúng ta không còn nhận nhau là anh em nữa và tự giam mình trong vỏ ốc cô đơn của hận thù, chia rẽ.

Thiên Chúa là Tình Yêu muốn cho con người yêu thương nhau, đến gần, nâng đỡ nhau và nhận nhau là anh chị em như lời mở đầu của kinh Lạy Cha: “*Lạy cha chúng con ở trên trời.*” Những lời nói của người cha nhân hậu trong dụ ngôn thật là chí tình và cảm động. Ông không trách mắng người con cả vì sự nhẫn tâm và vô vâm của anh. Ông như rất nhân từ cầm tay hai anh em nối lại với nhau: “*Chúng ta phải ăn mừng, vui vẻ vì em con đây đã chết mà nay sống lại, đã mất mà nay lại tìm thấy.*”

Dụ ngôn đã kết thúc với câu nói nhân từ và cảm động của người cha. Dụ ngôn để mở ngõ và không cho ta biết phản ứng của anh cả trước tình thương của cha. Không biết tâm hồn của anh, đã chai đá vì ghen tương, có mềm lòng trước tình thương ấm áp của cha. Để anh có thể bước vào nhà ôm lấy em của anh trong mừng tủi, cùng em cười nói như những năm xưa, để gia đình lại tràn ngập niềm vui. Hay anh đóng cửa trái tim trong buồn tủi giận hờn, lại đến phiên anh bỏ nhà ra đi để mặc cha già ở nhà trong thương nhớ mong chờ.

Kết cuộc của câu chuyện, Chúa Giêsu còn để mở ngõ như một lời mời gọi của tình yêu. Kết cuộc đó còn tùy thuộc sự đáp trả của mỗi người trong chúng ta. ■

# Tiếp tục khám chữa bệnh miễn phí cho anh em thương phế binh VNCH

■ *Huyền Anh Tú (Danlambao)* -

Sáu giờ sáng hôm nay (18/06/2015) tại văn phòng Công Lý và Hòa Bình thuộc dòng Chúa Cứu Thế đã tổ chức đợt khám sức khỏe theo định kỳ cho các anh em Thương Phế Binh (TPB) VNCH.

Không như các đợt tổ chức trước đây, lần này văn phòng CL-HB chỉ tổ chức với qui mô nhỏ và chia ra nhiều ngày trong tuần. Trong ngày hôm nay, có 9 anh em TPB được khám chữa bệnh miễn phí.

Từ sáng sớm các anh chị em thiện nguyện viên đã đến văn phòng phụ giúp anh em TPB di chuyển.

Không khí nơi đây tuy không nhộn nhịp như các đợt trước, nhưng cũng tạo ra những hình ảnh rất yêu thương và nhân văn. Trên khuôn mặt anh em TPB không giấu nổi niềm vui và hạnh phúc.

Các TNV rất tự hào về công việc của mình và làm việc với trách nhiệm cao. Sau bữa dùng cơm trưa cùng với các TPB mọi người chia tay trong bao niềm lưu luyến và hẹn sẽ tiếp tục đồng hành cùng VP Công Lý và Hòa Bình trong những buổi sắp tới.

Với những hoạt động nhỏ này, hi vọng sẽ đem lại niềm vui, bù đắp lại những thiệt thòi cho những người đã bị lãng quên trong mấy chục năm qua. ■







# Gia Chánh

Bà Hương Bình.

Cách đo lường:

1C = 8 oz = 1 bát(chén cơm) = 1 tách trà.

1 tsp = 1 muỗng cà phê.

1Tsp = 3 tsp = 3 muỗng cà phê.

## THỊT BÒ NƯỚNG HÀNH XẢ

Nguyên liệu:

- 1) 2 Lb thịt bò (round steak thái mỏng như thịt bò nhúng dấm).  
1/3 C xả (xay sẵn).  
1/4 C vừng (mè rang).  
1/2 C đậu phộng rang (giã vụn để sau rắc lên thịt đã nướng).  
3 củ hành tây lớn (bố làm 4, thái mỏng).  
5 nhánh tỏi (đập dập, băm nhỏ).  
1 bó hành lá (thái nhỏ).  
2 Tsp đường.  
2 Tsp dầu hào.  
2 Tsp soysauce.  
2 Tsp dầu olive.
- 2) Nước mắm pha.
- 3) Rau salad, rau thơm, dưa leo, dưa góp.



Cách làm:

- a) Xào hành tây sơ qua cho hơi mềm để nguội. Ướp thịt với tất cả các nguyên liệu qua đêm hay 6 tiếng trong tủ lạnh (trừ đậu phộng rang). Lấy thịt ra khỏi tủ lạnh. Chia thịt riêng ra một bên, và hành xả ra một bên.
- b) Giải từng miếng thịt trên mặt đĩa. Cho gọn 1 tsp nhân hành xả lên trên và cuộn như chả giò.
- d) Cứ 5 cuốn thì xiên vào que xiên thịt để chò nướng. Làm cho hết và đem nướng hay rán trong một cái chảo không dính, và không cho dầu (để to lửa, nếu nhỏ lửa thịt chảy nước). Thấy hơi vàng thì trở mặt sau khi vàng là được (đừng nướng quá lâu sẽ bị khô và cháy).

Món thịt bò nướng này rất ngon, rất mềm, rất thơm và cũng rất vui miệng. Dùng cho gia đình, party, hay pot luck. Có thể dùng với bún, cơm hay bánh mì phết bơ hoặc ăn chơi tùy ý. Các bạn sẽ rất vui khi được những lời khen tặng.

**Thân chúc Quý Vị đón nhận một mùa hè thật tươi đẹp và hạnh phúc dưới bóng cây, tiếng ve kêu và những luồng gió nhẹ ru hồn ta về Quê hương. Chúng ta cũng không quên chung lời cầu nguyện cho Quê hương Việt Nam yêu dấu không còn đảng Cộng sản vô thần và giặc Tàu. ■**

# TRANG Y HỌC



## Bệnh lệo mắt

■ *Bác sĩ Vũ Thế Truyền*

**L**ệo mắt là một bệnh thường xảy ra cho mọi người. Đây là một bệnh không gây nguy hiểm nhưng đã làm khó chịu cho người bệnh. Tiếng Mỹ gọi bệnh này là Chalazion.

Mí mắt của con người có khoảng 100 tuyến chuyên tiết ra chất nhờn làm cho mắt trơn tru khi ta chớp mắt. Khi có một hay nhiều ống dẫn chất nhờn từ các tuyến ra đến mí mắt bị tắc, tuyến bị phồng lên vì vẫn tiếp tục tạo ra chất nhờn. Vì thế tuyến sẽ càng ngày càng tăng to và tạo ra một bọc dưới da trên mí mắt. Thường các bọc này không làm người bệnh chú ý ngay lúc đầu nhưng dần dần bọc trở nên to và làm khó chịu khi tầm nhìn bị bọc che lấp. Có những trường hợp lệo bị nhiễm trùng gây ra mủ trong bọc. Trường hợp này tiếng Mỹ gọi là Styes.

Lệo thường biến đi trong vòng một tuần lễ. Tuy nhiên có những trường hợp lệo hiện diện cả năm trời mới xẹp. Những ai hay bị sưng mí mắt rất dễ bị lệo.

### Triệu chứng

\*Lệo chalazion thường bắt đầu với một bọc hơi cứng nằm dưới da mí mắt

- Khác với lệo bị nhiễm trùng styes, lệo loại này không gây đau đớn

- Lệo loại này phát triển chậm và khi trở thành to có thể che một phần thị giác

- Khi lệo sưng to, nó có thể làm cho các vùng lân cận của mắt cũng sưng lên theo

- Loại lệo này thường biến đi trong một vài tuần mà không cần phải chữa trị

\* Lệo styes

- Khi lệo loại này phát triển, nó có thể làm cho mí mắt bị sưng, mắt bị ra nước mắt sống và người bệnh cảm thấy đau

- Lệo loại này tiếp tục sưng trong vòng vài ba ngày, sau đó bọc lệo sẽ bở ra và các chất trong bọc sẽ tràn ra ngoài

- Loại lệo này sẽ lành trong vòng một tuần lễ

### Chữa trị

Cách chữa thông thường nhất là dùng khăn hay băng hơi ấm đắp lên chỗ bị sưng. Mục đích là làm tăng máu vận chuyển trong vùng này. Bác sĩ sẽ cho toa thuốc nhỏ mắt hay kem nhỏ mắt để dùng sau mỗi lần dùng khăn hay băng ấm. Trường hợp lệo không giảm hay đôi khi có những phản ứng không tốt cho mắt, các bác sĩ sẽ phải rạch một vết nhỏ trên bọc lệo, bên trong mí mắt để các chất ứ đọng trong bọc có lối thoát ra. Công việc này không gây trở ngại hay ảnh hưởng gì đến sự hoạt động của các tuyến nước mắt hay của mí mắt.

### Phòng ngừa

Một số người có hệ thống tuyến ở mí mắt quá nhiều nên sự bài tiết chất nhờn cũng nhiều hơn bình thường. Các người này dễ bị lệo. Hơn nữa nếu ta đã bị lệo một lần thì thông thường ta rất dễ bị lệo trở lại trong tương lai. Những ai có bị mụn trứng cá cũng hay bị lệo. Cho nên phương pháp tốt nhất để tránh bị lệo là dùng khăn hay băng hơi ấm áp lên mắt khoảng 15 phút vào buổi tối trước khi đi ngủ. Làm như vậy sẽ tránh các tuyến chất nhờn bị tắc khi ta đang ngủ. Những ai hay bị sưng mí mắt hay đã từng bị lệo cũng nên rửa mí mắt với baby shampoo mỗi tối để giúp tránh bị lệo. ■

**ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG  
NGUYỆT SAN DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN**

*Cách Mạng Mùa Thu:*

## **OẢN THÙ CHỒNG CHẤT!**

■ Ghi nhận của *Đoàn Thanh Liêm*

Năm 2015 này đánh dấu 70 năm kể từ Việt nam dành lại được nền tự chủ độc lập thoát khỏi ách đô hộ của thực dân Pháp sau biến cố đảo chính vào ngày 9 Tháng Ba, 1945 (1945 – 2015). Nhưng đến ngày 19 Tháng Tám năm đó, thì người Việt Minh Cộng Sản lại tổ chức một “cuộc cướp chính quyền” và tuyên bố ngày đó là khởi sự cho “Cách Mạng Mùa Thu” ở nước ta – theo khuôn khổ “Cách Mạng Tháng Mười” của Liên Xô bắt đầu vào năm 1917.

Sau 70 năm, thời gian đã đủ người ngoại lảng động đê cho người Việt chúng ta có thể bình tâm luận định về biến cố lịch sử đầy dẫy những tang thương thống khổ – với biết bao nhiêu máu và nước mắt của hàng triệu người lương dân vô tội đã đổ ra tại khắp nơi trên quê hương đất nước mình.

Nói chung, thì cũng chỉ vì cái chủ trương cuồng tín quá khích gọi là “bạo lực cách mạng”, “chuyên chính vô sản” mà người cộng sản du nhập từ Liên Xô và Trung Cộng vào đất nước ta ngay từ năm 1945, nên mới xảy ra bao nhiêu cuộc thảm sát hàng loạt những người quốc gia yêu nước mà người cộng sản gán cho đủ các thứ nhãn hiệu xấu xa như : “ quân ngụy”, “việt gian”, “phản quốc”, “phản động”, “lưu manh”, “tay sai ngoại bang” v.v... Để rồi họ ra tay truy lùng, trừ diệt khủng bố cực kỳ

dã man tàn bạo, không mảy may xót xa thương tiếc đối với người anh em cùng một nòi giống da vàng máu đỏ như chính mình.

Bài viết này nhằm ghi lại những cuộc thảm sát rùng rợn đó và tìm hiểu nguồn gốc sâu xa của những hành vi cực kỳ tàn ác man rợ do người cộng sản cố tình gây ra ngay kể từ lúc họ mới nắm được chính quyền trong tay kể từ năm 1945 cho đến ngày nay. Xin trình bày một số vụ thảm sát điển hình theo thứ tự thời gian xảy ra lần lượt tại khắp các miền Trung, Nam, Bắc.

1-Những cuộc khủng bố tàn sát man rợ do người cộng sản gây ra tại khắp các nơi trong nước.

1-Vụ thảm sát tín đồ Cao Đài tại Quảng Ngãi Tháng Tám và Tháng Chín, 1945.

Ngay sau khi Việt Minh Cộng Sản chiếm được chính quyền trong tay vào Tháng Tám, 1945, thì tại nhiều làng xã thuộc các huyện Bình Sơn, Đức Phổ, Mộ Đức, Nghĩa Hành trong tỉnh Quảng Ngãi đã đồng loạt xảy ra các cuộc tàn sát tập thể (mass killing) tổng cộng lên đến gần 3,000 tín đồ Cao Đài. Có vùng người dân “bị giết hết cả già trẻ lớn bé mà mồ chôn tập thể cùng khắp các miền quê...” Sự việc này đã được Giáo Hữu Ngọc Sách Thanh tại Hoa Kỳ trình bày chi tiết trước Ủy Hội Nhân Quyền của Liên Hiệp Quốc gần đây

vào Tháng Tư, 1999.

Hội Thánh Truyền Giáo Cao Đài có bảng liệt kê danh tánh các nạn nhân lên đến con số 2,791 người. Và trong tài liệu nghiên cứu có nhan đề là “Colonial Caodaists” do sử gia Janet Hoskins biên soạn, thì cũng ghi nhận con số 2,791 nạn nhân này. Danh sách này cũng được ghi nơi Đài Tưởng Niệm thiết lập từ năm 1956 tại Quảng Ngãi - mà sau năm 1975 chính quyền cộng sản đã cho triệt hạ phá bỏ hết tất cả mọi dấu tích đi.

Người đồ tể khét tiếng trong vụ thảm sát này có tên là Đặng Bửu sau này giữ chức vụ hiệu trưởng Trường Chính Trị Nguyễn Ái Quốc ở Hà nội.

So với cuộc thảm sát tại Huế hồi Tết Mậu Thân 1968, thì cuộc tàn sát này tại Quảng Ngãi năm 1945 cũng thật là khủng khiếp ghê rợn không kém – nhưng mà nó lại ít được công chúng ở miền Nam trước năm 1975 biết đến. Nhưng có dấu hiệu lạc quan là gần đây giới học giả quốc tế cũng đã có điều kiện tìm hiểu nhiều về vụ thảm sát năm 1945 này.

Nhân tiện, cũng xin ghi thêm là nhà ái quốc Tạ Thu Thâu cũng đã bị Cộng Sản giết hại tại Quảng Ngãi hồi mùa thu năm 1945, vào lúc ông trên đường trở lại miền Nam sau cuộc viếng thăm miền Bắc vài tháng trước đó.

2-Những vụ khủng bố tiêu diệt người quốc gia yêu nước tại miền Nam trong thời gian từ 1945 đến 1947.

Tại miền Nam vào năm 1945, thì tuy không có vụ tàn sát tập thể có quy mô lớn như tại Quảng Ngãi, nhưng lại có vô số những cuộc ám sát khủng bố giết hại những người quốc gia yêu nước do cán bộ cộng sản theo khunh hướng Đệ Tam Quốc Tế gây ra. Và tổng số các nạn nhân

PHÒNG NHÃN KHOA

# CRYSTAL VISION OPTOMETRY

Bác Sĩ **NGUYỄN ANH LINH, O.D.**

## CHUYÊN MÔN:

- ✓ Khám mắt kỹ lưỡng và chẩn bệnh chính xác
- ✓ Cung cấp gọng kính thời trang: Nhật, Ý, Pháp, Úc...
- ✓ Có đủ loại contact lenses.
- ✓ Cắt kính tại chỗ (tròng mỏng và nhẹ, 2 tròng không lần)

**TEL: (714) 531-9900**

**FAX: (714) 531-0236**

## GIỜ LÀM VIỆC:

**Thứ Hai tới Thứ Sáu: 10AM - 6PM**

**Thứ Bảy: 10AM - 4 PM**

**16125 Harbor Blvd.  
Fountain Valley, Ca 92708**  
(Trong khu chợ Smart &  
Final và Dairy Queen,  
chỗ đậu xe thoải mái)

**NHẬN MEDICAL, BẢO HIỂM, VISA, MASTER CARD**

## **G**ẢI ĐÁP GIÁO LÝ

(tiếp theo trang 54)

kinh hay sách Lễ (Sacramentum) là phương tiện để cầu nguyện và dâng Thánh Lễ để lãnh nhận ơn thánh Chúa ban qua lời kinh nguyện và tham dự Thánh Lễ để lãnh nhận ơn thánh Chúa ban qua Thánh Lễ.

Các ảnh tượng Chúa Kitô, Đức Mẹ và các Thánh nam nữ đều là các Á Bí Tích giúp ta nâng lòng lên với Chúa, Đức Mẹ và các Thánh đang ở trên trời mà các ảnh tượng kia là dấu chỉ hữu hình trong trần thế. Vì chỉ là Á bí tích, nên ta chỉ phải cúi đầu tôn kính trước ảnh tượng của Chúa, Đức Mẹ và các Thánh, trong khi phải thờ lạy Chúa Kitô hiện diện thực sự trong bí tích Thánh Thể. Do đó, khi vào nhà thờ, chúng ta phải bái quỳ trước nhà Tạm nơi có đặt, Minh

Thánh Chúa Kitô để tỏ lòng thờ lạy (adoration) trong khi chỉ cần cúi đầu trước ảnh tượng của Chúa, Đức Mẹ và các Thánh để tỏ lòng tôn kính (veneration, honoring) mà thôi.

Sau hết, một điều phải rõ là các Á Bí Tích, tuy không phải là Bí Tích, nhưng vẫn đòi hỏi chúng ta phải kính trọng đúng mức. Do đó, không thể có những hành vi bất kính như liệng bỏ hình ảnh Chúa, Đức Mẹ, các Thánh vào thùng rác, đổ nước phép xuống cống rãnh, phóng uế hay phạm tội trong nhà thờ, nhà nguyện. Các nơi thánh này là các Á bí tích được dùng để cử hành các bí tích và là nơi cầu nguyện đã được thánh hiến (consecrated), do đó phải tôn kính các Á bí tích này cách đặc biệt. Ai phạm tội trong nhà thờ, nhà nguyện (tội dâm ô) thì ngoài tội

chính đã phạm còn thêm tội phạm thánh (sacrilege) nữa, vì đã không tôn kính nơi đã được thánh hiến để cử hành các nghi thức phụng vụ thánh của Giáo Hội.

Ước mong các giải đáp trên thỏa mãn câu hỏi đặt ra. ☐

**Tích cực  
tham dự  
chiến dịch  
mỗi Độc Giả  
giới thiệu  
thêm  
Độc Giả mới.**

# Bác Sĩ Nha Khoa **NGUYỄN MẠNH HÙNG, DDS**

- Cựu Giảng Viên Đại Học Nha Khoa, University of Southern California.
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa USC.
- Giải Thưởng Nha Khoa USC, International Program Award.

- Trám răng, lấy gân máu.
- Răng giả đủ loại.
- Điều trị bệnh nướu răng.
- Nhổ răng, giải phẫu nha khoa.
- Nha khoa trẻ em.
- Nha khoa phòng ngừa.
- Nha khoa thẩm mỹ:
  - Tẩy răng và Cosmetic Bond.
  - Tái tạo toàn hàm.



- Hội Viên Omicron Kappa Zeta Chapter (Hội các Nha Sĩ ưu tú Hoa Kỳ)
- Tốt Nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn
- Cựu nội trú khu Giải Phẫu Hàm Mặt, Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Với sự cộng tác của:

## Bác Sĩ Nha Khoa **NGHIÊM THỊ ĐẠT, D.D.S.**

- » Tốt nghiệp Đại Học Nha Khoa USC.
- » Hội viên Omicron Kappa Upsilon.
- » Tốt nghiệp Thủ Khoa Đại Học Nha Khoa Sài Gòn.

Edinger	Brookhurst
Margo	■
Mc Fadden	

Xin gọi lấy hẹn: **10AM - 7PM**  
**Monday through Saturday**

**714-839-3891**

**NHẬN MEDICAL & BẢO HIỂM**

**15671 Brookhurst St., Westminster, CA 92683**

# **TOBIA CASKET**

www.tobiacaskets.com

**CÁC DỊCH VỤ NHÀ QUẢN - QUAN TÀI - MỘ BIA**



13951 Newland St.  
Westminster, CA 92683

**1-877-44-TOBIA**  
**714-894-3723**



**THIỆM NGUYỄN**  
License No. OG94331

**Là người Công Giáo nên có tinh thần phục vụ của người Công Giáo**

- Trên 12 năm phục vụ về tang chế
- Lo từ A đến Z các dịch vụ nhà quản (có thể thăm viếng tại một số nhà thờ hoặc cơ sở Công Giáo)
- Có showroom lớn, bán trực tiếp các mặt hàng đẹp về hậu sự với giá sỉ (wholesale):  
quan tài, mộ bia, kim tinh, tiểu đưng cốt, quần áo tang, hoa tang, v.v.
- Văn phòng luôn có nhiều phần mộ đã được mua trước cần sang lại với giá hạ từ 30% đến 60%.  
Cemetery Broker #CBB1163

bị giết hại trong các năm 1945, 1946 và 1947 có thể lên đến hàng nhiều ngàn người.

Cụ thể là những nhân vật trí thức có tên tuổi thuộc khuynh hướng Đệ Tứ Quốc Tế (thường được gọi là Trotskystes) thì đều bị giết hại như: Trần Văn Thạch, Hồ Văn Ngà, Phan Văn Hùm v.v... Còn phải kể đến những vị lãnh đạo chính trị nổi tiếng cũng đều bị Cộng Sản chém giết, điển hình như nhân sĩ Bùi Quang Chiêu, vợ chồng bác sĩ Hồ Vĩnh Ký và Nguyễn Thị Sương, luật sư Dương Văn Giáo. v.v...

Tệ hại nhất là vụ sát hại Giáo Chủ Huỳnh Phú Sổ người sáng lập Phật Giáo Hòa Hảo ở miền đồng bằng sông Mekong – do người Cộng Sản thực hiện vào Tháng Tư, 1947. Sự việc động trời này đã gây ra mối hận thù dai dẳng kinh khiếp cho hàng triệu tín đồ Hòa Hảo tại khắp miền Nam.

Đối với các tín đồ Cao Đài tại miền Đông Nam Bộ cũng vậy, cán bộ Cộng Sản cũng ra tay tàn sát đến cả hàng ngàn nạn nhân nữa.

Chỉ riêng có một ngày 13 Tháng Mười, 1947, thì đã có đến con số 300 nạn nhân bị Việt Minh Cộng Sản ra tay sát hại tại khu vực Hóc Môn, Thủ Đức chỉ cách thành phố Sài Gòn có chừng vài chục cây số mà thôi.

Người chủ chốt phát động các cuộc tàn sát này chính là Tướng Nguyễn Bình (tên thật là Nguyễn Phương Thảo) do Trung Ương ở Hà Nội phái vào miền Nam để phụ trách điều hành guồng máy chính trị và quân sự tại đây.

3-Những vụ sát hại các thành viên ưu tú của các đảng Đại Việt, Duy Dân và Quốc Dân Đảng ở miền Bắc.

Tại miền Bắc, thì các đảng phái quốc gia như Đại Việt, Duy Dân, Quốc Dân Đảng đều lần lượt bị người Cộng Sản dùng mọi thủ đoạn tàn bạo thâm độc mà tiêu diệt cho bằng hết. Điển hình là các lãnh tụ nổi danh như Trương Tử Anh của Đại Việt, Lý Đông A của Duy Dân và vô số những đảng viên ưu tú khác của Quốc Dân Đảng cũng đều bị ám hại bằng cách thủ tiêu hay giam giữ ngặt nghèo trong các trại tù đến nỗi phải bỏ xác nơi xa xôi hẻo lánh – mà thân nhân không hề được thông báo để lo việc ma chay chôn cất và cúng giỗ. Có thể nói tổng số nạn nhân bị sát hại như vậy ở miền Bắc trong thời gian từ năm 1945 đến 1954 phải lên đến con số nhiều ngàn người.

Xin ghi lại vài trường hợp bị bắt giam rồi bị sát hại rất thương tâm của mấy nhân vật rất nổi tiếng như sau:

#### A-Nhà văn Khái Hưng.

Khái Hưng là một nhà văn nổi tiếng từ thập niên 1930 trong Nhóm Tự Lực Văn Đoàn do nhà văn Nhất Linh Nguyễn Tường Tam khởi xướng. Vào năm 1940, Khái Hưng và họa sĩ Nguyễn Gia Trí bị thực dân Pháp bắt đi an trí tại vùng quê xa Hà nội. Năm 1947, ông đang ở nhà nhọc phụ trong huyện Trục Ninh, Nam Định, thì bị công an Việt Minh đến bắt đi và sát hại rồi vất xác xuống dòng sông Ninh Cơ chỗ gần bên đò Cựa Gà.

#### B-Bộ trưởng Chu Bá Phượng.

Ông Chu Bá Phượng sinh năm 1908 tại Bắc Giang là một kỹ sư đã từng tham gia vào công trình thiết lập đường xe lửa Đông Dương vào hồi thập niên 1930. Ông còn là một người trong thành phần lãnh đạo nòng cốt của Quốc Dân Đảng. Năm 1946, ông Chu Bá Phượng giữ chức

bộ trưởng Kinh Tế trong Chính Phủ Liên Hiệp trong đó có ông Hồ Chí Minh làm chủ tịch, ông Nguyễn Hải Thần làm phó chủ tịch, ông Nguyễn Tường Tam làm bộ trưởng Ngoại Giao. Cuối năm 1946, vì các nhân vật quốc gia như Bảo Đại, Nguyễn Hải Thần, Vũ Hồng Khanh, Nguyễn Tường Tam đều đào thoát ra nước ngoài, nên chỉ còn có một mình ông Chu Bá Phượng bị kẹt lại và phải đi theo văn phòng chính phủ di tản lên chiến khu ở Việt Bắc.

Không bao lâu sau, ông Phượng bị đem đi quản chế ngặt nghèo tại vùng Hà Giang, Sơn La. Và từ cuối năm 1960, thì gia đình ông ở Hà Nội không hề nhận được bất kỳ tin tức nào của ông nữa. Mấy chục năm sau vào đầu thập niên 1990, con cháu mới nhờ người sử dụng ngoại cảm mà tìm được hài cốt của ông tại nơi rừng núi hoang vắng vùng Việt Bắc giáp giới với Trung Quốc và cải táng đem về quê nhà ở miền xuôi.

Giám đốc công an ở miền Bắc thời đó chính là ông Lê Giản, ông này phải chịu trách nhiệm nghiêm trọng về các cuộc đàn áp và giết chóc này.

II-Tìm hiểu nguyên do tại sao người cộng sản lại gây ra những vụ tàn sát với quy mô rộng lớn khủng khiếp như thế?

Trước khi đi sâu vào vấn đề, ta cần phải tỉnh trí để nhận định tình hình xã hội chính trị thực tế ở nước ta vào thời kỳ trước năm 1945 đại khái như thế này:

1-Không hề có sự ân oán thù hận nào giữa người cộng sản với người không Cộng Sản cả. Bởi lẽ vào lúc đó, tất cả hai nhóm đều là những người yêu nước và cùng hành động giống nhau là chống thực dân

Pháp. Như vậy là tất cả đều ở cùng chung một phe để đối nghịch chống lại cái ách đô hộ của người Pháp để cùng giành lại nền độc lập tự chủ cho người Việt Nam. Và cả hai nhóm đều bị chính quyền Pháp đàn áp, bị bắt giam chung với nhau trong cùng một nhà tù nữa. Vì cùng có tinh thần yêu nước như nhau, lại cùng là nạn nhân khốn khổ vì sự tàn ác của đế quốc thực dân, cho nên giữa người cộng sản và không cộng sản lúc đó lại có sự thương yêu đùm bọc liên đới gắn bó chặt chẽ với nhau nữa.

Điều này khác hẳn với hai phe Quốc Gia và Cộng Sản ở bên Trung Quốc, vì hai phe đánh phá giành giật, giết chóc lẫn nhau suốt trong mấy chục năm kể từ cuối thập niên 1920 cho đến năm 1949, thì phe Cộng Sản do Mao Trạch Đông lãnh đạo mới toàn thắng và buộc phe Quốc Dân Đảng do Tưởng Giới Thạch đứng đầu phải rút lui qua đảo Đài Loan. Từ đó mà phe Cộng Sản thắng trận phát động chiến dịch trả thù những người thua trận nào mà còn bị kẹt lại ở nội địa Trung Quốc. Tình trạng này chỉ xảy ra tại Việt Nam năm 1975 sau khi quân đội Cộng Sản từ miền Bắc xâm chiếm được toàn thể lãnh thổ của Việt Nam Cộng Hòa.

2-Ấy thế mà tại sao vào năm 1945, khi có chính quyền nắm trong tay được rồi, thì người Cộng Sản lại ra tay tận diệt người quốc gia một cách tàn bạo man rợ đến thế?

Câu trả lời cho vấn nạn này có thể thật ngắn gọn như sau: Đó là do họ áp dụng triệt để cái chủ trương “Bạo Lực Cách Mạng” (the Revolutionary Violence) mà họ học tập được từ Trung Ương Đệ Tam Quốc Tế Comintern do Liên Xô lãnh đạo.

Ngay từ thập niên 1920 cho đến

năm 1945, thì đã có đến hàng trăm cán bộ cao cấp của đảng Cộng Sản Việt Nam được đào tạo rất bài bản tại Trường Đông Phương tại Moscow do Comintern điều hành. Tại đây, họ được học rất kỹ về kỹ thuật gọi là “agitprop = agitation – propaganda” - tức là tổ chức vận động quần chúng, tuyên truyền và đặc biệt về phương thức gây bạo loạn để tạo thời cơ cướp chính quyền. Họ cũng học được kỹ thuật xây dựng guồng máy công an mật vụ theo mô hình của Liên Xô để kèm kẹp dân chúng một khi họ đã nắm giữ được chính quyền.

Nói vắn tắt là Cộng Sản Việt Nam được Comintern đào tạo hương dẫn rất kỹ về mọi thủ đoạn tinh vi để thiết lập được một chế độ độc tài chuyên chính vô sản (proletarian dictatorship). Do đó mà họ đã không từ bỏ bất kỳ một thủ đoạn tàn ác vô nhân đạo nào - miễn sao đạt được mục đích tối hậu của đảng Cộng Sản là nắm vững được chính quyền trong gọng kềm sắt thép của mình.

Trái lại, các đảng phái quốc gia khác, thì không hề có được sự huấn luyện đào tạo hay sự yểm trợ vật chất tinh thần nào từ phía ngoại quốc tương tự như của Comintern cấp phát dồi dào cho đảng cộng sản Việt Nam.

Do đó mà từ năm 1945, Cộng Sản đã mặc sức tung hoành ở Việt Nam với đủ mọi thứ đòn phép thâm độc và quỷ quyệt để vô hiệu hóa và tiêu diệt được mọi sức đối kháng của các đảng phái quốc gia hay của các tổ chức tôn giáo.

### III-Tóm lược

Ta có thể tóm lược bài viết này bằng mấy nét chính yếu như sau:

1-Trước năm 1945, những người yêu nước dù là Cộng Sản hay không

Cộng Sản, thì đều cùng theo đuổi một mục tiêu là đánh đổ chế độ thực dân Pháp để giành lại nền độc lập cho Việt Nam.

Thế nhưng, từ khi người Cộng Sản nắm giữ được quyền hành trong tay, thì ngay tức khắc họ ra tay tiêu diệt những người yêu nước khác để dành độc quyền riêng cho mình trong mọi lãnh vực chính trị, kinh tế cũng như văn hóa tinh thần. Đó là một thứ độc tài chuyên chế toàn trị (totalitarian dictatorship).

Hậu quả tai hại trầm trọng nhất của chủ trương này là đã phá hoại tận gốc rễ cái nền nếp nhân bản, nhân ái truyền thống của dân tộc Việt Nam chúng ta.

2-Dĩ nhiên là trong cái xã hội do thực dân, phong kiến tạo lập ra, thì có đầy rẫy những bất công áp bức. Nhưng vì người Cộng Sản đã cuồng tín du nhập cái chủ trương “hận thù giai cấp”, “bạo lực cách mạng” của Liên Xô và Trung Quốc vào đất nước ta, cho nên mới gây ra không biết bao nhiêu tang thương khổ nhục chết chóc cho toàn thể dân tộc ròng rã suốt 70 năm qua.

Như cha ông chúng ta từ xưa vẫn cảnh báo rằng “Lấy oán báo oán, oán ấy chập chùng”. Thì rõ ràng từ năm 1945 đến nay, đảng Cộng Sản đã liên tiếp gây ra biết bao nhiêu điều oan trái, khốn khổ cho cả hàng mấy chục triệu gia đình lương dân vô tội. Đó là một cái tội tày đình mà “Trời không dung, Đất không tha” cho người Cộng Sản vẫn còn cực kỳ ngoan cố mãi được.

3-Bài viết này là một lời nhắc nhở cho giới lãnh đạo chóp bu Cộng Sản ở Hà Nội phải biết phục thiện và thành khẩn công khai nhận lỗi của

*(xem tiếp trang 74)*

## LỆNH PHONG TOẢ TÀI KHOẢN CỦA ÔNG NGUYỄN THANH GIANG

Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam  
Độc lập Tự do Hạnh phúc

Kính gửi:  
Chủ tịch Nước Trương Tấn Sang  
Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng  
Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng  
Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Nguyễn  
Thiện Nhân

**C**húng tôi xin phản ánh Quý Ông một sự việc rất kỳ lạ đang có nguy cơ diễn tiến đến những hệ quả rất đáng tiếc:

Ông Nguyễn Thanh Giang có mở tài khoản số 001.1.37.0108641 tại ngân hàng Vietcombank từ 1995 để phục vụ những giao dịch tài chính của Trung tâm Tư vấn Khoa học Địa chất – Địa Vật lý của ông. Năm 2011 tài khoản của ông bỗng dưng bị khóa. Trung tâm của ông không còn hoạt động, ông coi đây là khoản tiền để dành nên cứ tạm để đấy. Tháng 4- 2015, do cần tiêu, ông đến Vietcombank xin rút tiền. Ông đề nghị Vietcombank trả lời chính thức bằng văn bản lý do khóa tài khoản. Vietcombank không trả tiền, cũng không chịu đáp ứng yêu cầu tối thiểu ấy của khách hàng. Ông Giang đã 80 tuổi nhưng phải đi lại nhiều lần rất vất vả song Vietcombank vẫn trây ỳ. Điều kỳ lạ là họ tỏ ra quanh co mờ ám rất khó hiểu, lúc nói rằng do công an ra lệnh, lúc lại phủ nhận.

Chúng tôi thiên nghĩ, công an hiểu biết và có chức năng bảo vệ luật pháp không thể làm việc này. Khó hình dung nổi sự hợp lý của việc quy kết một tài khoản chỉ hơn hai ngàn đôla lại liên quan đến vấn đề an ninh

quốc gia đại sự. Nếu việc đó là có thực thì sau đó công an phải làm thủ tục khởi tố bị can. Đã qua 5 năm, không khởi tố bị can, cũng không giải tòa lệnh cấm chứng tỏ thái độ rất vô trách nhiệm và vi phạm luật pháp một cách rất tệ hại.

Phải chăng đây là một quyết định thiếu suy nghĩ, sai trái nhưng nay vẫn ỷ quyền cậy thế không chịu sửa chữa?

Bất bình với cách hành xử phi pháp, vô đạo lý, thương cảm tuổi già của ông Nguyễn Thanh Giang, nhiều bà con đã kéo đến Chi nhánh Vietcombank Thanh Xuân ở 450 Nguyễn Trãi để hỗ trợ ông Nguyễn Thanh Giang gây ách tắc giao thông, ảnh hưởng việc kinh doanh của Vietcombank. Ông Giang tuyên bố, để đấu tranh chống cường quyền ông sẽ đấu tranh ngày càng mạnh mẽ hơn. Nếu bị đàn áp dã man, ông sẽ tự thiêu.

Tình hình diễn tiến xấu đang gây ảnh hưởng không đẹp đối với uy tín Nhà nước ta trên trường Quốc tế, gây bất lợi cho đàm phán TPP và chuyến thăm của TBT Nguyễn Phú Trọng đến Hoa Kỳ.

Tiến sỹ Nguyễn Thanh Giang tham gia cách mạng từ 1952. Đã từng đi bộ đội Chống Pháp, đi Cải cách Ruộng đất, làm Địa chất. Ba mươi tư năm làm Địa chất, tiến sỹ đã có công lớn trong việc phát hiện khả năng chứa Uran của tầng than Nông Sơn, đã đóng góp những công trình khoa học có giá trị cho ngành Địa chất. Năm 1981, tiến sỹ đã được tổ

chức khoa học của Liên Hợp Quốc mời trình bày công trình khoa học của ông tại một Hội thảo Khoa học Quốc tế, năm 1989 tiến sỹ lại được mời đọc báo cáo tại Hội nghị Địa chất Quốc tế 28 ở Washington DC (Nguyên Chủ tịch nước Trần Đức Lương biết những việc này).

Chúng tôi viết thư này mong được Quý vị quan tâm chỉ đạo thanh tra làm sáng tỏ vụ việc nhằm giải tỏa bức xúc xã hội, ngăn chặn hậu quả xấu hơn có thể xảy ra, bảo vệ uy tín của Đảng, Chính phủ và Nhà nước ta.■

Hà Nội ngày 11 tháng 6 năm 2015

■ *Phạm Hiến*

Lão thành Cách mạng, 70 tuổi Đảng, nguyên Chánh Văn phòng B68 Trung ương Đảng

Nhà số 5, ngõ 245/6 Khương Trung mới, Thanh Xuân, Hà Nội, Điện thoại (04)38 583750

### CÙNG KÝ TÊN

- Nguyễn Văn Tuyền - Đại tá - (04) 38 546 168
- Phạm Thái - Đại tá - 68 tuổi Đảng - 0167 6936 116
- Thế Kỳ - Đại tá - (04) 38 536 966
- Phạm Quế Dương - Tiền Khởi nghĩa - Đại tá - 62700002
- Nguyễn Thế Sanh - Đại tá - (04) 38 321 631
- Nguyễn thị Kim Chi - Nghệ sỹ Ưu tú - 0983 541 327
- Vũ Linh - Giảng dạy Đại học Bách khoa - (04) 37 185 643
- Nguyễn Đăng Quang - Đại tá - Nguyên cán bộ Bộ Công an – 0903 209 606
- Đỗ Việt Sơn - Cán bộ Tiền Khởi nghĩa – 68 tuổi Đảng – 4/31/21 Nguyễn Cao Hà Nội
- Nguyễn Văn Miến - Đại tá - (04) 39 726 352
- Bùi Văn Khoa – CB Thành ủy Hà Nội đã nghỉ hưu – Số 4, ngõ Nguyễn Công Trứ



# Loạn thánh, loạn thần ở VN

■ Hoàng Xuân (viết cho BBC)

Cách đây mười mấy năm, có hôm tôi đi về tối thấy trên góc phố Hàng Bột (nay là đường Tôn Đức Thắng) đoạn cắt với phố Nguyễn Thái Học, Hà Nội, ngay trên lề đường sáng trưng nhang đèn, người đông đen khấn vái xì xụp.

Hỏi thì biết đoạn ấy ngày xưa gọi là miếu hai cô, thờ hai cô gái nghe đồn là lao đầu vào xe điện chết hồi đầu thế kỷ 20. Đến tận năm ngoái, thành phố cho rước bát hương vào đền thờ và phá bục thờ ở lề đường đi, quây rào và cho người túc trực ở đó, dân vẫn đến cúng vái.

Bây giờ, không quá lời khi nói niềm tin của người Việt là tin búa xua. Xưa, cái thời y học chưa phát triển, ông bà nói “có bệnh thì vái mười phương”, cầu may trúng phương nào nhờ phương ấy.

Giờ, căn bệnh trong tâm của người Việt cũng rất nặng. Nó xuất phát từ thực trạng xã hội bất an, pháp luật không nghiêm minh tạo nên một đời sống quá nhiều bất trắc. Từ khi còn trong thai đến khi xuôi tay, người Việt luôn nơm nớp.

Bệnh viện quá tải và hay “nhầm”, thực phẩm bẩn, môi trường ô nhiễm, tai nạn giao thông cao nhất nhì thế giới, bạo lực trong xã hội tăng, thậm chí có một câu truyện miệng nghe có vẻ khoa trương nhưng hoàn toàn chính xác “sáng bước ra cửa, tối về đến nhà mới yên tâm mình còn sống”.

Không biết tin vào đâu, kể cả vào những hệ thống xã hội sinh ra

với mục đích bảo vệ người dân, trong khi nhu cầu được trấn an lên rất cao, vậy thì phải tin ở thánh thần. Cả xã hội nháo nhác đi tìm niềm tin, bầu víu được đâu tin nấy. Tưởng như bây giờ, bất cứ cái gì cũng là thần thánh tiềm năng cả.

Một con rắn dạn dĩ ở Hà Giang, một hòn đá hình dạng khác lạ ở huyện Phú Xuyên, Hà Nội, một cái cây mọc tán lá hiếm thấy... ngay lập tức, một đám đông từ xa lác mò tới, vái lạy.

Thậm chí mua xe hơi cũng phải có bài cúng bài bản, gồm cả đồ chay lẫn đồ mặn và nhất thiết không được thiếu bộ quần áo tể thay người lái, tùy giới tính chủ nhân mà mua đồ nam hay nữ.

Trên một diễn đàn lớn dành cho phụ nữ, có người bán xe kể về một người mua:

“Khi đi xem xe bác ấy phải đi kèm 2 người hạp tuổi hạp mạng, đi đúng 12h trưa. Rồi do thủ tục chuyển vùng bị trục trặc nên bác ấy không lấy xe được đúng theo ngày giờ chỉ đạo của vợ. Thế là vẫn đến đúng ngày giờ ấy bác sắm sửa lễ vật trái cây nhang đèn, mượn chìa khóa xe nổ máy, hướng về phía Bắc mà khấn”. Cũng chỉ để cầu bình an.

Người nghèo vái cục đá, tán cây, con rắn nước. Người giàu đến những nơi thờ phượng ngày càng to lớn và xa hoa. Cái sau phải to lớn hơn, tốn nhiều tiền hơn cái trước. Hết chùa Bái Đính nghìn tỷ đến Văn Miếu thờ Khổng Tử xây hết trên 300 tỷ đồng ở tỉnh Vĩnh Phúc.

Có “đạo” xui người ta mua đồ cúng tốn hết vài chục triệu, mua cả con heo quay rồi đào hố chôn tất, không được ăn miếng nào. Đồ dùng trong nhà phải dỡ ra bán sạch, lấy tiền góp cho đạo chủ. Không được làm việc.

Có “đạo” bắt người mẹ đẻ dùng kim và dùi nóng chích vào đura con mới mấy tháng tuổi của mình đến thủng lỗ to trên người, chỉ vì nó hay khóc, “có ma nhập vào người”. Vậy mà vẫn có nhiều người tin theo, chính quyền dẹp lên dẹp xuống nhiều lần không dứt.

Tại chùa Vân Tiêu, Yên Tử (Quảng Ninh) nơi Phật hoàng Trần Nhân Tông tu tập, người ta từng đặt cúng hai chiếc lộc bình trên có đôi câu thơ tả cảnh ân ái theo điển tích tình dục nổi tiếng của Trung Hoa:

“Nhất chi hồng diễm lộ ngưng hương/Vu sơn vân vũ ủng đoạn trường” (“Một nhánh hồng thắm mướt ngưng hương/Chuyện mây mưa ở Vu Sơn vốn đoạn trường” – Tiến sĩ Trần Trọng Dương, Viện nghiên cứu Hán Nôm dịch nghĩa).

“Phật hoàng ngồi ở đỉnh Vân Tiêu chơi cánh diều. Cụ chơi diều chứ chơi gì những cái Vu Sơn Vu Giáp ấy!”-ông Dương nói.

Niềm tin hời hợt

Nhưng mặc dù bề ngoài có vẻ cuồng nhiệt, thực ra niềm tin vào thần thánh ở Việt Nam là niềm tin hời hợt và nông cạn. Nói đúng hơn, những người sắm lễ hậu đi van vái vé số rơi vào đầu, đổi thủ bị triệt hạ hay được phù hộ thăng chức... cũng y như đi hồi lộ. Họ mặc cả, đi đêm với thánh thần và sẵn sàng ngoáy đi tìm thần thánh khác linh thiêng hơn, hoặc khi sự cầu mong của mình không được đáp ứng.



Nhiều người nhận xét Việt Nam đang ở ‘thời mạt pháp’. Ngay những việc tốt nhỏ nhỏ thường ngày cũng bị nghi ngờ và ném đá. Hai chữ “niềm tin” xuất hiện khắp nơi trên báo chí, diễn đàn xã hội và cả những nghị quyết của Đảng theo nghĩa phải

làm gì để tìm lại nó.

Nhưng ai làm, và làm như thế nào?

Từ nhiều năm nay, đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam luôn luôn được vận động làm theo ‘tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh’.

Nhưng tấm gương này xa quá. Người ta thấy việc hạch sách bắt chẹt và tham nhũng ở các tấm gương – cũng là đảng viên- gần hơn rất nhiều: từ cô nhân viên làm giấy tờ ở phường, thuế, cảnh sát giao thông, hải quan sân bay đến những người có quyền cấp phép kinh doanh, làm dự án, cho đến những cấp cao hơn thế.

Cũng có người bị phát hiện và trừng phạt, nhưng dân gian Việt Nam có câu an ủi “Trời kêu ai nấy dạ”, việc ‘các đồng chí bị lộ’ xem ra chỉ do xui xẻo chứ không phải là hậu quả tất yếu của hành vi sai trái lẽ ra phải bị pháp luật trừng trị.

Còn các ‘đồng chí chưa bị lộ’ thì ai cũng giàu lên cực nhanh, vậy việc gì phải kiêng khem cho khổ?

Thôi thì trong thời hỗn quân hỗn quan, mình cứ đục đũa lấy đó, cho lành! ☐

## ❶ **ÁCH MẠNG MÙA THU** (tiếp theo trang 71)

mình trước toàn thể dân tộc và dám có can đảm nói lên sự xám hối ăn năn về các tội ác man rợ kinh khủng như thế.

Có làm được như vậy, thì họ mới xứng đáng đón nhận được sự khoan dung tha thứ của đại khối dân tộc Việt Nam vậy. ☐

Westminster California, Tháng Sáu 2015

### **Tài liệu tham khảo**

Bài viết này được xây dựng trên những chứng từ của một số gia đình nạn nhân bị cộng sản sát hại với sự tham khảo từ một số bài nghiên cứu nghiêm túc mới đây của các chuyên gia sử học quốc tế. Cụ

thể xin được trưng dẫn ra như sau đây:

1-Nhiều thư của ông Chu Bá Phượng viết về cho con vào cuối thập niên 1950 lúc ông bị quản chế tại Việt bắc. Bức thư sau cùng viết vào cuối năm 1960, sau đó thì biệt tăm luôn.

2-Thông tin do gia đình cụ Lê Quang Sách cung cấp. Cụ Sách năm nay đã 88 tuổi, cụ là người thoát chết trong vụ thảm sát gần 3,000 tín đồ Cao Đài tại Quảng Ngãi vào Tháng Tám và Tháng Chín, 1945.

3-Về các tư liệu lấy từ Internet, thì đặc biệt có các tài liệu sau đây:

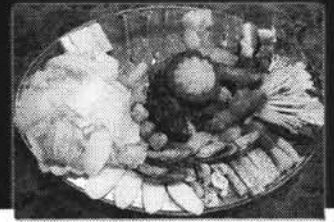
A-Vụ tàn sát tín đồ Cao Đài tại Quảng Ngãi vào Tháng Tám và Tháng Chín, 1945 (tiếng Việt). Do tổ chức của Giáo Hội Cao Đài phổ biến trên Trang Nhà “Hành Trình về Chân Lý Đạo” vào ngày 21/3/2015.

B-”Caught between Propaganda and History” by Shawn McHale, 2014. Tài liệu dài 10 trang là bài Điểm sách về cuốn “Lịch sử Nam bộ Kháng chiến” được đăng trong Tủ sách “Cold War International History Project”

C-”Autopsy of a Massacre” – “On a Political Purge in the Early Days of the Indochina War” (Nam Bộ 1947) by Francois Guillemot, 2010. Tài liệu này dài 40 trang là một bài nghiên cứu rất công phu về sự khủng bố và tàn sát vì lí do chính trị ở miền Nam được đăng trong European Journal of Asian Studies.

D-”The Viet Minh Elimination of National Parties and Groups (1945-47)” by Human Rights Watch, April 23, 2013. Tài liệu dài 17 trang viết chi tiết về việc Việt minh tiêu diệt các đảng phái chính trị tại miền Nam trong giai đoạn 1945 – 1947.

# NHÀ HÀNG TRƯỜNG VƯƠNG

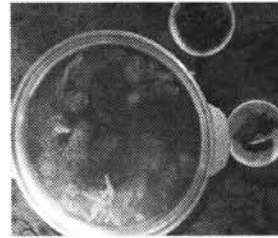
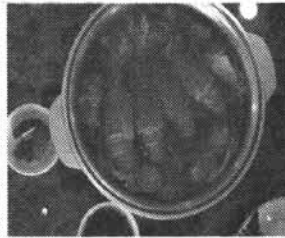
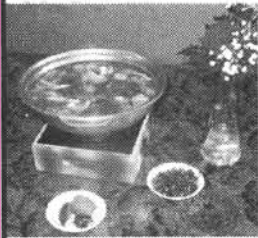


## BÁNH CANH

- |                |                            |
|----------------|----------------------------|
| 1. Miền        | 14. Phan Thiết             |
| 2. Miền Bắc    | 15. Bình Tuy               |
| 3. Miền Trung  | 16. Vũng Tàu               |
| 4. Miền Nam    | 17. Sài Gòn                |
| 5. Miền Tây    | 18. Tây Ninh               |
| 6. Hà Nội      | 19. Trà Vinh               |
| 7. Huế         | 20. Hà Tiên                |
| 8. Hội An      | 21. Cần Thơ                |
| 9. Đà Nẵng     | 22. Long Xuyên             |
| 10. Quảng Ngãi | 23. Bạc Liêu               |
| 11. Quy Nhơn   | 24. Cà Mau                 |
| 12. Nha Trang  | 25. Cao Nguyên<br>Lâm Đồng |
| 13. Phan Rang  |                            |

## BÁNH CANH CUNG ĐÌNH

26. Thượng Hoàng
27. Hoàng Hậu
28. Phước Lộc Thọ
29. Trường Sinh
30. Gia Đình Hạnh Phúc
31. Phu Thê
32. Uyên Ương
33. Quân Tử
34. Thục Nữ
35. Hoàng Gia



Đầu bếp ANDY TRẦN là người chế biến ra  
36 LOẠI BÁNH CANH  
100% KHÔNG BỘT NGỌT (NO MSG)  
Cảm ơn quý khách ủng hộ mấy năm qua tại  
Little Saigon

Đầu bếp ANDY TRẦN *Kính mời*

GIỜ MỞ CỬA: Thứ Hai - Thứ sáu: 10am-10pm  
Thứ Bảy - Chủ Nhật: 10am - 11pm

**12342 Brookhurst St, Garden Grove, CA 92840**  
**657-233-5333**

## LẨU KIM CƯƠNG

Bào ngư, Tôm Hùm, Cua Hoàng Đế, Mực, Cá Hồi, Tôm Càng, Chả Mực, Chả Cá, Chả Ốc, Tôm Bằm, Sò Điệp, Chém chép, Tôm, Hải Sản

## CÁC LOẠI SOUP:

Soup đồ biển

Soup vị chua. Soup Saté,

## CƠM CÁT TƯỜNG

## CƠM THỊNH VƯỢNG

Cá Hồi, Cua Hoàng Đế, Tôm, Chém Chép, Chả Mực, Chả Cá, Chả Tôm, Sò Điệp, Lạp Xưởng, Mực, Thơm, Cốm

## MÌ PHÚ QUI

## HỦ TIÊU PHÁT TÀI

Tôm Hùm, Cua Hoàng Đế, Sò Điệp, Chả Mực, Chả Cá, Tôm

## ĐẶC BIỆT LẨU KIM CƯƠNG ( 2 hoặc 4 người ăn)

Bào ngư, tôm hùm, cua hoàng đế, mực, cá hồi, tôm càng, chả mực, chả cá, chả ốc, tôm bằm, sò điệp, chém chép, tôm, hải sâm, đậu hủ, nấm rơm, nấm bào ngư, nấm kim châm, cải bắp thảo.

## LẨU HỒNG NGỌC ( 2 người ăn)

Tôm hùm, cua hoàng đế, chém chép, chả cá, chả mực, mực, tôm, sò điệp, hải sâm, đậu hủ, nấm bào ngư, nấm kim châm, nấm rơm, cải bắp thảo

## LẨU HOÀNG NGÂN:

Cá hồi, chả cá thì là, chả mực thì là, chả ốc, sò điệp, đậu hủ, cà chua, nấm bào ngư.

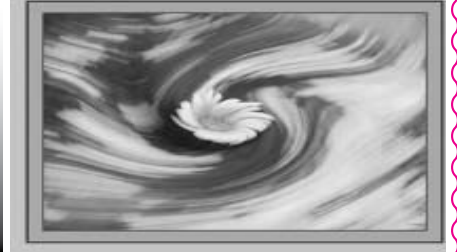
## LẨU NGỌC TRAI: ( 2 người ăn)

Cua hoàng đế, tôm, chả cá, sò điệp, chém chép, chả mực, mực, hải sâm, chả ốc, đậu hủ, nấm rơm, nấm bào ngư, nấm kim châm, cải bắp thảo

## LẨU CẨM THẠCH ( 2 người ăn)

Tôm càng, cua hoàng đế, hải sâm, chém chép, mực, chả mực, hải sâm, chả ốc, sò điệp, đậu hủ, nấm rơm, nấm bào ngư, nấm kim châm

# THỜ GIÓ CHƯỜNG CUÔNG PHONG



## KHỔ THÂN CÁC CỤ

(Tỉnh Vĩnh Phúc bỏ ra gần 300 tỷ đồng để xây Văn Miếu thờ Khổng Tử)

Không chấp nhận làm thân tình lẻ  
Vĩnh Phúc bèn khoe mẽ chơi ngon  
Thăng Long Văn Miếu cũ mòn  
Ta xây cái mới vàng son khổng lồ  
Ba trăm tỷ cúng vô dự án  
Mặc dân nghèo ca thán, sầu đau  
Chơi sang, vay nợ ngập đầu  
Để con cháu thế hệ sau trả bù  
Thấy lãnh đạo chớp bu thích vậy  
Bợ anh Ba, bái lạy Khổng Khâu  
Tỉnh ta làm đúng yêu cầu  
Phải xây Khổng Miếu đứng đầu nước non  
Dân nổi đóa om xòm phản đối  
Các quan nhà phải vội cãi càn  
Miếu này thờ Chu Văn An  
Còn ông Khổng Tử che màn ngồi sau !  
Miếu kiến trúc kiểu Tàu đúng mốt  
Rước cụ Chu vào nhốt đây à?  
Cụ là quốc phụ nước ta  
Nhốt chung cụ Khổng xem ra bể bàng  
Cái tính đảng vẫn ham bốc phét  
Thích đỏ xanh lòe loẹt khoe đời  
Mặc dân đói rách tả tơi  
Đi vay nui nợ để người trả sau  
Có xây cất mới mau kiếm chác  
Dựng công trình bôi bác mặt ngoài  
Mặt trong rút ruột đại tài  
Huê hồng mỗi cấp chẳng sai một đồng.  
Văn Miếu khủng mới trông hoành tráng  
Khánh thành xong mấy tháng thì hư ?  
Khổ thân cụ Khổng, cụ Chu  
Làm bung xung để chúng hù kiếm ăn.

Miếu trống hoác khó khăn kiếm khách  
Mấy thầy dùi bèn mách thiên cơ:  
Đẻo luôn một dãy rùa thờ  
Đội bia tiến sĩ giống như Hà Thành  
Tiến sĩ mới đếm nhanh vài vạn  
Nhiều như cua gập hạn đồng khô  
Quan nghề tốt nghiệp đã ngu  
Còn bao nghề nữa đậu nhờ Mỹ Kim  
Nay trân trọng khắc tên bia đá  
Bọn cháu con hối hả đến sờ  
Đưa sục cổ, đưa vuốt mu  
Cầu cho thi đậu cậy nhờ tương lai  
Toàn tiến sĩ vô tài bất tương  
Đụng bia rùa là vương vận đen  
Uổng công sớm tối sách đèn  
Xin can các cháu chớ nên dính vào  
Đám quan đảng tào lao, dốt nát  
Chỉ quen trò dọa nạt, vét vơ  
Đem Hồ, đem Duẩn ra thờ  
Cụ Chu, cụ Khổng cũng đưa làm tiền.■



Văn Miếu khủng mới xây ở Vĩnh Phúc



# A DONG SUPERMARKET

Tọa lạc trong Asian Village - Làng Việt Nam, đối diện  
Thương xá Phước Lộc Thọ với bãi đậu xe đã được tân trang  
nên không còn bị kẹt xe như thời gian trước đây.



## **Á Đông Supermarket với 5 cái nhất:**

- 👉 **Giá hạ nhất,**
- 👉 **Hàng tươi ngon nhất,**
- 👉 **Tiếp đãi ân cần nhất,**
- 👉 **Sạch Sẻ vệ sinh nhất,**
- 👉 **Chắc chắn quý khách sẽ hài lòng nhất.**



Siêu Thị Á Đông với những phiên chợ đêm:  
Mở cửa hàng ngày đến 11 giờ khuya để phục vụ  
quý khách bận rộn trong giờ làm việc ban ngày.

**9221 Bolsa Ave., Westminster, CA 92683**  
714-999-5566 • fax: 714-657-7457 • E-mail: [adsupermarket@yahoo.com](mailto:adsupermarket@yahoo.com)

# Hậu quả của khủng bố và đức hạnh của hy vọng

■ *Phóng viên Đức UWE SIMON-NETTO*

*Cuốn sách Đức: “A reporter’s love for a wounded people” của tác giả Uwe Siemon-Netto đã viết xong và đang chờ một số người viết “foreword” và endorsements.*

*Bản dịch đã xong, được phép của tác giả chúng tôi xin giới thiệu đoạn kết rất xúc động mà tác giả đã nói lên ước muốn, cùng với người Việt Nam nuôi dưỡng niềm hy vọng một ngày không xa, Tự Do Dân Chủ sẽ trở lại với quê hương khôn khổ của chúng ta. (QS)*

Hơn 40 năm đã trôi qua kể từ khi tôi già biệt Việt Nam. Vào năm 2015, thế giới sẽ chứng kiến kỷ niệm lần thứ 40 chiến thắng của Cộng sản và nhiều người sẽ gọi đó là ngày “giải phóng.”

Ga xe lửa Huế, nơi một đầu máy và một toa hành lý khởi hành chuyến tàu tượng trưng 500 thước mỗi buổi sáng vào lúc 8 giờ sẽ không còn đáng đi vào kịch trường của sự phi lý nữa. Nó đã được phục hồi đẹp đẽ và sơn phết lại màu hồng. Một lần nữa, tương tự như những ngày dưới sự thống trị của người Pháp, nó là nhà ga xe lửa đẹp nhất vùng Đông Dương và tài xế tắc-xi không phải chờ đợi vô ích bên ngoài.

Mười chuyến tàu thông dong chạy qua mỗi ngày, năm chuyến xuôi Nam và năm chuyến ra Bắc. Gộp chung lại chúng được mệnh danh một cách không chính thức là Tàu Tốc Hành Thống Nhất. Chẳng lẽ nào tôi lại không mừng vui? Chuyện này có khác nào

bên Đức khi bức tường Bá Linh đổ xuống và những bãi mìn biển mất, và nay những chuyến tàu cao tốc phóng ngược xuôi giữa hai xứ nguyên là Cộng sản bên Đông và Dân chủ bên Tây với tốc độ lên tới 200 dặm một giờ?

Hiển nhiên là tôi rất vui khi chiến tranh kết thúc và Việt Nam được thống nhất và phát triển, những chuyến xe lửa đã hoạt động trở lại và các bãi mìn đã được tháo gỡ. Nhưng đến đây thì sự tương đồng với nước Đức chấm dứt.

Nước Đức hoàn thành sự thống nhất, một phần nhờ người dân tại Đông Đức đã lật đổ chế độ độc tài toàn trị bằng những cuộc biểu tình và phản kháng ôn hòa, một phần nhờ vào sự khôn ngoan của các nguyên thủ quốc tế như các vị Tổng thống Ronald Reagan và George G.W. Bush, của Thủ tướng Helmut Kohl, của lãnh tụ Xô Viết Mikhail Gorbachev, và cũng phần khác vì sự sụp đổ có thể đoán trước được của hệ thống

xã hội chủ nghĩa sai lầm trong khối Xô Viết. Không có ai bị thiệt mạng trong tiến trình này, không một ai bị tra tấn, chẳng có ai phải vào trại tù và cũng không có ai bị buộc phải trốn chạy.

Có một khuynh hướng khó hiểu, ngay cả trong số các vị học giả đáng kính của phương Tây đã diễn tả sự kiện Cộng sản cưỡng chiếm miền Nam như là một cuộc “giải phóng.” Điều này đặt ra một câu hỏi: giải phóng cái gì và cho ai?

Có phải miền Nam đã được “giải phóng” khỏi sự áp đặt một nhà nước độc đảng toàn trị được xếp hạng chung với những chế độ vi phạm tồi tệ nhất thế giới về các nguyên tắc tự do tôn giáo, tự do phát biểu, tự do ngôn luận, tự do hội họp và tự do báo chí? Một cái thứ giải phóng gì đã làm chết 3,8 triệu người dân Việt từ 1954 đến 1975 và đã buộc hơn một triệu người khác phải trốn ra khỏi đất nước, không những từ miền Nam bại cuộc mà cả từ những bến cảng miền Bắc và làm từ 200.000 đến 400.000 người gọi là thuyền nhân bị chết đuối?

Có phải là hành động giải phóng không khi xử tử 100.000 người lính miền Nam và viên chức chính phủ sau ngày Sài Gòn thất thủ? Phải chăng chỉ là một màn trình diễn nhân đạo của bên thắng cuộc bằng cách lừa từ một triệu đến 2 triệu rưỡi người miền Nam vào các trại tù cải tạo, trong đó có khoảng 165.000 người mất mạng và hàng ngàn người khác đã bị tổn thương thọ não lâu dài và bị

các vấn đề tâm thần do hậu quả của tra tấn, theo một cuộc nghiên cứu của một nhóm học giả quốc tế do Bác sĩ tâm thần Richard F. Molina của đại học Harvard dẫn đầu?

Từ giữa những năm 1960, những tay bìa đặt chuyện huyền thoại về chính trị và lịch sử của phương Tây, hoặc ngây thơ hoặc bất lương, đã chấp nhận lời giải thích của Hà Nội rằng cuộc xung đột là một cuộc “chiến tranh nhân dân.

Cũng đúng thôi nếu chấp nhận định nghĩa của Mao Trạch Đông và Võ Nguyên Giáp về cụm chữ đó. Nhưng theo luật văn phạm về sở hữu tự theo cách Saxon Genitive qui định thì “chiến tranh nhân dân” phải được hiểu là cuộc “chiến tranh của nhân dân.” Thực tế không phải như vậy.

Đã có khoảng 3,8 triệu người Việt Nam đã bị giết giữa các năm 1954 và 1975. Khoảng 164.000 thường dân miền Nam đã bị thủ tiêu trong cuộc tru diệt bởi Cộng sản trong cùng thời kỳ, theo nhà học giả chính trị Rudolf Joseph Rummel của trường Đại học Hawaii. Ngũ Giác Đài ước tính khoảng 950.000 lính Bắc Việt và hơn 200.000 lính VNCH đã ngã xuống ngoài trận mạc, cộng thêm 58.000 quân Hoa Kỳ nữa.

Đây không thể là một cuộc chiến tranh của nhân dân mà chính là chiến tranh chống nhân dân.

Trong tất cả những lập luận đạo đức giả về cuộc chiến Việt Nam ta gặp quá thường trong

vòng 40 năm qua, cái câu hỏi quan trọng nhất đã bị mất dấu hay AWOL, nếu dùng một từ ngữ viết tắt quân sự có nghĩa là “vắng mặt không phép,” câu hỏi đó là: Dân Việt Nam có mong muốn một chế độ Cộng sản hay không? Nếu có, tại sao gần một triệu người miền Bắc đã di cư vào Nam sau khi đất nước bị chia cắt năm 1954, trong khi chỉ có vào khoảng 130.000 cảm tình viên Việt Minh đi hướng ngược lại?

Ai đã khởi đầu cuộc chiến tranh? Có bất kỳ đơn vị miền Nam nào đã hoạt động ở miền Bắc hay không? Không. Có du kích quân miền Nam nào vượt vĩ tuyến 17 để mổ bụng và treo cổ những người trưởng làng thân cộng, cùng vợ và con cái họ ở đồng quê miền Bắc hay không? Không. Chế độ miền Nam có tàn sát cả một giai cấp hàng chục ngàn người trên lãnh thổ của họ sau năm 1954 bằng cách tiêu diệt địa chủ và các đối thủ tiềm năng khác theo cách thống trị theo lối Sô Viết của họ hay không? Không. Miền Nam có thiết lập chế độ độc đảng toàn trị hay không? Không.

Với cương vị một người công dân Đức, tôi không can dự gì đến cuộc chiến này, hay nói theo lối người Mỹ là “I have no dog in this fight” (tôi chẳng có con chó nào trong vụ cắn lộn này cả). Nhưng, nhằm chú giải cho cuốn sách “Lời nguyện của nhà báo”, tương tự như các phóng viên kỳ cựu có lương tâm, lòng tôi đã từng và vẫn còn đứng về phía dân tộc Việt Nam nhiều đau thương.

Lòng tôi hướng về những người phụ nữ tuyệt vời với tính tình rất thẳng thắn và vui vẻ; hướng về những người đàn ông Việt Nam khôn ngoan và vô cùng phức tạp đang theo đuổi giấc mơ tuyệt hảo theo phong cách Khổng giáo; hướng về các chiến binh giống như trẻ con đi ra ngoài mặt trận mang theo cái tài sản duy nhất là một lồng chim hoàng yến; hướng về các góa phụ chiến tranh trẻ với cơ thể bị nhào nặn méo mó chỉ vì muốn bắt một tấm chồng lính Mỹ nhằm tạo một ngôi nhà mới cho con cái và có thể cho chính họ, còn hơn là đổi mặt với độc tài Cộng sản; hướng về nhóm trẻ em bụi đời trong thành thị cũng như ngoài nông thôn săn sóc lẫn nhau và những con trâu đồng.

Với trái tim chai cứng còn lại, lòng tôi thuộc về những người trốn chạy khỏi lò sát sinh và vùng chiến sự, luôn luôn đi về hướng Nam mà không bao giờ về hướng Bắc cho đến tận cùng, khi không còn một tấc đất nào vắng bóng Cộng sản nữa để mà trốn. Tôi đã chứng kiến họ bị thẩm sát hay bị chôn sống trong những ngôi mộ tập thể và mũi tôi vẫn còn phảng phất mùi hôi thối của những thi thể đang thối rữa.

Tôi không có mặt vào lúc Sài Gòn thất thủ sau khi toàn bộ các đơn vị Quân Lực VNCH, thường xuyên bị bôi bẩn một cách ác độc bởi truyền thông Hoa Kỳ, giờ đây bị những đồng minh người Mỹ của họ bỏ rơi, đã chiến đấu một cách cao thượng, biết rằng họ không thể thắng hay sống sót khỏi

trận đánh cuối cùng này.

Tôi đang ở Paris, lòng sầu thảm khi tất cả những chuyện này xảy ra và tôi ước gì có dịp tỏ lòng kính trọng năm vị tướng lãnh VNCH trước khi họ quyền sinh lúc mọi chuyện chấm dứt, một cuộc chiến mà họ đã có thể thắng: Lê Văn Hưng (sinh năm 1933), Lê Nguyên Vỹ (sinh năm 1933), Nguyễn Khoa Nam (sinh năm 1927), Trần Văn Hai (sinh năm 1927) và Phạm Văn Phú (sinh năm 1927).

Khi tôi viết đoạn kết này, một ký giả đồng nghiệp và một loại học giả sinh năm 1975 khi Sài Gòn bị thất thủ, đã tự tạo cho bản thân một thứ tên tuổi bằng cách bêu xấu tội ác chiến tranh của Mỹ tại Việt Nam. Vâng, họ thật đáng bị bêu xấu. Đúng, đó là sự thật. Mỹ Lai có thật. Tôi biết, tôi đã có mặt trong phiên tòa mặt trận khi Trung úy William Calley bị kết án là có tội. Tôi biết cái tiêu chuẩn đếm xác chết được tôn sùng bởi đầu óc méo mó của các cấp chỉ huy quân sự cũng như dân sự thời đại Mc Namara tại Washington và bản doanh Hoa Kỳ tại Sài Gòn đã làm tổn hại hàng ngàn mạng sống của người dân vô tội.

Nhưng không có hành vi tàn ác nào của các đơn vị rối loạn Hoa Kỳ và VNCH có thể sánh bằng cuộc tàn sát do lệnh nhà nước giáng xuống đầu người miền Nam nhân danh Hồ Chí Minh. Những tội ác mà cho đến ngày nay những kẻ kế thừa thậm chí vẫn không thừa nhận vì không ai có cái dũng cảm hỏi họ: Tại sao các anh tham

sát tất cả những người vô tội mà các anh rêu rao là đi chiến đấu để giải phóng họ?

Với tư cách một người Đức, tôi xin được thêm một đoạn chú thích như sau: tại sao các anh giết người bạn của tôi là Hasso Rüdert von Collenberg, tại sao lại giết các bác sĩ người Đức ở Huế, và anh Otto Söllner tội nghiệp mà “tội ác” duy nhất là dạy trẻ em Việt Nam cách điều khiển một ban nhạc hòa tấu? Tại sao các anh bắt cóc những thanh niên thiện nguyện Knights of Malta, làm cho một số bị chết trong rừng rậm và số khác thì bị giam cầm tại Hà Nội? Tại sao các anh không bao giờ tự xét lương tâm về những hành động đó, theo cách những người Mỹ chính trực trong khi họ đã được xác định một cách đúng đắn là họ thuộc về phía lẽ phải trong cuộc Đại Chiến Thứ Hai, vẫn bị dẫn vật bởi cái di sản khủng khiếp để lại vì đánh bom rải thảm những khu dân cư trong nước Đức và tấn công bằng bom nguyên tử xuống Hiroshima và Nagasaki?

Hồi tưởng lại cuộc thử thách trên con đường mòn Hồ Chí Minh trong tạp chí Der Spiegel, cô y tá Tây Đức Monika Schwinn nhớ lại cuộc gặp gỡ với các đơn vị chiến đấu Bắc Việt trên đường xuống phía Nam như là một trong những kinh nghiệm khủng khiếp nhất. Cô diễn tả cái cường độ của mối hận thù trên khuôn mặt của những tên lính đó và cô viết chính những tên Việt Cộng canh chừng phải khó khăn lắm mới ngăn chặn họ không giết những người Đức

ngay tại chỗ. Không có ai sinh ra là biết hận thù cả. Sự thù hận chỉ có thể có được do dạy dỗ. Nuôi dưỡng tính giết người trong lòng thanh niên là một khuôn phép huấn luyện chỉ có trường phái chủ nghĩa toàn trị là giỏi nhất.

Trong cuốn tiểu sử rất hay nói về tay chỉ huy SS Heinrich Himmler, sử gia Peter Longerich diễn tả là ngay cả gã sáng lập viên cái lực lượng tàn độc gồm những tên côn đồ mặc đồ đen cũng khó lòng buộc thuộc hạ vượt qua sự kiểm chế tự nhiên để thi hành lệnh thảm sát Holocaust (Longerich. Heinrich Himmler. Oxford: 2012). Chính cái ánh mắt thù hận của những tên sát nhân Bắc Việt tại Huế làm ám ảnh những người tôi phỏng vấn hơn cả.

Nhưng dĩ nhiên phải dành nhiều thời gian với họ, chịu sự đau khổ cùng họ, tạo niềm tin và trò chuyện với họ thì mới khám phá ra cái cốt lõi của một phần nhân tính con người, một hiểm họa về mặt chính trị và quân sự vẫn còn quanh quẩn bên chúng ta từ bốn thập niên qua. Chỉ phán ý kiến về nó từ trên tháp ngà đài truyền hình New York hay các trường đại học Ivy League thì không bao giờ đủ cả.

Trong một cuốn sách gây chú ý về đoàn quân Lê Dương Pháp, Paul Bonnacarrère đã kể lại cuộc gặp gỡ lịch sử giữa Đại tá đầy huyền thoại Pierre Charton và Tướng Võ Nguyên Giáp sau khi Pháp thất trận tại Điện Biên Phủ (Bonnacarrère. Par le Sang Versé.

*(xem tiếp trang.82)*



# SINH HOẠT CHÍNH TRỊ

■ *Trần Hữu Khỏe*

**Đ**ức Giáo Hoàng Phan Xi Cô vừa ban hành:

“Hãy mang chính trị vào các giáo xứ. Về mặt giáo huấn chung của Giáo hội, tôi xin được nói cái giáo huấn gần nhất của giáo hội đó là thông điệp Niềm Vui Tin Mừng”. Trong chương IV Ngài nói rất rõ những việc phải làm thân trong xã hội. Ngài đưa ra hàng loạt những vấn đề rất cụ thể và Ngài bảo rằng: “Tôi muốn một Giáo Hội lem luốc trên đường phố với người nghèo hơn là ẩn mình trong sự an toàn giả tạo. Cần phải cơ bản lại, không phải là những bài giảng mà cần thiết là phải cơ cấu lại giáo xứ để làm sao đáp ứng được nhu cầu cho việc phục vụ cộng đồng. Việc phục vụ Cộng đồng, Xã hội trong tư cách là một chính trị gia của Giáo dân nó là một việc bác ái cao cả hơn cả, bởi vì nếu việc bác ái bình thường chỉ giúp được một hai người, còn một vị chính trị gia làm việc nghiêm túc, công minh thì hằng ngày sẽ giúp cả một cộng đồng, xã hội”.

Hai tiếng Chính Trị nói chung đã bị chê bai phê phán vì trên chính trường trong những thập niên qua không thiếu những bộ mặt bất tài, vô hạnh thuộc hàng chính trị thời cơ tuy có danh, có phận, nhưng thực sự tên tuổi họ đã bị chôn vùi như *Stalin, Hitler, Mao Trạch Đông, Hồ Chí Minh và những người cầm quyền Việt Nam hiện tại*. Nếu có nhắc tới không phải để ca tụng, để ghi ơn. Người đời tặng họ những danh hiệu không mấy tốt đẹp: Nào là phường xôi thịt, là mối một đục khoét, nào là con buôn chính trị.

Một sự kiện đáng trách hơn nữa là mỗi khi nói đến Chính Trị thì nghĩ ngay đến những thủ đoạn vừa bản

thù, vừa tàn bạo và có Chính Trị là có phản trắc, có bội tín, có lưu manh, có hận thù, có cả đổ máu. Không phải máu quân thù mà máu của người cùng tiếng nói, cùng quê cha đất tổ, máu của những bậc vĩ nhân. Tuy nhiên không thể không quên công đức một ít nhà lãnh đạo là những vị được nhân dân tán dương, người người mộ mến. Thể xác các Ngài đã khuất, nhưng hồn phách vẫn ở lại với non sông, với sử sanh, với hậu thế.

Dưới nhãn quan một Kitô hữu, khi đề cập đến chính trị xin mượn lời trong đoạn 3 Tông Huấn của vị Giáo Hoàng Gioan Phaolo II: “**Chính trị là các hoạt động nhiều sắc thái kinh tế, xã hội, luật pháp, hành chính, văn hóa có mục đích cổ vũ công ích một cách có cơ chế**”. Ngài nhấn mạnh đến đối tượng Công Ích nghĩa là làm Vì Dân, làm Cho Dân, không vì bản thân hay vì quyền lợi thiểu số, hay phe nhóm. Lại nữa tạo công ích có cơ chế, có rường mối, có hoạch định. Riêng đối với giáo dân, Tông Huấn còn nêu lên một cao điểm cho việc dẫn thân bằng câu: “**Tham gia Chính Trị là đem Đạo vào đời, đem đời sống Kitô hữu vào trật tự trần thế theo chỉ hướng phục vụ con người**”. Có nghĩa là trước sau vẫn ôm ấp lý tưởng phục vụ con người qua ánh sáng Phúc Âm, qua Tinh Hoa của đạo giáo mà mình là biểu tượng là triệu triệu con mắt hướng về mình để đánh giá cao thấp.

Để sáng tỏ hơn xin minh định Chính Trị là việc thi hành và sắp xếp các chủ quyền trong một nước cho lợi ích chung. Định nghĩa rộng

rãi hơn; Chính Trị là một mô thức, một phương pháp để phát huy và xây dựng nhân sinh, kiến tạo lợi ích cho con người, cho nên một chính phủ hay một quyền bính là một thứ công bộc phục vụ cho ba mục tiêu chính: Tôn Trọng Nhân Vị, Bảo Vệ Nhân Quyền, và Thiết Lập Hạnh Phúc chung dựa trên Công Pháp và Công Lý. Ngoài ra chủ đích Chính Trị còn bao trùm cả việc cải thiện người dân về mặt đức dục, và thể dục, cải thiện guồng máy hành chính sao cho phân minh, hữu hiệu, và người đứng ra lãnh trách vụ nên nhớ rằng mình mang trên vai một Sứ Vụ cao cả.

Sứ Vụ cao cả được Ngôn Sứ Isaia đưa ra một chủ thuyết giải phóng con người khỏi áp bức, bẻ gãy xiềng xích còn quan trọng hơn cả việc thờ tự, chay tịnh. Ngài viết dưới sự mặc khải của Thần Trí: “**Sự chay tịnh mà Ta ưa thích chẳng phải là thể này sao: Mở xiềng xích bạo tàn, tháo gỡ tai ách. Trả tự do cho người bị áp bức. Đập tan mọi thứ gông cùm.** Is 58:6.

Về lĩnh vực nhân sinh và xã hội một số Sắc Lệnh, Tuyên Ngôn của Thánh Công Đồng có ra huấn dụ:

- **Làm cho tinh thần Đức Kitô thâm nhuần thế gian.** Gh 36.
- **Canh tân trật tự thế giới.** TD 7.
- **Dẫn thân kiến tạo hòa bình.** MV 78
- **Gieo rắc niềm vui, xoa dịu thương đau, phát triển đời sống con người.** TC 21.

Trong lĩnh vực Chính Trị, ngoài những tác vụ nêu trên, người công dân Kitô hữu không thể thờ ơ nhiệm vụ không kém quan trọng:

- **Tham gia trực tiếp bầu cử.**

▪ *Đòi hỏi thực thị Nhân Quyền và Công Lý.*

▪ *Đoàn kết thực sự vì chia rẽ đưa đến diệt vong.*

▪ *Thắp sáng lên Ngọn Lửa Thiêng của dân tộc Việt Nam yêu dấu.*

Và đáp lại những Tiếng Gọi Non Sông:

▪ *Tiếng gọi của công bằng, của bác ái.*

▪ *Tiếng gọi của oan khiên, của đọa đầy.*

▪ *Để xoa dịu thương đau, để thức tỉnh u mê.*

▪ *Để san bằng bất công, để ban phát ân tình.*

▪ *Để mang ơn cứu độ, để loan báo Tin Mừng. ■*

## **HẬU QUẢ CỦA KHỦNG BỐ...** (tiếp theo trang 80)

Paris: 1968). Charton là tù binh trong tay Cộng sản Việt Minh. Giáp đến thăm Charton nhưng cũng để hả hê. Cuộc gặp gỡ xảy ra trong một lớp học trước mặt khoảng 20 học viên đang tham dự một buổi tuyên truyền chính trị. Cuộc đối thoại giữa hai nhân vật đối chọi nhau đã xảy ra như sau:

Giáp: “Tôi đã đánh bại ông, thưa Đại tá!”

Charton: “Không, ông không đánh bại tôi, thưa Đại tướng. Rừng rậm đã đánh bại chúng tôi... cùng sự hỗ trợ các ông đã nhận được từ người dân bằng các phương tiện khủng bố.”

Võ Nguyên Giáp không ưa câu trả lời này và cấm các học viên không được ghi chép nó. Nhưng đó là sự thật, hay chính xác hơn: đó là một nửa của sự thật. Cái nửa kia là các nền dân chủ như Hoa Kỳ đúng là không được trang bị về chính trị và tâm lý để theo đuổi một cuộc chiến trường kỳ. Sự nhận thức này, cùng với cách sử dụng các phương tiện khủng bố đã trở thành trụ cột trong chiến lược của Võ Nguyên Giáp. Hắn đã đúng và hắn đã thắng. Thậm chí nguy hiểm hơn nữa là ngày

nay các chế độ toàn trị đang chú ý đến điểm này.

Cho đến tận ngày hôm nay tôi vẫn còn bị ám ảnh bởi cái kết luận tôi bắt buộc phải rút ra từ kinh nghiệm về Việt Nam là: khi một nền văn hóa bê tha hủ hóa đã mệt mỏi về lòng hy sinh, nó sẽ có khả năng vứt bỏ tất cả. Nó đã chín mùi để bỏ rơi một dân tộc mà đáng lẽ nó phải bảo vệ. Nó còn thậm chí sẵn sàng xóa đi những mạng sống, sức khỏe về thể chất và tinh thần, nhân phẩm, trí nhớ và danh thơm của những thanh niên đã được đưa ra mặt trận. Điều này đã xảy ra trong trường hợp các cựu chiến binh Việt Nam. Tác động của sự khiếm khuyết đã ăn sâu trong các nền dân chủ tự do này rất đáng sợ vì cuối cùng nó sẽ phá hỏng chính nghĩa và tiêu diệt một xã hội tự do.

Tuy nhiên tôi không thể kết thúc câu chuyện ở đây bằng điều tăm tối này được. Là một người quan sát về lịch sử, tôi biết là lịch sử, mặc dù được khép kín trong quá khứ, vẫn luôn luôn mở rộng ra tương lai. Là một Ki-Tô hữu tôi biết ai là Chúa của lịch sử. Chiến thắng của Cộng sản dựa vào những căn bản độc ác: khủng bố, tàn sát và phản bội.

Hiển nhiên tôi không biện

minh cho chuyện tiếp tục đổ máu nhằm chinh lại kết quả, cho dù có khả thi đi chăng nữa. Nhưng là một người ngưỡng mộ tính kiên cường của dân tộc Việt Nam, tôi tin là họ sẽ cuối cùng tìm ra phương cách ôn hòa và các lãnh tụ chân chính để họ có thể thoát khỏi những tay bạo chúa. Có thể sẽ phải mất nhiều thế hệ, nhưng điều đó sẽ xảy ra.

Trong ý nghĩa này, tôi bây giờ chỉ muốn xếp hàng vào đoàn xích-lô bên ngoài ga xe lửa Huế vào năm 1972, nơi chẳng có người khách nào quay trở lại. Chỗ của tôi ở đâu bây giờ? Tôi còn lại gì nữa ngoài niềm hy vọng? ■

## *Cười Tí Cho Vui*

### **GIÁC MƠ TUYỆT VỜI**

Chồng thức dậy buổi sáng, tươi tỉnh nói với vợ:

- Đêm qua anh mơ một giấc mơ tuyệt vời

- Mơ gì vậy?

- Anh mơ anh theo đuổi em và xin cầu hôn với em

- Thì chuyện chúng mình đã xảy ra đúng như vậy. Có gì là tuyệt vời?

- Nhưng anh mơ em từ chối lời cầu hôn của anh. ■

# Cuộc điều trần tại Quốc Hội Canada về vi phạm nhân quyền tại Việt Nam do Liên Hội Người Việt Canada vận động tổ chức



Bà Huỳnh Dậu Thủy, Nhân chứng Phạm Mạnh Hùng và Nha sĩ Hoàng Đình Trí



Ô. Phan Khánh Phương và phái đoàn Liên Hội Người Việt chụp chung với Dân biểu Nina Grewal, Dân biểu Rob Anders và Nghị sĩ Ngô Thanh Hải



Ông Phan Khánh Phương, BS. Trương Lâm Liễu Kim, Bà Huỳnh Dậu-Thủy

**P**hái đoàn Liên Hội Người Việt Canada, với sự hỗ trợ của Ủy Ban Canada Tự Do Tôn Giáo cho Việt Nam, đã đến Quốc Hội Canada ở Ottawa để thực hiện

hai buổi điều trần về việc vi phạm nhân quyền của Cộng Sản Việt Nam vào hai ngày 12 và 14 tháng 5 năm 2015.

## 1. Buổi Điều Trần ngày 12 tháng 5 năm 2015:

Chủ tọa buổi điều trần là chủ tịch Tiểu Ban Nhân Quyền Quốc Tế (Subcommittee on International Human Rights) nằm trong Ủy Ban Ngoại Giao Quốc Hội: Dân biểu Scott Reid, cùng với sự hiện diện của phó chủ tịch Wayne Marston, thư ký Micheal Macpheson, các dân biểu thành viên của Tiểu Ban đại diện cho 4 đảng: Tyrone Benskin, David Sweet, Nina Grewal, Jim Hillyer, đại diện giới truyền thông: Erin Shaw, Dân biểu Rob Anders, đại diện Bộ trưởng Quốc Phòng Jason Kenney, Dân biểu Judy A.Sgro, Nghị sĩ Ngô Thanh Hải và các nhân viên của Ủy Ban, Bộ Di Trú, Bộ Quốc Phòng... Về phía Liên Hội có Ông Hoàng đình Trí ( Chủ Tịch Ban Chấp Hành) Bà Huỳnh Dậu Thủy (Thủ Quỹ) và Ông Phan Khánh Phương (Ủy viên Ngoại vụ của Ủy Ban Canada Tự Do Tôn Giáo cho VN)

Nhân chứng được mời đến là ông Phạm Mạnh Hùng (Blogger & Human rights Activist, đã trốn sang Thái Lan và bị cộng sản đe dọa đòi trục xuất về Việt Nam) đã tố cáo những vi phạm về nhân quyền của chính quyền cộng sản Việt Nam trong năm qua. Trong suốt hơn một giờ Ủy Ban đã nghe ông Hùng trình bày và trả lời các câu hỏi của các

thành viên. Chi tiết buổi điều trần được thu hình trong đoạn video đính kèm sau đây:

<http://www.cpac.ca/en/jwplayer>  
(website này dài quá kg import được, em cắt bỏ rồi)

Sau buổi điều trần, các thành viên của Ủy Ban đã trò chuyện thân mật và chụp hình lưu niệm cùng phái đoàn. Nghị sĩ Ngô Thanh Hải đã có nhã ý mời phái đoàn tham dự buổi họp của Thương Viện Canada và giới thiệu phái đoàn với Thượng Viện.

## 2. Buổi Điều Trần ngày 14 tháng 5 năm 2015:

Chủ tọa là Phó chủ tịch UB: Wayne Marston, thư ký: Michael Macpheson, Research and Library of Parliament: Justin Mohammed, các dân biểu thành viên của UB đại diện cho 4 đảng: Tyrone Benskin, David Sweet, Nina Grewal, Jim Hillyer, đại diện giới truyền thông: Erin Shaw, các đại diện của các dân biểu Rob Anders, P Jason Kenney, cô Julie Phạm đại diện NS Ngô Thanh Hải. Phía Liên Hội có sự hiện diện của Bà ùynh Dậu-Thi, BS. Trương Hữu Độ, BS. Trương Lâm Liễu Kim, Ông Phan Khánh Phương (UBCTDTGVN), cùng các nhóm trẻ thực tập sinh mùa hè trong các bộ của chính phủ và các ủy ban của Quốc Hội.

Các nhân chứng là Luật Sư Nguyễn Văn Đài (Hội Anh Em Dân chủ Việt Nam), LS Nguyễn Bắc

(xem tiếp trang 100)

## Trong 30 Ngày Qua

### Philippines tập trận với Mỹ và Nhật trên Biển Đông

PUERTO PRINCESA,  
Philippines (AP)

Quân đội Philippines bắt đầu các cuộc tập trận hải quân riêng rẽ với Hoa Kỳ và Nhật tại một tỉnh gần khu vực tranh chấp biển đảo với Trung Quốc, cho thấy có sự hợp tác chặt chẽ hơn trong lúc cuộc đối đầu với Bắc Kinh ngày càng trầm trọng.



Lực lượng thủy quân lục chiến của Philippines. (Hình: Getty Images)

Tuy nhiên, các giới chức quân sự Philippines hôm Thứ Hai nhấn mạnh rằng các cuộc tập trận kéo dài một tuần này chỉ nhằm mục đích “gia tăng khả năng đối phó với thiên tai” và không nhắm vào quốc gia nào hoặc vào cuộc tranh chấp biển đảo với Trung Quốc hiện nay.

Phó Đô Đốc Hoa Kỳ William Merz cho hay tại buổi lễ khai mạc cuộc tập trận giữa các đơn vị Hoa Kỳ và Philippines tại đảo Palawan

rằng sự liên minh giữa Washington với các quốc gia như Philippines cho phép lực lượng Hoa Kỳ có thể hoạt động “ở những nơi cần thiết, ở những lúc cần thiết.”

Các đơn vị hải quân Philippines cũng sẽ có cuộc thực tập cứu nạn với Lực Lượng Phòng Vệ Hàng Hải Nhật vào ngày Thứ Tư, trong đó phía Nhật sẽ sử dụng phi cơ trinh sát loại P-3 Orion đã được đưa đến đảo Palawan hồi cuối tuần qua.

Loại P-3 được trang bị để có thể quan sát trên mặt biển cũng như lòng diệt tàu ngầm.

■ *V. Giang*

### TQ ngang nhiên xây nhà, nuôi gia súc ở bãi Chữ Thập

Chùm ảnh về Bãi Chữ Thập cho thấy TQ đang nhanh chóng phát triển cơ sở hỗ trợ quân sự trên bãi ngầm chiếm đóng của VN.

Sina, trang web của TQ đã đăng tải 17 ảnh chụp tại bãi Chữ Thập cho thấy TQ đang nhanh chóng phát triển cơ sở hỗ trợ quân sự trên bãi ngầm mà họ đã ngang nhiên biến thành một đảo nhân tạo.

Chùm ảnh được đăng tải với tiêu đề:

“Hải lòng kết quả trên bãi Vĩnh Thử: xây dựng nhà kính trồng rau và cây ăn quả”. (TQ gọi bãi Chữ Thập là Vĩnh Thử).

Bãi Chữ Thập là 1 trong số 7 bãi ngầm mà TQ ngang nhiên chiếm đóng ở quần đảo Trường Sa của VN. Họ cũng tiến hành trái phép việc cải tạo các bãi này thành đảo nhân tạo bất chấp sự phản đối của các nước có chủ quyền ở Biển Đông cũng như trong khu vực.

Sina không đề rõ tác giả của chùm ảnh dù chúng dường như được lấy từ nhiều trang web khác nhau gồm cả đài phát thanh, các hình ảnh cũng không có chú thích.

Nhà kính là tâm điểm trong chùm ảnh với rau quả trồng từng hàng. Thậm chí trong một bức ảnh còn có đàn lợn chực con.

Tiếp tục xây đảo nhân tạo phi pháp

Những hình ảnh vệ tinh gần đây cho thấy, TQ đã xây đường băng dài 3.000m và cả hệ thống cảnh báo sớm trên bãi Chữ Thập. Các quan chức Mỹ lo ngại sau khi xây dựng các công trình này, TQ có thể sẽ đơn phương tuyên bố thiết lập một vùng nhận dạng phòng không (ADIZ) tại đây.

Trong tuần này, TQ ngang ngược



Hình ảnh vệ tinh cho thấy TQ xây đường băng lớn ở bãi Chữ Thập.

Ảnh: Getty Images

tuyên bố một số công việc cải tạo đảo ở Trường Sa sẽ hoàn tất sớm, nhưng sẽ tiếp tục xây dựng các cơ sở hỗ trợ khác.

Trước đó, một báo cáo an ninh của Bộ Ngoại giao Mỹ nhận định, TQ sẽ tiếp tục xây đảo nhân tạo phi pháp ở Biển Đông.

“Bắc Kinh sẽ tiếp tục bồi đắp đảo ở Biển Đông. Các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng như cải tạo đảo, xây dựng đường băng và ngọn hải đăng là những dấu hiệu cho thấy sự hiện diện lâu dài hơn”, báo cáo nội bộ của Hội đồng Cố vấn an ninh nước ngoài (OSAC) thuộc Bộ Ngoại giao Mỹ cho biết.

Theo ông John Tkacik, một cựu chuyên gia về TQ thuộc Bộ Ngoại giao Mỹ, quân đội TQ nhiều khả năng sẽ tiếp tục quấy rối tàu và máy bay của Hải quân Mỹ hoạt động ở Biển Đông nhằm thử giới hạn phản ứng của lực lượng Mỹ tại khu vực này.

“Chiến lược của quân đội TQ là dồn ép Mỹ, sau đó đấu dịu một thời gian để phía Mỹ quen dần”, ông John Tkacik nhận định.

Một số hình ảnh mà Sina đăng tải:



Chụp hình phía trước nhà kính



### ■ *Thối An*

(theo Reuters, Guardian, Sina)

### *TQ tận tạo đảo ở Biển Đông để giấu tàu chiến?*

TQ đang gia tăng số lượng tàu chiến, tàu ngầm hạt nhân trang bị tên lửa đạn đạo và nước này muốn tận dụng việc tận tạo đảo ở Biển Đông để “giấu” chúng - từ Brisbane Times của Australia dẫn lời các chuyên

gia nhận định về mục đích thật sự sau tham vọng bá chủ Biển Đông của TQ.

Giáo sư Carl Thayer cho biết: “Biển Đông có thể là nơi phù hợp để TQ giấu các tàu ngầm bởi vùng biển này có độ sâu lên đến vài nghìn mét với rất nhiều hẻm núi ngầm dưới nước giúp các tàu ngầm có thể dễ dàng tránh bị phát hiện”.

Theo ông Thayer, Bắc Kinh đã nhận ra vị trí chiến lược của các đảo mà nước này cải tạo phi pháp ở Biển Đông bởi các đảo này giúp bảo vệ vành đai phía Nam nước này, trong đó có một

căn cứ tàu ngầm tại đảo Hải Nam. Tại đây, hải quân TQ đã đào các đường hầm dưới biển để các tàu ngầm đậu mà không bị phát hiện.

Trước đó, tại cuộc họp báo hồi tháng 4 tại Washington, Đô đốc William Gortney - Tư lệnh Bộ Chỉ huy Bắc Mỹ cho biết: “Bất cứ khi nào một quốc gia phát triển vũ khí hạt nhân và thiết lập các loại tên lửa có tầm bắn đến Mỹ cũng đều khiến chúng tôi lo ngại”.

Trong vài thập kỷ qua, TQ đang nỗ lực xây dựng kho vũ khí hạt nhân để đối phó với Mỹ và Nga và chương trình phát triển tàu ngầm



# MILE SQUARE DENTISTRY

15972 EUCLID ST. STE. F, FOUNTAIN VALLEY, CA 92708  
(714) 839-7660

**GIỜ MỞ CỬA:** Thứ Hai - Thứ Sáu: 10am - 7pm  
Thứ Bảy: 10am - 4pm

**Bác Sĩ Nha Khoa**

**CHRISTOPHER KHIEM NGUYEN, D.D.S.**

Nha Khoa Tổng Quát và đặc biệt về thẩm mỹ (Porcelain Veneers, Bonding, Bleaching)

**JENNI HA NGUYEN, D.D.S.**

- Chữa trị các bệnh về răng và nướu
- Làm răng giả các loại
- Nha Khoa phòng ngừa cho người lớn và trẻ em
- Tiểu giải phẫu
- Săn Sóc trẻ em để ngừa sâu răng và mọc răng lệch lạc
- Chữa trị theo kỹ thuật tân tiến hiện đại và phương pháp sát trùng tối đa để tránh bệnh truyền nhiễm

**TẬN TÂM - CHU ĐÁO - NHẸ NHÀNG  
MÁY MÓC VÀ DỤNG CỤ TỐI TÂN**

**NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM  
GIÁ ĐẶC BIỆT CHO QUÝ VỊ  
KHÔNG CÓ BẢO HIỂM**

## **DONG NAI PHARMACY** Dược Sĩ TRẦN ĐỨC HIẾU Dược Sĩ TRẦN LƯU THỊ ÁI

**CÔNG TY CUNG CẤP DƯỢC PHẨM VÀ DỤNG CỤ Y KHOA**

9081 Bolsa Ave., Suite 108, Westminster, California  
(gần tiệm Hòa Bình Food To Go, trong khu Guaranty Bank of California)

**Tel: (714) 379-5072 Fax: (714) 379-5074**

### **BÁN VÀ CHO THUÊ CÁC DỤNG CỤ Y KHOA:**

- XE LĂN - NẠNG CHỐNG - NẠNG TẬP ĐI (Walker)
- GIƯỜNG BỆNH VIỆN VÀ CÁC ĐỒ DÙNG PHỤ THUỘC (Hospital Bed & Accessories)
- DỤNG CỤ AN TOÀN TRONG PHÒNG TẮM (Bathroom Safety Products)
- CÁC LOẠI MÁY ĐO ĐƯỜNG TRONG MÁU (Blood Glucose Monitor)
- MÁY ĐO HUYẾT ÁP (Blood Pressure Monitor)

### **CUNG CẤP ĐẦY ĐỦ:**

- CÁC LOẠI DƯỢC PHẨM BÁN THEO TOA (Prescription Drugs) HAY BÁN TỰ DO (OTC Drugs)
- CÁC LOẠI SẢN PHẨM NUÔI DƯỠNG BỆNH NHÂN QUA ỐNG CHUYỂN VÀO RUỘT
- HAY CHUYỂN VÀO MÁU (Enteral & Parenteral Nutrition Products)
- CÁC VẬT DỤNG DÀNH CHO BỆNH NHÂN TIỂU TIỆN BẤT THƯỜNG (Incontinence Products)
- CÁC VẬT DỤNG DÀNH CHO BỆNH NHÂN GIẢI PHẪU LỖ THÔNG QUA THÀNH BỤNG (Ostomy Products, TÚI DẪN LỖ THÔNG ĐẠI TRÀNG (Colostomy Products).

**SẢN PHẨM TỐT - AN CẦN - TẬN TÂM - NHANH CHÓNG**

**GIỜ MỞ CỬA:** Thứ Hai - Thứ Sáu: 10AM - 6PM Thứ Bảy: 10AM - 3PM

### **NHẬN:**

MEDICAL - MEDICAL - CÁC  
LOẠI BẢO HIỂM - AETNA -  
ALTARX - BLUE CROSS -  
BLUE SHIELD - CARE MARK  
- CIGNA - COMPLETE - DI-  
VERSIFIED - EXPRESS  
SCRIPTS - FOUNDATION -  
GEHA - HEALTHNET - MET  
LIFE - PACIFICARE - PAID -  
PCS - PCN - PERFORM - PER-  
CARE - RESTAT - RX NET -  
SCRIPCARD - TRAVELER -  
VALUE RX

*Dầu gội đầu*

**CHÙM KẾT - HÀ THU Ô**

*Giữ cho tóc ít rụng, hết gàu, hết ngứa.*

CÁI RĂNG CÁI TÓC LÀ GỐC CON NGƯỜI

Muốn có mái tóc

**đẹp óng ả, mượt mà**

hãy dùng được thảo thiên nhiên



**1 - 855 - 848 - 8224**

**WWW.CHUMKET.COM**

**HERBAL**  
**Chumket®**

**2 in 1 Shampoo & Conditioner**

Chumket (Gleditsia)  
Ha Thu O (Foti Root)  
Green Tea - Ginseng  
Horsetail - Aloe Vera  
Niacin - Biotin - Keratin

**Promotes healthy hair growth**  
**Helps eliminate dry scalp dandruff**  
**Nourishes follicles to prevent hair loss**  
**Detangles and thickens hair**

**MADE IN THE**  
**USA**



Một tàu ngầm của Trung Quốc.  
Ảnh: AP

của nước này cũng nằm trong nỗ lực này.

Mặc dù các tên lửa đạn đạo trên tàu ngầm JL2 của TQ chưa thể bắn tới nước Mỹ khi trú ẩn ở Biển Đông, TQ hy vọng sẽ cải thiện được tâm bắn của các quả tên lửa đạn đạo của mình.

Các tàu ngầm của TQ khá ồn ào. Chính vì thế, chúng rất khó di chuyển đến khu vực Tây Thái Bình Dương mà không bị phát hiện.

Các quan chức Mỹ cũng bày tỏ lo ngại rằng, sau khi hoàn tất việc cải tạo đảo, TQ sẽ đơn phương thiết lập Khu vực nhận diện phòng không (ADIZ) ở Biển Đông nhằm ngăn chặn các máy bay của Mỹ bay vào khu vực này có thể phát hiện ra các tàu ngầm của TQ.

Giáo sư Thayer và nhiều nhà phân tích khác cho rằng, không chỉ nhằm “giấu” các tàu ngầm của mình, việc TQ tiến hành cải tạo đảo và xây các công trình trên đó còn nhằm mục đích răn đe các nước láng giềng, trong đó có Việt Nam và Philippines.

“TQ hy vọng có thể gây áp lực để Philippines không đồng ý cho Mỹ đưa quân hiện diện thường xuyên ở khu vực do Philippines kiểm soát ở Biển Đông”, ông Thayer nói và cho biết, đến tháng 5/2016, Philippines sẽ tiến hành bầu

cử Tổng thống và điều này có thể quyết định đến sự hiện diện trong tương lai của Mỹ ở Biển Đông.

■ Theo VOV

## Nghị Quyết Cờ Vàng Của Thành Phố Seattle

Ngày 22 tháng 6 năm 2015 là một ngày đi vào lịch sử của thành phố Seattle và Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia tại đây, khi Nghị Quyết Cờ Vàng do Nghị Viên Bruce Harell bảo trợ đã được 8 trong số 9 Nghị Viên có mặt đồng thuận thông qua: công nhận Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ là biểu tượng của cộng đồng người Việt Quốc Gia tại thành phố Seattle.

Lần đầu tiên Hội Đồng Thành Phố Seattle, thành phố lớn nhất tiểu bang Washington, nơi tập trung sinh sống làm ăn của khoảng 30 ngàn người Mỹ gốc Việt, đã đưa Nghị Quyết Cờ Vàng vào chương trình nghị sự trong phiên họp vào hôm thứ Hai ngày 22 tháng 6 năm 2015. Nghị trình phiên họp đã được khai mạc vào lúc gần 2:30 giờ trưa. Trong thời gian diễn ra phiên họp, nghị trường chật kín người tham dự, nhiều người phải đứng ở phía cuối sát vách hội trường. Một số người đến trễ phải đứng bên ngoài phòng họp. Tổng cộng tất cả ước lượng có khoảng trên 200

đồng hương tham dự. Hầu hết mọi người đều có lá cờ Việt Nam Cộng Hòa và Cờ Mỹ trên tay, có người thắt cà vạt và có những phụ nữ mặc áo dài màu Cờ Việt Nam Cộng Hòa.

Gần 20 người Việt, mỗi người có 2 phút lên trình bày và kêu gọi các nghị viên ủng hộ nghị quyết. Đặc biệt trong số này có các bạn trẻ thuộc thế hệ thứ hai như anh



Nguyễn Đô, Phạm Trọng, Nha sĩ Vũ Tùng, Luật sư Tăng Sam...

Giây phút hồi hộp, khi các Nghị Viên bắt đầu biểu quyết. Chỉ duy nhất nữ nghị viên Kshama Sawant không tán đồng, còn lại 8 nghị viên khác đều đồng thuận với tinh thần nghị quyết. Vào đúng 3:03 trưa, Nghị viên Bruce Harell đã đứng dậy tuyên bố Nghị Quyết Cờ Vàng – RES 31591 đã được HĐTP Seattle thông qua với tỷ lệ 8/1.

Hơn 200 đồng bào Việt Nam







đến tham dự cuộc họp của Hội Đồng Thành Phố đã vui mừng đứng lên vỗ tay vang dội khi Nghị Quyết Cờ Vàng được Hội Đồng Thành Phố thông qua. Cờ Vàng 3 sọc đỏ lớn nhỏ được đưa lên cao phát phới khắp phòng. Mọi người bắt tay nhau chia vui trong nụ cười đặc thắng. Một số Nghị Viên rời ghế bước xuống bắt tay các cư dân gốc Việt chia sẻ niềm vui lớn và chúc mừng.



Nhiều người đã không ngăn được sự xúc động vì qua bao nhiêu năm mong mỏi, niềm mơ ước đã thành sự thật: Lá Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ thân yêu đã được chính quyền thành phố công nhận là biểu tượng chính thức của Cộng Đồng Người Việt Quốc Gia tại thành phố Seattle, tiểu bang Washington. Được biết nghị quyết Cờ vàng có mã số RES 31591 với mục đích hỗ trợ cho CĐNV tại thành phố Seattle,

có nội dung công nhận Cờ Vàng Ba Sọc Đỏ là biểu tượng của cộng đồng người Việt tại đây~AREOLUTION recognizing the Vietnamese Heritage and Freedom flag as the symbol for Seattle's Vietnamese community, theo lời Nghị viên Bruce Harell, đã được sự vận động và trợ giúp của ba người trẻ gốc Việt quen thuộc với các sinh hoạt giòng chính tại địa phương đó là cô Huỳnh Phương Linh – nhân viên HĐTP, anh Tăng Vinh – nhân viên của Nghị viên Bruce Harell, và Võ sư Thái Nhật Lĩnh – nhân viên của dân biểu liên bang Adam Smith. Tuy nhiên trong buổi họp trước đó tại nhà hàng Jumbo,

chính cô Huỳnh Phương Linh nhiều lần lập đi lập lại người tiên phong và nhiều công sức nhất cho cuộc vận động này chính là Võ sư Thái Nhật Lĩnh. Nếu không có sự thúc đẩy và làm việc cật lực của Võ sư Lĩnh, Nghị Quyết RES 31591 khó thành hình và được đưa ra bàn thảo tại HĐTP. Riêng thời gian từ khi bắt tay vận động cho đến ngày Nghị quyết được thông qua hôm 22/6, trong một email mới nhất gửi chung cho nhiều người, Võ sư Thái Nhật Lĩnh cho biết kéo dài khoảng 5 năm trời.

### *Phong Trào Dân Chủ Hóa Hồng Kông thẳng lớn*

Cuộc biểu quyết trong tuần qua vào ngày thứ sáu 18.06.2015 tại Nghị Viện Hồng Kông đánh dấu khúc quanh lịch sử cho hòn đảo này.

Các nhà lập pháp Hồng Kông đã bỏ phiếu bác bỏ dự luật bầu cử do Trung Cộng hậu thuẫn, qua đó phản đối ý đồ gia tăng ảnh hưởng chính trị của Bắc Kinh tại trung tâm tài chính châu Á này.

*Kết quả cuộc biểu quyết cho thấy Phong Trào Dân Chủ Hóa Hồng Kông thẳng lớn trong Nghị Viện với 28 người bỏ phiếu chống, 8 người ủng hộ và 1 người bỏ phiếu trắng.*

Cách biệt giữa Trung Cộng và Phong Trào Dân Chủ Hóa Hồng Kông tiếp diễn sau các đợt biểu tình hàng chục ngàn người trong năm qua về lộ đồ bầu cử kế tiếp.

Các nhà lập pháp Hồng Kông đã lên tiếng, gọi phương thức này là “dân chủ giả hình”

Riêng phía Nghị viên Claudia



Các nhà lập pháp Hồng Kông ủng hộ dân chủ sau cuộc bỏ phiếu hôm 18-6

Mo gọi dự luật này là vô nghĩa, là lừa phỉnh.

Kết quả cuộc bỏ phiếu đã cho thấy người dân Hồng Kông gửi một thông điệp rõ ràng tới Bắc Kinh rằng chúng tôi muốn được thực sự lựa chọn, một cuộc bỏ phiếu thực sự. Đây không phải kết thúc của phong trào dân chủ mà mới chỉ là sự khởi đầu” - nhà lập pháp ủng hộ dân chủ Alan Leong (Lương Gia Kiệt) nói với hãng tin Reuters. Tương tự, nhà lập pháp Albert Chan (Trần Vĩ Nghiệp) gọi kết quả bỏ phiếu là “thắng lợi”. “Chúng tôi không muốn một hệ thống dân chủ giả tạo ở Hồng Kông. Chúng tôi muốn tiếp tục đấu tranh vì nền dân chủ thực sự” - ông Chan bày tỏ.

Ông Joseph Cheung, giáo sư chính trị học của Đại học thành phố Hồng Kông, nói rằng cuộc biểu quyết hôm nay phản ánh ước muốn của dân chúng.

Nhận xét của lãnh đạo phong trào sinh viên Hồng Kông, Hoàng Chi Phong, kết quả cuộc biểu quyết ở Nghị viện Hồng Kông nhắc nhở mọi người rằng, công cuộc đấu tranh vì dân chủ cho vùng lãnh thổ này vẫn chưa kết thúc”.

**Kinh nghiệm qua những diễn**

**tiến thành công của các phong trào dân chủ tại Ba Lan, Tiệp Khắc, Đông Đức .... cho thấy Hồng Kông đang bước đ w ở n g không chịu khuất phục trước bạo quyền độc tài và có triển vọng làm vết dầu loãn gây sụp đổ Đế Quốc Trung Cộng - giống như Đế Quốc Liên Xô đã phải trải qua - . Trung Cộng có sụp đổ thì VN chúng ta mới tránh được Đại Họa Mất Nước.**

**Đức Cha Giuse Đinh Đức Đạo, Giám Mục Phó GP Xuân Lộc**

VATICAN.

Hôm 4-6-2015, Phòng báo chí Tòa Thánh thông báo: ĐTC Phanxicô đã bổ nhiệm Đức Cha Giuse Đinh Đức Đạo làm Giám mục Phó với quyền kế vị tại Giáo Phận Xuân Lộc.

Đức Cha Đinh Đức Đạo năm nay 70 tuổi, sinh ngày 2-3-1945 tại Thức Hóa, Giáo Phận Bùi Chu. Năm 1964, khi được 19 tuổi, ngài gia nhập Đại chủng viện thánh

Giuse Sài Gòn và năm sau đó, du học tại Trường Truyền giáo ở Roma và thụ phong linh mục ngày 27-3 năm 1971 khi được 26 tuổi.

Ngài đậu tiến sĩ thần học luân lý tại Học viện Alfonsianum của Dòng Chúa Cứu Thế, và tiến sĩ Truyền giáo tại Đại học Giáo Hoàng Gregoriana của dòng Tên ở Roma.

Cha Đinh Đức Đạo làm giáo sư tại khoa Truyền giáo Học và Học viện giáo lý và tu đức truyền giáo của Đại học Giáo Hoàng Urbaniana, đồng thời cũng làm Phó giám đốc, rồi Giám đốc Trung tâm quốc tế linh hoạt truyền giáo, gọi tắt là Ciam. Ngài làm Giám đốc Văn phòng phối kết Tông đồ mục vụ Công Giáo Việt Nam hải ngoại trong 10 năm.

Năm 2009 Cha Đinh Đức Đạo về nước và làm Giám đốc đại chủng viện Thánh Giuse Xuân Lộc. 4 năm sau đó, ngày 28-2 năm 2013, ngài được ĐTC Biển Đức 16 bổ nhiệm làm GM hiệu tòa Gadiaufala, Phụ tá giáo phận Xuân Lộc.

Trong HĐGM Việt Nam, Đức Cha Đinh Đức Đạo làm Chủ tịch Ủy ban GM về giáo dục.

Trong nhiệm vụ mới, Đức Cha Đinh Đức Đạo tiếp tục phụ giúp Đức Cha chính Đaminh Nguyễn Chu Trinh, 75 tuổi, và sẽ đương nhiên kế vị khi giáo phận trống tòa.

Theo niên giám 2015 của Tòa Thánh, giáo phận Xuân Lộc có 921.489 tín hữu Công Giáo, với 246 giáo xứ, 359 LM giáo phận và 139 LM dòng, 1809 nữ tu và 447 tu huynh (SD 4-6-2015) ■

■ **G. Trần Đức Anh OP**

DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

# Vài điều cần lên tiếng, nhân đọc bài viết của ông NGUYỄN PHI THỌ

■ *Trần Phong Vũ*

Tôi vừa được người bạn chuyển cho đọc bài viết của ông Nguyễn Phi Thọ với tiêu đề “**Một số linh mục Việt Nam tại Houston nên xét lại thái độ ‘xoay lưng’ với quê hương mình**”.

Nếu nội dung bài viết chỉ tập trung vào chủ đề trên đây, chắc chắn sẽ không có điều gì để chúng tôi phải lên tiếng. Chuyện tác giả bài viết phê phán một số linh mục VN tại Houston đúng hay sai, tác dụng ra sao, không phải là chuyện của một người ở xa, thiếu thông tin cần thiết. Chính đối tượng bị phê phán là quý linh mục và các tín hữu địa phương sẽ cân nhắc, để nếu cần, có tiếng nói với đương sự.

Dù vậy, trên đại thể, nếu quả thật có những hiện tượng tiêu cực như lời tác giả thì đây cũng là một trong những vấn nạn khiến anh em chúng tôi từng trăn trở. Vì thế, hơn một lần chúng tôi đã mạnh dạn đề cập trên các diễn đàn mạng, cụ thể là Đàn Chim Việt Online, Nữ Vương Công Lý, nhất là trên hai tạp chí Đường Sống (1980/1994) và Diễn Đàn Giáo Dân (từ năm 2000 đến nay) mà cá nhân tôi từng đảm trách vai trò chủ biên.

Tôi không ngần ngại nói rằng: nhờ sự lên tiếng kịp thời của anh em ký giả Công giáo, bao gồm cá nhân tôi trên các diễn đàn vừa kể trong nhiều năm qua mà tập thể LM đang dẫn dắt giáo dân hải ngoại tương đối đã tạo được những ảnh hưởng

tích cực, ít nữa là ở những nơi Cộng Đồng người Việt tị nạn tập trung đông đảo như nam và bắc California, Hoa Kỳ (mà chính tác giả Nguyễn Phi Thọ đã nhìn nhận trong phần bên lề bài viết của ông). Hầu hết những sinh hoạt chống bạo quyền cộng sản do Cộng Đồng Tị nạn tổ chức mấy năm gần đây đều có sự hiện diện của Hội Đồng Liên Tôn, trong đó có đại diện Công giáo. Đây là chưa kể những buổi thấp nển cầu nguyện cho quê hương do chính các linh mục điều hành các Trung Tâm CGVN sở tại tổ chức với sự tham dự của đồng bào thuộc mọi tôn giáo có lúc lên tới cả chục ngàn người.

Nhưng trước khi đi vào chủ đề, tác giả lại dành ra cả trang giấy để trực tiếp nói đến cá nhân tôi gắn kết với một cây bút không xa lạ gì với cộng đồng tị nạn là nhà báo Lữ Giang (tức Tú Gàn, tức cựu thẩm phán Nguyễn Cần một cây bút từng giữ mục Viết Mà Chơi trên tuần báo Sài Gòn Nhỏ của bà Hoàng Dược Thảo trong nhiều năm. Nếu trí nhớ của tôi không quá tệ thì trước đây, ông Lữ Giang cũng là cộng tác viên của ông Nguyễn Phi Thọ trên tạp chí Quê Mẹ).

Và đây là lý do buộc chúng tôi phải lên tiếng.

Để người đọc dễ theo dõi, sau đây là vài trích đoạn nơi trang đầu bài viết kể trên:

“...Hai ông Lữ Giang và Trần Phong Vũ là những người Công giáo nhưng không cùng đứng chung một chiến tuyến dưới cái nhìn những gì đang xảy ra cho Giáo hội trên quê hương. Mỗi ông là một khẩu đại pháo để bảo vệ Giáo hội, nhưng tiếc thay nòng súng không quay về hướng đang làm khốn khổ Giáo hội, mà quay vào nhau để bảo vệ chân lý của mình để rồi quên mất việc bảo vệ Giáo hội..

“...Quả thực, nhìn bên ngoài, ai cũng có những cảm nghĩ giống nhau: Giáo hội và hàng Giáo phẩm Việt Nam nhượng bộ cộng sản quá mức. Họ đã trưng ra những lời Chúa nói trong Thánh kinh để bảo vệ cho lập luận của mình là đúng, Giáo hội đang làm sai. Đó là lý trí suy đoán của ông Trần Phong Vũ. Nhưng những người như ông Lữ Giang, ông cũng trưng lời Chúa trong Thánh kinh, lời các Giám mục trong nước tuyên bố để kết luận rằng Giáo hội đang làm đúng và đi đúng đường...”

Trong đoạn sau, tác giả lại đưa ra những nhận định tuồng như phản lại những lời mia mai ông nhắm vào cá nhân tôi khi nói về các giám mục VN, cách riêng HY Phạm Minh Mẫn như sau:

“Nhưng tôi không đồng ý những việc gì Giáo hội hay các phẩm trật cao cấp trong Giáo hội làm cũng đều đúng, mặc dù mỗi lần như thế các Ngài đều cầu nguyện để xin ơn Chúa Thánh Thần soi sáng. Khi làm đúng, dĩ nhiên là do Thánh Thần hướng dẫn, nhưng khi làm sai không thể nói là Thánh Thần hướng dẫn. Chớ nên biện minh những hậu quả của con người làm vì quyền lợi, vì yếu đuối ham danh vọng để biện minh cho là Thánh Thần soi sáng. **Không có Thánh Thần nào gấp bó**

*vào miệng Hồng Y Mãn để ngài nói rằng hãy xóa bỏ hai chữ “tự nạn” để thay thế bằng thứ “vi miếng com manh áo”, Lại càng không phải Thánh Thần bắt Hồng Y Mãn phát biểu lá cờ Việt Nam Cộng Hòa làm cản trở sự hiệp thông giữa giới trẻ trong và ngoài nước. Đây là sự xuất phát nơi cá nhân con người tự nó đã yếu đuối và khiếm nhược, sợ khổ muốn sướng, muốn được lòng kẻ khác để mình bình an trước những khốn khổ của đồng loại...”*

Trên đây là những đoạn chính trích nơi trang đầu bài của ông Nguyễn Phi Thọ không ăn nhập gì tới tiêu đề bài viết.

Bây giờ tôi xin được bày tỏ những suy nghĩ của mình, trước hết để trả lời những ngộ nhận với nhiều mâu thuẫn của ông Nguyễn Phi Thọ, thứ đến, cũng để đáp lại tấm lòng tri ngộ của đông đảo bạn bè, nhất là những độc giả từng dành cho tôi những cảm tình quý mến lâu nay.

Về điểm tác giả cho rằng tôi và ông Lữ Giang “không cùng đứng chung một chiến tuyến dưới cái nhìn những gì đang xảy ra cho Giáo hội trên quê hương”, tôi không có điều gì để phản bác. Quan điểm của người phụ trách mục Viết Mà Chơi trên tuần báo Sài Gòn Nhỏ trước đây và lập trường của nguyên chủ bút các tạp chí Đường Sống và Diễn Đàn Giáo Dân liên quan tới nội tình GHCG và QHVN khác nhau rất xa. Đọc những cuốn sách đã xuất bản và theo dõi hàng trăm bài viết công bố trên báo viết, trên các trang mạng, mọi người đều rõ, tôi đã minh danh xác lập quan điểm của tôi đối trước những ngôn từ và hành động tiêu cực của một số Đấng Bậc trong GH quê nhà, trong số có những khuôn mặt tiêu biểu như HY Phạm Minh Mẫn,

(là người chính ông Nguyễn Phi Thọ cũng đã nặng lời phê phán) hai TGM Nguyễn Văn Nhơn, Nguyễn Như Thế, GM Nguyễn Văn Khâm kể cả GM Bùi Văn Đọc, người được cử thay thế HY Mãn cai quản TGP Sài Gòn hiện nay và cũng là người đã cắt xén Kinh Thánh để biện minh cho sự im lặng của mình. Bên cạnh những chuyện tiêu cực, tôi cũng là tác giả của những tập sách và những bài viết nói lên những điểm sáng trong Giáo Hội, điển hình là về Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II, các linh mục Jerzy Popieluszko (người con cung của GH Ba Lan thời cộng sản), Phan Văn Lợi, Nguyễn Hữu Giải, Nguyễn Văn Lý, các GM Cao Đình Thuyên, Hoàng Đức Oanh, các TGM Nguyễn Kim Điền, Ngô Quang Kiệt v.v...

Sau đó, đọc tiếp câu: “...*Quả thực, nhìn bên ngoài, ai cũng có những cảm nghĩ giống nhau: Giáo hội và hàng Giáo phẩm Việt Nam nhượng bộ cộng sản quá mức*” tôi không giấu được ý nghĩ là tác giả đã có những suy tư không khác tôi và các bạn tôi bao nhiêu. Sau đó ông nhắc lại việc tôi trích dẫn Kinh Thánh để làm sáng tỏ những luận điểm của mình trong các bài viết. Điều này tôi cũng không phủ nhận. Gián dị vì khi phân tích về những điểm mạnh, điểm yếu trong GHCG nếu không dựa vào Kinh Thánh, Thánh truyền, Giáo huấn của Hội Thánh thì biết dựa vào đâu?

Đọc đến đoạn trích kế tiếp thì quả thật tôi không khỏi ngỡ ngàng. Rõ ràng là ông đã tự mâu thuẫn trầm trọng. Và điều mâu thuẫn này vô hình chung lại mặc nhiên nhìn nhận thái độ của tôi qua nội dung những bài viết liên quan tới hiện tình Giáo Hội và Quê Hương Việt Nam là đúng đắn, chính xác và cần thiết.

Như rất nhiều giáo dân quan tâm tới thân mệnh giáo hội của mình đang bị trầm luân dưới chế độ vô thần, ông tỏ ra không tin là mọi hành vi, lời nói cho dẫu của GM, TGM hay HY ở trong nước lúc nào cũng đúng. Thậm chí ông còn mạnh miệng chỉ trích nặng nề những lời phát ngôn “đề đòi” của HY Phạm Minh Mẫn mấy năm trước. Ông viết:

*“Không có Thánh Thần nào gắp bỏ vào miệng Hồng Y Mãn để ngài nói rằng hãy xóa bỏ hai chữ “tự nạn” để thay thế bằng thứ vì “miếng com manh áo”. Lại càng không phải Thánh Thần bắt Hồng Y Mẫn phát biểu lá cờ Việt Nam Cộng Hòa làm cản trở sự hiệp thông giữa giới trẻ trong và ngoài nước”*.

Sau đó ông hạ một câu chắc nịch:

*“Đây là sự xuất phát nơi cá nhân con người tự nó đã yếu đuối và khiếm nhược, sợ khổ muốn sướng, muốn được lòng kẻ khác để mình bình an trước những khốn khổ của đồng loại”*.

Cá nhân mà ông nặng lời hải tội: ‘yếu đuối, khiếm nhược, sợ khổ, muốn sướng, muốn được lòng kẻ khác’, vì tư lợi, sẵn sàng dẫm đạp lên nỗi bất hạnh của đồng bào..., ám chỉ cá nhân nào? Cho dù ông có ý bàn về cái nhược điểm cố hữu của con người, nói chung, nhưng đọc lại mạch văn ở trên, ai cũng nhận ra: ‘cá nhân’ ông gián tiếp nói tới không ai khác hơn là người đang có tước vị cao nhất trong GHCG Việt Nam dưới chế độ cộng sản.

Như vậy lập trường của ông Nguyễn Phi Thọ đang ở vị trí nào? Tận tín nơi hàng Giáo phẩm, không cần phân biệt lời nói hay hành vi của các ngài đúng hay sai, hay hoặc

dở, cảm đầu tăng bốc bênh vực như nhà báo Lữ Giang mà ông đã xếp loại? Đứng ở vị trí trung lập hay đối nghịch với ông Lữ Giang để chia sẻ cảm nghĩ chung mà “ai cũng giống nhau”. Đó là: **“Giáo hội và hàng Giáo phẩm Việt Nam nhượng bộ cộng sản quá mức”**? Và phải chăng cũng vì nhượng bộ cộng sản quá mức nên mới nảy ra những lời phát ngôn “không giống ai” của Hồng Y Phạm Minh Mẫn, nguyên TGM Sài Gòn và một thời từng là Chủ tịch Hội Đồng Giám Mục Việt Nam!

Với luận cứ mơ hồ, vô trách nhiệm, ông Nguyễn Phi Thọ viết: *“Mỗi ông (chỉ ông TG và tôi) là một khẩu đại pháo để bảo vệ Giáo hội, nhưng tiếc thay nòng súng không quay về hướng đang làm khốn khổ Giáo hội, mà quay vào nhau để bảo vệ chân lý của mình để rồi quên mất việc bảo vệ Giáo hội.”* Tôi không trả lời thay cho ông Lữ Giang. Phần tôi, tôi có cảm tưởng nếu không phải là người có ác ý với tôi thì ít nhất, ông không biết gì về tôi, chỉ nghe nói mà chưa thật sự đọc tôi, hoặc chỉ đọc rất ít trong cả ngàn trang sách báo của tôi.

Trở về quá khứ, trong một số trường hợp, vạn bất đắc dĩ tôi phải lên tiếng về ông Tú Gàn (Lữ Giang). Thí dụ như khi ông Tú đưa vào mục Viết Mà Chơi của ông bài viết xuyên tạc, bôi bác, mạ lỵ linh mục Nguyễn Văn Lý, cũng như công bố lá thư ông gán cho là của TGM Nguyễn Như Thể với nội dung tương tự, hoặc ông viết bài châm chích Dòng Chúa Cứu Thế Thái Hà và mạng Nữ Vương Công Lý, chẳng đặng đừng tôi phải viết bài phản biện. Trong khi ấy, 99% những sản phẩm chữ nghĩa của tôi đều nhắm vào những tội ác trời không dung, đất không tha của chế độ Hànội, đồng thời chỉ ra những bất cập và những hiện tượng

tiêu cực trong ngôn ngữ và cách hành xử vai trò Ngôn Sứ của một số thành phần trong Hội Đồng GMVN. Riêng trường hợp HY Phạm Minh Mẫn tôi không chỉ viết một mà rất nhiều bài, trong số có bài liên quan tới lời tuyên bố bất xứng của ngài khi chứng kiến lá cờ vàng ba sọc đỏ xuất hiện tại Đại Hội Giới Trẻ Thế Giới ở Úc như ông Nguyễn Phi Thọ đề cập sơ qua trong trang đầu bài viết của ông.

Ngoài trường hợp HY Mẫn, khi phân tích về các biến cố Tòa Khâm Sứ cũ, giáo xứ Thái Hà, Tam Tòa, biến cố thay bậc đổi ngôi ở Tòa TGM Hànội cùng với cao trào hàng vạn giáo dân cùng với đông đảo linh mục tập trung thấp nền cầu nguyện cho Giáo Hội và Quê Hương, tôi đã không ngần ngại chỉ ra thái độ im lặng khó hiểu của các cao cấp thuộc hai TGP Sài Gòn, Huế trước cảnh TGM Hànội một mình chống trả những đòn thù hiểm độc của đảng và nhà nước CSVN. Những bài viết như thế còn được minh họa bằng những hình ảnh không mấy ‘đẹp’, chụp cảnh tượng HY Mẫn, TGM Thể, GM Nhơn xếp hàng một chờ bắt tay Nguyễn Tấn Dũng hoặc đang cụng ly, ôm hôn những khuôn mặt lớn trong chế độ Hànội!

Tôi đoán chừng có thể ông Nguyễn cũng chưa có dịp đọc tuyển tập Ba Mươi Năm Công Giáo Việt Nam Dưới Chế Độ Cộng Sản 1975-2005, một tác phẩm dày 650 trang in trên khổ lớn do nguyệt san Diễn Đàn Giáo Dân & Phong Trào GDVNNH Cơ Sở Đức Quốc ấn hành tháng Tư năm 2005. Tuyển tập có sự góp mặt rộng rãi của 15 tín hữu gồm giáo dân & giáo sĩ như GS Triết học Đỗ Mạnh Tri, ông Bửu Sao (Pháp), ông Nguyễn Văn Tánh (Bi), LM Chân Tín, GS Nguyễn Ngọc Lan, ông Vũ Sinh Hiền

(VN), các nhà báo Phạm Minh Tâm (Úc), Phạm Hồng Lam (Đức), Mặc Giao (Canada), ông Trần Ngọc Báu (Thụy Sĩ), BS Nguyễn Tiên Cảnh, nhà báo Lê Thiên, GS Nguyễn Chính Kết, GS Đỗ Hữu Nghiêm (Hoa Kỳ). Riêng tôi đã đóng góp bài “Hai Diện Mạo, Một Tấm Lòng” giới thiệu hai khuôn mặt chứng nhân tiêu biểu của GHCGVN trong lòng chế độ độc tài vô tôn giáo cộng sản: cố TGM Nguyễn Kim Điền và người tín hữu giáo dân mang tên Nguyễn Văn Chất thuộc Giáo phận Đà Nẵng.

Nếu chưa có dịp đọc tuyển tập Ba Mươi Năm kể trên, ông vẫn còn có cơ hội đón đọc tuyển tập sẽ phát hành đầu tháng 7-2015 nhân dịp tưởng niệm 40 năm cộng sản Hànội xua binh đội bức tử Việt Nam Cộng Hòa. Tuyển tập lần này tập chú vào những biến cố trong Giáo Hội thời điểm 10 năm cuối 2005 – 2015 – Từ Tòa Khâm Sứ, Thái Hà đến Mỹ Yên, dày 665 trang với sự đóng góp bài vở của hai linh mục già Đỗ Xuân Quế (Dòng Đa Minh), Nguyễn Ngọc Tinh (Dòng Phan Xi Cô) linh mục trẻ Nguyễn Ngọc Nam Phong (Dòng CCT Việt Nam) cùng với một số giáo dân như GS Đỗ Mạnh Tri, GS Nguyễn Đức Tuyên, các nhà báo Lê Thiên, Mặc Giao, Phạm Minh Tâm, Phạm Hồng Lam, BS Nguyễn Tiên Cảnh, tôi và một số tác giả trong phần phụ lục. Phần tôi đóng góp cho tuyển tập bài “Nhìn Lại Vài Nét Quan Trọng Trong Hai năm 2010 & 2011” chiếm ngót 70 trang.

Xuyên qua sự đóng góp bài vở trong hai tuyển tập được coi là quan trọng kể trên cùng với những gắn bó mật thiết với anh chị em trong hai tạp chí Đường Sống, Diễn Đàn Giáo Dân và những buổi sinh hoạt đều

(xem tiếp trang 111)

# TIN VUI

Chúng tôi vừa nhận được Hồng Thiệp báo Tin Vui:

Thứ Bảy, ngày 11-7-2015

Dr Phạm Thị Huê cùng với Phu Quân, Kỹ Sư Nguyễn Vĩnh Long  
sẽ cử hành Hôn Lễ cho trưởng nam là cháu

Nguyễn Vĩnh Thuận Dominic

Sánh duyên cùng cô

Nguyễn Hải Ninh

Ái nữ Ông Bà Nguyễn Thế Mỗi & Nguyễn Thị Tiệp

Trong dịp vui mừng này, chúng tôi rất vinh hạnh được  
chia sẻ niềm vui với Anh Chị Nguyễn Vĩnh Long/Phạm Thị Huê  
và chúc mừng cho đôi Tân Hôn

Nguyện xin Chúa Kitô, Đấng là biểu tượng của Tình Yêu Vĩnh Cửu  
luôn đồng hành và nâng đỡ hai cháu Vĩnh Thuận/Hải Ninh  
trong suốt cuộc hành trình xây dựng Hạnh Phúc Lửa Đôi

*Thành Thục Chúc Mừng*

GD Trần Ngọc Vân (TPVũ)

# Ana Pharmacy

**Liên Khổng**  
Pharmacist

10191 Westminster Ave.  
Garden Grove, Ca 92843

## GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 10:00AM - 6:30PM  
Thứ Bảy: 10:00AM - 4:00PM

**(714) 530-3784**

# Manna Pharmacy

**Susie Ngọc Phan**  
Pharmacist

10402 Westminster Ave. Suite C  
Garden Grove, Ca 92843

## GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9:30AM - 6:30PM  
Thứ Bảy: 9:30AM - 4:00PM

**(714) 534-4133**



- ❖ Nhận Medical và các loại bảo hiểm
- ❖ Tận tình hướng dẫn cách dùng thuốc chu đáo

- ❖ Giao thuốc tận nhà bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giải đáp mọi thắc mắc liên quan đến thuốc

# Bác Sĩ **DƯƠNG KHỔNG TƯỚC, M.D.**

Board Certified In Family Medicine

## CHUYÊN KHOA

Toàn Khoa, Gia Đình, Bệnh Người Già

**ĐIỀU TRỊ:** Huyết áp, tiểu đường, cao mỡ, nhức mỏi, đau lưng, nhức đầu, mất ngủ, phong thấp, nhiễm trùng đường tiểu, ho kinh niên, suyễn khó thở, dị ứng, bệnh ngoài da, sùng phổi, bệnh tuyến giáp trạng, viêm ruột, bệnh tim, tiêu chảy

## NHẬN

Medicare, Medical,  
MSI, CalOptima và  
các loại bảo hiểm  
HMO, PPO

## GIỜ MỞ CỬA

Thứ Hai - Thứ Sáu: 9AM - 6PM  
Thứ Bảy: 9AM - 2PM  
Đóng cửa ngày Thứ Ba

**(714) 899-2600**

- ❖ Có xe đưa rước bệnh nhân miễn phí
- ❖ Giúp làm đơn Medicare Part D
- ❖ Nhận làm bác sĩ gia đình, y khoa phòng ngừa
- ❖ Chích ngừa nhập học, du lịch

**9009 McFadden Avenue, Westminster, CA 92683**

(góc Magnolia & McFadden)

# Lm Phan Văn Lợi phát biểu

## về một số vấn đề thời sự trên đài OMV4TV



LM Nguyễn Hữu Giải và LM Phan Văn Lợi

### 1- Cha nghĩ gì về ngày 30 tháng 4?

Lm Phan Văn Lợi: Về ngày 30 tháng 4 năm nay, có rất nhiều điều để nói. Tôi chỉ xin bày tỏ vài cảm nghĩ.

**a- Trước hết là ba nhận định:** Nhận định thứ nhất, đây là một cuộc xâm lăng do đảng CSVN, theo lệnh CS Quốc tế, cụ thể là Nga và Tàu cộng, tiến hành đối với VNCH, một quốc gia chính danh, được quốc tế công nhận, nhằm mở rộng đế quốc đỏ xuống Đông Nam Á, chứ chẳng hề là một cuộc giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước. Cuộc xâm lăng này vừa vi phạm công pháp hoàn vũ, vừa vi phạm các hiệp định quốc tế về VN năm 1954 và 1973. Nhận định thứ hai, đây là sự chôn vùi một chính thể dù còn bất toàn, nhưng vẫn là một chính thể dân chủ, có tam quyền phân lập, biết tôn trọng mọi nhân quyền và dân quyền, biết lo cho dân chúng được áo ấm cơm no.

VNCH lúc ấy chỉ có thua Nhật Bản, còn thì ngang bằng hoặc hơn các nước Đông Nam Á. Nhận định thứ ba, đây là bước khởi đầu cho việc áp đặt lên toàn thể Dân tộc và Đất nước một chế độ độc tài không những chuyên chế mà còn toàn trị: toàn trị chính trị, toàn trị kinh tế, toàn trị văn hóa, toàn trị xã hội, tiếp tục gây bao tang thương đổ vỡ cho người dân Việt Nam mãi tới hôm nay.

**b- Tiếp đến là ba nỗi đau.** Nỗi đau thứ nhất là CS Hà Nội đã tàn phá cả miền Bắc lẫn miền Nam qua cuộc chiến tranh xâm lược, đẩy hàng triệu người dân hai miền vào chỗ chết để đảng CS chiến thắng, cướp đoạt tất cả giang sơn vào tay mình, khiến cho cả triệu nhân dân miền Nam phải bỏ nước ra đi và hàng chục triệu dân miền Bắc thấy mình bị lừa bịp trắng trợn.

Nỗi đau thứ hai là trong 40 năm qua, đảng CS lần lượt cướp hết mọi tài sản tinh thần và vật chất của toàn dân. Tài sản tinh thần là các quyền tự do của con người và các quyền tự do của công dân. Mọi người VN đều biến thành nô lệ của đảng. Tài sản vật chất là mọi tài nguyên của đất nước, từ trên đất xuống dưới biển. Toàn thể đất đai đều thuộc quyền sở hữu của đảng. Mọi người VN đều biến thành kẻ ở thuê và làm thuê cho đảng.

Nỗi đau thứ ba là vì chỉ cai trị

đất nước bằng gian trá, bạo lực và duy ý chí, quản lý xã hội cách ích kỷ, tham lam và ngu dốt, đảng CS nay thất bại trên mọi mặt. Đảng khi đó lại bị Tàu cộng khống chế, xâm nhập, trói buộc về chính trị, kinh tế, văn hóa, ngoài ra còn bị nhân dân vạch mặt, căm thù và muốn lật đổ, nên đảng CSVN sẵn sàng bán đứng đất nước cho Tàu cộng, chấp nhận để VN thành một tỉnh nhỏ của Tàu qua kế hoạch đã dự trù từ Hội nghị Thành Đô 1990.

**c- Tiếp nữa là ba quyết tâm:** Thiên nghĩ quyết tâm thứ nhất là cộng đồng hải ngoại cần đoàn kết nên một để chống Cộng, bỏ qua những tranh cãi nhỏ nhen và ty hiềm nhỏ nhặt, biết hiệp nhất trong đa diện, xem cái chúng ta quan trọng hơn cái tôi, tôn trọng sự khác biệt trong phương cách đấu tranh miễn là có sự đồng nhất trong mục tiêu tranh đấu, trân quý những nỗ lực và thành tựu của nhau dù nhỏ đến đâu chẳng nữa.

Quyết tâm thứ hai là cộng đồng quốc nội cũng cần đoàn kết nên một để chống Cộng: đoàn kết bên trong các giới nông dân, công nhân, trí thức, tín đồ, các nhóm đối kháng dân chủ và các tổ chức xã hội dân sự. Các giới này cũng cần đoàn kết với nhau: thành phần quần chúng đông đảo thì thành lực lượng, thành phần ít ỏi nhưng có trí thức và tổ chức thì thành người hướng dẫn, hai bên giúp nhau thực thi quyền lực của nhân dân.

Quyết tâm thứ ba là trong ngoài liên kết với nhau thành một, làm thành một Liên minh Dân tộc rộng rãi, để đương đầu với hai kẻ thù chung là đảng Việt cộng và đảng Tàu cộng vốn đang dựa lưng vào nhau để bảo vệ nhau. Đừng bao giờ nghe những giọng điệu hòa hợp hòa giải



của Hà Nội. Hãy nhìn những sai lầm, tội ác và thất bại mà cả Việt cộng lẫn Tàu cộng đã gây ra cho đất nước 40 năm qua.

## **2- Cha có nhận xét gì về sự kiện mới xảy ra tại Dòng Chúa Cứu Thế Saigon?**

Những gì đang xảy ra tại Dòng Chúa Cứu Thế Sài Gòn sau ngày có Tân Giám tỉnh và ban lãnh đạo mới làm cho mọi người ngỡ ngàng và lo lắng, buồn bã và thất vọng. Phát súng nổ giữa trời quang là việc hủy bỏ cuộc quy tụ để khám bệnh tặng quà lần thứ 7 cho Thương binh VNCH hôm 17 tháng 4, rồi việc hủy bỏ Thánh lễ cầu cho Công lý Hòa bình vào cuối tháng mà đáng lẽ phải được cử hành tại nhà thờ của Dòng hôm Chúa nhật 26-04.

Chúng ta biết rằng từ hơn hai năm nay, dưới quyền lãnh đạo của Linh mục cựu Giám tỉnh Phạm Trung Thành với dàn cộng tác viên ăn ý như Lm Hồ Đắc Tâm, bề trên cộng đoàn SG, linh mục Lê Ngọc Thanh, trưởng ban truyền thông, linh mục Đinh Hữu Thoại, trưởng phòng Công lý Hòa bình và một số cộng tác viên giáo dân, DCCT Sài Gòn thể hiện linh đạo của dòng là phục vụ người nghèo, đặc biệt người nghèo về nhân phẩm nhân quyền, tức là những người bị áp bức trong xã hội cộng sản hôm nay. Dòng đã có ít nhất 7 hoạt động. Trước hết là lập trang mạng Truyền thông Chúa Cứu Thế luôn đăng tải những bài viết về phong trào đấu tranh cho nhân quyền và dân chủ.

Thứ hai là tổ chức Thánh lễ cầu cho công lý hòa bình vào cuối tháng, với ý chỉ cầu nguyện cho một hoặc hai trường hợp vi phạm nhân quyền và với những bài giảng sấm sét mà ai nghe cũng hả dạ.

Thứ ba là cứu trợ các thương binh VNCH, hạng bị đọa đày 40 năm nay. Cứu trợ họ bằng cách khám bệnh, cho thuốc, tặng xe lăn, giúp đỡ hoàn cảnh túng thiếu. Đã tổ chức 6 lần rồi và rất có tiếng vang từ quốc nội ra tới hải ngoại.

Thứ tư là mở phòng Công lý Hòa bình, nơi tiếp nhận các dân oan mất đất mất nhà đến kêu cứu, nộp hồ sơ để nhờ các cha giúp khiếu kiện.

Thứ năm là hỗ trợ các tổ chức xã hội dân sự độc lập còn non trẻ tại VN mà hoạt động chủ yếu lúc này là tranh đấu cho nhân quyền, hỗ trợ bằng cách cho mượn nhà mục vụ làm nơi tụ họp, gặp gỡ.

Thứ sáu là thực hiện chương trình Cà-phê tối, gồm các video clip phỏng vấn những nhân vật đấu tranh cho dân chủ, dân oan đấu tranh vì nhân quyền, tin đồ đấu tranh cho tự do tôn giáo.

Thứ bảy là làm tấm bảng thông tin cực lớn để cạnh nhà thờ DCCT, mang tên “Đến Mà Xem”. Bảng thông tin này hết sức thu hút vì có những tin tức, hình ảnh, bình luận gây nhức nhối cho chế độ mà gây thích thú cho người dân.

Nay với Tân Giám tỉnh và ban lãnh đạo mới, 7 hoạt động trên xem ra từ từ bị xẹp xuống. Ngoài 2 sự kiện chấn động nêu trên, nay người ta thấy kể từ hôm 17-04, khi ban truyền thông mới bắt đầu làm việc, trang Truyền thông Chúa Cứu Thế chủ yếu đăng toàn chuyện đạo đức, chỉ duy nhất một mẫu tin về một nữ tu người Áo chăm sóc kẻ nghèo bị giết bên trời Nam Phi xa xôi vụn vặt.

Người ta không biết rồi đây, đồng bào thành tâm ở hải ngoại có tiếp tục gởi tiền về giúp dân oan,

thương binh qua DCCT nữa chăng, và không biết rồi đây còn có lễ rửa tội cho những người cộng sản phản tỉnh hoặc cho những nhà đấu tranh lương dân xin trở lại làm con Chúa chỉ vì thấy DCCT thực sự là nơi công bố sự thực, thể hiện tình thương và bệnh vực công lý nữa chăng?

## **3- Theo cha, vai trò ngôn sứ đích thực của một Kitô hữu, tu sĩ và linh mục là gì trong môi trường trần thế?**

Đức Giáo hoàng Phan-xi-cô, trong tông huấn Niềm Vui Tin Mừng ban hành cuối năm 2013, có thúc đẩy mọi Ki-tô hữu hãy “bước ra khỏi sự tiện nghi của mình và can đảm đi đến những vùng ngoại vi cần đến ánh sáng Tin mừng” (Tông huấn Niềm Vui Tin Mừng số 20), hãy hiện diện bằng vô vàn cách thế trong các “vùng ngoại vi” ấy, qua việc chiến đấu vì công lý, hoạt động vì hòa bình và phẩm giá cho mỗi con người.

Lý do là vì, như Đức Thánh Cha nói ở số 183 của Tông huấn: “Chẳng ai có thể đòi hỏi chúng ta phải đẩy tôn giáo vào nội tâm sâu kín của con người, không gây ảnh hưởng gì lên đời sống xã hội và quốc gia, không chú tâm đến sự lành mạnh của các định chế thuộc xã hội dân sự, không bày tỏ ý kiến về những biến cố liên quan đến các công dân...”

Dẫu “trật tự chính đáng của xã hội và quốc gia là một trách nhiệm thiết yếu của chính trị”, Giáo hội vẫn “không thể và không được đứng ngoài cuộc đấu tranh cho công lý”. Mọi Ki-tô hữu cũng như các mục tử đều được kêu gọi quan tâm đến việc xây dựng một thế giới tốt đẹp hơn”.

Điều đó có nghĩa là mọi Ki-tô hữu phải dấn thân vào môi trường  
*(xem tiếp trang 114)*



**3111 NW Bucklin Hill Road  
Silverdale, WA 98383**

**Business Hours:  
Mon-Sat: 11 AM - 9 PM  
Sunday: 12 PM - 8 PM**

**(360)-662-1205**

### Vietnamese Noodle Soup – Phở

Pho is a fragrant beef noodle soup unique to Vietnam. The dish consists of rice noodles and a variety of meats mixed in a steamy beef broth or chicken broth seasoned with cinnamon, anise star, cloves and ginger. Chopped green onions and fresh coriander finish each serving. Pho is served with a side plate of garnishes at the table so diners can season the soup to taste. Lime, crunchy bean sprouts, Vietnamese basil, Asian mint and slices of jalapeno pepper enhance the dish's fresh flavor and add texture to this aromatic broth.

Large Bowl ... \$9.95

Small Bowl ... \$7.95

**P1 Steak Phở - Phở Tai**

Beef noodle soup topped with rare beef eye of round

**P2 Brisket Phở - Phở Chín**

Beef noodle soup topped with well done brisket

**P3 Steak, Brisket Phở - Phở Tai Chín**

Beef noodle soup topped with rare beef eye of round and well done brisket

**P4 Combination Phở - Phở Tai, Nạm, Gầu, Gân, Sách**

Beef noodle soup topped with rare beef eye of round, fatty flank, flank, tendon and tripe

**P5 Meatball Phở - Phở Bò Viên**

Beef noodle soup topped with beef meatballs

**P6 Chicken Phở - Phở Gà**

Chicken noodle soup with shredded chicken breast

**P7 Tofu Phở**

Chicken broth noodle soup topped with tofu and vegetables

**P8 Phở without Meat** ..... \$5.95

### Vermicelli Bowl – Bún

All rice noodle dishes are served in a bowl with fresh head lettuce, cilantro, bean sprouts, shredded carrots, chopped peanuts and Vietnamese sauce.

**V1 Bún Chả Giò**

Vietnamese eggroll with vermicelli noodle ..... \$7.95

**V2 Bún Tofu**

Grilled tofu and vegetables ..... \$7.95

**V3 Bún Special - Bún đặc biệt**

Grilled prawns, beef or chicken with eggroll ..... \$10.95

### Side Orders

Meatball & Broth ..... \$5.00

Noodle or Broth ..... small \$2.50

Extra Lime (3 pcs) ..... \$0.75

Extra Vegetables ..... \$1.50

Small Dish of Jalapenos ..... \$0.75

### Beverages

Soft Drinks  
**Nước Ngọt** ..... \$1.75

Soybean Milk (cold)  
**Sữa Đậu Nành** ..... \$2.50

Vietnamese Style Drip Coffee with Condensed Milk (Hot or iced)  
**Café Sữa** ..... \$3.25

Vietnamese Style Drip Coffee: Black (Hot or iced)  
**Café Đen** ..... \$3.25

### Appetizer – Khai Vị

Fresh springroll served with noodles, lettuce, and choice of meat or tofu

**A1 Vietnamese eggroll - Chả Giò**  
3 rolls ..... \$5.25      one ..... \$1.85

**A2 Shrimp springroll - Gỏi Cuốn Tôm**  
2 rolls ..... \$5.25      one ..... \$2.75

**A3 Chicken springroll - Gỏi Cuốn Gà**  
2 rolls ..... \$5.25      one ..... \$2.75

**A4 Tofu springroll - Gỏi Cuốn Chay**  
2 rolls ..... \$5.25      one ..... \$2.75

### Teriyaki Entrees

Served with steamed rice and stir-fried vegetables (substitute brown rice for \$0.75 or fried rice for \$1.50 extra)

Chicken Teriyaki ..... \$7.50

Pork Teriyaki ..... \$7.50

Beef Teriyaki ..... \$8.95

Tofu Teriyaki ..... \$6.95

Chicken & Pork ..... \$8.50

Chicken & Beef ..... \$8.75

Pork & Beef ..... \$8.95

**Tofu with Pork, Chicken or Beef** ..... \$7.95

Chung's Special with Pork, Chicken & Beef ..... \$10.95

Half order of Chicken, Pork, Beef or Tofu ..... \$5.25

### Side Orders

Steamed Rice  
Small ..... \$2.50  
Large ..... \$5.00

Veggies  
Small ..... \$2.50  
Large ..... \$5.00

Fried Rice  
Small ..... \$3.75

Brown Rice  
Small ..... \$2.50  
Large ..... \$5.00

Stir-Fried Hong Kong Noodles & Veggies ..... \$6.95

Stir-Fried Hong Kong Noodles with Chicken, Pork or Tofu ..... \$8.50

Stir-Fried Hong Kong Noodles with Beef ..... \$9.95

Stir-Fried Hong Kong Noodles with Shrimp ..... \$10.95

Chicken Fried Rice ..... \$7.50

Shrimp Fried Rice ..... \$9.50

Pork Fried Rice ..... \$7.50

Beef Fried Rice ..... \$8.95

Veggie Fried Rice ..... \$6.95



# "Ngày Cầu nguyện cho Quê Hương Việt Nam"

Tại Đan viện St.Ottilien vào lúc 15 giờ, thứ bảy ngày 04 tháng 07 năm 2015

Kính gửi:

Quý Linh mục, Quý Tu sĩ Nam Nữ,  
Quý vị Đại Diện tinh thần các Tôn Giáo,  
Quý vị Đại Diện các Cộng Đồng, Cộng Đoàn Việt Nam,  
Quý vị Đồng Hương yêu chuộng Công Lý – Hoà bình,  
Quý Bậc Trưởng Thượng, Quý cơ quan Truyền Thông,  
Quý Ông Bà, Anh Chị và các Bạn Trẻ thân mến!

Kính thưa Quý vị,

Đã 40 năm, Quê hương Việt Nam bị nhận chìm trong sự cai trị độc tài khắc nghiệt của ĐCSVN. Hơn cả triệu người phải liêu mình bỏ nước ra đi, băng rừng, vượt biển bôn ba tìm tự do. Hàng vạn người bị bắt vào các trại tù, bị hành hạ và có nhiều người đã chết. Nhiều người khác bị cướp của cải, tịch thu nhà cửa, rồi bị đẩy vào các “vùng kinh tế mới” sống cùng cực, bệnh tật nghiệt ngã.

Quê Hương Việt Nam, một Giang Sơn gấm vóc, linh thiêng hình chữ S từ ải Nam quan đến mũi Cà mâu mà Tổ Tiên chúng ta đã biết bao đời đổ nhiều xương máu gầy dựng nên; nhưng đám chức quyền ĐCSVN đã vô ơn, bội nghĩa, hèn hạ triều cống, dâng đảo, nhường đất, chia biển cho bọn trung cộng vì mục đích gì!!!

Những câu ca dao, tục ngữ:  
*Lạy trời mưa xuống, lấy nước tôi*



*uống, lấy ruộng tôi cày, lấy đầy bát cơm, lấy rom đun bếp...* chúng tôi, dân tộc Việt nam là những người vốn đã có tín ngưỡng, tin vào Ông Trời (Thượng Đế), biết sống chan hòa yêu thương, đùm bọc nhau. Vậy tại sao ĐCSVN phải cố tình mang một chủ thuyết duy vật, vô thần man rợ của các mác-lênin, đầu độc dân tộc Việt nam, làm cho con người bị vong thân, tha hóa, sống nô lệ dục vọng, sa đọa, vô cảm và gây nên nhiều tội ác ghê rợn cho nhau!!!

Đã 40 năm rồi, mà hôm nay, tại quê hương Việt nam vẫn chưa có tự do tôn giáo thật sự, còn bị hạn chế, cấm cản:

1-KHÁNG THƯ VỀ LUẬT TÍN NGƯỠNG TÔN GIÁO 2015 của Hội Đồng Liên Tôn Việt Nam.

Vào ngày 17-04-2015, Ban Tôn

giáo Chính phủ (CSVN) đã gửi đến 62 Tổ chức Tôn giáo, bản dự thảo 4 về luật tín ngưỡng tôn giáo 2015 (LTNTG) kèm một văn thư yêu cầu góp ý kiến quanh dự thảo này.

Dự thảo LTNTG vẫn tiếp tục cơ chế xin-cho, với đủ mọi loại giấy phép, nhằm mục đích kiểm soát, khống chế, lũng đoạn các Giáo hội, giới hạn tự do tôn giáo một cách nghiêm ngặt hơn nữa.

Dự thảo LTNTG có rất nhiều điều khoản mâu thuẫn với nhau, và nhất là mâu thuẫn với Công ước Quốc tế về các quyền Chính trị và Dân sự (điều 18) cũng mâu thuẫn với Hiến pháp 2013 (điều 24).

2-Hội đồng Giám mục Việt Nam nhận định và góp ý Dự thảo 4 Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo.

“Chương X và chương XI không tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; hoàn toàn mang tính chất áp đặt quyền lực của Nhà nước lên các tổ chức tôn giáo, tạo kẽ hở cho cơ quan hành pháp lạm dụng quyền lực. Vì vậy, hai chương này tự mâu thuẫn với Điều 2 trong Dự thảo 4 cũng như với Hiến pháp năm 1992 và sửa đổi năm 2013.

Kính thưa Quý vị,

Tự do Tôn giáo là quyền lợi căn bản của con người. Đức Tổng Giám mục Giuse Ngô Quang Kiệt đã có lần phải xác định mạnh mẽ với nhà cầm quyền csvn: “Tự do tôn giáo là quyền, chứ không phải là ân huệ Xin-Cho”.

Phủ nhận hoặc giới hạn tự do tôn giáo một cách độc đoán có nghĩa là nuôi dưỡng một quan niệm hẹp hòi về con người, làm tạo nên những mối nghi kỵ, ghen ghét, bất hòa.

Ngoảnh mặt lại, đã 40 năm trôi

qua, Quê hương Việt nam, bắc nam tuy “thống nhất”, không còn bom rơi, đạn nổ; Nhưng đã 40 năm rồi, quá thất vọng, chua cay, chưa có hòa bình, công lý, tự do thực sự trên Quê hương VN. Khi người dân chân chính, hiền lành lên tiếng bênh vực cho lẽ phải, sự thật thì bị đàn áp, đánh đập và bị tù đày.

Dân giàu thì nước mới mạnh. Nhưng người dân chưa được tôn trọng, phẩm giá bị chà đạp, mà phần đông, họ còn sống trong cùng cực đói khổ. Đến bao giờ nhà cầm quyền csvn mới phát triển một đất nước Việt Nam hùng mạnh !!!

Lời thơ của cụ Phan Bội Châu năm nào vẫn còn vang vọng, nhắc nhở:

“*Sống tưởng công danh không tưởng nước  
Sống lo phú quý chẳng lo đời  
Sống mà như thế đừng nên sống  
Sống tử làm chi đứng chạt trời!*”

Kính thưa Quý vị,

Chúng ta là người Việt nam, cùng chung tình nghĩa đồng bào, cho dù chúng ta đang ở đâu, phương trời nào, làm sao chúng ta có thể lãng quên được Việt nam, một Quê

Hương máu yêu ngàn đời bất tận!

Do đó, trong tâm tình này, vào thứ bảy ngày 04.07.2015, lúc 15 giờ tại Đan viện ST. OTTILIEŒ Đức Quốc, được tổ chức một Thánh Lễ đồng tế và kiệu nến, tôn vinh Mẹ Maria, cầu nguyện cho Quê hương Việt Nam sớm được tự do tôn giáo; công lý, hòa bình được thể hiện thật sự.

Chân thành kính mời Quý vị đại diện tinh thần các Tôn Giáo, Quý vị đại diện các Cộng Đồng, Quý cơ quan Truyền Thông, Quý Bậc Trưởng Thượng, quý vị đồng hương Việt nam yêu chuộng hòa bình-công lý, quý ông bà và các bạn trẻ không phân biệt tôn giáo, bỏ chút thì giờ quý báu, đến tham dự đồng đạo.

Nếu không thể đến được, kính mong Quý Vị cùng hướng lòng, hiệp thông cầu nguyện cho Quê Hương Việt Nam.

Thành thật cảm ơn nhiều.■

Kính thư

■ *Lm. Augustinô Phạm Sơn Hà OSB*

TB: Kính mời Quý bà, Quý chị và các em, đến tham dự thánh lễ cầu nguyện cho Việt nam, nếu có thể được, xin vui lòng mặc áo dài.

Thành thật cảm ơn nhiều.

## Chương trình:

Thứ bảy, 04. 07. 2015, Tại Đan viện St. Ottilien

15 giờ: Thánh lễ đồng tế

16 giờ 30: Hàn huyên; nướng thịt com chiều

19 giờ 30: Kiệu nến cầu nguyện, dâng Quê Hương Việt Nam cho Đức Mẹ

Lưu ý: Để công việc được sắp xếp chu đáo trong ngày tham dự cầu nguyện cho Quê hương VN tại Đan viện St. Ottilien, xin vui lòng liên lạc, ghi danh trước ngày 25.06.2015 về địa chỉ: P. Augustinus Son Ha Phạm OSB, Erzabtei 01, D - 86941 St. Ottilien, Điện thoại: 0049/(0)8193/71615; Email: augustinus@ottilien.de

Hướng dẫn đến Đan Viện St. Ottilien:

- Bằng phương tiện xe hơi: Đan Viện St. Ottilien nằm trên Xa lộ A96 (đường xa lộ Munich-Lindau).

- Nếu từ phía đông đến: lấy xa lộ A96 hướng Lindau - chạy tới Greifenberg thì ra khỏi xa lộ, theo hướng Türkenfeld rẽ theo làng Pflaumdorf. Đan viện St.Ottilien nằm sau làng Pflaumdorf khoảng 2 km.

- Từ phía tây đến: Lấy xa lộ A96 hướng Munich – chạy đến Schöffelding thì ra khỏi xa lộ, chạy tiếp tục đến Eresing rồi rẽ theo hướng Geltendorf có bảng chỉ vào Đan viện St Ottilien.

- Bằng phương tiện xe lửa đến từ phía bắc và phía nam: Trạm nhà ga xe lửa Đan viện St. Ottilien nằm trên tuyến đường sắt Augsburg-Weilheim. Tất cả mọi chuyến xe chạy đến Weilheim, đều dừng lại ở trạm nhà ga Đan viện St Ottilien.

- Đến từ phía Đông và phía Tây: Trạm Geltendorf nằm trên tuyến đường sắt Munich-Buchloe. Trạm Geltendorf cũng là trạm cuối cùng của chuyến xe điện (S-Bahn) số 4. Từ trạm Geltendorf vừa đi bộ, vừa trò chuyện đến Đan viện St. Ottilien.

## QUỐC ĐIỀU TRẦN TẠI...

(tiếp theo trang 83)

Truyền (Hội Cựu Tù nhân chính trị, tôn giáo Việt Nam), Cô Đỗ Thị Minh Hạnh (Lao Động Việt và Công Đoàn Độc lập VN). Các nhân chứng này đã được Quốc Hội Canada gửi giấy mời tới tận nhà tại Việt Nam, nhưng vì những khó khăn và thời gian cấp bách, họ không thể đến Ottawa đúng ngày điều trần, vì thế ba nhân chứng đã phải điều trần

qua kỹ thuật hội thảo truyền hình (videoconference) được thiết lập giữa họ và phiên họp. Họ đã đọc những lời phát biểu bằng Anh ngữ. Những lời phát biểu này được dịch đầy đủ sang Anh, Pháp ngữ. Xin coi đoạn phim đính kèm :

<http://parlvudl.edgesuite.net/2015/2015-05/00043bac.wmv>

Tiểu ban sẽ phổ biến lời khai chi tiết của các nhân chứng điều trần trong thời gian tới về các vi phạm nhân quyền của Cộng Sản Việt Nam và sẽ khuyến cáo Hành pháp về

những hành động thích hợp trong chính sách ngoại giao đối với Việt Nam.

Cuộc điều trần với những nhân chứng là những nhà đấu tranh nổi tiếng đã từng vào tù ra khám đã giúp cho Quốc Hội Canada có thêm nhiều bằng chứng cụ thể và hữu ích.

Liên Hội Người Việt Canada sẽ vận động để có những cuộc điều trần tương tự hàng năm trong tương lai.■



Ảnh minh họa.

## Con gái Hà Nội rất xinh nhưng...

# nói tục quá!

nào”. Hấn bảo “Rất xinh và duyên dáng nhưng...”, hấn hơi ngập ngừng một chút rồi bảo “nhưng nói tục kinh quá”.

“Đ.M thằng Tây” rồi phóng thẳng.

Bản thân tôi hồi trẻ cũng từng một thời văng tục, chửi thề nhưng giờ nghe những thứ đó thấy sồn da gà. Nó như một thói quen, bạn nói hàng ngày thì thấy bình thường, nhưng khi “cai” một thời gian thì thấy ngượng, cạy miệng cũng không muốn nói lại.

Sau hai tuần thăm thú Hà Nội, ấn tượng để lại cho anh bạn người Úc của tôi không phải là phở Bát Đàn, bún chả Hàng Mành, không phải Văn Miếu, Hồ Gươm, mà là chuyện nói tục, chửi bậy ở mọi lúc mọi nơi của người Hà Nội.

Cuối năm ngoái, tôi có anh bạn thân từ hồi học ở bên Úc sang chơi. Trước khi sang, hấn đã lên mạng tìm hiểu, liệt kê các địa điểm nổi tiếng ở Hà Nội rồi nhờ tôi dẫn đi từng nơi một. Hồ Hoàn Kiếm, Chùa Một Cột, Văn Miếu, phố cổ,...cùng các món ăn không thể bỏ qua khi đến Việt Nam như phở, bún chả, bánh tôm Hồ Tây... Tôi cũng dẫn hấn đi khắp các ngõ ngách, uống bia cỏ, trà đá chém gió,... Cố gắng để hấn cảm nhận hết được những nét đặc trưng văn hóa của Hà Nội.

Trước khi hấn trở về nước, tôi hỏi hấn là “mày có hài lòng về chuyến thăm thú Việt Nam này không?”. Hấn bảo công nhận Việt Nam nhiều cảnh đẹp, hoang sơ (ngoài Hà Nội hấn còn tự đi Sa Pa và Hạ Long), món ăn phong phú, đậm đà. Hấn ấn tượng nhất là món bún đậu, lần đầu tiên hấn ăn nhưng không hề thấy sợ mùi mắm tôm. Tôi lại hỏi tiếp “thế mày thấy con gái Việt Nam thế

Lúc này tôi mới há hốc mồm nhớ ra hồi học bên Úc, đã có lần hấn bắt tôi dạy hết các câu nói tục, tiếng lóng của người Việt để “nhỡ mày có chửi tao thì tao còn biết”. Không ngờ hấn vẫn nhớ. Tôi ngượng quá, chả biết nói thế nào đành tìm cách nói lái sang chuyện khác. Đến khi đưa hấn ra sân bay, lúc chào nhau lên máy bay rồi, hấn vẫn bảo “Đ.M ở Việt Nam có phải đã trở thành ngôn ngữ phổ biến rồi không?”. Chắc có lẽ hấn vừa nghe được tiếng chửi của ông taxi ở trước sảnh.

Quả thực, trong tất cả những địa điểm tôi dẫn ông bạn Úc đi tham quan, ở đâu cũng thấy người ta văng tục. Từ sân bay, Bờ Hồ, quán cà phê, quán bún ốc, ...Đặc biệt có buổi tối ngồi trà đá ở phố Nhà Thờ, bên cạnh là một nhóm 3 cô gái rất thanh tú nhưng khi trò chuyện thì ôi thôi, văng tục đến đáng nam nhi như tôi cũng phải đỏ mặt. Thế mà các em nói cứ hồn nhiên, bình thản như không, cái kiểu nói trôi chảy, đã quen miệng lắm rồi. Lúc đó tôi cứ nghĩ ông bạn Úc nghe chắc không hiểu gì nên kể. Một lần khác đang đi qua đường, đèn dừng cho người đi bộ qua, có cô gái đi xe tay ga, mặc váy thướt tha xinh đẹp lắm nhưng vượt đèn đỏ, chút nữa đâm vào ông bạn tôi, đã không xin lỗi, cái miệng xinh đẹp của em còn tương luôn câu

Nghe Hà Nội đang lên kế hoạch chống nói tục, mừng quá. Có lẽ lần sau anh bạn Úc của tôi sang sẽ không còn thêm cụm từ “nhưng nói tục kinh quá” khi mô tả về con gái Việt nữa!■

■ Minh Trí (VN Net)

## Cười Tí Cho Vui

### BIA ÔM

Một bọm nhậu vào quán bia ôm, nói với bà chủ:

- Cho hai xuất bia không ôm.

Bà chủ trả lời:

- Chúng tôi chỉ tính tiền bia, không tính tiền ôm

- Vậy cho tôi hai xuất ôm không bia.■

### ĂN KIÊNG

Vợ nói với chồng:

- Từ nay em chỉ ăn rau và chuối thôi để giữ cho người thon đẹp

Chồng tươi cười trả lời:

- Mấy con voi chúng cũng chỉ ăn như thế thôi em ạ.■

# PÉTRUS

## TRƯƠNG VĨNH KÝ

*Petrus Ký là một nhà bác học VN về ngôn ngữ, giỏi tiếng Hán, Nôm và Pháp, người đã có công trong phát triển chữ Quốc ngữ. Tuy nhiên vì là một tín đồ Thiên Chúa nên không được triều đình Huế vinh danh, đến thời kỳ cách mạng dù rằng Cụ Petrus Ký đã là người thiên cổ nhưng vẫn bị gán cho là theo Pháp. Chúng ta trân trọng tài năng của một nhà bác học Việt Nam đã làm cho chữ quốc ngữ trong sáng ở thời kỳ đầu và trường Trung Học P.Trương Vĩnh Ký Saigon đã đào tạo biết bao thế hệ trí thức và khắp năm châu, các tài năng từ trường Petrus Ký đã đóng góp rất lớn cho trí tuệ khoa học của cả thế giới chứ không riêng gì VN. (Tri Vịnh)*

**K**ể từ khi giáo sĩ Đắc Lộ ([Alexandre de Rhodes](#)) đến Việt Nam truyền đạo vào năm 1625, Đắc Lộ đã là người tiên phong trong việc quốc ngữ hoá tiếng việt từ gốc Hán sang mẫu tự La mã mà tác phẩm nổi tiếng là cuốn tự điển Việt-Bồ-La (Việt-Bồ đào Nha-Latin) ra đời vào năm 1651.

Với hàng trăm tác phẩm, Petrus Trương Vĩnh Ký là một trong những người đã đóng góp vào việc canh tân và hoàn thiện tiếng việt, một ngôi trường lớn ở Sài Gòn đã lấy tên ông đặt cho trường học nổi tiếng, nơi đã đào tạo những người con ưu tú của miền Nam VN trước 1975 - Ngôi trường đã bị đổi tên sau khi miền Nam được giải phóng - tuy nhiên tên tuổi của Petrus Trương Vĩnh Ký vẫn còn ngự trị trong tiến trình xây dựng văn hoá và văn học Việt Nam, một vài người đã viết về Petrus Ký:

*Trương Vĩnh Ký không đạo mạo, không đài các, không cao kỳ; ông trai trẻ hơn, ông mới hơn... Và nhờ ông, câu văn Việt được giải phóng khỏi những xiềng xích chữ Hán. Chủ trương của ông chính là “cách nói tiếng An Nam ròn” và viết “tron tuột như lời nói”. Nếu đem phân*



*Petrus Trương Vĩnh Ký*

*tích theo ngữ pháp thì thấy lồi thối, nhưng so với văn xuôi khác ra đời sau ông 20, 30 năm, văn ông vẫn còn hay hơn, mạch lạc khúc chiết hơn.*

—Thanh Lăng

*Ông là người, từ nhỏ được giáo dục theo phương pháp Âu Tây, khi trưởng thành theo giúp việc người Pháp, thế mà bằng hữu viết thư giục ông, ông không nghe, vẫn khẳng khái từ chối để suốt đời được giữ bộ quần áo Việt Nam và suốt đời là một người Việt Nam thuần túy.*

—Lê Thanh.



Trương Vĩnh Ký (6 tháng 12 năm 1837 - 1 tháng 9 năm 1898) khi mới sinh có tên là Trương Chánh Ký, tự Sĩ Tải, theo đạo Công giáo nên có tên thánh: Jean-Baptiste Pétrus, nên còn gọi tắt là Pétrus Ký. Ông là một nhà giáo, nhà báo, nhà văn và là nhà bác học Việt Nam, thông thạo 26 ngôn ngữ, được ghi trong Bách khoa Tự điển Larousse và là một trong 18 văn hào thế giới của thế kỷ 19. Ông để lại hơn 100 tác phẩm về văn học, lịch sử, địa lý, từ điển và dịch thuật.



DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

Trương Vĩnh Ký thiết tha với nền văn học Quốc ngữ và được coi là người đặt nền móng cho báo chí quốc ngữ Việt Nam. Ông sáng lập, là tổng biên tập những tờ báo quốc ngữ đầu tiên, cũng là cây bút chủ chốt của rất nhiều báo khác. Vì thế có thể xác định rằng Trương Vĩnh Ký là người tiên phong trong làng báo chí Việt Nam - hay còn gọi là ông tổ của ngành báo chí Việt, phương tiện truyền thông đại chúng đầu tiên ở Việt Nam, trước khi có đài phát thanh và truyền hình.



*Petrus Trương Vĩnh Ký trong y phục triều nhà Nguyễn*

## Tiểu sử

Trương Vĩnh Ký, người tại ấp Cái Môn, xã Vĩnh Thành, tổng Minh Lý, huyện Tân Minh, phủ Hoàng An, tỉnh Vĩnh Long (nay thuộc huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre - Kiến Hoà cũ). Ông là con thứ ba của Lãnh binh Trương Chánh Thi và bà Nguyễn Thị Châu. Năm ông 3 tuổi, thân phụ ông được triều đình cử đi sứ sang Cao Miên rồi mất ở bên ấy.



*Tượng Petrus Ký ngày nay tại Cái Môn*

## Đi học

Nhờ mẹ tần tảo, lên 5 tuổi Trương Vĩnh Ký được đi học chữ Hán, do thầy đồ dạy tại Cái Môn. Đến năm lên 9 tuổi, ông được linh mục Tám đem về nuôi, vì nhớ ơn lúc nhà Nguyễn cấm đạo Công giáo gắt gao; ông Thi, tức cha của Petrus Ký, đã hết lòng che giấu ông.

Ông Tám mất, có hai nhà truyền giáo người Pháp, thường gọi là Cố Hòa, Cố Long, biết Petrus Ký vừa có trí thông minh vừa chăm học, nên đem về trường dòng ở Cái Nhum dạy chữ Latin. Năm 1848, Cố Long đưa Petrus Ký sang học tại Chủng viện Pinhalu ở Phnom Penh, Cao Miên.

Năm 1851, trường này chọn 3 học sinh xuất sắc, trong số đó có Petrus Ký, để cấp học bổng đi du học tại Chủng viện Giáo Hoàng ở Pinang thuộc (Malaysia). Đây là một trường chuyên đào tạo các tu sĩ cho

vùng Viễn Đông...

Năm 21 tuổi (1858), Trương Vĩnh Ký đang học đến năm thứ 6, và chỉ còn một năm nữa là tốt nghiệp để chịu chức linh mục, thì vào lúc giữa năm, ông phải vội vàng về nước vì được tin người mẹ hiền qua đời.

Pétrus Ký trở về quê hương Cái Môn giữa lúc Pháp đem quân vào chiếm Việt Nam, bắt đầu từ Đà Nẵng ngày 1 tháng 9 năm 1858, rồi Sài Gòn ngày 17 tháng 2 năm 1859, đến Gia Định, tiếp theo là việc mất ba tỉnh miền Đông Nam Kỳ. Vì thế, việc cấm đạo công giáo cũng diễn ra gay gắt hơn. Lúc ấy, Pétrus Ký phân vân rồi quyết định không trở lại chủng viện nữa.

## Cộng Tác Với Pháp

Để tránh bị bắt bớ, Trương Vĩnh Ký chạy lên Sài Gòn vào tá túc nhà vị giám mục người Pháp Lefèbre, và được ông này giới thiệu làm thông ngôn cho Jauréguiberry vào ngày 20 tháng 12 năm 1860.

Năm 1861 Pétrus Ký thành hôn với bà Vương Thị Thọ (con gái ông Vương Nguơn, hương chủ làng Nhơn Giang, Chợ Quán) do linh mục Đoàn họ đạo Nhơn Giang mới mai và dời về cư ngụ ở Chợ Quán, Sài Gòn.

Ngày 8 tháng 5 năm 1862,



*Nhà bia đá Petrus Ký ở Cái Môn*



Mặt trước bia đá tại Cái Mơn

Pháp thành lập trường Thông ngôn (Collège des Interprètes), ông được nhận vào dạy.

Năm 1863, triều đình Huế cử một phái đoàn do Phan Thanh Giản cầm đầu sang Pháp xin chuộc ba tỉnh miền Đông, Phan Thanh Giản xin Trương Vĩnh Ký đi theo làm thông ngôn.



Mặt sau bia đá tại Cái Mơn

Sang Pháp, Pétrus Ký cùng phái đoàn nhà Nguyễn được triều kiến Napoléon III, gặp nhiều nhân vật tên tuổi thuộc nhiều lãnh vực khác nhau. Ngoài ra, ông còn được sang thăm Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Ý và được yết kiến Giáo hoàng tại La Mã.

Về nước, năm 1865, Trương Vĩnh Ký viết cho tờ Gia Định báo (tờ báo bằng chữ quốc ngữ đầu tiên) do ông Ernest Potteaux làm quản nhiệm.

Năm 1866, ông thay thế linh mục Croc làm hiệu trưởng Trường Thông ngôn. Ngày 15 tháng 9 năm 1869, ông được thủy sư đô đốc Pháp là Ohier bổ nhiệm làm chủ bút tờ Gia Định báo và tờ An Nam chính trị và xã hội.

Ngày 1 tháng 1 năm 1871, Trường Sư phạm (École normale) được thành lập, Pétrus Ký được cử làm hiệu trưởng.

Ngày 1 tháng 4 năm 1871, Pétrus Ký được Pháp phong hạng nhất huyện (hàm), được cử làm thư ký Hội đồng châu thành Chợ Lớn.

Năm 1873, Pétrus Ký được giao nhiệm vụ điều hành trường Tham biện Hậu Bô (Collège des administrateurs stagiaires), dạy Việt và Hán văn và cũng bắt đầu viết sách.

Năm 1876, thống đốc Nam Kỳ Duperré cử ông ra Bắc Kỳ tìm hiểu tình hình miền Bắc. Năm 1877, ông là hội viên duy nhất và đầu tiên người Nam, được cử làm ủy viên hội đồng cai trị Sài Gòn.

Năm 1883, ông được Hàn Lâm Viện Pháp phong hàm Viện sĩ (Officier d'Académie).



Nhà Petrus Ký cư ngụ ở Chợ Quán - 1889



Nhà Petrus Ký ngày nay ở Chợ Quán



Phía trong nhà Petrus Ky - Chợ Quán



Nhà mồ của Petrus Ký vào khoảng năm 1930





*Ngõ vào nhà mồ Petrus Ký, đường Trần Hưng Đạo*



*Nhà mồ Petrus Ký hiện nay*



*Phía trong nhà mồ Petrus Ký*

Năm 1886, Paul Bert - nghị sĩ, hội viên Hàn lâm, bác học gia sinh vật học - được cử sang Đông Dương làm khâm sứ Trung Kỳ và Bắc Kỳ. Vốn là bạn từ trước, nên Paul Bert mời Trương Vĩnh Ký ra Huế giúp việc.

Đến Huế, Pétrus Ký được vua Đồng Khánh cho lãnh chức trong Cơ mật viện Tham tá, sung Hàn lâm viện Thị giảng học sĩ.

Ngày 11 tháng 11 năm đó, Paul Bert bất ngờ bị bệnh chết, Trương Vĩnh Ký bị nhóm thực dân không cùng cánh bỏ rơi, bạc đãi; và bản thân Pétrus Ký sau đó cũng bị triều đình Huế nghi kỵ và trù dập nên ông lấy cớ đau phổi xin từ chức về lại Sài Gòn dạy học tại trường Hậu Bô, trường Thông ngôn và viết sách...

### **Cuối đời**

Mặc dù đã trở về đời sống của một viên chức, nhưng Trương Vĩnh Ký vẫn bị người khác phe tìm cách hạ bậc lương và làm khó dễ việc vào ngạch giáo sư sinh ngữ Đông Phương của ông. Rồi năm 1888, trường Thông ngôn đóng cửa, Pétrus Ký gần như thất nghiệp.

Và khi trước, lúc còn được ưu ái, những sách của Trương Vĩnh Ký đều được nhà cầm quyền Pháp bỏ tiền ra in, để phân phối cho học sinh. Nhưng từ khi bị hắt hủi, lui về ẩn dật ở Chợ Quán, ông phải bỏ tiền riêng ra in ấn và tự phát hành. Sách ế ẩm khiến Pétrus Ký phải mắc nhiều nợ.

Năm 1887, sau khi đi công tác ở Bangkok để giải quyết vấn đề giữa Thái Lan và Đông Dương, ông nghỉ hưu. Năm 1888, ông xuất bản tạp chí tư nhân Thông Loại Khóa Trình (Miscellanées) được 18 số (1888 - 1889).

Sống trong hoàn cảnh buồn bã, túng quẫn, bệnh hoạn luôn, Pétrus Ký qua đời vào ngày 1 tháng 9 năm 1898.

Mộ phần và nhà ở khi xưa của ông (nay là nơi thờ phụng ông), hiện



*Tượng Petrus Ký trên Đại Lộ Thống Nhất ở Sài Gòn trước 1975*

nằm nơi góc đường Trần Hưng Đạo và Trần Bình Trọng thuộc Quận 5, Sài Gòn.

### **Chức vụ, huân huy chương**

Không những Trương Vĩnh Ký là một nhà văn tiên phong của nền văn học chữ quốc ngữ mà ông còn là một học giả rất nổi tiếng. Trong quá trình hoạt động, ông đã được nhận các chức việc và huân huy chương:

- Nhận huy chương Dũng sĩ cứu thế của Tòa thánh La Mã ngày 1 tháng 10 năm 1863.
- Năm 1871, được cử làm hội viên Hội Nhân Văn và Khoa học vùng Tây Nam nước Pháp, Hội nhân chủng học, Hội Giáo dục Á châu.
- Năm 1874, được phong giáo sư ngôn ngữ Á Đông, vì Pétrus Ký đã thông hiểu 27 sinh ngữ trên thế giới.

- Trong cuộc bầu chọn “Toàn Cầu Bác Học Danh Gia” vào năm 1874, Pétrus Ký đã được bình chọn đứng hàng thứ 17 trong 18 “Thế giới Thất Bát Văn Hào”.

- Nhận huy chương Isabelle la Catholique của Tây Ban Nha ngày 27 tháng 6 năm 1886.

- Trở thành hội viên Hội chuyên khảo về Văn hóa Á Châu ngày 15 tháng 2 năm 1876.

- Trở thành hội viên Hội chuyên học địa dư ở Paris ngày 7 tháng 7 năm 1878.

- Nhận huy chương Hàn Lâm Viện đệ nhị đẳng của Pháp ngày 17 tháng 5 năm 1883.

- Nhận Tứ đẳng Long Tinh, Ngọc Khánh, Long Khánh của Nam triều ngày 17 tháng 5 năm 1886.

- Nhận Bắc Đẩu Bội Tinh đệ ngũ đẳng của Pháp ngày 4 tháng 8 năm 1886.

- Nhận Hàn Lâm Viện đệ nhất đẳng của Pháp ngày 3 tháng 6 năm 1887

- Nhận Hàn Lâm Viện đệ nhất đẳng của Hoàng gia Cam Bốt.

- Vua Đồng Khánh ban cho ông chức Hàn Lâm viện Thị giảng học sĩ.

- Vua Khải Định ban hàm Lễ Bộ Tham Tri.

- Vua Bảo Đại ban hàm Lễ Bộ Thượng Thư.

Trước đây, ông được Bộ Giáo Dục Việt Nam Cộng Hòa công nhận là một học giả, có công lao góp vào việc hoàn thiện tiếng Việt nên đặt lại

tên cho một ngôi trường trung học lớn nhất miền Nam (chuyên từ Lycée Pétrus Trương Vĩnh Ký sang Trường Trung Học Pétrus Ký). Sau năm 1975, trường này được đổi tên là trường trung học Lê Hồng Phong ở Sài Gòn.

Hiện nay tại Sài Gòn cũng có 1 trường mang tên Trương Vĩnh Ký là Trường THPT Tư thục Trương Vĩnh Ký.

### Một Số Tác Phẩm

Ông có rất nhiều tác phẩm (118 tác phẩm hoặc 121 tác phẩm), lược kê một số như:

- Truyện đời xưa
- Abrégé de grammaire annamite (Tóm lược ngữ pháp An Nam)
- Kim Vân Kiều (bản phiên âm ra chữ quốc ngữ đầu tiên)
- Petit cours de géographie de la Basse-Cochinchine
- Cours de langue annamite (Bài giảng ngôn ngữ An Nam)
- Voyage au Tonkin en 1876 (Đông Kinh du ký)
- Guide de la conversation annamite (Hướng dẫn đàm thoại An Nam)
- Phép lịch sự An Nam (Les convenances et les civilités annamites)
- Lục súc tranh công
- Cours de la langue mandarine ou des caractères chinois



*Buổi khánh thành tượng Petrus Ký trên Boulevard Norodom*



*Tượng Petrus Ký nhìn về hướng Vương Cung Thánh Đường Sài Gòn trước ‘Giải Phóng’ 1975, nay đã bị phế bỏ.*

(Bài giảng tiếng quan thoại hay chữ Trung Quốc)

- Cours d’histoire annamite (Bài giảng lịch sử An Nam)
- Dur đồ thuyết lược (Précis de géographie)
- Đại Nam tam thập nhất tỉnh thành đồ
- Cours de littérature annamite, 1891 (Bài giảng văn chương An nam)
- Cours de géographie générale de l’Indochine (Bài giảng địa lý tổng quát Đông Dương)

• Grand Dictionnaire Annamite-Français (Đại tự điển An Nam-Pháp) v.v...

Hiện còn nhiều trước tác của Trương Vĩnh Ký đã bị thất lạc, không còn đầy đủ hoặc nằm ở thư viện nước ngoài.

## Nỗi Lòng

Hay tin Pétrus Ký, một con người tài giỏi, sẽ ra làm việc với Pháp, một số quan lại nhà Nguyễn đâm ra nghi kỵ ông. Nhưng sau nhiều toan tính, ông nghĩ rằng phải làm việc để giúp đỡ đồng bào, nhất là lúc ấy, Pháp và Nam triều chưa hiểu nhau, chưa thành thật với nhau. Pétrus Ký đã mượn câu châm ngôn Latin Ở với họ mà không theo họ (Sic vos non vobis), để biện minh cho việc nhận lời làm thông ngôn cho Jauréguiberry.

Ngày 8 tháng 11 năm 1870, ông có lời di huấn: Người đời sanh ký tử



Sau 1975, tượng Petrus Ký được dời về Bảo Tàng Nghệ Thuật “Hội Bon Hoa”

quy, đàng đi nước bước vẫn vôi lăm. Nhưng ai cũng có phận nấy, hễ nhập thế cuộc bất khả vô danh vị, cũng phải làm vai tuồng mình cho xong đã, mới chun vô phòng được. Sự sống ở đời tạm này, đồ như hoa nở một hồi sương sa; vạn sự đều chóng qua hết, tan đi như mây như khói. Nên phải liệu sức, tùy phận mà làm vai tuồng mình cho xong....

Bài thơ ông sáng tác lúc gần lâm chung :

*Quanh quanh quẩn quẩn lối đường quai,  
Xô đẩy người vô giữa cuộc đời.  
Học thức gửi tên con một sách,  
Công danh rớt cuộc cái quan tài.  
Dạo hòn, lũ kiến men chân bước,  
Bò xối, con sùng chắt lưỡi hoài!  
Cuốn sổ bình sanh công với tội,  
Tìm nơi thâm phán để thừa khai.*

Và câu ghi nơi nhà mồ bằng tiếng Latinh: *Miseremini Mei Satem Vos Amici Mei* (Xin hãy thương tôi, ít ra là những bạn hữu của tôi).

## Về Hoa Quả Ở Cái Mơn

Ông còn được xem là có công trong ngành làm vườn ở Cái Mơn. Các giống cây ăn trái như là sầu riêng, chôm chôm tróc, mãng cụt tróc, bòn bon (*Lansium domesticum*)... đều do ông đem từ Pinang mỗi khi bãi trường về thăm nhà.

## Vài nét về Trường Trung Học Pétrus Trương Vĩnh Ký

Năm 1925 kiến trúc sư Hebrard de Villeneuve được chỉ định lập bản đồ thiết kế một ngôi trường mới tại Chợ Quán.



Trái bòn bon mà Pétrus Ký đem từ Pinang, Mã Lai về trồng ở Cái Mơn

Ngày 28-11-1927 Toàn quyền Đông Dương G.Gal ra một nghị định thiết lập tại Chợ Quán một phân hiệu tạm thời của Collège Chasseloup Laubat dành cho học sinh người bản xứ lấy tên là Collège de Cochinchine. Phân hiệu này đặt dưới sự điều hành của Ban Giám Đốc trường Chasseloup Laubat và một giáo sư phụ trách tổng giám thị của phân hiệu.

Năm 1928 khi các khu trường mới xây dựng xong, ngày 11-8-1928 Toàn quyền Đông Dương tạm quyền René Robert ký nghị định số 3116 gồm 6 điều, thành lập tại Chợ Quán, kể từ kỳ tựu trường 1928-1929, một trường Cao Đẳng Tiểu học Pháp bản xứ, chuyển giao phân hiệu tạm thời của Collège Chasseloup Laubat nói trên vào trường này, và được mang tên là Lycée Petrus Trương Vĩnh Ký.

Lycée Petrus Trương Vĩnh Ký, thường gọi tắt là Lycée Petrus Ký khai giảng ngày đầu tiên là ngày 01-10-1928. Hiệu trưởng đầu tiên là Ông Sainte Luce Banchelin, giám học là Ông Boulé, phát ngân viên là Ông Mahé. Chủ tịch hội đồng quản trị là Ông Gazano và các ủy viên người Việt Nam là Ông Nguyễn Thành Giung, tiến sĩ hóa học, giáo



# ABC Westminster Adult Day Health Care

(Chương Trình CBAS)

## Trung Tâm Chăm Sóc Cao Niên

202 Hospital Circle, Westminster, CA 92683

Chương trình Medical Đài Thọ

Phone: **714-894-5880** Fax: **714-894-5879**



Muốn biết thêm chi tiết  
xin liên lạc

**714-894-5880**

- Khung cảnh lịch sự, kang trang, an toàn.
- Nơi dành cho quý vị cao niên đến **sinh hoạt ban ngày**, gặp gỡ đồng hương cùng đồng niên để tránh cảnh neo đơn lúc tuổi già.
- Nơi đáng tin cậy cho các đồng hương gửi gắm cha mẹ lúc phải đi làm vì sinh kế.
- Ăn sáng ăn trưa, cung cấp các món ăn Á Đông đầy chất dinh dưỡng, hợp khẩu vị người lớn tuổi.

- Có xe chuyên chở miễn phí.

Nếu không đủ điều kiện Medical đòi hỏi để được gia nhập chương trình thì sẽ đóng lệ phí **RẤT NHẸ NHÀNG**

- Có lớp dạy English và Computer (basic)
- **Sinh Hoạt:** Âm nhạc, Hội họa, Thể dục...



**BANQUET & MEETING ROOM FOR RENT**  
Giá cả nhẹ nhàng, liên lạc **714-478-8866**

Ghi chú: Chỗ có giới hạn, để tránh sự chờ đợi,  
xin vui lòng ghi danh trước.



*Tượng đặt trong Lycée Petrus Trương Vĩnh Ký*



TRƯỜNG - TRUNG - HỌC  
**PETRUS TRƯƠNG-VĨNH-KÝ**  
1868-1949

*Cổng trường Petrus Ký trước 1975*

sự khế ước, Ông Hồ Bảo Toàn và Trần Lê Chất, quan chức, là hai phụ huynh học sinh, ủy viên người Pháp là hai Ông Sainte Luce Banchelin và Mahé.

Từ 1949 đến 1950 học sinh Petrus Ký tham gia các phong trào đấu tranh của học sinh Saigon như chống độc lập giả hiệu, tẩy chay cuộc viếng thăm hai trường Petrus Ký và

Gia Long của Bảo Đại vào tháng 9-1949, đòi học tiếng Việt trong nhà trường. Ngày 23-11-1949 toàn trường bãi khóa đòi thả 5 học sinh của trường bị bắt. Ngày 24-11-1949 nhà cầm quyền lúc bấy giờ ra lệnh đóng cửa trường vô thời hạn. Đến tháng 12-1949 phụ huynh và học sinh đòi nhà cầm quyền mở cửa trường trở lại cho học sinh đi học. Nha học chánh Saigon bắt buộc học sinh muốn học lại phải làm cam kết. Cuộc đấu tranh dằng co đến ngày 9-01-1950 học sinh các trường đồng loạt hẹn nhau đi biểu tình yêu cầu Giám đốc Nha học chánh và Thủ hiến giải quyết. Chánh quyền không giải quyết được và lúc 12g30 theo lệnh của thực dân Pháp đưa lính đến giải tán và đàn áp cuộc biểu tình dẫn đến cái chết của Anh Trần Văn Ôn, học sinh lớp Seconde (lớp 10 bây giờ) của trường Petrus Ký.

Cái chết anh Trần Văn Ôn dấy lên làn sóng căm phẫn cả nước. Ngày 12-01-1950 gần cả triệu người ở Saigon và nhiều tỉnh về dự đám tang anh Ôn, hầu như cả Thành phố Saigon ngưng hoạt động, ngưng họp chợ, các cửa hàng đóng cửa, công chức không đến Sở làm việc, học sinh, sinh viên trường công tư, công nhân, người buôn bán, xích lô... đến dự lễ truy điệu anh Ôn tại trường Petrus Ký. Sau đó trường mở cửa lại và nhà cầm quyền Pháp bãi bỏ chế độ nội trú của trường.

Muốn vào học trường Petrus Ký học sinh ưu tú của Saigon và các tỉnh phía Nam phải qua kỳ thi tuyển rất gay go, từ khi mới thành lập cũng vậy mà sau này cũng vậy. Vì thuộc thành phần chọn lọc như vậy cho nên học sinh Petrus Ký đậu rất nhiều và rất cao trong

các kỳ thi Kỳ thi Trung Học Đệ Nhất Cấp năm 1959 chẳng hạn là kỳ thi rất hóc búa, toàn quốc chỉ có một người đậu hạng Bình mà thôi, và người đó là học sinh Petrus Ký. Về phương diện kỷ luật và trật tự thì có lẽ không có trường nào có kỷ luật và trật tự chặt chẽ, tốt đẹp bằng trường Petrus Ký. Ngày đầu tiên vào trường, đứng xếp hàng dưới những tàn cây sao cao ngất bên hông những dãy lớp học đồ sộ uy nghi, khi các lớp học sinh chỉnh tề theo hàng ngũ lần lượt đi vào sân trong và dừng lại ở trước cửa mỗi lớp một cách rất có trật tự và kỷ luật trong không khí trang trọng.



*Một lớp thử nghiệm hoá chất tại trường Petrus Ký*



*Lối vào chính của trường Petrus Ký trước 1975*

Chúc Mừng 40 Năm Sinh Mục  
LM NHẠC SĨ PAUL VĂN CHI





*Dãy lớp học ở Petrus Ký khoảng cuối thập niên 50*

Học sinh Petrus Ký cũng chọc phá thầy cô, cũng đóng vai thứ ba học trò không khác gì những học trò các trường khác, nhưng chúng ta phải hãnh diện mà nói rằng cái phá hay cái đùa của học trò Petrus Ký có phần nào trí thức, ý nhị, và thông minh, chớ không quá quê mùa cục mịch, vô ý thức như một số học sinh các trường khác.

Phần đông giáo sư Petrus Ký là giáo sư được chọn lọc, rất có căn bản chuyên môn và cũng rất đạo đức. Các giáo sư được bổ nhiệm về trường Petrus Ký và một số các trường lớn khác ở Saigon thường phải là những người đậu đầu hay thật cao trong danh sách tốt nghiệp CĐSP hay ĐHSP sau này, hoặc những người đã dạy lâu năm ở tỉnh. Quý thầy đều rất tận tụy với việc giảng dạy, rất thương học sinh, và rất chú tâm đến việc bảo vệ uy tín và thanh danh của trường. Một số giáo sư Petrus Ký đã đảm nhiệm những chức vụ quan trọng trong ngành giáo dục sau khi dạy ở trường một thời gian. ▣



*Lối vào chính ở trường ngày nay, bằng tên Petrus Trương Vĩnh Ký đã được che lại.*



## ĐỌC VÀ CỔ ĐỘNG NGUYỆT SAN DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN

### VÀI ĐIỀU CẦN LÊN TIẾNG... *(tiếp theo trang 93)*

đạn hàng tuần với Nhóm Gioan Tiền Hồ trong ngót 40 năm qua cho thấy tiếng nói của tôi về những vấn đề Giáo Hội Công Giáo và Quê Hương Việt Nam không phải là tiếng nói đơn độc, hoàn toàn chủ quan. Nó không chỉ phản ánh suy tư riêng của một cá nhân, mà một cách nào đó, tiêu biểu cho những băn khoăn, thao thức chung của đám đông, của tập

thể về thân mệnh Giáo Hội Công Giáo và Dân Tộc Việt Nam dưới sức ép của chế độ cộng sản bạo tàn, bất khoan dung Hà nội trong nhiều thập niên qua.

Trước khi chấm dứt bài viết chẳngặng đùng này, thiết tưởng cần nói thêm: mặc dầu chưa được vinh dự gặp gỡ, quen biết ông Nguyễn Phi Thọ nhưng qua những gì tôi nghe biết về ông cho dù không đầy đủ, tôi chưa hề có một ý nghĩ tiêu cực nào về ông. Trong công cuộc

đấu tranh bằng ngòi bút để bảo vệ Quê Hương Việt Nam và những giá trị tinh thần của niềm tin tôn giáo, tôi luôn quan niệm: mỗi cá nhân, mỗi tập thể có những cách thể khác nhau, rất cần có sự tương kính và tôn trọng lẫn nhau. Dĩ nhiên, trừ trường hợp những cá nhân, những phe nhóm có những hành vi, ngôn ngữ công khai đi ngược lại lý tưởng chung. ▣

*Nam California,  
trung tuần tháng 6-2015*

# TỔ CHỨC XÃ HỘI DÂN SỰ ĐỘC LẬP VIỆT NAM

## BẢN LÊN TIẾNG

### VỀ VỤ ÁN "HỘI ĐỒNG CÔNG LUẬT CÔNG ÁN BIA SƠN"

.....23 Tổ chức Xã hội Dân sự trong và ngoài nước 15-06-2015.....

Kính gửi:

- Toàn thể Đồng bào Việt Nam trong và ngoài nước.

- Các chính phủ dân chủ, các tổ chức nhân quyền, các tổ chức tôn giáo khắp thế giới.

Đã hơn ba năm kể từ ngày xảy ra vụ Hội đồng Công luật Công án Bia Sơn, một vụ án chính trị lớn nhất nước trong gần 30 năm qua. Phiên tòa sơ thẩm vụ này đã kết thúc tại tỉnh Phú Yên sau hơn một tuần lễ vào ngày 04-02-2013 với án chung thân dành cho ông Phan Văn Thu (tức Trần Công), 68 tuổi, nhân vật được coi là chủ chốt; 21 người còn lại bị tuyên những bản án nặng từ 10 tới 17 năm. Đến tháng 7-2014, nhà cầm quyền CSVN lại bắt thêm 3 người nữa. Tính cho tới nay, họ đã tổng ngục 25 người trong vụ Bia Sơn với tổng hình phạt là một án chung thân, 309 năm tù giam và 110 năm quản chế. 22 người trong số này bị buộc tội “âm mưu lật đổ chính quyền nhân dân” theo điều 79 BLHS, 3 người còn lại bị khép vào tội danh “tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép vật liệu nổ”!

Vụ án có số lượng năm tù không lồ này dù đã được sự quan tâm của công luận, nhưng phản ứng của thân thuộc các tù nhân lúc ấy lại xem ra yếu ớt. Nay thì họ đang mang tất cả hồ sơ vụ việc trình lên Tòa án Nhân dân tối cao để yêu cầu xử lại theo thủ tục giám đốc thẩm (x. RFA 11-06-

2015), đồng thời họ cũng kêu mời những ai yêu chuộng công lý và nhân quyền tiếp tục giúp đỡ và ủng hộ.

**Trước sự việc oan sai trầm trọng này, các tổ chức xã hội dân sự độc lập ký tên dưới đây đồng thanh tuyên bố:**

1- Theo lời khai của các bị cáo trước tòa, theo phân tích của các chuyên gia về bản cáo trạng, theo lời chứng của thân nhân họ chung quanh vụ việc (nhất là Tâm thư của bà Võ Thị Thanh Thúy, vợ ông Phan Văn Thu), thì vụ “Hội đồng Công luật Công án Bia Sơn” là một vụ án dàn dựng để chiếm đoạt tài sản công dân dưới chiêu bài xử lý một tổ chức chính trị phản động mà thực ra chỉ là một tổ chức tôn giáo thuần túy.

Quả đúng thế, đây là một hệ phái Phật giáo do ông Thu sáng lập từ năm 1969 với tên Ân Đàn Đại Đạo và đã phát triển khá mạnh. Sau năm 1975, nhà cầm quyền CS đã tịch thu nhiều chùa chiền, chiếm đoạt nhiều tài sản, và giam cầm nhiều năm vị sáng lập của hệ phái này hòng tiêu diệt nó. Một thời gian dài sau đó, biết tin ông Thu đang làm việc tại khu du lịch sinh thái Đá Bia (của công ty Quỳnh Long, thuộc thôn Hào Sơn, xã Hòa Xuân Nam, huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên), các cựu tín đồ đã lần lượt tìm về. Ông Thu bèn gây dựng lại hệ phái, đưa ra “chủ thuyết Công bản”, “Cương lĩnh Công luật Đại hóa”, “Cửu Kinh Minh Triết” vốn chỉ là

những bài giáo lý nhằm dẫn đệ tử vào con đường tu hành, lấy luật công bằng lớn lao của vũ trụ đem ra thực hiện để trở về với chân thiện mỹ. Tổ chức tôn giáo này có khoảng 300 thành viên, cư trú tại nhiều tỉnh và thành phố miền Trung và miền Nam, sinh hoạt theo nhiều nhóm nhỏ. Giáo thuyết chủ yếu của họ được phổ biến công khai trên mạng.

Đồng thời họ cùng nhau góp sức chung tiền xây dựng khu du lịch sinh thái Đá Bia rộng 46 ha thành một quần thể với trên 60 công trình kiến trúc bố trí rải rác trên các triền núi, thu hút du khách ngày càng đông và thu về lợi nhuận không ít, gọi lòng tham cho những kẻ có quyền lực! Để thử khả năng tài chánh của công ty Quỳnh Long, ngày 3-12-2011, nhà cầm quyền tỉnh Phú Yên đã xử phạt họ 300 triệu đồng vì “điện tích đất chưa được cấp phép và chưa có báo cáo đánh giá tác động môi trường”!?!

2- Thế là ngày 05-02-2012, 200 công an tỉnh Phú Yên đã ập vào khu sinh thái, truy bắt người, đóng cửa công ty, thu những thứ gọi là “tang vật tội phạm” gồm “19 kíp nổ, 10 bộ đàm, 1 ống nhòm, 2 máy tính xách tay, 1 máy ảnh, 1 máy quay phim, trên 12.000 đô-la Mỹ, gần 190 triệu đồng, và hàng trăm tập tài liệu” (theo VNExpress). Ngày 08-10-2012, Viện Kiểm sát tỉnh Phú Yên đã hoàn tất cáo trạng để đưa ông Phan Văn Thu và 21 bị cáo khác ra xét xử như là những thành viên chủ chốt của một tổ chức chính trị mang tên (do nhà nước đặt) là “Hội đồng Công luật Công án Bia Sơn”. Ngoài nhiều điểm sai lầm và mâu thuẫn, cáo trạng có nội dung vu khống cực kỳ phi lý, chẳng hạn: “Nhóm của ông Thu đã xây dựng nội quy, quy chế, cương lĩnh hành động để định



*hướng cho hoạt động của tổ chức, các pháp hội địa phương. Bên cạnh đó, tổ chức này còn tuyên truyền, lôi kéo người dân đi vào để đóng góp của cải vật chất, công sức đồng thời làm lực lượng chính trị của tổ chức ở các địa phương. Các bị cáo còn dự kiến tên nước, Quốc kỳ, Quốc ca, Thủ đô, ngày Quốc khánh, bộ máy chính quyền trung ương, địa phương... Kế hoạch đề ra là từ năm 2013 ông Thu lãnh đạo “Hội đồng Công luật Công án Bia Sơn” và các đệ tử, bào tặc thực hiện việc đấu tranh lật đổ chính quyền Nhà nước VN, thành lập cái gọi là nhà nước Đại Nam Kinh Châu...”. Ngoài ra, với giọng lưỡi gỗ quy chụp thường lệ, cáo trạng viết: “Tổ chức còn sáng tác, biên soạn nhiều tài liệu có nội dung xuyên tạc chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, vu khống, nói xấu chế độ hiện tại, ca ngợi chủ thuyết công bản để tuyên truyền mê hoặc một bộ phận quần chúng nhân dân, dần dần loại bỏ tư tưởng cách mạng, ý thức hệ XHCN ra khỏi đời sống xã hội, làm phai nhạt niềm tin của quần chúng nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, gây hoang mang, lo lắng, hoài nghi đối với chế độ hiện nay”!?!*

Ngày 04-02-2013, tòa án tỉnh Phú Yên đã kết án 22 người với tội danh “âm mưu lật đổ chính quyền nhân dân” theo điều 79 Bộ luật Hình sự. Tại phiên sơ thẩm này, tòa đã không đưa ra được bất cứ bằng chứng xác thực nào mà chỉ kết tội với những luận cứ vu vơ lẫn bằng chứng ngụy tạo. Ông Thu cho biết trong quá trình thẩm vấn, điều tra viên đã lựa 2 trong số những thánh ca do ông sáng tác rồi buộc ông phải chọn một làm quốc ca. Họ lấy hòn đá họa hình con rùa trong khu du lịch rồi ép cho đó là quốc huy của tổ

chức. Viên đá nhỏ có hình giống chữ Hán mà ban giám đốc nhặt được sau một trận lở đất ở khu du lịch, điều tra viên đã cho đó là con dấu. Ngày thành lập đạo Ân Đàn Đại Đạo 15-9-1969, điều tra viên đã ép cho đó là ngày Quốc khánh. Nhóm không có cờ, họ lại lấy hình tượng viên dung kỳ của đạo Phật rồi ép cho đó là quốc kỳ. Các ban được đặt ra theo cơ cấu tổ chức của công ty du lịch, hoặc được thành lập để hỗ trợ hoạt động hoằng pháp của đạo đều bị cho là nhằm hoạt động chống phá Cách mạng. Từ “pháp danh” (theo truyền thống đạo Phật) bị xuyên tạc thành “bí danh”. Phương châm “Tiền sinh thái, hậu tổ đình” được hiểu là hoạt động du lịch nhằm tạo tài chánh để xây dựng trụ sở thờ phượng trong tương lai, bị kết án thành “núp bóng hoạt động du lịch sinh thái để xây dựng căn cứ địa”...

Tóm lại, từ một “tổ chức tôn giáo” với hệ thống điều hành, kinh sách, giáo lý, truyền đạo thuần túy, tòa án CS đã ngang nhiên và khiên cưỡng kết luận là “tổ chức chính trị”, “tổ chức phản động” chống lại chế độ, để rồi tuyên cho các bị cáo (vốn là những tín đồ thuần thành, chất phác, đa phần lớn tuổi) những bản án dài (10 năm trở lên) mà chắc hẳn có kẻ sẽ chết trong tù trước khi án mãn. Tất cả nhằm chiếm đoạt hợp pháp và an toàn giữ mãi khu du lịch sinh thái đầy lợi nhuận.

Điều đáng lưu ý là ngay tại phiên tòa, đang khi tất cả 22 bị cáo đều một mực phủ nhận ý đồ chính trị bị gán ghép, nói rằng tổ chức của mình nhằm mục đích tu hành, thì một luật sư chỉ định là ông Nguyễn Hương Quê, thuộc luật sư đoàn Phú Yên, thay vì bênh vực cho các bị cáo theo lương tâm chức nghiệp, chỉ đứng ra xác nhận tội trạng và xin

khoan hồng, sau đó còn nói dối với hãng thông tấn AFP rằng tất cả các bị cáo đều đã nhận tội và bản án rất công bằng cho họ! Ngoài ra, thay vì cung cấp những sự kiện xác thực và những nhận định đúng đắn cho công luận, những người làm báo Công An, Tuổi Trẻ, Thanh Niên, Pháp Luật thân nhiên gạt bỏ liêm sỉ, hùa theo cường quyền để kết án nạn nhân.

3- Vụ án này xảy ra cùng thời điểm với vụ án đâm cá của anh em ông Đoàn Văn Vươn tại Tiên Lãng, Hải Phòng. Họ cũng bị nhà cầm quyền địa phương huy động công an đông đảo đến cưỡng chế tài sản và phá tan nhà cửa tháng 1-2012, rồi bị đưa ra tòa tháng 4-2013, với mức tổng án 15 năm 6 tháng tù ở và 2 năm 9 tháng tù treo cho 6 người. Đám cá đầy lợi nhuận của họ (trong đó gần một nửa do công sức lặn biển) bị tịch thu. Gần đây, theo Dân Làm Báo 10-06-2015, doanh nhân Trịnh Vĩnh Bình từ Hà Lan, hôm 30-04, tiếp tục đòi nhà nước CSVN bồi thường 1 tỷ Mỹ kim vì đã trắng trợn vi phạm cam kết mật giữa ông với họ năm 2005. Nguyên do là năm 1987, ông đã đem 3,5 triệu Mỹ kim về nước đầu tư. Ban đầu ông rất thành công và nâng tổng số tài sản lên đến 30 triệu. Tuy nhiên, sau đó (năm 1998), nhà nước đã tịch thu tài sản của ông và đem ông ra xét xử, cấp sơ thẩm kết án 13 năm tù, cấp phúc thẩm giảm xuống còn 11 năm. Ông đã may mắn trốn thoát, trở về Hòa Lan và khởi kiện, đòi bồi thường 100 triệu Mỹ kim vào năm 2005. Cầm chắc thất bại, Việt Nam chọn hòa giải với các cam kết: bồi thường 15 triệu mỹ kim ngay năm 2005, và trao trả toàn bộ tài sản ở VN cho ông bao gồm phân xưởng, nhà kho, đất đai bất động sản chặm nhắt vào năm 2012. Thế nhưng cam kết thứ hai này tôi

nay nhà cầm quyền vẫn không thực hiện. Thành thử ông Bình kiện tiếp!

4- Tất cả các vụ việc trên đây và vô vàn vụ việc tương tự chứng tỏ một điều: ngoài quyền tư hữu đất đai không hề được luật pháp công nhận, quyền sở hữu tài sản ở VN rất lắt nhắt khi bị vi phạm nặng nề. Nhằm chống chế thủ đoạn lừa người dân trong và ngoài nước gom góp tiền bạc công sức đầu tư vào những công trình kinh doanh để rồi ăn cướp, cố TBT Nguyễn Văn Linh từng lớn tiếng tuyên bố đại ý: “*Sẽ không có chuyện nuôi heo cho béo rồi thịt.*” Nhưng thực tế tới nay, điều ấy vẫn diễn ra, vì không thể thì làm sao nhiều đảng viên và cán bộ mau giàu được! Những kẻ đầy quyền lực nhưng cạn lương tâm này chỉ chờ người dân bỏ tiền của và công sức trong hàng chục năm để xây dựng, đến lúc hoàn thành thì nhân danh đảng và nhà nước nhào vào ăn cướp! Cướp của xong thì giam người, nhằm làm tiêu biến sức mạnh tinh thần và cạn kiệt

khả năng tài chánh của nạn nhân để họ khỏi hay khó đòi công lý. Hành vi cướp bóc ngang nhiên này còn được hỗ trợ bởi sự cấu kết toa rập đầy âm mưu của công an, kiểm sát, tòa án và sự đồng lõa vô liêm sỉ của luật sư nhà nước lẫn báo chí công cụ!

5- Chúng tôi kịch liệt phản đối phiên tòa và bản án đã dành cho ông Thu và các vị khác trong vụ dàn dựng vụ về của nhà nước cộng sản nhằm cướp trắng khu du lịch sinh thái Bia Sơn. Yêu cầu nhà cầm quyền VN phải trả lại tự do, danh dự cùng tài sản cho hệ phái Phật giáo vô tội này.■

*Lên tiếng tại VN ngày 15-6-2015.*

### **Các tổ chức xã hội dân sự độc lập đồng ký tên**

1- Bạch Đằng Giang Foundation. Đd: Th.s Phạm Bá Hải. 2- Bauxite VN. 3- Diễn đàn Xã hội dân sự. Đd: Ts Nguyễn Quang A. 4- Giáo hội Cao đài Chân truyền. Đd: Các Chánh trị sự Hứa Phi, Kim Lân, Bạch Phụng. 5- Giáo hội Liên hữu Lutheran VN-HK. Đd: Mục sư Nguyễn Hoàng Hoa. 6- Giáo hội Phật

giáo HH Thuần túy. Đd: Hội trưởng Lê Quang Liêm. 7- Họa Mặt Dân Chủ. Đd: Ông Lâm Đăng Châu. 8- Hội Ái hữu Tù nhân Chính trị và Tôn giáo VN. Đd: Ông Nguyễn Bắc Truyền. 9- Hội Anh em Dân chủ. Đd: Kỹ sư Phạm Văn Trội. 10- Hội Bảo vệ quyền Tự Do tôn giáo. Đd: Cô Hà Thị Vân. 11- Hội Bầu bí Tương thân. Đd: Ông Nguyễn Lê Hùng. 12- Hội Cựu Tù nhân LT. Đd: Bs Nguyễn Đan Quế. 13- Hội Phụ nữ Nhân quyền. Đd: Các Bà Trần Thị Hải, Trần Thị Nga, Huỳnh Thục Vy. 14- Hội thánh Tin lành Chuông Bò. Đd: Ms. Nguyễn Mạnh Hùng. 15- Khối Tự do Dân chủ 8406. Đd: Ks Đỗ Nam Hải. 16- Mạng lưới Nhân quyền VN. Đd: Ts Nguyễn Bá Tùng. 17- Nhóm Linh mục Nguyễn Kim Điền. Đd: Lm Nguyễn Hữu Giải. 18- Phòng Công lý Hòa bình DCCT. Đd: Lm Đinh Hữu Thọai. 19- Phong trào Giáo dân VN Hải ngoại. Đd: Ông Phạm Hồng Lam. 20- Phong trào Liên đới Dân oan tranh đấu. Đd: Bà Trần Ngọc Anh. 21- Tăng đoàn GHPGVNTNt. Đd: HT Thích Không Tánh. 22- Tổ chức Bảo vệ Tôn giáo và Sắc tộc. Đd: Ông Huỳnh Trọng Hiếu. 22- Tổ chức Thanh niên Canada vì Nhân quyền cho VN. Đd: Bà Khuê Tú.

## **L M PHAN VĂN LỢI...** (tiếp theo trang 97)

trần thế để làm ngôn sứ, chứng nhân và tác nhân, nhất là trong cái xã hội VN đang đảo điên, ngập tràn dối trá và bạo hành, dửng dưng và ích kỷ, bất công và đàn áp, tham nhũng và bóc lột này.

Giáo dân thì dẫn thân bằng cách hoạt động chính trị, nhảy vào chính trường, thành lập hoặc tham gia chính đảng, dĩ nhiên chính đảng phi cộng sản, vì chính Đức Thánh Cha Phan-xi-cô nói trong số 205 của Tông huấn: “Chính trị, dù thường bị chê bai, vẫn là một ơn gọi cao cả và một trong những hình thức cao quý

nhất của bác ái, khi nó tìm kiếm lợi ích chung”.

Phân những người tu hành, tức các hồng y, giám mục, linh mục, tu sĩ thì không làm chính trị đảng phái hay nghị trường, nắm quyền lực trong bộ máy quốc gia như giáo dân, nhưng phải làm chính trị công dân, có thái độ chính trị đúng đắn.

Nghĩa là lên tiếng công bố sự thật, bảo vệ lẽ phải, bênh vực những người bị áp bức, vạch trần những sai trái và tố cáo những tội ác của nhà cầm quyền, làm cố vấn cho những giáo dân nhảy vào lãnh vực chính trị.■

## **Cười Tí Cho Vui**

### **LÝ DO HỦY BỎ HÔN LỄ**

Một thiếu nữ tâm sự với bạn gái:

- Mình đã quyết định hủy bỏ hôn lễ với anh ấy rồi
- Lý do vì sao?
- Vì thầy bói nói mình sẽ có 3 con và anh ấy sẽ có 4 con
- Có ai lỗi gì đâu mà phải bỏ nhau
- Thế đưa con thứ tư anh ấy sẽ có với ai?■

# CHÚC MỪNG

Chúng tôi vừa nhận được Tin Vui  
của Anh Chị **Trần Tuấn Hựu & Đỗ Thị Minh**  
Ngày 25-7-2015 sẽ cử hành Hôn Lễ cho Thứ Nam là cháu

*Hiệp Harry Trần*

Thành hôn cùng cô

*Heather Javier Diaz*

Ái nữ **Ô/B Vicente & Susinia Diaz**

Trong tình gia tộc, xin được chia sẻ niềm vui  
với Anh Chị Hựu & Minh cùng hai họ Trần/Diaz.  
Nguyện xin Chúa Giêsu Kitô là biểu tượng tuyệt đỉnh  
của Yêu Thương và Hạnh Phúc luôn đồng hành  
và nâng đỡ hai cháu Harry Hiệp & Heater Javier  
trong suốt cuộc hành trình xây dựng mái ấm Gia Đình

*Thành Thục Chúc Mừng*

Trần Quốc Cường - GD Trần Tiến Dược - GD Nguyễn Gia Đạo - GD Võ Lệ Hằng - GD Trần Văn Hiến - GD Nguyễn Phi Hùng - GD Phạm Quang Khanh - GD Đinh Đăng Kỳ - GD Trần Ngọc Liên - GD Phan Trọng Mô - GD Đinh Lưu Nhã - GD Quế, Sâm, Bích - GD Trần Sinh - GD Chu Phúc Tăng - GD Trần Thiệu - GD Phạm Văn Thức - GD Nguyễn Thanh Trang - GD Trần Thanh Tùng - GD Trần Ngọc Vân - GD Bùi Xương - GD Trần Tuấn Vy



## VINH QUY, BÁI TỔ NĂM THỨ 14 TEXAS, USA

BUỔI LỄ VỚI  
NHỮNG NGHI  
THỨC: RƯỚC  
CÁC TÂN KHOA,  
CHÀO CỜ,  
DĂNG HƯƠNG  
TRƯỚC BÀN  
THỜ TỔ QUỐC...





BÊN CẠNH CÂU CHUYỆN THÀNH CÔNG ĐƯỢC THỂ HIỆN BẰNG TIẾT MỤC VĂN NGHỆ, CÓ NHỮNG CÂU CHUYỆN THÀNH CÔNG ĐƯỢC DIỄN TẢ BẰNG LỜI CẢM ƠN VỚI NGƯỜI NGOÀI GIA ĐÌNH NHƯ THẦY, BẠN BÈ, CỘNG ĐỒNG, ĐỐI VỚI NGƯỜI TRONG GIA ĐÌNH NHƯ CHA MẸ, ANH EM, ÔNG BÀ NỘI NGOẠI...NGOÀI RA, NGƯỜI TA CÓ THỂ ĐỌC TRÊN KHUÔN MẶT RẠNG RỠ, SỰ XÚC ĐỘNG CỦA NGƯỜI THÂN, TRONG KHUNG CẢNH BUỔI LỄ VINH QUY BÁI TỔ, NHỮNG ƯỚC MƠ ĐẶT ĐỂ NƠI CON CHÁU.

*Ngày Vinh Quy Bái Tổ lần thứ 14 đã được tổ chức ngày 14 tháng 6 năm 2015 tại thành phố Houston, Texas*

# PHÂN ƯU

Được tin

Nhạc mẫu của Dược sĩ Tạ Văn Bảy và Hiền Tỉ của Dược sĩ Trần Ngọc Vạn

Bà Quả Phụ **TRẦN PHƯƠNG**

**NHŨ DANH MARIA TRẦN THỊ TOAN**

Đã được Chúa gọi về ngày 11 tháng 6 năm 2015

Tại Anaheim, California, Hoa Kỳ

Hưởng Thọ 85 tuổi

Thánh lễ an táng tại Thánh Đường St. Boniface, Anaheim

Thành kính phân ưu cùng

anh chi Trần Ngọc Vạn, anh chị Tạ Văn Bảy và Tang Quyển

Nguyện xin Thiên Chúa đón Linh Hồn Maria vào hưởng Nhan Thánh Chúa

Thành kính Phân Ưu

Gia đình Trần Văn Cảo

# PHÂN ƯU

Nhận được tin

Hiên thê của chú **NGUYỄN PHI LONG**

**KHUÊ DANH MARIA-THERESA NGUYỄN THANH-THỦY**

vừa được Thiên Chúa gọi ra khỏi thế gian sáng Thứ Sáu ngày 06-6-2015 tại Houston TX  
sau khi đã nhận đầy đủ các phép Bí Tích

Hưởng Thọ 64 tuổi

Trong niềm tin vào Ôn Phục Sinh của Chúa Cứu Thế, các anh chị thành khẩn cầu xin  
Chúa Giêsu –qua lời chuyển cầu của Đức Trinh Nữ Maria và Thánh Nữ Têrêsa-  
sớm đưa linh hồn Maria Theresa về hưởng Phúc Thiên Đàng

Trên cương vị con người, các anh chị xin thân ái chia sẻ sự mất mát lớn lao này với  
chú Nguyễn Phi Long cùng toàn thể tang quyến

Thành kính Phân Ưu

Chị Trần Thị Xuân Bích (Denver) – Anh Nguyễn Quốc Cường (San Jose) - GĐ anh chị Trần Tiến Dược (Orange Cty) - GĐ chị Phạm Văn Đàm (VN) – chị Đinh Thị Hồng Sâm (San Diego) - GĐ anh chị Trần Văn Hiến (Houston) - GĐ anh chị Trần Tuấn Hựu (San Diego) GĐ anh chị Phạm Quang Khanh (San Diego) - GĐ anh chị Đinh Đăng Kỳ (San Diego) - Linh Mục Phạm Văn Lân (Ohio) - GĐ anh chị Trần Ngọc Liên (Denver) – GĐ anh chị Phan Trọng Mô (Orange Cty) - GĐ chị Trần Ngọc (VN) - GĐ chị Đinh Thị Quế (San Diego) GĐ anh chị Trần Sinh (Houston) – GĐ anh Trần Thiệu (San Jose) – GĐ chị Trần Xuân Thụ (Orange Cty) - GĐ anh Phạm Văn Thức (San Diego) – GĐ anh chị Trần Thanh Tùng (Denver) – GĐ anh chị Trần Ngọc Vân (Orange Cty)

# DANH MỤC QUẢNG CÁO

**Diễn Đàn Giáo Dân** chân thành cảm tạ sự hỗ trợ của Quý Thân Chủ và Quý Độc Giả đã nhiệt thành ủng hộ cho các Thân Chủ Quảng Cáo dưới đây

ABC Health Center.....	108	Hồng Mai Restaurant.....	51
Á Đông Super Market .....	77	Manna Pharmacy .....	95
Ana Pharmacy .....	95	Mile Square Dentistry .....	86
BS Dương Khổng Tước .....	88	Nha Sĩ Kevin Nam Kiều, Orthodontics.....	Bìa 3
BS Nguyễn Mạnh Hùng .....	69	Nha Sĩ Khấu Tuyết Lan .....	120
Cali Home Finance .....	60	Nha Sĩ Lê ngọc Bích .....	Bìa 3
Chùm Kết.....	87	Paracel Seafood Restaurant .....	61
Chung's Teriyaki.....	98	Nhà Hàng Trưng Vương.....	75
Crystal Vision, phòng nhãn khoa .....	68	Roofing & Solar Power .....	60
Đồng Nai Pharmacy .....	86	Saigon City Market Place .....	52
Golden Heart Medical .....	Bìa 4	Tổ Hợp Luật Sư Michael Francis Smith .....	120
		Tobia Casket .....	69

## PHIẾU ĐỘC GIẢ

Họ Tên : \_\_\_\_\_ Điện Thoại : \_\_\_\_\_

Địa Chỉ : \_\_\_\_\_  Độc Giả Cũ, ID# \_\_\_\_\_

\_\_\_\_\_  Độc Giả Mới

\_\_\_\_\_ Email : \_\_\_\_\_

Nhận làm :  Cổ Vấn  Chủ Trương  Cố Động Viên  Bảo Trợ  Điều hành  Đại Diện Vùng

Độc Giả Ân Nhân :  \$60  \$100  \$200  \$.....US

Độc Giả Thường : **Hoa Kỳ: 50MK (Canada: 70MK; Âu châu, Á châu, Úc châu: 80MK**

Muốn mua Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân từ số : .....

Muốn có các số cũ (nếu còn): .....

Xin gửi mẫu này về Tòa Soạn Diễn Đàn Giáo Dân: 14916 Dillow St., Westminster, CA 92683 USA

Hoặc gọi điện thoại: (714) 894-5826 Email: toabaoddgd@yahoo.com

Chi phiếu, lệnh phiếu xin đề DIỄN ĐÀN GIÁO DÂN, INC. và gửi về địa chỉ trên.

### QUẢNG CÁO

Quý vị đăng quảng cáo, hi tin, ai tin trên Diễn Đàn Giáo Dân sẽ được tôn trọng bởi:

- Hàng ngàn độc giả nhờ báo được phân phối qua các địa điểm quảng cáo.
- Hàng ngàn độc giả qua báo dài hạn gửi đến tận nhà.
- Nguyệt San Diễn Đàn Giáo Dân được phân bố trên khắp Hoa Kỳ và thế giới.



Nữ Bác Sĩ Nha Khoa

# KHẨU TUYẾT LAN

14574 Brookhurst St., Westminster, CA  
(Cạnh nhà hàng Pagolac & chợ Stater Bros)

**(714) 775-0836**



## NHA KHOA TỔNG QUÁT

- Bệnh nướu răng: Nướu sưng đỏ, chảy máu khi đánh răng.
- Lấy gân máu (Root Canal Treatment).
- Nhổ răng.
- Bọc Răng-Làm răng giả các loại.
- Khám răng định kỳ cho người lớn và trẻ em.

## NHA KHOA THẨM MỸ

- Cosmetic Bonding: Vá răng sứt mè.
- Làm khít răng thưa.
- Tẩy trắng màu răng.

## NHA KHOA NHI ĐỒNG

- Chăm sóc cho trẻ mới mọc răng.
- Phòng ngừa sâu răng và ngừa răng mọc lệch trong thời kỳ thay răng

**Nhận: Bảo Hiểm và Medical**

Giờ làm việc:

Thứ Hai đến thứ Bảy: 10AM - 7PM

Thứ Tư Nghỉ

**KINH NGHIỆM - NHỆ NHÀNG - TẬN TÂM**



TỔ HỢP LUẬT SƯ

# MICHAEL FRANCIS SMITH & Associates



Với sự cộng tác của L.S. GEORGE S. HENDERSON  
và nhiều Luật Sư có kinh nghiệm trong những ngành chuyên môn

**27 NĂM KINH NGHIỆM VỀ TAI NẠN XE CỘ VÀ THƯƠNG TÍCH CÁ NHÂN**

**Garden Grove Office:** 14192 Brookhurst St., Garden Grove, CA 92843

(Trong khu Mái Ngói Xanh, trên lối Thanh Thanh Food To Go, góc Brookhurst & Reading, giữa Westminster & Hazard)

**Santa Ana Office:** 1665 E. 4th St., Ste 101, Santa Ana, CA 92701



**CHUYÊN VỀ TAI NẠN XE CỘ, SỞ LÀM VÀ THƯƠNG TỔN CÁ NHÂN**

**TAI NẠN: XE CỘ, SỞ LÀM, NHÀ HÀNG, SIÊU THỊ, BÁT CÁN Y TẾ V.V...**

Luật sư có mặt tại văn phòng mỗi ngày để quý vị có thể tham khảo trực tiếp. Chính Luật Sư Mỹ thương thảo với hãng bảo hiểm và tranh cãi tại tòa.

Quý vị không phải trả lệ phí nếu không được bồi thường.

Xin liên lạc

# DŨNG PHẠM

Tốt nghiệp Đại Học tiểu bang California

DIỆN THOẠI: Bus: **714. 636-1228**

Sau giờ làm việc xin gọi: **714. 906-6440**